

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐÀO ANH TUẤN

CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐÀO ANH TUẤN

**CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9310202

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:



1. PGS, TS. HOÀNG PHÚC LÂM

2. TS. CÀM THỊ LAI



HÀ NỘI - 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Đào Anh Tuấn', with a long horizontal stroke extending to the right.

Đào Anh Tuấn

MỤC LỤC

Trang

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	9
1.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài	9
1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước.....	20
1.3. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan và những vấn đề luận án tập trung giải quyết	33
Chương 2: CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	35
2.1. Các thành phố, thành ủy trực thuộc Trung ương và thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương	36
2.2. Giáo dục lý tưởng cách mạng và công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương	57
2.3. Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên - Khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò	74
Chương 3: CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM	88
3.1. Thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.....	88
3.2. Nguyên nhân và kinh nghiệm	129
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN ĐẾN NĂM 2035	140
4.1. Dự báo những yếu tố tác động và phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đến năm 2035.....	140
4.2. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đến năm 2035	149
KẾT LUẬN	188
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	191
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	192
PHỤ LỤC	208

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CT-XH	:	Chính trị - xã hội
CNH, HĐH	:	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CTGD	:	Công tác giáo dục
CTTN	:	Công tác thanh niên
CTTT	:	Công tác tư tưởng
ĐNCB	:	Đội ngũ cán bộ
HTCT	:	Hệ thống chính trị
KT,GS	:	Kiểm tra, giám sát
KTTT	:	Kinh tế thị trường
KT-XH	:	Kinh tế - xã hội
LTCM	:	Lý tưởng cách mạng
MTTQ	:	Mặt trận Tổ quốc
PTLĐ	:	Phương thức lãnh đạo
TNCS	:	Thanh niên cộng sản

MỞ ĐẦU

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, thanh niên luôn là lực lượng xã hội to lớn, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với sức trẻ, trí tuệ, tinh thần xung kích và khả năng thích ứng nhanh với cái mới, thanh niên là lực lượng đi đầu trong học tập, lao động sáng tạo, phát triển khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Thanh niên đồng thời là lớp người kế tục trung thành sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; chất lượng chính trị, bản lĩnh tư tưởng, lý tưởng sống và khát vọng cống hiến của thanh niên có ý nghĩa quyết định đối với tương lai phát triển bền vững của đất nước.

Giáo dục lý tưởng cách mạng (LTCM) và công tác giáo dục (CTGD) LTCM cho thanh niên là nội dung cốt lõi của công tác tư tưởng (CTTT) của Đảng, có vai trò nền tảng trong việc hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng; bồi dưỡng niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng; xây dựng bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm xã hội cho thế hệ trẻ. Đảng ta luôn nhất quán xác định giáo dục LTCM cho thanh niên là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, gắn trực tiếp với nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ. Thực tiễn cho thấy, chỉ khi thanh niên được trang bị vững chắc LTCM, họ mới có khả năng “tự đề kháng” trước các tác động tiêu cực, giữ vững niềm tin, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo và cống hiến vì lợi ích chung của cộng đồng và xã hội.

Trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) và hội nhập quốc tế sâu rộng, đặc biệt dưới tác động mạnh mẽ của KTTT và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, CTGD LTCM cho thanh niên đứng trước nhiều thời cơ đan xen thách thức. Để công tác này thực sự đi vào chiều sâu, phát huy hiệu quả bền vững, yếu tố giữ vai trò then chốt chính là năng lực lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là các cấp ủy đảng, nhất là các thành ủy trực thuộc Trung ương. Vai trò của thành ủy không chỉ thể hiện ở việc ban hành chủ trương, nghị quyết, mà còn ở tầm nhìn chiến lược và khả năng cụ thể hóa các quan điểm, định hướng của Trung ương thành chương trình, kế hoạch giáo dục LTCM phù hợp với đặc điểm

tâm lý, nhu cầu và môi trường sống của thanh niên đô thị. Thành ủy giữ vai trò hạt nhân chính trị trong việc định hướng, dẫn dắt hệ thống chính trị (HTCT), các tổ chức đoàn thể và toàn xã hội tham gia giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng, bản lĩnh chính trị và khát vọng cống hiến cho thanh niên; đồng thời tạo dựng môi trường xã hội lành mạnh để thanh niên rèn luyện, trưởng thành và phát huy vai trò xung kích. Bản lĩnh, trách nhiệm và sự chủ động của thành ủy là nhân tố bảo đảm cho LTCM được thấm sâu, lan tỏa bền vững trong thanh niên, không bị phai nhạt trước những tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường (KTTT) và toàn cầu hóa.

Là các trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế của cả nước, các thành phố trực thuộc Trung ương tập trung đông đảo thanh niên có trình độ học vấn cao, năng động, nhạy bén với cái mới. Đây là lực lượng có tiềm năng lớn trong sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số và dẫn dắt xu hướng xã hội, đồng thời cũng là nhóm chịu tác động mạnh mẽ nhất từ sự đa dạng, phức tạp của các luồng tư tưởng, giá trị và thông tin đa chiều. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu đặc biệt cao đối với CTGD LTCM cho thanh niên ở các đô thị lớn: vừa phải giữ vững định hướng chính trị - tư tưởng, vừa phải đổi mới nội dung, phương thức giáo dục cho phù hợp với đặc điểm của thanh niên trong điều kiện đô thị hóa nhanh và hội nhập sâu rộng.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã quan tâm lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các thành ủy đã chủ động cụ thể hóa chủ trương của Trung ương bằng các nghị quyết, chương trình hành động, đề án chuyên đề; chỉ đạo HTCT, nòng cốt là tổ chức Đoàn Thanh niên, triển khai đa dạng các hình thức giáo dục LTCM gắn với phong trào hành động cách mạng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), bảo vệ Tổ quốc. Về phương thức lãnh đạo (PTLD), các thành ủy từng bước đổi mới cách thức tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra, giai đoạn (KT,GS), phát huy vai trò phối hợp của HTCT, gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thanh niên; đội ngũ cán bộ (ĐNCB) làm công tác đoàn, hội và công tác thanh niên (CTTN) từng bước được củng cố, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo

giáo dục LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương vẫn còn những hạn chế nhất định: có nơi, có lúc sự lãnh đạo chưa thật sự thường xuyên, sâu sát; nội dung và PTLĐ chậm đổi mới, chưa theo kịp sự biến đổi nhanh chóng của thanh niên đô thị; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của CTGD LTCM cho thanh niên chưa đầy đủ; việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm chưa được tiến hành thường xuyên, kịp thời.

Hiện nay, sự phát triển bùng nổ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo và truyền thông số, đang làm biến đổi sâu sắc không gian tư tưởng, môi trường giao tiếp và phương thức tiếp nhận thông tin của thanh niên đô thị. Bên cạnh những tác động tích cực, không gian mạng trở thành môi trường để các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá, truyền bá quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, từng bước tác động, làm suy giảm niềm tin và phai nhạt LTCM trong một bộ phận thanh niên. Đồng thời, sự du nhập mạnh mẽ của các yếu tố văn hóa ngoại lai, các trào lưu lối sống và hệ giá trị đa dạng đang tác động trực tiếp đến nhu cầu, lối sống, chuẩn mực đạo đức và định hướng giá trị của thanh niên đô thị, tạo ra những biến động phức tạp trong nhận thức và hành vi xã hội.

Trong điều kiện đó, giáo dục LTCM cho thanh niên không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên của CTTT, mà còn là mặt trận có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin, định hướng giá trị và bồi dưỡng bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ. Thực tiễn ấy đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên, theo hướng chủ động, sâu sát, đổi mới PTLĐ, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị và những biến đổi nhanh chóng của đời sống xã hội hiện nay.

Để góp phần giải quyết những vấn đề cấp thiết nêu trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài ***“Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên giai đoạn hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên giai đoạn hiện nay, luận án đề xuất những giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ của luận án

Một là, tổng quan các công trình khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án, chỉ ra những kết quả đã đạt được, những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, luận giải làm rõ những vấn đề về lý luận và thực tiễn về các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên giai đoạn hiện nay.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên từ năm 2015 đến năm 2025; chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, kinh nghiệm.

Bốn là, đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên đến năm 2035.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên giai đoạn hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án tập trung khảo sát thực trạng sự lãnh đạo của 5 thành ủy trực thuộc Trung ương, gồm: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ, trong giai đoạn từ năm 2015, sau khi Ban Chấp hành Trung ương khóa X ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá”, đến tháng 5/2025, trước

thời điểm thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh theo quy định của Nghị quyết số 202/2025/QH15. Luận án không khảo sát thực trạng sự lãnh đạo của Thành ủy Huế và Thành ủy Đồng Nai đối với CTGD LTCM cho thanh niên, do Huế và Đồng Nai mới được công nhận là thành phố trực thuộc Trung ương từ tháng 7/2025 và tháng 4/2026, nằm ngoài phạm vi thời gian khảo sát của luận án. Phương hướng và các giải pháp luận án đề xuất có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng ta về thanh niên, CTGD LTCM cho thanh niên; Đảng lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên từ năm 2015 đến năm 2025; các công trình nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, các báo cáo sơ kết, tổng kết về sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên ...

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng chỉ đạo xuyên suốt quá trình nghiên cứu, đồng thời kết hợp với các phương pháp nghiên cứu cụ thể gồm: phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp lịch sử và lôgic; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp thống kê; phương pháp tổng kết thực tiễn, nhằm bảo đảm tính khách quan, toàn diện, khoa học và sát thực tiễn. Việc lựa chọn và vận dụng các phương pháp nghiên cứu được thực hiện một cách hệ thống, phù hợp với từng nội dung, mục tiêu nghiên cứu của từng chương trong luận án.

Phương pháp phân tích - tổng hợp là phương pháp cơ bản và xuyên suốt trong toàn bộ luận án. Phân tích giúp chia tách vấn đề thành các yếu tố cấu thành để nhận diện rõ bản chất, nội dung và mối quan hệ giữa các yếu tố trong CTGD LTCM cho thanh niên; tổng hợp giúp liên kết các yếu tố đó thành chỉnh thể thống nhất và rút ra những kết luận mang tính khái quát. Phương pháp này được vận

dụng trong Chương 1 để hệ thống hóa, phân tích các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến sự lãnh đạo của Đảng đối với CTGD LTCM cho thanh niên, qua đó xác định những giá trị khoa học cần kế thừa, phát triển và làm rõ những khoảng trống nghiên cứu. Trong Chương 2, phương pháp phân tích - tổng hợp được sử dụng để làm rõ các khái niệm, quan điểm lý luận cơ bản về LTCM, giáo dục LTCM cho thanh niên và sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên, đồng thời xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu phù hợp. Ở Chương 3 và Chương 4, phương pháp này được sử dụng để xử lý dữ liệu khảo sát, tổng hợp ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và kinh nghiệm thực tiễn, phục vụ cho việc đề xuất phương hướng và giải pháp.

Phương pháp lịch sử và lôgic được sử dụng để phân tích bối cảnh, quá trình hình thành, phát triển và mối quan hệ nhân - quả trong sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Trong Chương 2, phương pháp lịch sử và lôgic được vận dụng để làm rõ cơ sở lý luận của việc các thành ủy lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên trên nền tảng quan điểm, đường lối của Đảng. Trong Chương 3, hai phương pháp này được sử dụng để phân tích thực trạng lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên từ năm 2008 đến năm 2025, đồng thời đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân.

Phương pháp điều tra xã hội học được sử dụng nhằm thu thập thông tin, ý kiến, đánh giá của cán bộ lãnh đạo, cán bộ đoàn, hội và thanh niên về thực trạng CTGD LTCM dưới sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương. Trong Chương 3, phương pháp điều tra xã hội học giúp phản ánh khách quan thực trạng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên, làm cơ sở đánh giá ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và rút ra những kinh nghiệm thực tiễn.

Phương pháp thống kê được sử dụng để xử lý và phân tích các số liệu định lượng thu thập từ báo cáo của các thành ủy, các cơ quan chức năng và kết quả điều tra xã hội học. Phương pháp này cho phép phân tích, khái quát hóa các kết quả đạt được trong CTGD LTCM cho thanh niên trên cơ sở số liệu cụ thể. Trong Chương 3, phương pháp thống kê được áp dụng để đánh giá mức độ triển khai, hiệu quả của các nội dung, hình thức giáo dục LTCM cho thanh niên. Trong Chương 4,

phương pháp thống kê được sử dụng để phân tích các yếu tố tác động, thuận lợi và khó khăn, từ đó làm căn cứ đề xuất giải pháp phù hợp.

Phương pháp tổng kết thực tiễn được sử dụng để khái quát hóa những kết luận, bài học kinh nghiệm rút ra từ quá trình các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên. Phương pháp này được kết hợp chặt chẽ với phân tích - tổng hợp và điều tra xã hội học nhằm đánh giá toàn diện những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và điều kiện tác động. Trong Chương 4, tổng kết thực tiễn là cơ sở quan trọng để đề xuất hệ thống giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Như vậy, việc kết hợp đồng bộ các phương pháp nghiên cứu trên bảo đảm luận án vừa có cơ sở lý luận vững chắc, vừa phản ánh đúng thực trạng, đáp ứng yêu cầu khoa học và thực tiễn của nghiên cứu về sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên hiện nay.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Một là, xác lập khái niệm: “*Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên*”; xác lập và phân tích các nội dung, phương thức các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Hai là, khái quát 05 kinh nghiệm được đúc rút từ thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên từ năm 2008 đến năm 2025.

Ba là, đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên đến năm 2035, trong đó tập trung vào hai giải pháp mang tính đột phá là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương về vị trí, vai trò của CTGD LTCM cho thanh niên và sự lãnh đạo của thành ủy trong giai đoạn hiện nay; Đổi mới việc xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ những vấn đề lý luận về CTGD LTCM cho thanh niên; sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên giai đoạn hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án góp phần cung cấp những luận cứ khoa học cho Đảng nghiên cứu xác định chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho các tỉnh, thành ủy, các cấp ủy Đảng trong cả nước trong việc lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên ở địa phương. Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo, phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập ở các trường chính trị tỉnh, thành phố trong cả nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

1.1.1. Nhóm các công trình nghiên cứu về thanh niên và công tác thanh niên

Rachel Brooks (2016), *Chính trị sinh viên và biểu tình: Các góc nhìn quốc tế* [149]. Cuốn sách này cung cấp phân tích toàn diện ở quy mô một công trình chuyên khảo về chính trị sinh viên và các phong trào phản kháng của sinh viên trong bối cảnh giáo dục đại học đương đại tại nhiều quốc gia khác nhau. Mặc dù thường có những nhận định cho rằng giới trẻ thờ ơ với chính trị, những năm gần đây đã chứng kiến nhiều hoạt động chính trị đáng kể do sinh viên dẫn dắt hoặc có sự định hình mạnh mẽ từ sinh viên, cả trong và ngoài các cơ sở giáo dục đại học. Tác phẩm tập hợp các đóng góp học thuật từ nhiều quốc gia nhằm khám phá những câu hỏi trọng tâm như: vai trò của các tổ chức đại diện sinh viên trong đời sống chính trị; mức độ hiệu quả của các nỗ lực thay đổi do sinh viên khởi xướng; các hình thức tham gia chính trị và phản kháng của sinh viên hiện nay; cũng như cách thức những hoạt động này khác nhau tùy theo bối cảnh quốc gia và văn hóa.

Tom Dwyer, Mikhail K. Gorshkov, Ishwar Modi, Chunling Li & Mokong Simon Mapadimeng (2018), *Sổ tay Xã hội học Thanh niên tại các quốc gia BRICS* [154]. Cuốn sách là cuốn cẩm nang nghiên cứu thanh niên và các vấn đề liên quan đến thanh niên tại năm quốc gia BRICS - Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi - những nước hiện là nơi sinh sống của gần một nửa dân số thanh niên toàn cầu. Cuốn sách cung cấp những phân tích xã hội học toàn diện về đặc điểm nhân khẩu học, bản sắc, giá trị chính trị, giáo dục, việc làm, đời sống gia đình, tiêu dùng, cũng như sự tham gia của thanh niên trong không gian Internet. Điểm nổi bật của nghiên cứu là cách tiếp cận so sánh xuyên quốc gia, qua đó làm rõ tác động của bối cảnh chính trị, kinh tế và văn hóa khác biệt đối với quá trình hình thành giá trị, khát vọng và định hướng hành động của thanh niên. Các tác giả chỉ ra rằng sự biến đổi cấu trúc xã hội, quá trình toàn cầu hóa, cùng với sự phát triển

của khoa học - công nghệ đang tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức mới đối với thế hệ trẻ. Công trình này góp phần bổ sung quan trọng cho nghiên cứu thanh niên ở các nước đang phát triển, đồng thời cung cấp cơ sở thực nghiệm và lý thuyết hữu ích cho việc nghiên cứu vai trò của giáo dục và định hướng giá trị, lý tưởng cho thanh niên trong bối cảnh đương đại.

KhemPhone LoyVanhXay (2019), *Đổi mới phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên huyện Tạ Ôi, tỉnh Saravanh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào hiện nay* [63]. Tác giả trình bày các nội dung của phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng Lào. Yêu cầu cơ bản của đổi mới phương thức hoạt động Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng Lào hiện nay. Trên cơ sở khảo sát thực trạng phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên huyện Tạ Ôi, tác giả đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp để đổi mới một số phương thức hoạt động của Đoàn huyện Tạ Ôi, tỉnh Saravanh, nước Lào trong thời gian tới.

Robert González García (2020), *Youth movements and public youth policies in Mexico: a conceptual approach* (Các phong trào thanh niên và các chính sách cộng đồng về thanh niên ở Mexico: Cách tiếp cận lý thuyết) [151]. Tác giả đã xây dựng một khung khái niệm về các chính sách công đối với thanh niên và cho chính những người trẻ tuổi của đất nước Mexico. Phân tích tài liệu về các quá trình xã hội thu hút thanh niên Mexico tham gia vào các lĩnh vực chính trị trong những năm gần đây, xen kẽ với phân tích phản ứng của chính quyền dưới hình thức chính sách thanh niên. Bài viết cũng phân tích sự tham gia công dân của thanh niên Mexico, các phong trào thanh niên ở Mexico và các chính sách công đáp ứng nhu cầu của họ, nghĩa là xác định thanh niên là một nhóm xã hội với những đặc điểm riêng xuất phát từ độ tuổi, động lực sinh học, khiến họ cần phải tuân theo các hành động cụ thể của các cơ quan chính phủ. Kết quả cho thấy việc hướng tới các chính sách công có sự tham gia của thanh niên là một mục tiêu quan trọng để dân chủ hóa và đạt hiệu quả cao hơn trong việc hỗ trợ thanh niên.

Renfei Liu (2020), *New Thought on the Work of the Communist Youth League in Colleges and Universities in the New Era* (Tư tưởng mới về công tác của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Trung Quốc trong các trường cao đẳng và đại học trong kỷ nguyên mới) [150]. Sau một cuộc đấu tranh gian khổ, Đảng Cộng

sản Trung Quốc đã lãnh đạo nhân dân cả nước bước vào kỷ nguyên mới của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Lịch sử đấu tranh của Đảng chính là lịch sử phát triển của Đoàn TNCS Trung Quốc. Trong giai đoạn lịch sử mới này, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đoàn TNCS Trung Quốc được giao một sứ mệnh và trách nhiệm mới. Trên cơ sở bối cảnh của kỷ nguyên mới, bài viết này theo dõi quá trình phát triển của Đoàn TNCS, nhằm phân tích và làm sáng tỏ cách thức hội nhập công tác của các lãnh đạo Đoàn TNCS vào bối cảnh thời đại, cách nắm bắt phương hướng mới trong công tác của Đoàn TNCS và cách mở ra một giai đoạn mới trong công tác của Đoàn TNCS.

Imanol Ordorika (2022), *Student movements and politics in Latin America: a historical reconceptualization* (Các phong trào sinh viên và chính trị ở Mỹ Latinh: một sự tái nhận thức lịch sử) [142, pp.297-315]. Bài viết khẳng định các phong trào sinh viên đã đóng một vai trò chính trị quan trọng trong lịch sử Mỹ Latinh. Tác giả khái quát tác động và sự hiện diện phong trào sinh viên ở Mỹ Latinh từ đầu thế kỷ XX cho đến ngày nay. Theo đó, đầu những năm 1900, các phong trào sinh viên thúc đẩy cải cách đại học, quyền tự chủ, quản trị chung, nghĩa vụ của trường ĐH đối với xã hội. Trong những năm 1960-1970, họ đấu tranh cho dân chủ hóa. Vào những năm 1980, các phong trào sinh viên phản đối chính sách tăng học phí. Năm 1990, họ đấu tranh bảo vệ các trường ĐH công chống lại quá trình tư nhân hóa. Trong thế kỷ XXI, đặc biệt từ năm 2018, phong trào sinh viên đứng lên vì dân chủ, chống lại chủ nghĩa độc tài, bạo lực giới. Qua đó, có thể hiểu được mối liên hệ hiện có giữa các phong trào sinh viên ở Mỹ Latinh gắn với sự xuất hiện của các cuộc đấu tranh mới.

Hồ Hiến Trung (2022), *Một trăm năm phong trào thanh niên Trung Quốc (1919-2019)* [156]. Cuốn sách “Một trăm năm phong trào thanh niên Trung Quốc” lấy Phong trào mừng 4/5/1919 làm điểm khởi đầu và ghi lại mạch lịch sử cuộc đấu tranh của thanh niên Trung Quốc trong thế kỷ qua nhằm hiện thực hóa giấc mơ Trung Hoa về sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Toàn bộ cuốn sách bao gồm năm khía cạnh: bối cảnh thời đại, sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức liên đoàn, sự tham gia của thanh niên và phân tích logic. Nó có cấu trúc khung rõ ràng, thông tin lịch sử phong phú và các phương pháp thể hiện mới lạ. Sự phát triển của phong

trào thanh niên Trung Quốc và quy luật phát triển đòi hỏi cán bộ Đoàn phải học lịch sử và học hỏi từ hiện tại, nâng cao CTTT và kỹ năng công tác quần chúng, và đa số đoàn viên trẻ phải nghiên cứu lịch sử và học hỏi từ hiện tại một cách có ý thức, tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, lắng nghe Đảng, đi theo Đảng, lồng ghép lý tưởng cá nhân vào thực tiễn vĩ đại chấn hưng đất nước.

Tập Cận Bình (2022), *Về công tác thanh niên của Đảng* [137]. Cuốn sách bao gồm các công trình quan trọng của đồng chí Tập Cận Bình về CTTN của Đảng từ tháng 5 năm 2013 đến tháng 5 năm 2022. Đặc biệt trong đó là bài “Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 100 năm Đoàn TNCS Trung Quốc” của đồng chí Tập Cận Bình ngày 10/5/2022. Bài phát biểu đã điểm lại một cách toàn diện lịch sử 100 năm kiên quyết nghe theo lời Đảng của Đoàn TNCS Trung Quốc, đồng thời khẳng định đầy đủ những đóng góp quan trọng của Đoàn dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã đoàn kết, dẫn dắt các thế hệ đoàn viên trẻ thực hiện hiện thực hóa giấc mơ về sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Tổng bí thư Tập Cận Bình đã nêu những kinh nghiệm lịch sử của Đoàn thanh niên và CTTN, đồng thời đưa ra các yêu cầu về xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên và về xây dựng hình mẫu đoàn viên thanh niên trong giai đoạn mới. Trong giai đoạn mới, Đảng Cộng sản Trung Quốc đặt ra yêu cầu đối với CTTN là cần đoàn kết, vận động thanh niên phấn đấu thực hiện mục tiêu 100 năm lần thứ hai và thực hiện giấc mơ về sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa.

Lục Ngọc Lâm (2023), *Lôgic chính trị, lôgic lý luận và lôgic thực tiễn của yêu cầu chung về công tác thanh niên của Đảng trong thời đại mới* [144, tr.1-9]. Tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc về lãnh đạo CTTN có lôgic chính trị sâu sắc, lôgic lý thuyết khoa học và lôgic ứng dụng thực tiễn rõ ràng. Chìa khóa để thực hiện các yêu cầu chung của CTTN của Đảng trong thời đại mới là nắm bắt được logic chính trị và những cân nhắc chính trị đằng sau nó. Bài viết khẳng định đây là sự phản ánh tập trung những tư tưởng quan trọng 16 của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về CTTN. Qua đó trả lời sâu sắc những câu hỏi lớn như: cần bồi dưỡng thanh niên như thế nào trong thời đại mới và cách bồi dưỡng họ. Tư tưởng cũng làm rõ vị trí chiến lược của CTTN và con đường đúng đắn cho sự phát triển lành

manh của thể hệ trẻ và các yêu cầu quan trọng khác đã chỉ ra phương hướng cho CTTN của Đảng trong thời đại mới và cung cấp sự chỉ đạo cơ bản.

Hồ Hiến Trung (2023), *Quan sát đa chiều về ý nghĩa chiến lược của công tác thanh niên của Đảng* [157, tr.31-37]. Xuất phát từ quan điểm chính trị nắm bắt hiện tại, kế thừa cội nguồn, giành thắng lợi tương lai, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã coi trọng CTTN ngay từ khi thành lập. Việc coi CTTN của Đảng là nhiệm vụ chiến lược là quyết định khoa học của Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhằm nắm bắt chính xác quy luật phát triển CTTN của Đảng trong thời đại mới, hành trình mới. Để quan sát ý nghĩa chiến lược của CTTN của Đảng từ nhiều chiều hướng, theo tác giả cần nhận thức đúng đắn những đặc điểm mới của chủ đề thời đại và đánh giá sâu sắc thời gian và không gian lịch sử chiến lược của CTTN; cần hiểu đầy đủ nội dung mới về nhiệm vụ của TN; cần phải đánh giá một cách khoa học những đề xuất mới của CTTN và nắm bắt chính xác các chức năng chiến lược của CTTN; cần phải hiểu chính xác những đặc điểm mới của Đoàn TNCS Trung Quốc hành động và không ngừng đổi mới con đường thực hiện sứ mệnh chiến lược của CTTN.

Trần Hồng Lăng Dịch Hồng Phi (2024), *Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với công tác thanh niên trong thời kỳ Diên An và những tác động đương đại của nó* [148, tr.59-68]. Bài viết khẳng định thanh niên là tương lai của đất nước, dân tộc, là lực lượng năng động nhất thúc đẩy sự tiến bộ của lịch sử. Coi trọng CTTN và phong trào thanh niên là truyền thống tốt đẹp được hình thành trong hơn một trăm năm đấu tranh của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Trong thời kỳ Diên An (1935-1948), Đảng Cộng sản Trung Quốc nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của thanh niên trong phong trào cách mạng và kết hợp những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác với thực tiễn cách mạng Trung Quốc, đặc biệt là thực tiễn phong trào thanh niên Diên An. Làm tốt CTTN có liên quan đến sự kế thừa sự nghiệp của Đảng và sự phát triển bền vững của dân tộc Trung Hoa. Trong thời kỳ Diên An, Đảng Cộng sản Trung Quốc nhấn mạnh kết hợp sự lãnh đạo chung của Đảng với việc tăng cường xây dựng tổ chức thanh niên, chăm lo, yêu thương thanh niên, sáng tạo những điều mới mẻ trong quá trình đoàn kết, giáo dục, vận động thanh niên.

Yanni Shi (2024), *The Logic of the Chinese Communist Youth League always following the Party is inevitable* [160, pp.318-320]. Bài viết khẳng định lịch sử đấu tranh và phát triển trong trăm năm qua đã cho thấy rõ ràng rằng lý do tại sao Đoàn TNCS Trung Quốc có thể lãnh đạo thanh niên Trung Quốc đóng góp quan trọng vào việc xây dựng một đất nước hùng mạnh và sự phục hưng dân tộc, tạo nên những thành tựu rực rỡ, xét cho cùng, là để kiên định ủng hộ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và đi theo con đường xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc. Đoàn TNCS Trung Quốc luôn thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, điều này chứa đựng tính tất yếu sâu sắc về lịch sử, tình cảm, giá trị và logic của thời đại. Đó là nền tảng văn hóa để Đoàn TNCS Trung Quốc duy trì ý chí ban đầu, là tọa độ tinh thần để tiến lên phía trước và là động lực tổ chức để tạo nên thành tựu.

1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Olga V. Popova (2015), *Sự phát triển của khoa học chính trị ở nước Nga hiện đại* [147]. Đây là công trình nghiên cứu toàn diện về sự phát triển của khoa học chính trị Nga trong thập kỷ đầu thế kỷ XXI. Tác giả phân tích sâu mối quan hệ giữa khoa học chính trị với bối cảnh chính trị, chính sách công, hệ thống giáo dục và năng lực đội ngũ giảng viên, nhà nghiên cứu; đồng thời nhấn mạnh vai trò của Hiệp hội Khoa học Chính trị Nga trong kết nối nghiên cứu liên vùng, xây dựng mạng lưới học thuật và phát triển các tạp chí chuyên ngành uy tín. Bên cạnh việc ghi nhận những thành tựu nổi bật, tác giả cũng chỉ ra các thách thức như sự can thiệp chính trị hay rào cản hội nhập quốc tế.

Ben Noble và Ekaterina Schulmann (2018), *Chế độ chuyên quyền mới: Thông tin, chính trị và chính sách trong nước Nga dưới thời Putin* [136]. Cuốn sách phân tích cấu trúc và cơ chế vận hành của “chế độ chuyên quyền thông tin” tại Nga, nơi việc kiểm soát và thao túng thông tin trở thành công cụ then chốt duy trì quyền lực. Tác phẩm làm rõ vai trò của tổng thống, cơ quan an ninh, quốc hội, truyền thông và các kênh phi chính thức trong HTCT; đồng thời chỉ ra cách quốc hội Nga vừa đóng vai trò phê chuẩn hình thức, vừa lập pháp phục vụ lợi ích chế độ. Các tác giả cũng phân tích việc sử dụng tin giả, hacker, troll mạng, kiểm duyệt internet, truyền hình nhà nước và khảo sát nội bộ để định hướng dư luận, bên cạnh

những thách thức như tập trung quyền lực quá mức và hạn chế luồng thông tin.

Sonthavixay Her (2019), *Hiệu quả giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ ở Bộ an ninh Nhân dân Lào* [85]. Luận án tập trung nghiên cứu hiệu quả và giải pháp nâng cao hiệu quả CTGD chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ Bộ An ninh Nhân dân Lào, trên cơ sở phân tích đặc thù tổ chức, môi trường công tác và đặc điểm tâm lý - xã hội của lực lượng này. Tác giả đã hệ thống hóa nội dung, nguyên tắc, quy trình giáo dục chính trị, tư tưởng phù hợp thực tiễn; đồng thời đề xuất các biện pháp thiết thực nhằm xây dựng đội ngũ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả nghiên cứu vừa bổ sung lý luận, vừa có giá trị thực tiễn trong xây dựng lực lượng an ninh chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Công trình này có mối quan hệ trực tiếp với đề tài luận án trong việc cùng nghiên cứu nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị cho lực lượng vũ trang, dựa trên phân tích điều kiện đặc thù và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời đều đề cao vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng như nền tảng xây dựng ĐNCB, chiến sĩ kiên định, vững vàng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh trật tự trong tình hình mới.

Tiền Tranh (2020), *Lịch sử tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc* [155]. Cuốn sách trình bày toàn diện quá trình phát triển tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ khi thành lập năm 1921 đến hiện tại. Nội dung cuốn sách gồm ba tập: Tập I đề cập giai đoạn đấu tranh cách mạng vũ trang đến thành lập nước Trung Quốc mới (1949); Tập II phân tích thời kỳ 1949-1978 trước khi thực hiện Cải cách mở cửa; Tập III theo dõi sự điều chỉnh chính sách và phát triển hệ tư tưởng từ Cải cách mở cửa đến nay. Cuốn sách khẳng định đề hiệu Trung Quốc phải hiểu hệ tư tưởng của Đảng Cộng sản - nền tảng định hướng mọi chính sách, phương pháp và hành động của đất nước.

Trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2020), *Một số vấn đề cơ bản của tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới* [158]. Cuốn sách gồm 15 chương, phân tích sâu các quan điểm lý luận, phương châm, sách lược của Tập Cận Bình về xây dựng và phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Nội dung chính bao gồm kiên trì lấy nhân dân làm trung tâm; phát triển theo hướng “đổi mới, hài hòa, xanh, mở cửa, cùng chia

sẽ”; cải cách và mở cửa toàn diện; xây dựng đất nước giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hài hòa, tươi đẹp; thực hiện Giấc mơ Trung Quốc phục hưng dân tộc. Cuốn sách làm rõ cách hệ tư tưởng và phương châm lãnh đạo được hình thành trên cơ sở thực tiễn quốc gia, từ đó định hướng công tác quản lý và điều hành đất nước.

Stephen J. Ball (2021), *Giáo dục và chính trị: Một góc nhìn thực tế* [152]. Cuốn sách phân tích sâu mối quan hệ giữa giáo dục và chính trị, chỉ ra rằng giáo dục, dù được tuyên bố phục vụ lợi ích chung, thực tế có thể bị định hướng để phục vụ cho các nhóm quyền lực. Tác giả làm rõ cách các chính sách giáo dục được hình thành, chịu tác động của bối cảnh chính trị, toàn cầu hóa và các tư tưởng chính trị, đặc biệt là xu hướng bảo thủ ở Vương quốc Anh. Các cải cách như gia tăng trường học tự quản, tiêu chuẩn hóa giáo dục được phân tích dưới góc nhìn CT-XH, cho thấy giáo dục không chỉ là hoạt động chuyên môn mà còn là công cụ định hình xã hội và tư tưởng. Những phân tích này gợi mở cho đề tài luận án ở chỗ nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nhận diện tác động chính trị trong giáo dục, đảm bảo mục tiêu giáo dục chính trị luôn gắn với lợi ích của Đảng và nhân dân, tránh bị chi phối bởi các yếu tố ngoài định hướng, đồng thời vận dụng linh hoạt lý luận để thích ứng với bối cảnh hội nhập và biến động CT-XH.

David D. Lewiss (2021), *Chủ nghĩa độc tài mới ở Nga - Putin và nền chính trị trật tự* [139]. Cuốn sách nghiên cứu sự chuyển đổi tư tưởng chính trị của Nga dưới thời Vladimir Putin, lý giải nguyên nhân HTCT hậu Xô Viết phát triển thành hình thức chuyên chế mới và tác động mạnh tới phương Tây. Tác giả nhấn mạnh yếu tố then chốt là tư tưởng chính trị của nhà lãnh đạo, với khả năng áp đặt lên cấp dưới và toàn bộ hệ thống, thể hiện qua việc củng cố quyền lực chính trị - kinh tế tập trung, sẵn sàng quyết định ngoài khuôn khổ pháp luật trong và ngoài nước. Nội dung sách, gồm 9 chương, phân tích các vấn đề như hệ thống tư tưởng chính trị và trật tự mới, dân chủ và quyền lợi nhân dân; đồng thời chỉ ra cách Putin xây dựng, truyền bá và duy trì hệ tư tưởng mới, kết hợp phát huy dân chủ và bảo đảm quyền lợi nhân dân.

Jason C. Bivins (2022), *Giáo dục chính trị: Một nền giáo dục về bản chất của chính trị* [143]. Cuốn sách của Bivins phản biện sâu sắc cách thức GDCT được hình thành và thực thi tại Mỹ, nhấn mạnh rằng GDCT không chỉ là giảng

dạy về thể chế hay quy trình chính trị, mà còn là quá trình bồi dưỡng giá trị, quan điểm và thái độ chính trị, gắn với các vấn đề xã hội như bất bình đẳng, chủng tộc, giới tính và tầng lớp. Tác giả phê phán phương pháp GDCT truyền thống, đề xuất tái cấu trúc để hình thành công dân chủ động, có trách nhiệm, sẵn sàng tham gia vào đời sống chính trị và phong trào xã hội.

Souvanxay DengdouAngthong (2022), *Giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên ở nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay* [86]. Bài viết phân tích vai trò chiến lược của giáo dục chính trị tư tưởng cho thanh niên trong đường lối của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, coi đây là lực lượng kế cận, cánh tay đắc lực của Đảng trong lãnh đạo đất nước. Ngay từ khi thành lập, Đảng đã chú trọng GDCT nhằm bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý chí cống hiến của thanh niên cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Bài viết đề xuất 5 nhóm giải pháp trọng tâm để nâng cao hiệu quả GDCT cho thanh niên Lào hiện nay.

Zhang Jibin (2023), *Tối ưu hóa con đường giáo dục chính trị tư tưởng của thanh niên từ góc độ giáo dục lao động* [161, tr.43-47], Trung Quốc. Bài viết tập trung phân tích việc tích hợp và tối ưu hóa giáo dục tư tưởng - chính trị cho thanh niên thông qua giáo dục lao động, coi lao động là phương tiện quan trọng trong việc hình thành thế giới quan, giá trị quan và ý thức tư tưởng đúng đắn cho học sinh, sinh viên. Tác giả cho rằng giáo dục lao động không chỉ mang ý nghĩa thực hành mà còn là phương tiện góp phần hình thành thế giới quan, giá trị quan và ý thức chính trị đúng đắn cho người trẻ. Trên cơ sở phân tích mối quan hệ lý luận và thực tiễn giữa giáo dục lao động và giáo dục tư tưởng - chính trị trong nhà trường, bài viết nhấn mạnh việc lồng ghép các trải nghiệm lao động có thể làm phong phú nội dung giáo dục chính trị, tăng cường bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của người học. Đồng thời, nghiên cứu cũng nhận diện những khó khăn trong quá trình triển khai, như sự phân mảnh của chương trình đào tạo và hạn chế trong tổ chức các hoạt động thực tiễn. Từ đó, các giải pháp được đề xuất nhằm hoàn thiện mô hình giáo dục tích hợp, bao gồm đổi mới chương trình, nâng cao năng lực đội ngũ giảng dạy, đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động và hoàn thiện cơ chế đánh giá.

Li liang-liang (2024), *Nghiên cứu về việc chuẩn hóa và thể chế hóa giáo dục lý tưởng và niềm tin trong các trường đại học trong thời đại mới* [145]. Luận án đã tập trung giải thích nội hàm khái niệm về chuẩn hóa và thể chế hóa giáo dục lý tưởng và niềm tin trong các trường đại học theo góc nhìn triết học, khoa học xã hội và chính trị; chỉ ra mối quan hệ giữa chúng; gắn với yêu cầu thực tiễn nhằm cải cách và đổi mới giáo dục chính trị tư tưởng trong các trường đại học, nhằm bồi dưỡng thế hệ thanh niên thời đại mới gách vác tọng trách phục hưng dân tộc. Luận án đã khái quát thực trạng (ưu điểm và hạn chế) và kinh nghiệm về chuẩn hóa và thể chế hóa giáo dục lý tưởng và niềm tin cho thanh niên trong hàng trăm năm qua (từ thời kỳ cách mạng dân chủ, cách mạng Xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, thời kỳ cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa, thời đại mới của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc). Trên cơ sở định hướng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, luận án đề ra các giải pháp thúc đẩy chuẩn hóa và thể chế hóa giáo dục lý tưởng và niềm tin trong các trường đại học thời đại mới.

Steve Tsang, Olivia Cheung (2024), *Tư tưởng chính trị của Tập Cận Bình* [153]. Cuốn sách phân tích sâu sắc quá trình hình thành, phát triển và ý nghĩa chính trị của “Tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới”, lý giải cách ông đưa hệ tư tưởng này thành nền tảng chính thức của nhà nước nhằm tái định hình toàn bộ đời sống chính trị - tư tưởng theo định hướng lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Kế thừa và nâng cấp mô hình kiểm soát tư tưởng từ thời Mao Trạch Đông, Tập Cận Bình coi GDCT là công cụ trọng yếu để củng cố quyền lực, duy trì sự đồng thuận tuyệt đối trong nội bộ và toàn xã hội, phục vụ khát vọng “Giấc mơ Trung Hoa” đưa đất nước trở lại vị thế siêu cường vào năm 2050.

Wang Peng (2024), *Nghiên cứu về việc bồi dưỡng nhân cách lý tưởng của thanh niên trong thời đại mới* [159]. Trên cơ sở quan điểm của các nhà kinh điển Mác-xít, luận văn đã tập trung làm rõ các vấn đề về lý luận và nội hàm khoa học về nhân cách lý tưởng của thanh niên trong thời đại mới. Sau khi phân tích thực trạng bồi dưỡng nhân cách lý tưởng cho thanh niên, cả những thành tựu đã đạt được và các vấn đề tồn tại, luận văn đã chỉ ra những nguyên nhân của các tồn tại đó. Từ đó, luận văn đã phân tích cách thức bồi dưỡng nhân cách lý tưởng cho

thanh niên trong thời đại mới; trong đó tập trung phát huy ý thức tự giác của thanh niên, làm sâu sắc nội dung, tối ưu hóa phương thức và xây dựng môi trường bồi dưỡng nhân cách lý tưởng cho thanh niên trong thời đại mới.

1.1.3. Nhóm các công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng và Đảng lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Marina Svensson (2023), *Thanh niên Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc: Nuôi dưỡng thế hệ trung thành thông qua giáo dục tư tưởng và chính trị* [146]. Bài viết phân tích quá trình thực hiện CTGD tư tưởng - chính trị dành cho thanh niên Trung Quốc, đặc biệt là sinh viên đại học, trong bối cảnh nỗ lực của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm củng cố tính chính danh và xây dựng lòng trung thành chính trị. Trên cơ sở phân tích các văn kiện, nghiên cứu học thuật, chương trình đào tạo và nguồn tư liệu truyền thông, tác giả làm rõ cách thức giáo dục tư tưởng - chính trị được tổ chức và lồng ghép có hệ thống trong hoạt động giảng dạy và ngoại khóa của các trường đại học. Bài viết nhấn mạnh, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình, giáo dục tư tưởng - chính trị được tăng cường mạnh mẽ nhằm ứng phó với các thách thức tư tưởng do toàn cầu hóa, ảnh hưởng của các giá trị phương Tây và sự biến đổi trong hệ giá trị của thanh niên. Đồng thời, nghiên cứu cũng chỉ ra sự kế thừa lịch sử của giáo dục tư tưởng - chính trị, vai trò chiến lược của thanh niên đối với tương lai chế độ, cũng như việc áp dụng các phương thức mới như mạng xã hội và văn hóa đại chúng để truyền tải hệ tư tưởng. Bên cạnh đó, bài viết đề cập đến sự đa dạng trong khát vọng và giá trị của thanh niên Trung Quốc, qua đó phản ánh những căng thẳng và tranh luận xoay quanh hiệu quả và tác động của CTGD tư tưởng - chính trị hiện nay.

Gao Jiguo (2023), *Nghiên cứu quan điểm về thanh niên của Đảng Cộng sản Trung Quốc* [140]. Luận án nhấn mạnh: Thanh niên là một nhóm đặc biệt trong mối quan hệ xã hội và lịch sử. Họ cũng đã trở thành lực lượng then chốt để một đảng chính trị, một quốc gia hoặc một đất nước có thể “sống mãi”, và thậm chí là biến số chính của một nền văn minh lịch sử “kế tiếp”. Lịch sử trăm năm của phong trào thanh niên Trung Quốc phác thảo bối cảnh lịch sử của sự phát triển và CTTN, liên tục thúc đẩy việc thực hiện vai trò xã hội và chức năng lịch sử của

thanh niên, thể hiện con đường phát triển của sự trưởng thành liên tục và kế thừa có trật tự của các thế hệ thanh niên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, thanh niên tiếp tục đóng vai trò là lực lượng năng động, thể hiện sức mạnh mãnh liệt trong cuộc đấu tranh để cứu nước, phục hưng, làm giàu và củng cố quốc gia. Luận án đã khái quát quá trình hình thành và phát triển quan niệm về thanh niên; chỉ rõ nội dung và đặc trưng, giá trị và ý nghĩa của quan niệm về thanh niên của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Luận án cũng chỉ rõ bối cảnh, yêu cầu thực tiễn hiện nay, từ đó đặt ra một số giải pháp, cách thức phát triển, định hướng thanh niên và các tổ chức của thanh niên theo Đảng Cộng sản Trung Quốc

Guan Yuanyuan (2024), *Nghiên cứu về Giáo dục tư tưởng và chính trị của thanh niên Đảng Cộng sản Trung Quốc (1978-2012)* [141]. Luận án thông qua việc hệ thống hóa khung giáo dục tư tưởng - chính trị cho thanh niên trong thời kỳ mới, khái quát những đặc trưng cơ bản của giáo dục tư tưởng - chính trị cho thanh niên, cũng như phân tích mối quan hệ giữa kinh nghiệm lịch sử và thực tiễn của công tác này, đã tiến hành nghiên cứu chuyên sâu trên nhiều phương diện. Kết quả nghiên cứu cho thấy, CTGD tư tưởng - chính trị cho thanh niên trong thời kỳ mới là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong sự nghiệp phục hưng dân tộc Trung Hoa; nó mang nền tảng lý luận vững chắc, nội dung phong phú và định hướng giá trị rõ ràng. Luận án cho rằng giáo dục tư tưởng - chính trị cho thanh niên phải xoay quanh nhiệm vụ trung tâm là phục vụ hiệu quả công cuộc phát triển. Trong thời kỳ mới, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã điều chỉnh kịp thời trọng tâm CTGD tư tưởng - chính trị cho thanh niên theo các giai đoạn phát triển khác nhau, liên tục tối ưu hóa nội dung giáo dục, phương pháp giảng dạy và hệ thống giáo trình, qua đó tăng cường sự gắn kết giữa CTTT - chính trị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh mới, thời kỳ mới, giáo dục tư tưởng - chính trị cho thanh niên cần tiếp tục phát huy vai trò định hướng tư tưởng, bồi dưỡng thế hệ kế thừa và lực lượng kế tục của sự nghiệp cách mạng. Trên hành trình hiện thực hóa Giấc mơ Trung Hoa về sự phục hưng vĩ đại dân tộc, thanh niên Trung Quốc trong thời đại mới sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu, trở thành người kế tục và người mở đường cho sự nghiệp cách mạng.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Nhóm các công trình nghiên cứu về thanh niên và công tác thanh niên

Vũ Văn Bách (2019), *Phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới* [1]. Luận án đã phân tích, luận giải các khái niệm có liên quan từ đó trình bày khái niệm trung tâm của đề tài. Đồng thời, luận giải một số vấn đề có tính quy luật phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới. Trên cơ sở lý luận, luận án đã khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Dự báo những nhân tố tác động và trình bày một số vấn đề đặt ra với sự phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới. Với cơ sở lý luận và thực tiễn trên, luận án đã đề xuất giải pháp cơ bản, có tính khả thi nhằm phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới. Các giải pháp này được rút ra trên cơ sở logic của đề tài, mỗi giải pháp có vị trí, vai trò khác nhau, tác động đến từng mặt, từng quá trình cụ thể nhằm thúc đẩy tổng thể sự phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới.

Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (2021), *Nghiên cứu những xu thế mới của thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay* [57]. Đề tài nghiên cứu các xu thế mới của thế hệ trẻ trong bối cảnh thời kỳ đổi mới, cụ thể là trong giai đoạn 2017-2022. Đề tài tiến hành điều tra sự quan tâm, quan điểm, thái độ và sự lựa chọn của thanh niên về: các vấn đề của quốc gia, dân tộc; các vấn đề của thời đại và các vấn đề của chính bản thân thanh niên. Mô tả và phân tích quan điểm, thái độ và sự lựa chọn của thanh niên về: các vấn đề của quốc gia, dân tộc; các vấn đề của thời đại và các vấn đề của chính bản thân thanh niên, từ đó đưa ra nhận định về các xu thế của thanh niên trong từng lĩnh vực.

Nguyễn Phú Trọng (2021), *Phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò tiên phong, xung kích, sáng tạo của thanh niên* [115, tr.2-4]. Bài viết khẳng định, ngày nay, trong công cuộc đổi mới đất nước, tuổi trẻ cả nước đã bắt nhịp nhanh với điều kiện mới, có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp. Bài viết đặt ra yêu cầu tổ chức Đoàn trong thời gian tới cần tập trung những nhiệm vụ sau đây: khẩn trương triển khai việc học tập, tuyên truyền; cần chú ý xây dựng môi trường học tập, rèn luyện

cho thanh niên; chăm lo xây dựng củng cố tổ chức Đoàn vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Lê Thị Chiên, Chu Thị Thanh Tâm (2021), *Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với hoạt động giáo dục và định hướng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên* [21, tr.66-71]. Tác giả làm rõ hoạt động giáo dục khởi nghiệp cho học sinh là một trong những vấn đề quyết định trong việc phát triển nghề nghiệp cũng như tương lai của TN. Để hoạt động này có thể thành công, cần sự quan tâm, phối hợp của các cấp, các ngành, trong đó tổ chức Đoàn đóng vai trò quan trọng.

Lê Tấn Tới (2022), *Thanh niên với vai trò bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa* [112]. Cuốn sách đã tập trung làm rõ khái niệm, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta về vai trò của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ quốc phòng, an ninh của Tổ quốc. Tác giả đã tập trung phân tích, làm rõ thực trạng thực hiện vai trò của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc. Trên cơ sở quan điểm, mục tiêu của Đảng, tác giả đã đề xuất một số nhóm nhiệm vụ và giải pháp phát huy vai trò của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc.

Phạm Hồng Sơn (2023), *Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng* [87, tr.74-79]. Tác giả phân tích tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chính trị, là sứ mệnh, trách nhiệm và nghĩa vụ cao cả của tổ chức Đoàn. Thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức Đoàn vẫn còn tồn tại một số hạn chế trong tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Bài viết tập trung phân tích những kết quả, hạn chế trong quá trình Đoàn tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, từ đó đề xuất các giải pháp phát huy vai trò của Đoàn trong công tác này.

Bùi Quang Huy (2023), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên và sự vận dụng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay* [61, tr.35-43]. Bài viết nêu lên tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của thanh niên, về chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng; vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên

Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp để chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng và phát huy vai trò của thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Lương Minh Trường (2024), *Phát huy vai trò xung kích của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng* [117, tr.22-24]. Bài viết khẳng định: Đấu tranh bảo vệ mặt trận tư tưởng là một nội dung cơ bản của đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc. Cuộc đấu tranh này luôn diễn ra quyết liệt, phức tạp và liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, trong đó có lực lượng đoàn viên, thanh niên. Tác giả nêu lên những giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhằm thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nguyễn Anh Tuấn (2024), *Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên Việt Nam trong tình hình mới* [123]. Đề tài nghiên cứu, làm rõ những vấn đề cơ bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam. Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn và các tổ chức thanh niên Việt Nam; kinh nghiệm quốc tế trong quản lý nhà nước về TN; kinh nghiệm quốc tế trong tổ chức và hoạt động của các tổ chức TN.

Bùi Văn Như (2025), *Công tác vận động thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh* [75]. Luận án đã hệ thống hóa, phân tích và làm rõ các khái niệm liên quan đến đề tài và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác vận động thanh niên, bao gồm: vị trí, vai trò của thanh niên, mục đích, nội dung, lực lượng và phương pháp vận động thanh niên. Từ kết quả nghiên cứu của khung lý thuyết, tác giả tiến hành đánh giá thực trạng và xác định nguyên nhân của những thành tựu và hạn chế trong công tác vận động thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh dưới góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời luận án chỉ ra những vấn đề đặt ra đối với công tác vận động thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Trên cơ sở phân tích, đánh giá các nhân tố tác động, luận án đề xuất 06 phương hướng và 03 nhóm giải pháp chủ yếu nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác vận động thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới,

theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.2.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Đỗ Ngọc Hà (2014), *Giải pháp của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* [54]. Tác giả đã tiếp cận khái niệm lý tưởng dưới nhiều góc độ khác nhau. Về khái niệm “Lý tưởng cách mạng”, tác giả khẳng định “Lý tưởng của giai cấp công nhân và Đảng cộng sản là: Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đó chính là LTCM mà loài người hướng tới”. Dựa 15 trên quan điểm, mục tiêu, lý tưởng, tư tưởng Hồ Chí Minh, nội hàm khái niệm “Lý tưởng cách mạng” đã được đề cập trong các văn kiện, tài liệu, sách, báo tác giả đi đến kết luận cho rằng “Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội luôn là mục tiêu phấn đấu xuyên suốt, là lý tưởng cao cả của Đảng và dân tộc ta”. Tác giả khẳng định LTCM của thanh niên Việt Nam không bao giờ tách rời lý tưởng của Đảng, của dân tộc. Thanh niên Việt Nam phải lấy lý tưởng của giai cấp công nhân và của Đảng Cộng sản Việt Nam làm lý tưởng cho mình.

Lê Minh Tuấn (2015), *Giáo dục lý tưởng cách mạng, niềm tin cộng sản cho thanh niên công an nhân dân hiện nay* [120]. Cuốn sách đã tập trung nghiên cứu vấn đề giáo dục LTCM trong lực lượng thanh niên công an nhân dân. Trong công trình nghiên cứu, tác giả đã làm rõ khái niệm thanh niên, quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng Cộng sản Việt Nam về thanh niên, về CTGD LTCM cho thanh niên. Từ những phân tích, luận giải của mình về thanh niên, tác giả đã đưa các quan niệm của mình về vị trí, vai trò của thanh niên (trong đó có thanh niên công an nhân dân) trong thực hiện mục tiêu lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Trong chương 3 “Công tác giáo dục LTCM, niềm tin cộng sản cho thanh niên công an nhân dân hiện nay.

Nguyễn Đắc Vinh (2015), *Nâng cao nhận thức chính trị, lý tưởng đúng đắn, ý thức trách nhiệm với cộng đồng trong thanh niên, xứng đáng truyền thống tự hào của cha anh* [130, tr.35-39]. Bài viết đã tập trung làm rõ những giá trị lịch sử, cao đẹp trong truyền thống lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc gắn với vai trò, trách nhiệm của thanh niên. Trong thế kỷ XX, hàng triệu thanh niên Việt Nam đã

xung phong ra trận với khát vọng hòa bình, độc lập và tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Những phong trào “*Ba sẵn sàng*”, “*Năm xung phong*” đã trở thành những ngọn đuốc soi đường cho nhiều thế hệ thanh niên Việt Nam xả thân công hiến vì đất nước. Trong thời bình, các thế hệ thanh niên Việt Nam tiếp tục kiên định gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn, đi đầu trong đổi mới. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận thanh niên sống thiếu lý tưởng, xu hướng sống chưa phù hợp với thuần phong mỹ tục, vẫn còn tình trạng thanh thiếu niên, vi phạm pháp luật. Từ đó, bài viết đã chỉ ra nguyên nhân của các tình trạng trên và đề ra bốn giải pháp để nâng cao nhận thức chính trị, lý tưởng sống đúng đắn, ý thức trách nhiệm với cộng đồng trong thanh niên dành cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Đỗ Anh Vinh (2018), *Giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ hậu cần quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn hiện nay* [129]. Giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho ĐNCB hậu cần Quân đội Nhân dân Việt Nam là một nội dung trọng yếu của CTGD chính trị, tư tưởng, trực tiếp hình thành bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và lối sống mẫu mực cho cán bộ chiến sĩ. Luận án lựa chọn vấn đề mang tính thời sự và có ý nghĩa chiến lược trong xây dựng Quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, với cấu trúc nghiên cứu từ cơ sở lý luận, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác này đến phân tích thực trạng, đánh giá ưu điểm, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất giải pháp khả thi. Công trình có mối liên hệ chặt chẽ với đề tài luận án ở chỗ đều hướng tới mục tiêu bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng cho lực lượng vũ trang. Những luận giải, phương pháp và kinh nghiệm từ nghiên cứu trong Quân đội là cơ sở tham chiếu hữu ích để các đảng bộ công an tỉnh ở vùng trung du và miền núi phía bắc vận dụng, nâng cao hiệu quả CTGD chính trị phù hợp với đặc thù nhiệm vụ và địa bàn công tác.

Ngô Xuân Dương (2019), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên Việt Nam hiện nay* [24]. Luận án đã phân tích và làm rõ thêm những vấn đề lý luận về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong CTGD chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên Việt Nam hiện nay, theo đó đưa ra định nghĩa mới về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong CTGD chủ nghĩa yêu

nước cho thanh niên Việt Nam hiện nay là áp dụng những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoạt động giáo dục có tính hệ thống, có chủ đích của Đảng, Nhà nước nhằm hình thành những phẩm chất tốt đẹp cho thanh niên, đó là tình yêu, lòng trung thành và ý thức phục vụ Tổ quốc. Đặc biệt, luận án đã chỉ ra được nội dung giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh: bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; trung thành với LTCM của Đảng - độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; ra sức học tập, hăng hái lao động và tôn trọng pháp luật; tiên phong, xung kích trong phong trào hành động cách mạng; đoàn kết với thanh niên các nước trên thế giới. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, luận án đã chỉ rõ những kết quả, hạn chế, nguyên nhân của CTGD chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên hiện nay. Các vấn đề đặt ra trong công tác này cũng được luận án tập trung làm rõ. Trên cơ sở đó, luận án cũng đã đề xuất những giải pháp cơ bản nhằm tăng cường vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh tôn gcoong tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên Việt Nam trong thời gian tới

Nguyễn Minh Trí (2020), *Giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam hiện nay và một số giải pháp phát huy hiệu quả* [113]. Bài viết đã chỉ ra được những kết quả trong quá trình thực hiện CTGD đạo đức cho thanh niên, góp phần đào tạo ra một thế hệ thanh niên đủ sức đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Cùng với những kết quả đã đạt được, bài viết cũng nêu rõ những hạn chế và nguyên nhân của CTGD đạo đức cho thanh niên Việt Nam. Bài viết tiếp tục đưa ra năm giải pháp quan trọng để phát huy hiệu quả CTGD đạo đức thanh niên Việt Nam.

Nguyễn Anh Tuấn (2021), *Nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên, thúc đẩy phong trào thanh niên tình nguyện, xung kích, sáng tạo, khởi nghiệp* [122, tr.20-26]. Bài viết khẳng định tầm quan trọng của việc giáo dục LTCM, lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên, thúc đẩy phong trào thanh niên tình nguyện, xung kích, sáng tạo, khởi nghiệp; đây được coi là giải pháp quan trọng để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa đáp ứng yêu cầu của cách mạng, góp phần thực hiện mục tiêu, tầm nhìn của Đảng đến năm 2030 và khát vọng đến năm 2045. Bài viết

chỉ ra nội dung, phương thức giáo dục LTCM cho thanh niên; thực trạng giáo dục LTCM cho thanh niên hiện nay. Để góp phần giáo dục LTCM, lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên, thúc đẩy phong trào thanh niên tình nguyện, xung kích, sáng tạo, khởi nghiệp trong thời gian tới; bài viết đưa ra 03 nhóm giải pháp cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và 04 đề xuất với Đảng, Nhà nước.

Nguyễn Đức Lượng (2022), *Công tác giáo dục chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam - Lý luận và thực tiễn* [67]. Cuốn sách là công trình nghiên cứu chuyên sâu về CTGD chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam, làm rõ từ cơ sở lý luận đến phương thức tổ chức và thực tiễn triển khai. Tác giả khẳng định giáo dục chính trị không chỉ dừng ở truyền đạt lý lý luận chính trị mà còn là quá trình xây dựng bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin và định hướng hành động cho quân nhân, giúp họ thấm nhuần đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công trình phân tích đa dạng phương thức giáo dục chính trị, từ giảng dạy lý luận chính trị, học tập chuyên đề, rèn luyện qua thực tiễn huấn luyện, diễn tập, đến giao lưu quốc tế, đồng thời đánh giá toàn diện thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả. Cuốn sách có mối liên hệ trực tiếp với đề tài luận án vì có sự tương đồng về mục tiêu và yêu cầu: đều hướng tới nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực nhận thức và hành động cho lực lượng vũ trang trên địa bàn trọng yếu, qua đó cung cấp những kinh nghiệm quý báu để hoàn thiện nội dung, phương thức giáo dục chính trị trong Quân đội Nhân dân giai đoạn hiện nay.

Ái Phương, Tăng Bình (2022), *Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng* [79]. Cuốn sách tập trung làm rõ những nội dung về giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; pháp luật về bảo vệ quyền và trách nhiệm đối với thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; các tiêu chí ứng xử trong gia đình; một số kỹ năng sống, học làm người có ích. Cuốn sách cũng tập hợp, tuyển chọn những bài viết về giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hoá; một số danh ngôn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sự nghiệp giáo dục; những điều cần biết về an ninh mạng và công nghệ thông tin khi sử dụng mạng xã hội, hỗ trợ cho thanh niên, thiếu niên và nhi

đồng hiện nay.

Nguyễn Thị Hằng (2025), *Đẩy mạnh vai trò của Đoàn Thanh niên trong việc giáo dục lý tưởng sống cho thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh* [56]. Bài viết đã nhấn mạnh vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Thanh niên Việt Nam nói chung và thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng có lý tưởng, hoài bão, khát vọng cao, có tinh thần trách nhiệm, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, yêu thương, nhân ái. Bên cạnh đó, do tác động từ mặt trái của KTTT, một số thanh niên chưa có lập trường chính trị vững vàng, dễ bị dao động, lôi kéo vào các tệ nạn xã hội, hưởng thụ đua đòi. Bài viết chỉ ra nội dung và kết quả giáo dục lý tưởng sống cho thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với những đợt sinh hoạt chính trị sâu, rộng, các phong trào tình nguyện, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Bài viết cũng đã đưa ra một số giải pháp cần thiết để tăng cường CTGD lý tưởng sống cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

1.2.3. Nhóm các công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng và Đảng lãnh đạo công tác giáo dục lý luận cách mạng cho thanh niên

Lâm Quốc Tuấn, Phạm Tất Thắng (2011), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác thanh niên trong giai đoạn hiện nay* [119]. Trên cơ sở lý luận Mác - xít, cuốn sách đã làm rõ cơ sở lý luận của vấn đề Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo CTTN giai đoạn hiện nay: quan niệm, nội dung, PTLĐ. Tác giả và nhóm tác giả đã khái quát tình hình chung về thanh niên và làm rõ thực trạng Đảng lãnh đạo CTTN; chỉ ra những ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Cuốn sách cũng dự báo xu hướng biến đổi trong thanh niên, ảnh hưởng đến CTTN trong thời gian tới. Từ đó đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN giai đoạn hiện nay

Đặng Kim Oanh (2015), *Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay* [76, tr.43-46]. Trong bài viết, xuất phát từ quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thanh niên, vai trò của thanh niên và CTGD, bồi dưỡng thanh niên, tác giả đã khái quát quá trình phát triển các quan điểm của Đảng về thanh niên, giáo dục, đào tạo thanh niên thành lớp người “vừa hồng, vừa chuyên”. Trước yêu cầu của thời kỳ đầy

mạnh CNH, HĐH và hội nhập, đòi hỏi phải tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, bồi dưỡng LTCM, giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, từ đó tác giả đã đề ra 04 giải pháp cơ bản. Qua đó góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam, xứng đáng là chủ nhân tương lai của đất nước, kế tục xứng đáng sự nghiệp vẻ vang của cha anh đi trước.

Trần Khắc Việt, Nguyễn Văn Giang và Phạm Tất Thắng (2015), *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới* [128]. Tập thể tác giả đã trình bày một cách sâu sắc về PTLĐ, đổi mới PTLĐ của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH). Đáng chú ý, trong quá trình đổi mới PTLĐ cần tránh sự tùy tiện hoặc không theo đa số khi đề ra nghị quyết, chủ trương. Cần có sự thay đổi quy trình chuẩn bị các Nghị quyết, kết luận quan trọng của Đảng đòi hỏi cơ quan nhà nước phải thể chế hoá, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện ngay trên thực tế. Cần xác định rõ trách nhiệm của đảng đoàn, Ban cán sự đảng và người đứng đầu cơ quan nhà nước, MTTQ và các tổ chức CT-XH trong việc cụ thể hoá nghị quyết của Đảng.

Lê Quốc Phong (2017), *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao tính tiên phong, sáng tạo trong hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh* [78, tr.23-28]. Bài viết đã nhấn mạnh tính tiên phong, sáng tạo của thanh niên và vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tính tiên phong, sáng tạo của thanh niên và hoạt động của Đoàn Thanh niên chỉ có thể đạt hiệu quả và phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới, xây dựng, bảo vệ đất nước khi đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong bối cảnh hiện nay, cần phát huy hơn nữa tính tiên phong, sáng tạo trong hoạt động của Đoàn, do vậy, cần đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, cả về nội dung, phương thức. Trên cơ sở đó, bài viết đã chỉ ra thực trạng với những kết quả đã đạt được và một số nội dung hạn chế, từ đó đề xuất một số giải pháp để đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn Thanh niên hiện nay.

Lê Thị Hà (2017), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy vùng Bắc Trung bộ đối với công tác thanh niên giai đoạn hiện nay* [55]. Luận án đã làm rõ các nội dung lý luận về PTLĐ, đổi mới PTLĐ của các tỉnh ủy vùng Bắc Trung bộ đối với CTTN hiện nay; chỉ rõ khái niệm, nội dung và những vấn đề có tính

nguyên tắc. Luận án cũng chỉ ra thực trạng thanh niên và CTTN ở các tỉnh vùng Bắc Trung bộ, thực trạng đổi mới PTLĐ các tỉnh ủy vùng Bắc Trung bộ đối với CTTN; làm rõ nguyên nhân và những kinh nghiệm đổi mới. Trong đó kinh nghiệm nhận thức đúng PTLĐ và đổi mới PTLĐ của tỉnh ủy đối với CTTN là kinh nghiệm hàng đầu mà luận án đặt ra. Trên cơ sở đó, luận án đã đưa ra 06 giải pháp chủ yếu, đồng bộ, khả thi nhằm tiếp tục đổi mới PTLĐ của các tỉnh ủy vùng Bắc Trung bộ đối với CTTN hiện nay.

Nguyễn Trung Thanh (2018), *Nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện mới* [90]. Tác giả xác định các phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện mới, đáng chú ý là phương thức Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền bằng thiết lập và hoạt động của hệ thống tổ chức đảng trong bộ máy nhà nước; Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền bằng phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH trong thực hành quyền dân chủ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nguyễn Văn Tuân, Dương Quang Điện (2018), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam* [118]. Cuốn sách tập trung đi sâu phân tích quan điểm, chủ trương, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trên một số lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng..., góp phần làm sáng rõ hơn đường lối đúng đắn của Đảng trong lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Vũ Trọng Lâm (2020), *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam* [64]. Nội dung cuốn sách được kết cấu thành ba chương, trình bày cơ sở lý luận về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phân tích thực trạng sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay; trên cơ sở đó, đưa ra các quan điểm và giải pháp chủ yếu về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nguyễn Văn Thọ, Nguyễn Việt Thông (2021), *Những vấn đề lý luận và*

thực tiễn cấp thiết phục vụ trực tiếp cho yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước [102]. Nội dung cuốn sách gồm 4 chương, được chất lọc từ kết quả nghiên cứu của Đề tài nghiên cứu cấp nhà nước “Những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp thiết phục vụ trực tiếp cho yêu cầu đổi mới nội dung, PTLĐ của Đảng, quản lý của Nhà nước”, tập trung nghiên cứu làm rõ nội dung, PTLĐ của Đảng, quản lý của Nhà nước - một số vấn đề lý luận, quan điểm của Đảng và kết quả đạt được sau 35 năm đổi mới; kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về nội dung, phương thức cầm quyền của Đảng và quản lý của Nhà nước; những vấn đề cấp thiết đặt ra hiện nay đối với đổi mới nội dung, PTLĐ của Đảng, quản lý của Nhà nước; từ đó đề ra những quan điểm, định hướng giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp thiết, trực tiếp đặt ra cho yêu cầu đổi mới nội dung, PTLĐ của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Ngô Thị Khánh (2022), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay* [62, tr.56-60], Hà Nội. Bài viết khẳng định sự quan tâm to lớn của Đảng đối với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, là: “đội dự bị” của Đảng và “đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên”. Bổ trợ cho hai chức năng chính yếu nêu trên, chức năng giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên được ghi nhận lần đầu trong Nghị quyết Đại hội X của Đảng. Bài viết đã chỉ ra những kết quả tích cực của quá trình Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên; tuy vậy vẫn còn có một số vấn đề cần tiếp tục quan tâm giải quyết, như có nơi, có lúc, tổ chức đảng can thiệp sâu về mặt tổ chức, hoạt động và sự tự chủ của tổ chức đoàn nên chưa tạo được đột phá lớn trong đổi mới tổ chức và hoạt động của Đoàn. Trong bối cảnh hiện nay đòi hỏi phải tiếp tục xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, xây dựng thế hệ thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; bài viết đã chỉ rõ 05 giải pháp cơ bản để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn Thanh niên hiện nay.

Nguyễn Thị Thơ (2023), *Sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên theo tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII* [104, tr.21-29]. Bài viết đã bám sát quan điểm của Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về vai trò của thanh niên và CTTN hiện nay. Trong bối cảnh mới, yêu

cầu cấp thiết là phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN, đồng thời phải không ngừng đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả CTTN. Tác giả cũng đã chỉ ra thực trạng và đề ra những giải pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với CTTN hiện nay.

Lê Vũ Tiến (2023), *Nghiên cứu đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với công tác thanh niên đến năm 2025* [110]. Đề tài nghiên cứu vai trò của thanh niên trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chủ trương chính sách của Đảng về CTTN. Đề tài tập trung khảo sát thực trạng các mô hình và phong trào của thanh niên Bộ Khoa học và Công nghệ trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2018 - 2021; thực trạng thanh niên Bộ Khoa học và Công nghệ với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2018 - 2021. Đề tài đánh giá những ưu điểm, hạn chế trong CTTN, gắn với vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Khoa học và Công nghệ. Từ đó đề xuất phương hướng, mục tiêu nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đối với CTTN đến năm 2025; các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đối với CTTN đến năm 2025.

Bùi Quang Huy (2023), *Nghiên cứu tổng kết thực tiễn về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa giai đoạn 2008-2022* [60]. Đề tài đã xây dựng cơ sở lý luận nghiên cứu tổng kết thực tiễn về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, giai đoạn 2008-2022. Tác giả và nhóm tác giả đã đánh giá thực tiễn việc triển khai thực hiện Nghị quyết 25 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, giai đoạn 2008-2022. Phân tích những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong triển khai, thực hiện Nghị quyết. Phân tích những vấn đề đặt ra đối với CTTN trước những biến đổi của tình hình thanh niên, yêu cầu phát triển thanh niên trong bối cảnh đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng 4.0. Trên cơ sở thực trạng và những vấn đề đặt ra, đề tài đã đề xuất các khuyến nghị, giải pháp về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN và nhiệm vụ trọng tâm

của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giai đoạn tới.

Nguyễn Thị Thơ (2025), *Các đảng ủy trường đại học công lập ở thành phố Hà Nội lãnh đạo công tác thanh niên giai đoạn hiện nay* [105]. Luận án đã làm rõ các nội dung lý luận về các đảng ủy trường đại học công lập ở Thành phố Hà Nội lãnh đạo CTTN giai đoạn hiện nay: quan niệm, nội dung, PTLĐ. Luận văn đã đánh giá thực trạng lãnh đạo CTTN của các đảng ủy trường đại học công lập ở thành phố Hà Nội, chỉ ra nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế; đúc rút những kinh nghiệm mới. Trên cơ sở các nội dung lý luận và thực trạng, luận án đã đưa ra 06 giải pháp quan trọng để tăng cường sự lãnh đạo của các đảng ủy trường đại học công lập ở thành phố Hà Nội đối với CTTN đến năm 2035, với nhiều nội dung đột phá.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khát quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài luận án

Qua khảo cứu có hệ thống các công trình khoa học đã công bố có liên quan trực tiếp và gián tiếp đến đề tài luận án, có thể nhận thấy rằng các nghiên cứu đã tiếp cận vấn đề giáo dục LTCM cho thanh niên dưới nhiều góc độ khác nhau, hình thành nên một hệ thống quan điểm, luận giải và kết quả nghiên cứu tương đối phong phú. Tựu trung lại, các công trình này tập trung làm rõ một số nhóm vấn đề lớn sau:

Một là, nhiều công trình khoa học đã khẳng định thanh niên là lực lượng xã hội đặc biệt quan trọng, giữ vai trò trung tâm trong việc kế tục và phát triển sự nghiệp cách mạng của các đảng cầm quyền và của mỗi quốc gia. Các nghiên cứu làm rõ thanh niên không chỉ là đối tượng thụ hưởng các chính sách phát triển, mà trước hết và chủ yếu là chủ thể sáng tạo lịch sử, lực lượng xung kích trong lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở phân tích những đặc điểm về tâm lý, nhu cầu, lợi ích, giá trị và lối sống của thanh niên trong các giai đoạn phát triển khác nhau, các công trình đã chỉ ra tính tất yếu khách quan của việc chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục và phát huy vai trò của

thanh niên, coi đây là vấn đề mang tính chiến lược, lâu dài đối với sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia, dân tộc.

Hai là, một số công trình tập trung làm rõ vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục chính trị - tư tưởng, giáo dục lý tưởng và niềm tin cho thanh niên, nhất là đã tập trung làm rõ nội hàm khái niệm, mục tiêu, nội dung, phương thức và các điều kiện bảo đảm của giáo dục chính trị - tư tưởng, trong đó giáo dục LTCM được xác định là nội dung cốt lõi, xuyên suốt. Các công trình đã luận giải sâu sắc vai trò của lý tưởng, niềm tin và hệ giá trị trong việc định hướng nhận thức, hình thành bản lĩnh chính trị, củng cố động cơ hành động và khơi dậy khát vọng cống hiến của thanh niên. Đồng thời, nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra những biểu hiện dao động về lý tưởng, phai nhạt niềm tin, lệch chuẩn giá trị ở một bộ phận thanh niên; từ đó nhấn mạnh yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức giáo dục LTCM, bảo đảm tính khoa học, tính thuyết phục và khả năng lan tỏa trong điều kiện mới.

Ba là, một số công trình đã tiếp cận vấn đề giáo dục LTCM cho thanh niên trong mối liên hệ chặt chẽ với bối cảnh toàn cầu hóa, KTTT định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển đổi số và sự bùng nổ của không gian mạng. Các nghiên cứu chỉ rõ rằng, bên cạnh những thời cơ thuận lợi, bối cảnh mới cũng đặt ra nhiều thách thức gay gắt đối với CTGD LTCM cho thanh niên, như sự đa dạng hóa hệ giá trị, tác động tiêu cực của thông tin xấu độc, sự xâm nhập của các quan điểm sai trái, thù địch. Trên cơ sở đó, các công trình khẳng định yêu cầu cấp thiết phải tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, đổi mới tư duy và phương thức giáo dục LTCM, bảo đảm phù hợp với đặc điểm của thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, nhiều công trình khoa học đã khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với việc định hướng chính trị, bảo đảm tính đúng đắn và hiệu quả của CTTN nói chung, giáo dục LTCM cho thanh niên nói riêng. Các nghiên cứu đã bước đầu làm rõ nội dung, PTLĐ của Đảng đối với các tổ chức trong HTCT, đặc biệt là đối với ĐTNCS, trong việc tổ chức, triển khai CTGD lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên. Đồng thời, nhiều tác giả nhấn mạnh yêu cầu phải không ngừng đổi mới PTLĐ của Đảng, phát huy vai trò tổng

hợp của cả HTCT, gắn giáo dục LTCM với thực tiễn sinh động của phong trào hành động cách mạng của thanh niên.

Nhìn chung, các công trình khoa học đã công bố đã cung cấp hệ thống luận cứ lý luận và thực tiễn quan trọng liên quan đến thanh niên, CTTN, giáo dục chính trị - tư tưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác này. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách chuyên sâu, có hệ thống về sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay, với tư cách là một chỉnh thể thống nhất về chủ thể lãnh đạo, nội dung, PTLĐ, gắn với đặc thù của các đô thị lớn và yêu cầu phát triển mới của đất nước.

Khoảng trống đó chính là cơ sở khoa học và thực tiễn quan trọng để luận án tiếp tục kế thừa, phát triển và làm sáng tỏ, góp phần bổ sung lý luận về xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ, đồng thời nâng cao hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung giải quyết

Trên cơ sở khảo sát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan, luận án tập trung nghiên cứu các vấn đề chính sau:

Một là, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên hiện nay. Trong đó, luận án tập trung làm rõ khái niệm, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của các thành ủy trực thuộc Trung ương; khái niệm, nội dung CTGD LTCM cho thanh niên; khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên hiện nay.

Hai là, khảo sát, đánh giá thực trạng CTGD LTCM cho thanh niên; thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên từ năm 2015 đến năm 2025, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân của ưu điểm và hạn chế, rút ra những bài học kinh nghiệm trong tiến hành lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc trung ương thời gian qua.

Ba là, đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc đối với CTGD LTCM cho thanh niên đến năm 2035.

Chương 2

CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. CÁC THÀNH PHỐ, THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀ THANH NIÊN Ở CÁC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

2.1.1. Khái quát về các thành phố trực thuộc Trung ương

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cả nước hiện có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm 28 tỉnh và 06 thành phố trực thuộc Trung ương, bao gồm: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ và Thành phố Huế. Tiếp đó, ngày 24/4/2026, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 30/2026/QH16 về việc thành lập thành phố Đồng Nai, đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình hoàn thiện tổ chức chính quyền đô thị và mở rộng không gian phát triển kinh tế - xã hội tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Như vậy, hiện nay nước ta có 07 thành phố trực thuộc Trung ương.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những đơn vị hành chính đặc biệt, giữ vai trò trung tâm, đầu tàu phát triển của quốc gia và các vùng kinh tế trọng điểm; có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Với đặc điểm là các đô thị lớn, có mức độ tập trung cao về dân cư, nguồn lực và các hoạt động KT-XH, các thành phố trực thuộc Trung ương hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi, đồng thời cũng đặt ra những yêu cầu quản trị đô thị phức tạp và toàn diện hơn so với các địa phương khác.

** Về điều kiện tự nhiên*

Các thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam phân bố tại những không gian lãnh thổ có vị trí địa lý đặc biệt quan trọng, đại diện cho các vùng kinh tế - sinh thái trọng điểm của cả nước. Xét về tổng thể, đây đều là những địa bàn có điều kiện tự nhiên tương đối thuận lợi cho phát triển đô thị, công nghiệp, dịch vụ và giao thương quốc tế, đồng thời giữ vai trò cửa ngõ kết nối vùng, liên vùng và quốc tế.

Thành phố Hà Nội nằm ở trung tâm vùng Đồng bằng sông Hồng, có địa hình tương đối bằng phẳng, hệ thống sông ngòi dày đặc (sông Hồng, sông Đuống, sông Đáy...), là không gian lịch sử - văn hóa lâu đời và trung tâm chính trị - hành chính quốc gia. Thành phố Hồ Chí Minh tọa lạc tại vùng Đông Nam Bộ, tiếp giáp Đồng bằng sông Cửu Long, có lợi thế nổi bật về giao thông đường thủy, đường bộ, hàng không và là trung tâm trung chuyển hàng hóa lớn nhất cả nước. Thành phố Hải Phòng và thành phố Đà Nẵng là hai thành phố ven biển, giữ vai trò cửa ngõ ra biển của miền Bắc và miền Trung, có hệ thống cảng biển nước sâu, thuận lợi cho phát triển kinh tế biển, logistics và dịch vụ cảng. Thành phố Cần Thơ nằm ở trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long, có vị trí chiến lược trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế sông nước và liên kết vùng hạ lưu sông Mekong. Thành phố Huế nằm ở khu vực Bắc Trung Bộ, trên trục giao thông Bắc - Nam, có hệ thống sông Hương, đầm phá Tam Giang - Cầu Hai và không gian sinh thái, cảnh quan đặc sắc, thuận lợi cho phát triển đô thị di sản, văn hóa - du lịch. Thành phố Đồng Nai nằm ở trung tâm vùng Đông Nam Bộ, tiếp giáp Thành phố Hồ Chí Minh, có hệ thống giao thông liên vùng thuận lợi và Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tạo điều kiện phát triển đô thị công nghiệp, logistics, dịch vụ hiện đại và liên kết vùng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, các thành phố trực thuộc Trung ương cũng đang chịu tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu và quá trình đô thị hóa nhanh. Tình trạng ngập úng đô thị, sụt lún đất, ô nhiễm môi trường nước và không khí, suy giảm diện tích cây xanh và không gian sinh thái đang trở thành thách thức chung, đặc biệt tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ và một số đô thị ven biển, ven sông như Huế. Những vấn đề này đòi hỏi các thành phố không chỉ khai thác hiệu quả điều kiện tự nhiên sẵn có mà còn phải đổi mới tư duy quy hoạch, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, bền vững.

*** Về tình hình chính trị**

Các thành phố trực thuộc Trung ương là địa bàn chính trị trọng yếu, nơi tập trung nhiều cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành Trung ương, cơ quan ngoại giao và các tổ chức CT-XH cấp quốc gia. Đặc biệt, Thủ đô Hà Nội

là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, nơi đặt trụ sở của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và nhiều cơ quan chiến lược khác; Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm đối ngoại, kinh tế và giao lưu quốc tế lớn nhất cả nước. Thành phố Huế tuy không phải trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, nhưng giữ vị trí đặc biệt trong đời sống chính trị - văn hóa của đất nước, gắn với lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc và Nhà nước Việt Nam.

Hệ thống chính trị ở các thành phố trực thuộc Trung ương được tổ chức đồng bộ, đầy đủ, hoạt động trong điều kiện yêu cầu cao về năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành. Đảng bộ các thành phố trực thuộc Trung ương thường là những Đảng bộ lớn, có số lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên đông, trình độ không đồng đều, hoạt động trong môi trường đô thị phức tạp, đa dạng về thành phần xã hội, nghề nghiệp và lợi ích. Riêng Đảng bộ Thành phố Huế vừa phải lãnh đạo phát triển đô thị theo mô hình thành phố trực thuộc Trung ương, vừa phải bảo đảm yêu cầu bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế - một yêu cầu mang tính đặc thù so với các đô thị lớn khác.

Thực tiễn cho thấy, các thành phố trực thuộc Trung ương cơ bản giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước và sự đồng thuận xã hội. Tuy nhiên, đây cũng là những địa bàn nhạy cảm, dễ bị tác động bởi các yếu tố phức tạp về tư tưởng, thông tin, mạng xã hội, các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Do đó, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng “thế trận lòng dân” luôn được đặt ra cấp thiết và thường xuyên hơn so với nhiều địa phương khác.

*** Về tình hình KT-XH**

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những trung tâm lớn về phát triển KT-XH của cả nước, đóng góp tỷ trọng lớn vào GDP, thu ngân sách nhà nước và kim ngạch xuất nhập khẩu. Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh giữ vai trò đầu tàu phát triển của cả nước; Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Huế và Đồng Nai là các cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, miền Trung, Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ.

Cơ cấu kinh tế của các thành phố chuyển dịch mạnh theo hướng công

nghiệp - dịch vụ - kinh tế tri thức; nhiều ngành, lĩnh vực mũi nhọn phát triển nhanh như tài chính, logistics, công nghệ thông tin, thương mại quốc tế, du lịch và công nghiệp công nghệ cao. Trong đó, Huế phát triển theo mô hình đô thị văn hóa - di sản - du lịch; Đồng Nai nổi bật với thế mạnh công nghiệp, logistics, dịch vụ và liên kết vùng gắn với Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Về xã hội, các thành phố trực thuộc Trung ương có mức sống dân cư tương đối cao, hệ thống hạ tầng xã hội phát triển, khả năng tiếp cận dịch vụ công tốt hơn so với nhiều địa phương khác. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh, di cư cơ học lớn đã làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội phức tạp như quá tải hạ tầng, thiếu nhà ở, áp lực việc làm, chênh lệch giàu nghèo, quản lý lao động nhập cư và bảo đảm an sinh xã hội. Đây là những vấn đề mang tính đặc thù của các đô thị lớn, trong đó Huế phải xử lý đồng thời yêu cầu phát triển đô thị và bảo tồn không gian di sản, đòi hỏi cách tiếp cận quản lý tổng thể, liên ngành và có tầm nhìn dài hạn.

*** Về quốc phòng - an ninh**

Các thành phố trực thuộc Trung ương giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân của cả nước. Đây là những địa bàn chiến lược, trọng điểm về chính trị, kinh tế, đối ngoại, nơi tập trung đông dân cư, cơ sở hạ tầng quan trọng, các công trình trọng yếu quốc gia và hệ thống giao thông huyết mạch.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và sự gia tăng của các thách thức an ninh phi truyền thống, các thành phố trực thuộc Trung ương phải đối mặt với nhiều nguy cơ phức tạp như tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia, an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh đô thị và các vấn đề về trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt, các hoạt động lợi dụng dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc; các hình thức tác động tư tưởng thông qua không gian mạng thường tập trung mạnh vào các đô thị lớn và các trung tâm văn hóa - du lịch như Huế.

Trước yêu cầu đó, các thành phố trực thuộc Trung ương luôn chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT-XH với củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; nâng cao chất lượng lực lượng vũ trang địa phương theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Đồng thời, công tác giữ gìn an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh xã hội và an

ninh con người được triển khai đồng bộ, góp phần giữ vững ổn định CT-XH, tạo môi trường hòa bình, an toàn cho phát triển bền vững.

*** Về tình hình dân cư**

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những địa bàn có quy mô dân số lớn, mật độ dân cư cao, tốc độ đô thị hóa nhanh và cơ cấu dân cư đa dạng. Đây là nơi tập trung đông lực lượng lao động, đội ngũ trí thức, học sinh, sinh viên, công nhân và người lao động từ nhiều địa phương trong cả nước đến sinh sống, học tập và làm việc. Quá trình phát triển KT-XH, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đã làm cho cơ cấu dân cư ở các đô thị lớn ngày càng trẻ hóa, năng động và có trình độ dân trí tương đối cao.

Trong cơ cấu dân cư đó, thanh niên chiếm tỷ lệ lớn và giữ vai trò quan trọng trong phát triển KT-XH, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế. Thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương đa dạng về thành phần, nghề nghiệp, trình độ học vấn và điều kiện sống; có khả năng tiếp cận nhanh với khoa học - công nghệ, mạng xã hội và các xu hướng văn hóa mới. Đây là lực lượng có tinh thần năng động, sáng tạo, khát vọng lập thân, lập nghiệp và nhu cầu tham gia ngày càng cao vào các hoạt động xã hội.

Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh, di cư cơ học lớn và sự phát triển mạnh của không gian mạng cũng đặt ra nhiều vấn đề xã hội phức tạp đối với thanh niên ở các đô thị lớn. Một bộ phận thanh niên chịu tác động của mặt trái kinh tế thị trường, lối sống thực dụng, thông tin xấu độc và các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Điều đó đòi hỏi các cấp ủy, chính quyền và tổ chức CT-XH ở các thành phố trực thuộc Trung ương phải quan tâm hơn đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; tạo môi trường thuận lợi để thanh niên rèn luyện, cống hiến và phát triển toàn diện trong tình hình mới.

2.1.2. Các thành ủy trực thuộc Trung ương - Chức năng, nhiệm vụ, vai trò và đặc điểm

Nước ta có 07 đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương với tổng số 774 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 739 đảng bộ xã, phường, đặc khu. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh là đảng bộ có số đảng bộ trực thuộc nhiều nhất với 173 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 168 đảng bộ xã, phường, đặc khu. Đảng bộ thành phố Huế

là đảng bộ có số đảng bộ trực thuộc ít nhất với 44 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 40 đảng bộ xã, phường. Tổng số đảng viên của 07 đảng bộ đến năm 2025 là 1.577.977 đảng viên. Trong đó, Đảng bộ Thành phố Hà Nội là đảng bộ có số lượng đảng viên nhiều nhất với tổng số đảng viên gần 500.000 đồng chí. Đảng bộ thành phố Huế là đảng bộ có số lượng đảng viên ít nhất với tổng số đảng viên là 58.280 đồng chí. Dự báo số lượng tổ chức đảng và đảng viên của các đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương trong thời gian tới tương đối ổn định, trong đó khả năng sẽ có xu hướng giảm do việc sáp nhập các đơn vị hành chính cũng như công tác kết nạp đảng viên gặp một số khó khăn nhất định.

Thành ủy trực thuộc Trung ương là cách gọi tắt của Ban Chấp hành đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương. Theo quy định tại Điểm 1, Điều 9 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam: “Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo ở mỗi cấp là đại hội đại biểu hoặc đại hội đảng viên. Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan lãnh đạo của Đảng là Ban Chấp hành Trung ương, ở mỗi cấp là ban chấp hành đảng bộ, chi bộ (gọi tắt là cấp ủy)” [39, tr.17]. Quy định này khẳng định vị trí, vai trò của ban chấp hành đảng bộ ở mỗi cấp, trong đó có ban chấp hành đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương, với tư cách là cơ quan lãnh đạo của Đảng giữa hai kỳ đại hội ở cấp thành phố.

Điều 19, Điều lệ Đảng cũng quy định: “Cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là tỉnh ủy, thành ủy)” [39, tr.33].

2.1.2.1. Chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác

**** Chức năng của các thành ủy trực thuộc Trung ương***

Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương chỉ rõ:

Cấp ủy cấp tỉnh là cấp ủy trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Cấp ủy cấp tỉnh có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT cấp tỉnh và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy

định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo đảng bộ thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với địa phương [8, tr.1].

Ban thường vụ thành ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của thành ủy, có chức năng lãnh đạo và KT,GS việc thực hiện nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ thành phố, nghị quyết, chỉ thị của thành ủy và của Trung ương; quyết định chủ trương về công tác tổ chức, cán bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của thành ủy; đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và thành ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương và của thành ủy đối với thành phố; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Như vậy, chức năng của thành ủy trực thuộc Trung ương là lãnh đạo và đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương.

Sự lãnh đạo của thành ủy gồm: *Một là*, lãnh đạo các tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên của đảng bộ thành phố thực hiện các nghị quyết của thành ủy và nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ hiện tại. *Hai là*, lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị (HTCT) về xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ và hoạt động; trọng tâm là lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, nhất là chính quyền thành phố. *Ba là*, lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn thành phố, như: kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, quốc phòng, an ninh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường... *Bốn là*, lãnh đạo công tác KT,GS của các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng bộ thành phố.

Ngoài ra, thành ủy còn có chức năng đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương. Thành ủy thực hiện chức năng này thông qua các báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện các đường lối, nghị quyết, quy định, quyết định của Đảng, kịp thời kiến nghị, đề xuất những bất cập khi triển khai thực hiện và những điểm không phù

hợp với thực tiễn của từng địa phương. Thông qua những cán bộ chủ chốt của thành ủy, sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp đề xuất với Đảng, Nhà nước các ý kiến tham gia xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật. Thông qua các đại biểu Quốc hội là các đồng chí thành ủy viên, sẽ trực tiếp tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**** Nhiệm vụ của các thành ủy trực thuộc Trung ương***

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, các thành ủy trực thuộc Trung ương có những nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu sau:

Một là, lãnh đạo cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố; các chủ trương, nghị quyết của Trung ương; quyết định chương trình làm việc và chương trình KT,GS toàn khóa, hằng năm của cấp ủy; quy chế làm việc của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra thành ủy. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, thành ủy ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Hai là, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của thành ủy; tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương.

Ba là, lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Bốn là, quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế thuộc thẩm quyền; lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của HTCT trên địa bàn.

Năm là, lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ; quản lý ĐNCB; thực hiện chính sách cán bộ trong HTCT; quyết định công tác cán bộ bảo đảm đúng nguyên

tắc, nội dung, quy trình, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Trung ương và phân cấp quản lý cán bộ của địa phương.

Sáu là, căn cứ định hướng của Trung ương, xác định phương hướng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ thành phố; hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có).

Bảy là, thực hiện tự phê bình và phê bình; chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

Tám là, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT,GS và kỷ luật đảng; công tác nội chính; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Chín là, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Mười là, lãnh đạo chính quyền thành phố thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

Mười một là, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

Mười hai là, quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của cấp ủy và đảng bộ theo thẩm quyền; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

Mười ba là, xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị cấp ủy; quyết định những vấn đề quan trọng khác do ban thường vụ trình.

Mười bốn là, thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao [8, tr.1-3].

*** *Mối quan hệ công tác của các thành ủy trực thuộc Trung ương***

Mối quan hệ công tác của các thành ủy trực thuộc Trung ương được thực

hiện theo Điều 5, Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng [8, tr.7-8], cụ thể:

Một là, với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời báo cáo, xin ý kiến về những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh vượt thẩm quyền, nhất là các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

Hai là, với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Thực hiện sự hướng dẫn, KT,GS về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Ba là, với các cấp ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng: Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; công tác cán bộ và các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

Bốn là, với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc: Thành ủy mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện; thường xuyên KT,GS, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trong hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH theo quy chế làm việc.

2.1.2.2. Vai trò

Một là, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng, đồng thời là cầu nối quan trọng giữa Trung ương và địa phương.

Với tư cách là cấp ủy trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vị trí đặc biệt trong hệ thống tổ chức của Đảng, vừa chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Trung ương, vừa trực tiếp lãnh đạo toàn diện HTCT ở địa phương. Thông qua việc quán triệt, cụ thể

hóa và tổ chức thực hiện kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các thành ủy bảo đảm sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong toàn đảng bộ và xã hội đô thị. Đồng thời, trước những vấn đề mới, phức tạp nảy sinh nhanh chóng trong đời sống CT-XH đô thị, các thành ủy đóng vai trò chủ động định hướng dư luận, củng cố niềm tin xã hội, giữ vững ổn định chính trị. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn lãnh đạo các đô thị lớn, các thành ủy trực thuộc Trung ương còn có vai trò quan trọng trong việc phản ánh trung thực, kịp thời những vấn đề mới, đề xuất với Trung ương các chủ trương, cơ chế, chính sách phù hợp, qua đó góp phần hoàn thiện đường lối lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

Hai là, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò lãnh đạo phát triển KT-XH, phát huy vị thế động lực, đầu tàu tăng trưởng của các thành phố lớn đối với vùng và cả nước.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những trung tâm kinh tế lớn, có mức độ tập trung cao về nguồn lực tài chính, lao động chất lượng cao, khoa học - công nghệ, kết cấu hạ tầng và thị trường. Trong bối cảnh đó, thành ủy giữ vai trò then chốt trong việc xác định tầm nhìn chiến lược, định hướng phát triển dài hạn, trung hạn và ngắn hạn của thành phố; lãnh đạo chính quyền xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách phát triển có tính đột phá. Vai trò lãnh đạo của thành ủy không chỉ nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đơn thuần mà còn định hướng phát triển bền vững, gắn tăng trưởng với nâng cao chất lượng sống của người dân, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đô thị khan hiếm. Thông qua việc phát huy vai trò đầu tàu tăng trưởng, các thành ủy trực thuộc Trung ương góp phần quan trọng vào việc dẫn dắt phát triển vùng, tăng cường liên kết vùng, tạo động lực lan tỏa và thúc đẩy sự phát triển chung của nền kinh tế quốc dân trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Ba là, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò lãnh đạo xây dựng và hoàn thiện HTCT đô thị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trong điều kiện quản trị các đô thị lớn với quy mô dân số đông, cơ cấu xã hội đa dạng, yêu cầu quản lý cao và ngày càng phức tạp, thành ủy giữ vai trò

quyết định trong việc đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của HTCT. Thành ủy lãnh đạo việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền đô thị. Đồng thời, thành ủy lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, chú trọng xây dựng ĐNCB, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực chuyên môn cao, tư duy đổi mới, đáp ứng yêu cầu quản trị đô thị hiện đại. Vai trò này thể hiện rõ trách nhiệm của các thành ủy trong xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước trong môi trường đô thị.

Bốn là, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò lãnh đạo bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên các địa bàn đô thị đặc biệt quan trọng của đất nước.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những địa bàn chiến lược, nơi tập trung đông dân cư, nhiều cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước, các trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ và các hoạt động đối ngoại quan trọng. Do đó, thành ủy có vai trò đặc biệt trong việc lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc ngay từ cơ sở, nhất là trong điều kiện đô thị hóa nhanh và hội nhập quốc tế sâu rộng. Thành ủy lãnh đạo lực lượng vũ trang địa phương, chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển KT-XH và đối ngoại; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các tình huống phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Trước sự gia tăng của các thách thức an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh đô thị, vai trò lãnh đạo tập trung, thống nhất của các thành ủy trực thuộc Trung ương càng có ý nghĩa quyết định trong việc giữ vững ổn định CT-XH, tạo môi trường an toàn, lành mạnh cho phát triển bền vững.

Năm là, các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò lãnh đạo phát triển văn hóa, xây dựng con người và bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội trong quá trình phát triển đô thị.

Phát triển đô thị bền vững không chỉ dựa trên tăng trưởng kinh tế mà còn

phụ thuộc quyết định vào sự phát triển văn hóa và con người. Trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương là nơi hội tụ, giao thoa mạnh mẽ các giá trị văn hóa trong nước và quốc tế, thành ủy giữ vai trò lãnh đạo toàn diện việc xây dựng và phát triển văn hóa, định hướng hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức, lối sống đô thị văn minh, hiện đại. Thành ủy lãnh đạo bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di sản lịch sử - văn hóa, đồng thời chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, hình thành bản sắc riêng của từng đô thị trung tâm. Bên cạnh đó, thành ủy lãnh đạo thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, phát triển giáo dục, y tế, nhà ở, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là các nhóm yếu thế. Vai trò này góp phần bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, văn hóa và xã hội, tạo nền tảng xã hội vững chắc cho sự phát triển lâu dài của các thành phố trực thuộc Trung ương và của đất nước.

2.1.2.3. Đặc điểm

Một là, các thành ủy trực thuộc Trung ương là cấp ủy lãnh đạo đảng bộ ở những đơn vị hành chính đô thị đặc biệt, có vị trí trung tâm và tầm ảnh hưởng lớn trong không gian phát triển quốc gia và vùng.

Khác với tỉnh ủy lãnh đạo các đơn vị hành chính có không gian phát triển chủ yếu theo mô hình tỉnh với cấu trúc KT-XH tương đối ổn định, các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo đảng bộ ở những đô thị trung tâm, giữ vai trò đầu mối kết nối giữa quốc gia với khu vực và quốc tế. Đây là những địa bàn hội tụ và lan tỏa các dòng chảy lớn về kinh tế, tài chính, khoa học - công nghệ, văn hóa, giáo dục, y tế và đối ngoại; đồng thời là nơi tập trung các thiết chế chính trị quan trọng của Trung ương, các cơ quan đầu não, các tập đoàn kinh tế lớn và các trung tâm đổi mới sáng tạo.

Vị trí trung tâm đó khiến các thành phố trực thuộc Trung ương không chỉ có ý nghĩa phát triển đối với bản thân địa phương, mà còn có tác động lan tỏa mạnh mẽ đến các vùng và cả nước. Mọi biến động kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường, an ninh - trật tự ở các đô thị này thường có ảnh hưởng dây chuyền, nhanh và rộng hơn so với các địa phương khác. Chính đặc điểm này tạo nên môi trường lãnh đạo mang tính chiến lược, tổng hợp và phức tạp, trong đó các quyết

định của thành ủy luôn gắn với yêu cầu cân nhắc tác động nhiều chiều, vượt ra ngoài phạm vi địa giới hành chính đơn thuần. Đây là điểm khác biệt căn bản, mang tính nền tảng, phân biệt rõ các thành ủy trực thuộc Trung ương với các tỉnh ủy trong cả nước.

Hai là, các thành ủy trực thuộc Trung ương hoạt động trong điều kiện đô thị hóa cao, dân số đông, mật độ lớn và cơ cấu xã hội đa dạng, biến động nhanh.

Không gian lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương là không gian đô thị phát triển nhanh, với tốc độ đô thị hóa cao, dân số tập trung đông, mật độ lớn và sự gia tăng mạnh mẽ dân số cơ học. Các thành phố này là nơi thu hút dòng di cư lớn từ các địa phương khác, tạo nên cơ cấu dân cư đa dạng về vùng miền, trình độ, nghề nghiệp, lối sống và nhu cầu xã hội. Sự đa dạng và biến động đó làm cho cấu trúc xã hội đô thị mang tính mở, phân hóa sâu sắc và thường xuyên xuất hiện những vấn đề mới, phức tạp trong đời sống xã hội.

Trong bối cảnh đó, các quan hệ xã hội ở đô thị diễn ra với cường độ cao, chịu tác động mạnh của KTTT, truyền thông số và các xu hướng văn hóa mới. Các vấn đề về quản lý dân cư, trật tự đô thị, an sinh xã hội, môi trường sống, nhà ở, việc làm, an ninh phi truyền thống... luôn đặt ra với mức độ gay gắt và yêu cầu xử lý kịp thời. Đây là đặc điểm khách quan của môi trường lãnh đạo, khiến hoạt động của các thành ủy luôn phải thích ứng với sự thay đổi nhanh, khác biệt rõ so với tỉnh ủy ở các địa bàn có mật độ dân cư thấp hơn, nhịp sống chậm hơn và cơ cấu xã hội ít biến động hơn.

Ba là, các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo đảng bộ ở địa bàn có mức độ mở cao, hội nhập sâu rộng và chịu tác động trực tiếp, nhanh chóng của các xu thế toàn cầu.

Các thành phố trực thuộc Trung ương thường là trung tâm giao thương, tài chính, dịch vụ, du lịch, khoa học - công nghệ và đối ngoại của quốc gia; là nơi tập trung nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các hoạt động hợp tác song phương và đa phương. Vì vậy, đời sống KT-XH ở các đô thị này chịu tác động trực tiếp, nhanh và đa chiều của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số.

Sự tác động đó không chỉ thể hiện ở lĩnh vực kinh tế, mà còn lan tỏa sâu

rộng đến văn hóa, lối sống, giá trị xã hội, quan hệ lao động và không gian truyền thông. Các luồng thông tin xuyên biên giới, các chuẩn mực và mô hình phát triển mới xuất hiện với tốc độ nhanh, tạo ra sự đan xen giữa yếu tố tích cực và những nguy cơ, thách thức mới. Môi trường lãnh đạo của các thành ủy vì vậy mang tính động, mở và phức hợp, đòi hỏi sự nhạy bén, linh hoạt trong nhận diện vấn đề. Đây là đặc điểm khác biệt rõ rệt so với nhiều tỉnh ủy, nơi mức độ hội nhập và tác động toàn cầu diễn ra chậm hơn, ít trực diện hơn và có độ trễ lớn hơn.

Bốn là, các thành ủy trực thuộc Trung ương có quy mô tổ chức lớn, phạm vi lãnh đạo rộng và hệ thống tổ chức đảng nhiều cấp, nhiều loại hình, tính đa dạng và phức tạp cao.

Đảng bộ các thành phố trực thuộc Trung ương thường có quy mô rất lớn, với số lượng đảng viên đông, tổ chức cơ sở đảng phân bố rộng khắp và đa dạng về loại hình. Hệ thống tổ chức đảng không chỉ tồn tại trong các đơn vị hành chính đô thị truyền thống mà còn hiện diện trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, doanh nghiệp lớn, đơn vị sự nghiệp trọng điểm và nhiều cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn. Sự đa dạng đó tạo nên một cấu trúc tổ chức đảng nhiều tầng nấc, nhiều mối quan hệ đan xen, với phạm vi lãnh đạo rộng và phức tạp.

Quy mô lớn và tính phức tạp về tổ chức là đặc điểm mang tính cấu trúc, chi phối lâu dài đến phương thức tổ chức, điều hành và phối hợp trong HTCT đô thị. So với tỉnh ủy ở những địa bàn có quy mô tổ chức nhỏ hơn, tính đồng nhất cao hơn, các thành ủy trực thuộc Trung ương phải xử lý đồng thời nhiều mối quan hệ tổ chức khác nhau, trong điều kiện nhịp sống đô thị nhanh và yêu cầu điều hành cao. Đây là đặc điểm riêng biệt, tạo nên sự khác biệt rõ nét của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong hệ thống tổ chức đảng ở nước ta hiện nay.

2.1.3. Thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương - Khái niệm, vai trò và đặc điểm

2.1.3.1. Khái niệm thanh niên

Tùy theo điều kiện cụ thể, độ tuổi thanh niên được xác định khác nhau ở từng quốc gia và tổ chức. Ở Việt Nam, khái niệm thanh niên được xác định rõ trong Luật Thanh niên năm 2020. Theo đó: “Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi” [81]. Không chỉ dừng lại ở việc xác định độ tuổi, Luật

Thanh niên còn khẳng định rõ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của thanh niên trong đời sống CT-XH, khi nhấn mạnh: “Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội” [81]. Cách tiếp cận này thể hiện quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta trong việc nhìn nhận thanh niên không chỉ là một nhóm tuổi sinh học, mà là một lực lượng xã hội - chính trị quan trọng, gắn liền với sự phát triển bền vững của đất nước.

Dưới góc độ khoa học xã hội, *Từ điển Thanh niên Việt Nam (Giản yếu)* của Dương Tự Đàm tiếp cận thanh niên như một giai đoạn phát triển đặc thù của đời người: “Thanh niên là lứa tuổi đang phát triển, đang định hướng giá trị và đang trưởng thành về thể chất, về tâm sinh lí, về tinh thần tư duy, văn hóa và nhân cách, cũng như các đặc điểm xã hội - lịch sử” [25, tr.708].

Theo đó, thanh niên là lứa tuổi đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện, vừa trưởng thành về thể chất, vừa định hình và phát triển về tâm sinh lý, tư duy, văn hóa và nhân cách, đồng thời mang những đặc điểm xã hội - lịch sử rõ nét. Đặc điểm tâm lý của thanh niên thể hiện sự phát triển mạnh mẽ cả về phẩm chất, năng lực, ý chí, tình cảm và hành động, tạo nên tính năng động, sáng tạo và tinh thần dấn thân đặc trưng của lứa tuổi này.

Xét về phương diện xã hội, thanh niên là giai đoạn trung tâm của quá trình xã hội hóa cá nhân, trong đó mỗi thanh niên từng bước xác lập vị trí, vai trò của mình trong xã hội thông qua lao động, học tập, hoạt động xã hội và các phong trào xung phong, tình nguyện. Đây là giai đoạn con người hình thành và hoàn thiện nhân cách, ý thức trách nhiệm công dân, trình độ học vấn và tri thức khoa học, qua đó đóng góp trực tiếp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Đồng thời, thanh niên còn là lực lượng nhạy cảm với cái mới, năng động trong tư duy, sáng tạo trong hành động, linh hoạt trong lựa chọn nghề nghiệp và có khát vọng vươn lên làm chủ cuộc sống, trở thành niềm kỳ vọng lớn của xã hội và dân tộc.

Từ các cách tiếp cận trên có thể khái quát: *Thanh niên là những công dân Việt Nam trong độ tuổi từ đủ 16 đến 30 tuổi, đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ và toàn diện về thể chất, tâm sinh lý, trí tuệ và nhân cách; là lực lượng*

xã hội giàu năng lượng, nhiệt huyết, có khát vọng cống hiến, sáng tạo và giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển KT-XH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Từ khái niệm trên, có thể đi đến khái niệm như sau: *Thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương là bộ phận thanh niên Việt Nam trong độ tuổi từ đủ 16 đến 30 tuổi, sinh sống, học tập, lao động và hoạt động xã hội trong không gian đô thị đặc biệt - nơi tập trung cao các nguồn lực kinh tế, khoa học - công nghệ, văn hóa, giáo dục và đối ngoại của quốc gia; là lực lượng xã hội to lớn, có khả năng tiếp cận tri thức, khoa học - công nghệ và thông tin hiện đại, chịu tác động trực tiếp của quá trình đô thị hóa, toàn cầu hóa và chuyển đổi số.*

Trong điều kiện đô thị phát triển nhanh, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương vừa mang đầy đủ những đặc trưng chung của thanh niên Việt Nam về sự phát triển mạnh mẽ cả về thể chất, tâm sinh lý, tư duy, nhân cách và khát vọng cống hiến, vừa có những đặc điểm gắn với môi trường sống đô thị như lối sống năng động, tính cơ động xã hội cao, khả năng thích ứng nhanh với cái mới và mức độ tham gia sâu vào các lĩnh vực KT-XH hiện đại. Theo số liệu thống kê của Đoàn Thanh niên tại 07 thành phố trực thuộc Trung ương, hiện có khoảng 2,2 triệu thanh niên đang tham gia sinh hoạt, học tập, lao động và công tác trên địa bàn. Thanh niên ở các đô thị này sớm tham gia vào thị trường lao động, các hoạt động sáng tạo, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, dịch vụ và quản trị đô thị, qua đó thể hiện rõ vai trò xung kích, sáng tạo trong phát triển KT-XH.

Đồng thời, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương là lực lượng nhạy cảm với các vấn đề xã hội đô thị, chịu sự chi phối mạnh mẽ của sự phân hóa xã hội, đa dạng lợi ích và các luồng giá trị văn hóa khác nhau. Điều đó vừa tạo điều kiện thuận lợi để hình thành tư duy mở, khả năng hội nhập và sáng tạo, vừa đặt ra yêu cầu cao đối với CTGD, định hướng giá trị, bồi dưỡng LTCM, đạo đức, lối sống và ý thức công dân. Xét trong tổng thể, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương là lực lượng kế tục quan trọng của HTCT, là chủ thể tích cực trong quá trình xây dựng đô thị văn minh, hiện đại và phát triển bền vững, có vai trò đặc biệt đối với sự phát triển của từng thành phố, vùng và cả nước trong giai đoạn mới.

2.1.3.2. Vai trò của thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương

Một là, thanh niên là lực lượng xung kích, đi đầu trong khởi nghiệp phát triển kinh tế đô thị hiện đại, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, dịch vụ, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước. Trong không gian phát triển đó, thanh niên giữ vai trò là lực lượng lao động trẻ, có trình độ học vấn ngày càng cao, khả năng tiếp cận nhanh với tri thức mới, công nghệ mới và phương thức sản xuất hiện đại. Thanh niên tham gia tích cực vào các ngành kinh tế mũi nhọn của đô thị như công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao, kinh tế số, kinh tế sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thông qua lao động sáng tạo, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, thanh niên góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế đô thị, qua đó tạo động lực tăng trưởng mới cho các thành phố trực thuộc Trung ương và lan tỏa tác động phát triển ra các vùng, địa phương khác.

Hai là, thanh niên là lực lượng nòng cốt trong xây dựng đời sống văn hóa đô thị, hình thành lối sống văn minh, hiện đại và giàu bản sắc ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Với ưu thế về độ tuổi, khả năng tiếp nhận và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, thanh niên giữ vai trò quan trọng trong việc lan tỏa các chuẩn mực văn hóa đô thị tiên bộ, góp phần xây dựng hình ảnh con người đô thị năng động, kỷ cương, thân thiện và sáng tạo. Thông qua học tập, lao động, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa - nghệ thuật và mạng xã hội, thanh niên trực tiếp tham gia kiến tạo không gian văn hóa đô thị, đồng thời là lực lượng nhạy cảm với những vấn đề phát sinh trong đời sống văn hóa - xã hội như ứng xử nơi công cộng, bảo vệ môi trường, gìn giữ di sản và bản sắc văn hóa địa phương. Ở các thành phố trực thuộc Trung ương, nơi hội tụ và giao thoa mạnh mẽ giữa các dòng chảy văn hóa trong nước và quốc tế, vai trò của thanh niên càng thể hiện rõ trong việc tiếp thu có chọn lọc các giá trị mới, đồng thời bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống phù hợp với điều kiện đô thị hiện đại.

Ba là, thanh niên là lực lượng tích cực tham gia bảo đảm an sinh xã hội, trật

tự, an toàn đô thị và củng cố quốc phòng - an ninh ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh, dân số đông, mật độ cao và cơ cấu xã hội phức tạp, các thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên đối mặt với nhiều vấn đề về trật tự đô thị, an sinh xã hội, tệ nạn xã hội và các nguy cơ mất an ninh, an toàn. Thanh niên, với tinh thần xung kích, tình nguyện và ý thức trách nhiệm công dân, tham gia tích cực vào các phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp. Thông qua các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội và phong trào thanh niên, lực lượng này góp phần quan trọng vào việc củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân trong điều kiện đặc thù của các đô thị lớn, qua đó tạo môi trường ổn định cho phát triển KT-XH bền vững.

Bốn là, thanh niên là lực lượng kế cận quan trọng trong xây dựng Đảng và HTCT; xung kích trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và bảo đảm sự kế thừa, phát triển liên tục của ĐNCB ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Thanh niên là nguồn bổ sung trực tiếp, lâu dài cho ĐNCB, công chức, viên chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý trong HTCT của các thành phố trực thuộc Trung ương. Thông qua quá trình học tập, rèn luyện, công tác và tham gia các phong trào thực tiễn, thanh niên từng bước trưởng thành về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và kỹ năng quản lý, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác lãnh đạo, quản lý đô thị hiện đại. Đồng thời, với khả năng tiếp cận nhanh công nghệ số, mạng xã hội và các phương thức truyền thông mới, thanh niên còn là lực lượng xung kích trong tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng và trong đời sống xã hội. Việc phát huy vai trò của thanh niên trong xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH không chỉ góp phần trẻ hóa ĐNCB, mà còn bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của HTCT ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong bối cảnh phát triển nhanh và hội nhập sâu rộng.

2.1.3.3. Đặc điểm

Một là, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương có trình độ học vấn, khả năng tiếp cận tri thức và khoa học - công nghệ hiện đại cao, gắn với môi trường đô thị đặc biệt.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là nơi tập trung dày đặc hệ thống các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao và doanh nghiệp khoa học - công nghệ lớn của cả nước. Thanh niên sinh sống, học tập và làm việc trong môi trường này có điều kiện thuận lợi để tiếp cận tri thức mới, công nghệ tiên tiến, phương thức học tập suốt đời và các mô hình lao động hiện đại. Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn, khả năng sử dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, kỹ năng số và kỹ năng hội nhập quốc tế của thanh niên đô thị trung ương nhìn chung cao hơn mặt bằng chung.

Đồng thời, môi trường cạnh tranh cao cũng thúc đẩy thanh niên không ngừng tự học, tự rèn luyện, đổi mới tư duy và phương pháp làm việc để thích ứng với yêu cầu phát triển nhanh của kinh tế tri thức. Tuy nhiên, chính đặc điểm này cũng tạo ra áp lực lớn về chất lượng nguồn nhân lực, đặt thanh niên trước yêu cầu thường xuyên nâng cao năng lực, nếu không sẽ dễ bị tụt hậu trong quá trình phát triển đô thị hiện đại.

Hai là, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương chịu tác động trực tiếp, nhanh chóng và sâu sắc của quá trình đô thị hóa, toàn cầu hóa và chuyển đổi số.

Không gian đô thị trung ương là nơi các xu thế toàn cầu thâm nhập sớm và mạnh mẽ, từ kinh tế số, kinh tế nền tảng, văn hóa số, truyền thông xã hội đến lối sống đô thị hiện đại và các giá trị đa dạng. Thanh niên là nhóm xã hội nhạy cảm nhất trước những biến đổi này, vừa là đối tượng tiếp nhận trực tiếp, vừa là lực lượng tiên phong trong ứng dụng và lan tỏa các mô hình, phương thức mới.

Sự tác động nhanh và đa chiều của toàn cầu hóa và chuyển đổi số làm cho thanh niên đô thị trung ương có khả năng thích ứng cao, tư duy mở và năng lực đổi mới mạnh mẽ. Tuy nhiên, mặt trái của quá trình này cũng bộc lộ rõ, như nguy cơ lệch chuẩn giá trị, ảnh hưởng của thông tin xấu độc, sự xung đột giữa giá trị truyền thống và hiện đại. Đặc điểm này làm cho thanh niên đô thị trung ương vừa năng động, sáng tạo, vừa đứng trước những thách thức lớn về định hướng tư

tương, bản lĩnh chính trị và khả năng tự điều chỉnh hành vi xã hội.

Ba là, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương có cơ cấu xã hội đa dạng, phân hóa rõ về trình độ, nghề nghiệp, điều kiện sống và cơ hội phát triển.

Thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm cả thanh niên bản địa và một bộ phận rất lớn thanh niên nhập cư đến học tập, lao động, khởi nghiệp từ nhiều vùng, miền khác nhau trong cả nước. Lực lượng thanh niên có sự đa dạng về thành phần như học sinh, sinh viên, thanh niên công nhân, thanh niên trí thức, thanh niên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thanh niên lao động tự do... Sự đa dạng về nguồn gốc xuất thân, trình độ học vấn, nghề nghiệp, thu nhập và mục tiêu sống tạo nên một bức tranh xã hội thanh niên phong phú nhưng phân tầng rõ rệt.

Bên cạnh bộ phận thanh niên có điều kiện tiếp cận tốt với giáo dục, việc làm chất lượng cao và môi trường sống hiện đại, vẫn tồn tại không ít thanh niên gặp khó khăn trong tìm kiếm việc làm ổn định, tiếp cận nhà ở, dịch vụ xã hội và an sinh đô thị. Áp lực cạnh tranh việc làm lớn trong môi trường đô thị hiện đại cùng sự tác động mạnh mẽ của mạng xã hội và không gian mạng khiến một bộ phận thanh niên dễ bị ảnh hưởng bởi các thông tin xấu, độc, các quan điểm sai trái, thù địch và lối sống lệch chuẩn. Sự phân hóa này diễn ra nhanh và sâu hơn so với nhiều địa bàn khác, làm cho các vấn đề xã hội liên quan đến thanh niên trở nên phức tạp. Đây là đặc điểm quan trọng chi phối công tác quản lý, giáo dục, hỗ trợ và phát huy thanh niên tại các thành phố này.

Bốn là, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương có lối sống năng động, cá nhân hóa cao, đồng thời mang khát vọng mạnh mẽ khẳng định bản thân và vị thế xã hội.

Môi trường đô thị lớn với nhịp sống nhanh, mức độ cạnh tranh cao và nhiều cơ hội lựa chọn đã hình thành ở thanh niên xu hướng đề cao tính tự chủ, cá nhân, coi trọng hiệu quả, giá trị thực tiễn và thành tựu cá nhân. Thanh niên đô thị trung ương thường có khát vọng vươn lên, mong muốn khẳng định năng lực, vị trí xã hội thông qua học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp và đổi mới.

Lối sống năng động, cởi mở giúp thanh niên dễ tiếp nhận cái mới, dám nghĩ, dám làm và chấp nhận rủi ro. Tuy nhiên, xu hướng cá nhân hóa cũng có thể dẫn

đến sự suy giảm tính gắn kết cộng đồng nếu thiếu định hướng phù hợp. Do đó, đặc điểm này vừa phản ánh động lực phát triển mạnh mẽ của thanh niên đô thị trung ương, vừa đặt ra yêu cầu tăng cường giáo dục lý tưởng, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân trong môi trường đô thị hiện đại.

Năm là, thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương có mức độ tham gia xã hội cao nhưng hình thức tham gia đa dạng, linh hoạt và biến đổi nhanh.

Khác với các mô hình sinh hoạt cộng đồng truyền thống, thanh niên đô thị trung ương tham gia đời sống xã hội thông qua nhiều không gian và phương thức khác nhau, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Họ tham gia các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tình nguyện, phong trào xã hội, các mạng xã hội và dẫn đầu công dân đô thị với mức độ linh hoạt cao.

Sự phát triển của công nghệ số làm thay đổi mạnh mẽ cách thức thanh niên kết nối, thể hiện chính kiến và tham gia các vấn đề xã hội. Tuy nhiên, mức độ gắn bó lâu dài với các tổ chức truyền thống có xu hướng giảm, thay vào đó là các hình thức tham gia ngắn hạn, theo dự án hoặc theo mối quan tâm cụ thể. Đặc điểm này phản ánh sự chuyển biến trong phương thức tham gia xã hội của thanh niên đô thị trung ương, tạo ra yêu cầu khách quan phải đổi mới cách tiếp cận, vận động và tập hợp thanh niên trong bối cảnh mới.

2.2. GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN Ở CÁC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

2.2.1. Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương - Khái niệm, nội dung, hình thức

2.2.1.1. Khái niệm

*** Khái niệm lý tưởng**

Trong lịch sử tư tưởng nhân loại, lý tưởng luôn là một phạm trù trung tâm của triết học, đạo đức học và khoa học xã hội, phản ánh mối quan hệ biện chứng giữa khát vọng chủ quan của con người với những điều kiện khách quan của đời sống xã hội. Sự đa dạng trong cách tiếp cận khái niệm lý tưởng không chỉ xuất phát từ khác biệt về lập trường triết học, mà còn phản ánh những biến đổi sâu sắc của hoàn cảnh lịch sử - xã hội và yêu cầu thực tiễn của từng thời đại.

Trên lập trường duy tâm khách quan, G.W.F. Hêghen (1770 - 1831) quan niệm lý tưởng là sự thống nhất giữa cái hữu hạn và cái vô hạn, giữa hiện thực cụ thể và khái niệm tuyệt đối. “Theo quan điểm của Heghen (1770-1831): Lý tưởng là sự thống nhất giữa tính tương đối và tính tuyệt đối, giữa cái hữu hạn (hiện thực) và vô hạn (khái niệm). Tuy đứng trên lập trường duy tâm khách quan, nhưng Heghen vẫn thừa nhận lý tưởng là sự thống nhất giữa tư tưởng và hiện thực. Theo ông, thiếu nền tảng xã hội thì lý tưởng là ảo tưởng và ông coi chuẩn mực của lý tưởng là xã hội công dân” [111, tr.9-10]. Cách tiếp cận này thể hiện nỗ lực biện chứng hóa mối quan hệ giữa tư tưởng và hiện thực, khắc phục phần nào sự đối lập giản đơn giữa ý niệm và đời sống xã hội. Đáng chú ý, Hêghen không tuyệt đối hóa vai trò của ý thức chủ quan, mà nhấn mạnh rằng lý tưởng chỉ có ý nghĩa hiện thực khi được đặt trên nền tảng xã hội nhất định. Tuy nhiên, do xuất phát từ thế giới quan duy tâm, lý tưởng trong triết học Hêghen vẫn mang tính trừu tượng cao, thiếu cơ sở để chỉ ra con đường hiện thực hóa lý tưởng bằng hoạt động thực tiễn cải biến xã hội.

Khắc phục những hạn chế đó, chủ nghĩa Mác - Lênin, trên lập trường duy vật lịch sử, đã đưa ra cách tiếp cận khoa học và cách mạng về lý tưởng. Theo C. Mác và Ph. Ăngghen, lý tưởng nảy sinh từ những mâu thuẫn khách quan của đời sống xã hội, phản ánh nhu cầu và lợi ích căn bản của các lực lượng xã hội tiến bộ, đồng thời được hiện thực hóa thông qua hoạt động thực tiễn có ý thức của con người. Luận điểm của Ph. Ăngghen cho rằng chủ nghĩa cộng sản không phải là một lý tưởng trừu tượng để hiện thực rập khuôn theo, mà là phong trào hiện thực cải biến xã hội hiện tồn, đã chỉ ra rõ ràng bản chất lịch sử - cụ thể và tính khả thi của lý tưởng. Đây chính là đóng góp lý luận có ý nghĩa phương pháp luận sâu sắc, giúp phân biệt LTCM với các hình thức lý tưởng duy tâm, siêu hình hoặc không tưởng.

Trong các công trình từ điển học, lý tưởng cũng được hiểu theo hướng khái quát và thống nhất. *Từ điển Bách khoa Việt Nam* đưa ra định nghĩa: “Lý tưởng là hình ảnh hoàn chỉnh, mẫu mực, hấp dẫn về một đích nào đó mà con người ta vươn tới” [59, tr.691]. *Từ điển Tiếng Việt* cũng đưa ra định nghĩa: “Lý tưởng là mục đích cao nhất, tốt đẹp nhất mà người ta phải phấn đấu để đạt tới” [126, tr.545]. Sách *350 thuật ngữ xây dựng Đảng* định nghĩa: “Lý tưởng: ước mơ, nguyện vọng, mục

đích cao đẹp nhất mà mỗi người, mỗi tổ chức, mỗi thế hệ, mỗi dân tộc lựa chọn và phấn đấu gian khổ, lâu dài, bằng mồ hôi nước mắt và nhiều khi cả xương máu để đạt tới” [121, tr.319]. Các định nghĩa này tuy mang tính khái quát cao, song có giá trị ở chỗ khẳng định bản chất mục tiêu, giá trị và tính định hướng hành động của lý tưởng. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp cận lý tưởng không chỉ như một khái niệm trừu tượng, mà như một hiện tượng xã hội - tinh thần có ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi và sự phát triển của con người.

Từ việc tổng hợp và phân tích các cách tiếp cận trên có thể khẳng định: *lý tưởng là sự phản ánh tập trung những giá trị, mục tiêu và khát vọng phát triển của con người trong những điều kiện lịch sử cụ thể; đồng thời, lý tưởng giữ vai trò định hướng nhận thức, điều chỉnh hành vi và thúc đẩy hoạt động thực tiễn.*

Trên cơ sở tiếp cận duy vật lịch sử, lý tưởng có thể được phân loại theo một số tiêu chí cơ bản: (1) theo nội dung và mục tiêu xã hội, gồm lý tưởng cá nhân và lý tưởng xã hội; (2) theo lập trường tư tưởng và bản chất giai cấp, gồm lý tưởng tiến bộ, cách mạng và lý tưởng phản động, bảo thủ; (3) theo mức độ gắn bó với hiện thực, gồm lý tưởng hiện thực và lý tưởng không tưởng; (4) theo phạm vi và đối tượng tác động, gồm lý tưởng cá nhân, giai cấp, dân tộc và nhân loại, trong đó lý tưởng dân tộc giữ vai trò trung tâm, gắn kết lợi ích giai cấp với các giá trị tiến bộ chung của nhân loại.

*** Khái niệm lý tưởng cách mạng**

Trong các loại hình lý tưởng xã hội, LTCM giữ vị trí đặc biệt, bởi nó gắn trực tiếp với sự nghiệp cải biến xã hội theo hướng tiến bộ, triệt để và toàn diện. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, LTCM không hình thành một cách tự phát hay thuần túy cảm tính, mà được xây dựng trên cơ sở nhận thức khoa học về quy luật vận động của lịch sử, về mâu thuẫn xã hội và vai trò của các lực lượng xã hội trong tiến trình phát triển lịch sử. C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ rằng, sự giải phóng con người chỉ có thể đạt được thông qua hoạt động cách mạng nhằm xóa bỏ những quan hệ xã hội lỗi thời, kìm hãm sự phát triển của con người [68, tr.32-34]. Trên cơ sở đó, V.I.Lênin khẳng định: “Không có LTCM thì cũng không thể có phong trào cách mạng” [65, tr.30], qua đó nhấn mạnh mối quan hệ hữu cơ giữa

LTCM và nền tảng lý luận khoa học. Điều này cho thấy, chỉ khi được soi sáng bởi lý luận khoa học, LTCM mới tránh được tính mơ hồ, duy ý chí và trở thành định hướng hành động đúng đắn cho phong trào cách mạng trong thực tiễn.

LTCM của giai cấp công nhân, theo chủ nghĩa Mác - Lênin, là xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa và tiến tới xã hội cộng sản chủ nghĩa. Mác khẳng định rằng, trong xã hội cộng sản, “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [69, tr.628]. Vì vậy, đây là lý tưởng mang tính triệt để, bởi nó không chỉ cải biến từng mặt riêng lẻ của đời sống xã hội, mà hướng tới sự thay đổi căn bản các quan hệ sản xuất và quan hệ xã hội, qua đó tạo điều kiện cho sự phát triển tự do, toàn diện của con người.

So với các loại lý tưởng xã hội khác, LTCM có những đặc điểm nổi bật: gắn với lợi ích căn bản, lâu dài của các lực lượng xã hội tiên bộ; gắn với lực lượng xã hội và phương thức hành động có khả năng hiện thực hóa trong thực tiễn; đồng thời gắn với quá trình đấu tranh lâu dài, phức tạp và nhiều thử thách. *Từ điển Chủ nghĩa cộng sản khoa học* cho rằng, LTCM là “động lực tinh thần có tính ổn định cao, chi phối hành vi CT-XH của các giai cấp và lực lượng cách mạng trong suốt tiến trình lịch sử” [124, tr.214-215]. Chính những đặc điểm đó làm cho LTCM vừa mang tính bền vững, vừa đòi hỏi sự kiên định, bền bỉ của chủ thể cách mạng.

Ở Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin về LTCM, xác định rõ con đường cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” [71, tr.56]. Do đó, LTCM Việt Nam không chỉ nhằm giải phóng dân tộc, mà còn hướng tới mục tiêu giải phóng con người, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Lý tưởng đó vừa mang tính dân tộc sâu sắc, vừa thống nhất chặt chẽ với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, trở thành nền tảng tinh thần của toàn bộ sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Từ những phân tích trên có thể khái quát: *Lý tưởng cách mạng là hình thức phát triển cao của lý tưởng xã hội, phản ánh hệ thống những giá trị và mục tiêu cơ bản, lâu dài gắn với sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc và giải*

phóng con người; được hình thành trên cơ sở lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, được soi sáng bởi tư tưởng Hồ Chí Minh, và được hiện thực hóa thông qua hoạt động thực tiễn cách mạng nhằm cải biến xã hội theo hướng tiến bộ, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, tiến tới xã hội cộng sản chủ nghĩa.

*** Khái niệm giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương**

Giáo dục là một phạm trù xã hội - lịch sử, gắn liền với sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Về mặt ngữ nguyên, *giáo dục* là một từ Hán - Việt, trong đó “giáo” có nghĩa là dạy, chỉ bảo; “dục” có nghĩa là nuôi dưỡng. Cách hiểu này cho thấy ngay từ đầu, giáo dục không chỉ là hoạt động truyền thụ tri thức, mà còn là quá trình nuôi dưỡng, hình thành và phát triển nhân cách con người một cách toàn diện cả về trí tuệ, đạo đức, thể chất và thẩm mỹ. Đây là cách tiếp cận mang tính nền tảng, nhấn mạnh bản chất nhân văn và mục tiêu phát triển con người của giáo dục.

Ở bình diện khoa học, giáo dục được nhìn nhận như một quá trình xã hội có mục đích, có tổ chức. Theo *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, giáo dục là “quá trình đào tạo con người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử - xã hội của loài người” [59, tr.123]. Định nghĩa này làm nổi bật ba nội dung cốt lõi của giáo dục: (1) tính mục đích rõ ràng; (2) chức năng chuẩn bị con người tham gia đời sống xã hội và lao động; (3) cơ chế vận hành thông qua sự truyền thụ và tiếp nhận các giá trị, kinh nghiệm xã hội đã được tích lũy trong lịch sử. Như vậy, giáo dục không phải là hoạt động tự phát, mà là quá trình có ý thức, phản ánh trình độ phát triển của xã hội và nhu cầu tái sản xuất con người ở mỗi giai đoạn lịch sử.

Tương tự, *Đại Từ điển tiếng Việt* xác định: giáo dục là “sự tác động có hệ thống đến sự phát triển tinh thần và thể chất của con người, nhằm hình thành ở họ những phẩm chất và năng lực theo những yêu cầu nhất định” [133, tr.734]. So với định nghĩa trong *Từ điển Bách khoa*, cách tiếp cận này nhấn mạnh rõ hơn tính hệ thống và tính định hướng giá trị của giáo dục, coi giáo dục là quá trình tác động có chủ đích nhằm hình thành những phẩm chất và năng lực phù hợp với mục tiêu xã

hội đặt ra. Điều đó cho thấy, giáo dục luôn gắn chặt với hệ giá trị, lý tưởng và mục tiêu phát triển của mỗi chế độ xã hội nhất định.

Trong khoa học xã hội và nhân văn, đặc biệt là khoa học giáo dục, chính trị học và xã hội học, giáo dục lý tưởng được tiếp cận như một bộ phận quan trọng của giáo dục giá trị và giáo dục chính trị - tư tưởng. Các nhà nghiên cứu đều thống nhất rằng, giáo dục lý tưởng không đơn thuần là truyền đạt tri thức về mục tiêu xã hội, mà là quá trình hình thành ở con người niềm tin, động cơ, khát vọng và định hướng hành động phù hợp với những giá trị nền tảng của cộng đồng và chế độ xã hội.

Trong lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, giáo dục LTCM gắn chặt với việc hình thành thế giới quan khoa học và lập trường giai cấp cho quần chúng lao động. C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định rằng, sự giải phóng con người không thể đạt được nếu thiếu một nền giáo dục làm cho con người nhận thức được vị trí lịch sử, lợi ích căn bản và sứ mệnh xã hội của mình. V.I.Lênin tiếp tục phát triển luận điểm đó khi nhấn mạnh vai trò của giáo dục chính trị trong việc hình thành ý thức cách mạng, biến lý tưởng xã hội chủ nghĩa từ mục tiêu lý luận thành động lực hành động thực tiễn của quần chúng.

Ở Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung và giáo dục LTCM nói riêng có giá trị định hướng đặc biệt quan trọng. Người coi việc bồi dưỡng LTCM cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ chiến lược của Đảng và dân tộc, bởi “thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà”. Theo Hồ Chí Minh, giáo dục LTCM phải làm cho thanh niên thấm nhuần mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, hình thành ở họ lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn lý tưởng cao đẹp với hành động thiết thực trong học tập, lao động và cống hiến.

Trong các công trình nghiên cứu đương đại ở Việt Nam, giáo dục LTCM cho thanh niên thường được tiếp cận như một quá trình tác động có tổ chức, có mục đích của các chủ thể CT-XH nhằm hình thành và củng cố ở thanh niên niềm tin vào con đường cách mạng, hệ giá trị xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng. Nhiều tác giả nhấn mạnh tính đặc thù của đối tượng thanh niên trong bối cảnh KTTT, hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, từ đó đặt ra

yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức giáo dục lý tưởng theo hướng vừa kiên định mục tiêu, vừa linh hoạt, phù hợp với điều kiện xã hội hiện đại.

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc các quan điểm khoa học trong và ngoài nước, đồng thời xuất phát từ yêu cầu nghiên cứu của luận án, có thể hiểu: *Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức và có định hướng chính trị - tư tưởng của Đảng, Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị, thông qua nhiều nội dung, hình thức và phương pháp, nhằm hình thành, củng cố và phát triển ở thanh niên niềm tin khoa học vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, hệ giá trị cách mạng, động cơ phấn đấu và ý chí hành động tích cực, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.*

2.2.1.2. Nội dung

Một là, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam.

Đây là nội dung cốt lõi, giữ vai trò nền tảng trong giáo dục LTCM cho thanh niên hiện nay. Nội dung giáo dục cần giúp thanh niên nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu rõ bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn của chủ nghĩa xã hội; nhận thức đúng đắn về mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Qua đó, củng cố niềm tin chính trị, xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và định hướng giá trị đúng đắn cho thanh niên trong quá trình học tập, lao động, rèn luyện và cống hiến.

Trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương là nơi diễn ra mạnh mẽ quá trình hội nhập quốc tế, chuyển đổi số và giao thoa nhiều luồng tư tưởng, văn hóa khác nhau, việc giáo dục nền tảng lý luận chính trị cho thanh niên càng có ý nghĩa quan trọng nhằm giúp thanh niên nâng cao khả năng nhận thức, phân tích, “miễn dịch” trước các quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện mơ hồ về chính trị, từ đó giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc.

Hai là, giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc gắn với niềm tin chính trị và lý tưởng xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục LTCM cho thanh niên trước hết phải đặt trên nền tảng bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam. Đây là giá trị cốt lõi, xuyên suốt, tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn, định hướng nhận thức và hành động của thanh niên trong mọi giai đoạn cách mạng. Trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học - công nghệ của cả nước, nơi thanh niên chịu tác động mạnh mẽ của KTTT, toàn cầu hóa và các trào lưu tư tưởng đa chiều, nội dung giáo dục cần tập trung củng cố niềm tin của thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và tương lai phát triển của đất nước, qua đó hình thành lớp thanh niên có lý tưởng sống cao đẹp, gắn lợi ích cá nhân với lợi ích của dân tộc và chế độ.

Ba là, giáo dục bản lĩnh chính trị, tư tưởng và ý chí phấn đấu trước những biến đổi nhanh chóng của đời sống xã hội đô thị.

Trong điều kiện đô thị hóa nhanh, môi trường thông tin đa chiều và sự phát triển mạnh mẽ của không gian mạng, giáo dục LTCM cho thanh niên không chỉ dừng lại ở truyền đạt tri thức lý luận, mà quan trọng hơn là bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, khả năng tự định hướng và “tự đề kháng” trước các quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, lệch chuẩn giá trị. Nội dung giáo dục cần giúp thanh niên nâng cao năng lực nhận diện đúng - sai, kiên định lập trường tư tưởng, giữ vững niềm tin chính trị, từ đó hình thành ý chí phấn đấu bền bỉ, tinh thần dấn thân và trách nhiệm trước vận mệnh của đất nước và sự phát triển của các đô thị lớn.

Bốn là, giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của thanh niên đô thị trong thời kỳ mới.

Giáo dục đạo đức cách mạng là nội dung có ý nghĩa nền tảng trong giáo dục LTCM cho thanh niên. Trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương chịu tác động mạnh mẽ của KTTT, toàn cầu hóa và các trào lưu văn hóa ngoại lai, nội dung giáo dục cần kết hợp hài hòa giữa việc bồi dưỡng các giá trị đạo đức

truyền thống tốt đẹp của dân tộc (yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, cần - kiệm) với các giá trị đạo đức hiện đại (tự chủ, sáng tạo, trách nhiệm xã hội, ý thức pháp luật). Qua đó, định hướng thanh niên xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh, nhân văn, sống có lý tưởng, có hoài bão, góp phần hình thành đời sống văn hóa đô thị tiên bộ, hiện đại mà vẫn đậm đà bản sắc dân tộc.

Năm là, giáo dục động cơ, thái độ, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến của thanh niên trong học tập, lao động và phát triển đô thị.

Giáo dục LTCM phải gắn chặt giữa lý tưởng và hành động cách mạng cụ thể trong đời sống hằng ngày của thanh niên. Nội dung này tập trung giáo dục động cơ đúng đắn trong học tập, lao động, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, sáng tạo và tham gia các hoạt động xã hội; khơi dậy khát vọng vươn lên, tinh thần học tập suốt đời, ý chí lập thân, lập nghiệp và cống hiến cho cộng đồng. Đối với các thành phố trực thuộc Trung ương - nơi tập trung đông đảo lực lượng lao động trẻ, trí thức trẻ và thanh niên khởi nghiệp - giáo dục LTCM cần định hướng thanh niên gắn khát vọng phát triển cá nhân với mục tiêu phát triển bền vững của đô thị và đất nước, chống lại lối sống hưởng thụ, thờ ơ với các vấn đề CT-XH.

Sáu là, giáo dục ý thức pháp luật, kỷ luật, tinh thần công dân và trách nhiệm chính trị của thanh niên.

Giáo dục LTCM không thể tách rời việc bồi dưỡng ý thức thượng tôn pháp luật, kỷ cương xã hội và trách nhiệm công dân. Nội dung giáo dục cần làm rõ mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ của thanh niên; giữa tự do cá nhân và lợi ích chung của cộng đồng; giữa khát vọng phát triển cá nhân và yêu cầu ổn định, phát triển bền vững của đất nước. Trong điều kiện các thành phố trực thuộc Trung ương diễn ra nhiều hoạt động KT-XH phức tạp, việc giáo dục ý thức pháp luật, tinh thần công dân và trách nhiệm chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc củng cố nền tảng CT-XH vững chắc ngay từ cơ sở.

Bảy là, giáo dục ý chí đấu tranh, tinh thần phản biện xã hội và năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thanh niên.

Một nội dung không thể thiếu của giáo dục LTCM hiện nay là bồi dưỡng cho thanh niên ý thức và năng lực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng ngừa các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thông

qua việc nâng cao trình độ lý luận chính trị, kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin và khả năng phản biện xã hội, đặc biệt trên không gian mạng, giáo dục LTCM góp phần hình thành đội ngũ thanh niên có bản lĩnh, có trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định CT-XH và môi trường phát triển lành mạnh ở các đô thị lớn.

2.2.1.3. Hình thức

Một là, giáo dục thông qua hệ thống trường học, cơ sở đào tạo và các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị.

Đây là hình thức giáo dục cơ bản, có tính hệ thống nhằm trang bị cho thanh niên những tri thức nền tảng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, mục tiêu, lý tưởng cách mạng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Thông qua các chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa, các lớp bồi dưỡng đoàn viên, thanh niên ưu tú, giáo dục LTCM góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, bản lĩnh chính trị, niềm tin và định hướng giá trị đúng đắn cho thanh niên.

Trong điều kiện các thành phố trực thuộc Trung ương tập trung đông học sinh, sinh viên, trí thức trẻ và thanh niên có trình độ cao, việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị theo hướng hiện đại, gắn lý luận với thực tiễn đô thị và tăng cường ứng dụng công nghệ số có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm nâng cao tính hấp dẫn, thuyết phục của công tác giáo dục LTCM.

Hai là, giáo dục thông qua thực tiễn học tập, lao động, công tác và các phong trào hành động cách mạng của thanh niên.

Thực tiễn là môi trường quan trọng để thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Thông qua việc tham gia học tập, lao động, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, hoạt động tình nguyện, phong trào thanh niên và các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị, thanh niên từng bước được giáo dục về tinh thần trách nhiệm, ý thức cống hiến, đạo đức, lối sống và lý tưởng cách mạng.

Các phong trào như “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”, chuyển đổi số cộng đồng, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh... không chỉ tạo môi trường thực tiễn để thanh niên phát huy

năng lực, mà còn góp phần bồi dưỡng khát vọng cống hiến, ý thức trách nhiệm xã hội và tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Ba là, giáo dục thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội.

Đây là hình thức có vai trò trực tiếp trong việc định hướng tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị và củng cố niềm tin cách mạng cho thanh niên. Các cấp bộ Đoàn, Hội cần đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, sinh hoạt chính trị, hành trình về nguồn, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và các cuộc vận động gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trong bối cảnh môi trường thông tin đa chiều và sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, cần đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng hiện đại, tăng cường ứng dụng nền tảng số, truyền thông đa phương tiện và các hình thức tương tác phù hợp với tâm lý, nhu cầu tiếp nhận thông tin của thanh niên đô thị.

Bốn là, giáo dục thông qua nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu và những điển hình thanh niên tiêu biểu.

Nêu gương là hình thức giáo dục có sức lan tỏa mạnh mẽ và tính thuyết phục cao đối với thanh niên. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cùng với các gương thanh niên tiêu biểu trong học tập, lao động, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, tình nguyện và bảo vệ Tổ quốc có tác động trực tiếp đến nhận thức, tình cảm và hành động của thanh niên.

Thông qua các mô hình “người tốt, việc tốt”, gương thanh niên tiên tiến, thanh niên sống đẹp, sống có ích, giáo dục LTCM góp phần hình thành động cơ phấn đấu đúng đắn, cổ vũ thanh niên rèn luyện đạo đức, lối sống và khát vọng vươn lên trong cuộc sống.

Năm là, giáo dục thông qua các hoạt động thi đua, tôn vinh, khuyến khích và khen thưởng thanh niên.

Các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động tôn vinh, biểu dương thanh niên tiên tiến có vai trò quan trọng trong việc động viên, khích lệ thanh niên tích cực học tập, lao động, sáng tạo và cống hiến cho xã hội. Việc tổ chức các phong trào thi đua cần gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và nhu

cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên; đồng thời chú trọng đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao tính hấp dẫn và hiệu quả giáo dục.

Thông qua việc biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thanh niên có thành tích xuất sắc, các tổ chức góp phần tạo động lực phấn đấu, lan tỏa giá trị tích cực và củng cố niềm tin, lý tưởng sống đẹp trong thanh niên.

Sáu là, giáo dục thông qua gia đình, cộng đồng xã hội và môi trường văn hóa đô thị.

Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình hình thành nhân cách, đạo đức và lý tưởng sống của thanh niên. Cùng với gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, các thiết chế văn hóa, truyền thông và môi trường xã hội ở đô thị có vai trò quan trọng trong việc định hướng giá trị, lối sống và hành vi của thanh niên.

Trong điều kiện các thành phố trực thuộc Trung ương có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư đông, môi trường xã hội đa dạng và phức tạp, việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, an toàn; kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thanh niên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm hạn chế tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường, văn hóa ngoại lai và thông tin xấu, độc trên không gian mạng đối với thanh niên.

2.2.2. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương - Khái niệm, nội dung và vai trò

2.2.2.1. Khái niệm

Theo *Đại từ điển tiếng Việt*: “Công tác là công việc của nhà nước và đoàn thể” [133, tr.458]. Sách *350 thuật ngữ xây dựng Đảng*: “Công tác là công việc của tổ chức, cơ quan, đơn vị (đảng, nhà nước, đoàn thể, đơn vị kinh tế, sự nghiệp...) cùng nhau thực hiện hoặc giao cho từng thành viên trong tổ chức, cơ quan, đơn vị đó thực hiện” [121, tr.125].

Từ khái niệm “LTCM”, “giáo dục LTCM” và khái niệm “công tác” đi đến khái niệm: *Công tác giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương là toàn bộ hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức, lực lượng liên quan nhằm tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng và định hướng cho thanh niên về mục tiêu, LTCM của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,*

qua đó hình thành niềm tin chính trị, bản lĩnh, đạo đức, lối sống và ý thức trách nhiệm của thanh niên đối với Tổ quốc, Nhân dân và xã hội.

Chủ thể lãnh đạo: Thành ủy các thành phố trực thuộc Trung ương, ban thường vụ thành ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trên địa bàn; cụ thể hóa chủ trương của Trung ương phù hợp với đặc điểm đô thị. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trực thuộc thành ủy lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn, cơ quan, đơn vị.

Chủ thể thực hiện: Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; Chính quyền các cấp, nhất là các cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên, giáo dục, văn hóa, thông tin, truyền thông; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giữ vai trò nòng cốt, trực tiếp và thường xuyên trong tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn luyện lý tưởng cách mạng cho thanh niên; Các cơ sở giáo dục - đào tạo, cơ quan báo chí, truyền thông, thiết chế văn hóa - xã hội trên địa bàn các thành phố trực thuộc; Gia đình và cộng đồng xã hội phối hợp tham gia theo chức năng, nhiệm vụ.

Lực lượng tham gia: MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH; Các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy về công tác tư tưởng, công tác thanh niên; Đội ngũ cán bộ đoàn, hội, đội, báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên lý luận chính trị; Gia đình, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn; Các cá nhân, tập thể tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, nhân tố điển hình trong học tập, lao động, sáng tạo và cống hiến xã hội.

Đối tượng của CTGD LTCM là thanh niên đang sinh sống, học tập và lao động tại các thành phố trực thuộc Trung ương, bao gồm thanh niên trong các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước, khu công nghiệp, khu chế xuất, cũng như thanh niên tự do trong cộng đồng đô thị.

Mục đích của CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương là hình thành, bồi dưỡng và củng cố LTCM, niềm tin chính trị và hệ giá trị xã hội chủ nghĩa cho thanh niên; qua đó định hướng lối sống, khát vọng cống hiến và hành vi xã hội đúng đắn; đồng thời, xây dựng đội ngũ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực hành động thực tiễn, sẵn sàng đảm nhận vai trò xung kích trong sự nghiệp CNH, HĐH và phát triển bền

vững các thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần bảo đảm sự kế thừa và phát triển liên tục của sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

2.2.2.2. Nội dung

Một là, quán triệt và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, mục tiêu và nhiệm vụ về CTGD LTCM cho thanh niên.

Công tác giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương trước hết được triển khai thông qua việc các cấp ủy đảng quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng về thanh niên, về giáo dục LTCM và về xây dựng, phát triển đô thị theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, các đảng bộ thành phố cụ thể hóa thành hệ thống chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện KT-XH, cơ cấu dân cư, đặc điểm văn hóa và môi trường sống của thanh niên đô thị lớn.

Nội dung này bao gồm việc xác định rõ mục tiêu giáo dục LTCM cho thanh niên trong từng giai đoạn; làm rõ những yêu cầu đặt ra đối với việc bồi dưỡng lý tưởng, niềm tin chính trị, hệ giá trị và động cơ hành động của thanh niên; đồng thời gắn CTGD LTCM với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng HTCT ở từng thành phố. Việc cụ thể hóa đúng đắn quan điểm, chủ trương của Đảng là cơ sở để CTGD LTCM được triển khai thống nhất, tránh chung chung, hình thức hoặc tách rời thực tiễn đô thị.

Hai là, tổ chức triển khai thực hiện nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục LTCM cho thanh niên.

Công tác giáo dục LTCM được thực hiện thông qua việc lựa chọn, định hướng và tổ chức các nội dung giáo dục phù hợp với đối tượng thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương. Nội dung giáo dục không chỉ tập trung vào truyền thụ tri thức lý luận chính trị, mà còn chú trọng bồi dưỡng tình cảm cách mạng, niềm tin chính trị, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến của thanh niên trong môi trường đô thị hiện đại.

Cùng với nội dung, CTGD LTCM đòi hỏi sự đa dạng hóa hình thức và vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục. Bên cạnh các hình thức giáo dục chính thống trong nhà trường, cơ quan, đơn vị, cần tăng cường giáo dục thông qua thực

tiền phong trào, hoạt động xã hội, lao động, tình nguyện, sáng tạo, khởi nghiệp và tham gia giải quyết các vấn đề của đô thị. Phương pháp giáo dục cần kết hợp giữa giáo dục thuyết phục, nêu gương, tổ chức hoạt động thực tiễn với việc phát huy tính chủ động, tự giác và khả năng tự giáo dục của thanh niên, phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ và nhu cầu của thanh niên thành phố lớn.

Ba là, xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy, ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên.

Một nội dung quan trọng của công tác là việc xây dựng, kiện toàn hệ thống tổ chức và ĐNCB trực tiếp tham gia giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương. Nội dung này bao gồm việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, tổ chức trong HTCT có liên quan đến CTTN; bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, tránh chồng chéo hoặc buông lỏng trách nhiệm.

Đồng thời, CTGD LTCM đòi hỏi phải chú trọng xây dựng ĐNCB làm CTTN, cán bộ Đoàn, cán bộ tuyên giáo, giảng viên lý luận chính trị và những người trực tiếp tổ chức các hoạt động giáo dục. Đội ngũ này cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, hiểu biết sâu sắc về thanh niên đô thị, có năng lực tổ chức, phương pháp công tác phù hợp và khả năng nêu gương trong thực tiễn. Việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bố trí cán bộ đúng năng lực là điều kiện bảo đảm cho CTGD LTCM được triển khai hiệu quả và bền vững.

Bốn là, tổ chức phối hợp các lực lượng tham gia CTGD LTCM cho thanh niên.

Công tác giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương được tiến hành với sự tham gia của nhiều lực lượng trong HTCT và toàn xã hội. Nội dung này thể hiện ở việc xây dựng và thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, các cơ sở giáo dục - đào tạo, gia đình, cộng đồng dân cư và các cơ quan báo chí, truyền thông; trong đó Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt.

Sự phối hợp giữa các lực lượng nhằm thống nhất mục tiêu, nội dung, cách thức giáo dục; phát huy thế mạnh của từng chủ thể; tạo môi trường xã hội thuận lợi để thanh niên được giáo dục, rèn luyện và tự rèn luyện LTCM trong đời sống hằng ngày. Việc phối hợp hiệu quả góp phần khắc phục tình trạng phân tán, hình

thức, đồng thời tăng cường tác động tổng hợp của CTGD LTCM trong bối cảnh đời sống đô thị đa dạng, phức tạp.

Năm là, KT,GS, sơ kết, tổng kết việc thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên.

Công tác giáo dục LTCM cho thanh niên không thể thiếu việc KT,GS quá trình tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành và các địa bàn. Nội dung này bao gồm việc theo dõi, đánh giá việc quán triệt chủ trương, việc tổ chức các hoạt động giáo dục, kết quả tác động đối với nhận thức, thái độ và hành vi của thanh niên; kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập trong tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng tiến hành sơ kết, tổng kết, rút ra những kinh nghiệm thực tiễn, làm rõ nguyên nhân của những kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế; từ đó bổ sung, điều chỉnh chủ trương, giải pháp cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn mới. Việc thực hiện tốt nội dung này góp phần từng bước hoàn thiện CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương, đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng trong giai đoạn hiện nay.

2.2.2.3. Vai trò

Một là, CTGD LTCM cho thanh niên góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù.

Thông qua việc đề ra và tổ chức thực hiện các chủ trương, kế hoạch, nội dung và hình thức giáo dục LTCM phù hợp, công tác này góp phần trang bị cho thanh niên những tri thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; qua đó nâng cao bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin và định hướng tư tưởng cho thanh niên. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương - nơi tập trung đông đảo thanh niên có trình độ học vấn cao, đa dạng nghề nghiệp, lối sống và thường xuyên chịu tác động mạnh mẽ của môi trường thông tin đa chiều, không gian mạng và các xu hướng tư tưởng, văn hóa khác nhau.

Việc giáo dục LTCM được tiến hành một cách có tổ chức, có định hướng giúp thanh niên nhận thức đúng đắn về mục tiêu, con đường phát triển của đất nước, nâng cao khả năng nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, từ đó hạn chế tình trạng phân tán tư tưởng, dao động niềm tin và lệch chuẩn giá trị trong môi trường đô thị lớn nhiều biến động. Qua đó, góp phần bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù.

Hai là, CTGD LTCM cho thanh niên góp phần củng cố niềm tin chính trị và tăng cường sự gắn bó của thanh niên với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thông qua quá trình quán triệt, tuyên truyền và giáo dục có hệ thống, công tác này làm cho LTCM từng bước thâm sâu vào nhận thức và tình cảm của thanh niên, được chuyển hóa thành niềm tin chính trị tương đối bền vững. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn phát triển của các thành phố trực thuộc Trung ương giúp thanh niên thấy rõ mối quan hệ giữa LTCM với đời sống xã hội, với sự phát triển của đô thị và tương lai của bản thân, từ đó củng cố sự đồng thuận chính trị và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng.

Ba là, CTGD LTCM cho thanh niên góp phần hình thành động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên đô thị theo đúng mục tiêu, lý tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng.

Không chỉ tác động ở bình diện nhận thức, CTGD LTCM còn thông qua các hình thức tổ chức cụ thể để định hướng động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên theo mục tiêu, lý tưởng cách mạng và các giá trị mà Đảng xác định. Việc gắn giáo dục LTCM với các phong trào hành động cách mạng, với nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH, xây dựng văn hóa, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở các thành phố trực thuộc Trung ương giúp thanh niên từng bước hình thành động cơ phấn đấu đúng đắn, thái độ sống tích cực, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến cho đất nước và xã hội.

Bốn là, CTGD LTCM cho thanh niên góp phần uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong thanh niên ở các đô thị lớn.

Trong điều kiện KTTT, hội nhập quốc tế và bùng nổ thông tin, thanh niên đô thị dễ chịu tác động của chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, thờ ơ chính trị hoặc tiếp nhận các quan điểm sai trái. Công tác giáo dục LTCM, thông qua sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và có tổ chức của các chủ thể trong HTCT, góp phần kịp thời phát hiện, định hướng và điều chỉnh những biểu hiện lệch chuẩn đó, qua đó củng cố hệ giá trị cách mạng và nâng cao sức đề kháng tư tưởng cho thanh niên.

Năm là, CTGD LTCM cho thanh niên góp phần trang bị nền tảng tư tưởng, chính trị cho nguồn nhân lực trẻ và đội ngũ kế cận của các thành phố trực thuộc Trung ương.

Thông qua việc giáo dục thường xuyên, có hệ thống và gắn với thực tiễn đô thị, công tác này tạo tiền đề quan trọng để hình thành đội ngũ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm xã hội và năng lực tham gia các nhiệm vụ phát triển đô thị. Đây là cơ sở để bồi dưỡng nguồn nhân lực trẻ cho HTCT, cho quản lý và phát triển các thành phố trực thuộc Trung ương theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong dài hạn.

2.3. CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ

2.3.1. Khái niệm

Đại từ điển tiếng Việt định nghĩa: “Lãnh đạo là dẫn dắt, tổ chức phong trào theo đường lối cụ thể” [133, tr.979].

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục chỉ rõ thêm về “lãnh đạo đúng” :

Lãnh đạo đúng nghĩa là:

1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng.

Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

2. Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. Mà muốn vậy không có dân chúng giúp sức thì không xong.

3. Phải tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được. Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc của sự thay đổi của mọi người: trông từ trên xuống. Vì vậy sự trông thấy có hạn [72, tr.298-299].

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh: bất cứ công việc gì cũng phải dùng hai cách lãnh đạo sau đây: “Một là, liên hợp chính sách chung với sự chỉ đạo riêng. Hai là, liên hợp người lãnh đạo với quần chúng” [72, tr.288].

Từ chỉ dẫn trên, thấy rằng: *một là*, lãnh đạo là đề ra quyết định lãnh đạo. Trong đó, chủ thể xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện. *Hai là*, tổ chức thực hiện các quyết định lãnh đạo. Đó là việc tuyên truyền, thuyết phục, vận động, định hướng, dẫn dắt đối tượng lãnh đạo thực hiện thắng lợi các quyết định lãnh đạo bằng các phương pháp và hình thức khác nhau. *Ba là*, *KT,GS*, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.

Ba điểm nêu trên cũng là quy trình lãnh đạo, là một trong những nội dung rất quan trọng của cách lãnh đạo. Đặc biệt, trong ba điểm nêu trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều nhấn mạnh phải dựa vào dân, phát huy vai trò của nhân dân, được nhân dân ủng hộ và tham gia lãnh đạo mới đạt hiệu quả.

Gần đây, cuốn sách *350 thuật ngữ xây dựng Đảng* đưa ra khái niệm lãnh đạo có giá trị tham khảo tốt. Cụ thể:

Lãnh đạo là việc chủ thể lãnh đạo thực hiện các hoạt động: xác định mục tiêu, đường lối, chủ trương, phương hướng, biện pháp hành động nhằm đạt tới mục tiêu; là tuyên truyền, vận động, thuyết phục các đối tượng lãnh đạo hiểu rõ mục tiêu, phương hướng hành động do chủ thể lãnh đạo vạch ra nhằm làm cho đối tượng lãnh đạo tin tưởng và đi theo; là tổ chức các hoạt động thực tiễn để đối tượng lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, đường lối, chủ trương do chủ thể lãnh đạo vạch ra; là hành động gương mẫu của chủ thể lãnh đạo trong thực hiện mục tiêu, đường lối đã vạch ra [121, tr.305].

Như vậy, có thể hiểu “lãnh đạo” là quá trình tác động, định hướng, tổ chức và điều hành có mục đích vào một nhóm người hoặc tổ chức nhằm đạt được mục

tiêu chung. Lãnh đạo không chỉ đơn thuần là việc ra quyết định mà còn tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, trong hoạt động lãnh đạo việc truyền cảm hứng, tạo động lực, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển năng lực của cá nhân trong tổ chức là rất quan trọng.

Từ những luận giải nêu trên và khái niệm “Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương”, có thể rút ra khái niệm như sau: *Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là toàn bộ hoạt động của các thành ủy, mà thường xuyên, trực tiếp là ban thường vụ thành ủy, thường trực thành ủy trong việc quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên; xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, kết luận chuyên đề; lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức, lực lượng có trách nhiệm nhằm thực hiện có hiệu quả công tác này ở các thành phố trực thuộc Trung ương.*

Chủ thể lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương là các thành ủy trực thuộc Trung ương; trong đó, ban thường vụ thành ủy và thường trực thành ủy là chủ thể lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, giữ vai trò quyết định trong việc định hướng chủ trương, ban hành nghị quyết, lãnh đạo tổ chức thực hiện và KT,GS toàn bộ quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên.

Lực lượng tham gia lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên bao gồm các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc đảng bộ thành phố; ĐNCB, đảng viên; các cơ quan tham mưu, giúp việc của thành ủy; các tổ chức trong HTCT ở thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó nòng cốt là chính quyền thành phố, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức có liên quan. Mỗi lực lượng tham gia với vị trí, vai trò và mức độ khác nhau trong từng khâu, từng giai đoạn của quá trình lãnh đạo.

Đối tượng lãnh đạo thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên là các tổ chức, cơ quan, đơn vị và lực lượng được thành ủy giao trách nhiệm trực tiếp triển khai CTGD LTCM cho thanh niên, trước hết là tổ chức Đoàn Thanh niên, HTCT ở cơ sở, các cơ sở giáo dục, đào tạo, các thiết chế văn hóa - xã hội và các chủ thể có liên quan trên địa bàn thành phố.

Mục đích của quá trình lãnh đạo nhằm hiện thực hóa các mục tiêu, yêu cầu về giáo dục LTCM cho thanh niên được xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ thành phố và các nghị quyết, kết luận chuyên đề của thành ủy; qua đó xây dựng thể hệ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, LTCM trong sáng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển các thành phố trực thuộc Trung ương và sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

2.3.2. Nội dung lãnh đạo

Một là, lãnh đạo tổ chức quán triệt, vận dụng, xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp CTGD LTCM cho thanh niên thành phố.

Thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên trước hết thể hiện ở việc quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng về thanh niên và CTMT, trên cơ sở đó xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ giáo dục LTCM phù hợp với đặc điểm chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội của từng thành phố. Nội dung lãnh đạo này bao gồm việc cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu lớn của Đảng thành những định hướng, nhiệm vụ trọng tâm, có tính ổn định và lâu dài, đồng thời bảo đảm sự thống nhất chặt chẽ giữa giáo dục LTCM cho thanh niên với nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng HTCT và phát triển đô thị theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình xác định phương hướng, nhiệm vụ đòi hỏi Thành ủy phải thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng, nhận thức, lối sống và khát vọng cống hiến của thanh niên đô thị, chủ động dự báo những tác động của KTTT, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, từ đó kịp thời điều chỉnh nội dung, trọng tâm giáo dục. Thông qua việc lãnh đạo đúng phương hướng, nhiệm vụ, CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai thống nhất, tránh dàn trải, hình thức, góp phần bồi dưỡng niềm tin, bản lĩnh chính trị và ý thức trách nhiệm xã hội của thế hệ trẻ thành phố.

Hai là, lãnh đạo chính quyền thành phố trực thuộc Trung ương cụ thể hóa, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của thành ủy thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của chính quyền về giáo dục LTCM cho thanh niên

Trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, các thành ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo chính quyền thành phố cụ thể hóa, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của Đảng bộ thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch,

đề án công tác phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Trọng tâm là chuyển hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng về giáo dục LTCM cho thanh niên thành các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung giáo dục cụ thể, làm cơ sở để tổ chức triển khai thống nhất trong toàn bộ HTCT ở thành phố. Trên cơ sở đó, lãnh đạo chính quyền thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về giáo dục LTCM cho thanh niên, xác định rõ đối tượng, nội dung, hình thức giáo dục, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện. Đồng thời, lãnh đạo việc tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch đã ban hành theo các khâu cơ bản, gồm: chuẩn bị điều kiện thực hiện; phân công nhiệm vụ; huy động sự tham gia của các lực lượng liên quan; tổ chức KT,GS việc thực hiện; tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm. Thông qua đó, bảo đảm các nghị quyết, quyết định của Thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, tạo chuyển biến thực chất trong nhận thức và hành động của thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, lãnh đạo việc triển khai tổ chức thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên thành phố theo nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp.

Nội dung lãnh đạo này phản ánh sự chuyển hóa trực tiếp từ chủ trương của Thành ủy thành các hoạt động giáo dục LTCM cụ thể, có mục tiêu rõ ràng và yêu cầu thực hiện thống nhất trong toàn thành phố. Thành ủy lãnh đạo thông qua việc định hướng những nội dung giáo dục cốt lõi cần được ưu tiên, bảo đảm LTCM được truyền đạt một cách toàn diện, có hệ thống, bám sát đường lối của Đảng và gắn chặt với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đô thị. Trên cơ sở đó, CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, khắc phục tình trạng dàn trải, hình thức hoặc tách rời thực tiễn đời sống thanh niên đô thị.

Đồng thời, Thành ủy lãnh đạo việc đổi mới hình thức và phương pháp giáo dục theo hướng phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu và điều kiện sống của thanh niên, coi trọng sự kết hợp giữa giáo dục lý luận với giáo dục thông qua thực tiễn, giữa tuyên truyền trực tiếp với tác động gián tiếp thông qua môi trường xã hội và các phong trào hành động cách mạng. Quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm tính thường xuyên, tính thuyết phục và hiệu quả thực chất, làm cho LTCM không

chỉ dừng lại ở nhận thức mà từng bước thấm sâu vào tình cảm, niềm tin và ý chí phấn đấu của thanh niên. Qua đó, LTCM trở thành động lực tinh thần thúc đẩy thanh niên tích cực học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp và tham gia các hoạt động chính trị, xã hội ở các đô thị lớn hiện nay.

Bốn là, lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

Sự lãnh đạo của Thành ủy được hiện thực hóa thông qua việc phân công rõ trách nhiệm và phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng trong quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên. Nội dung này thể hiện ở việc yêu cầu các cấp ủy quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Thành ủy, đưa CTGD LTCM cho thanh niên trở thành nội dung thường xuyên trong nghị quyết và chương trình công tác. Trên cơ sở đó, mỗi cấp ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm địa bàn, lĩnh vực phụ trách để tổ chức thực hiện CTGD LTCM phù hợp, sát thực tiễn, tránh hình thức. Thông qua sự lãnh đạo trực tiếp của các tổ chức đảng, CTGD LTCM được triển khai đồng bộ từ thành phố đến cơ sở, gắn với khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học và doanh nghiệp. Quá trình lãnh đạo này chú trọng trách nhiệm chính trị của người đứng đầu cấp ủy, đề cao tính nêu gương và kỷ luật đảng trong tổ chức thực hiện. Nhờ đó, sự thống nhất giữa ý chí chính trị của Thành ủy với trách nhiệm của từng cấp ủy được củng cố, khắc phục tình trạng khoán trắng cho tổ chức Đoàn và hạn chế biểu hiện hình thức trong giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay.

Năm là, lãnh đạo việc phối hợp hoạt động giữa các tổ chức trong HTCT và các lực lượng liên quan trong CTGD LTCM cho thanh niên thành phố.

CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương là một quá trình phức tạp, chịu tác động của nhiều môi trường xã hội khác nhau. Do đó, Thành ủy lãnh đạo thông qua việc định hướng và tổ chức sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể trong HTCT và các thiết chế xã hội có liên quan.

Nội dung lãnh đạo này thể hiện ở việc Thành ủy xác định rõ trách nhiệm, phạm vi phối hợp và cơ chế phối hợp giữa các lực lượng, bảo đảm mỗi chủ thể tham gia đúng vai trò, chức năng và thế mạnh của mình. Trên cơ sở đó, sự phối hợp được triển khai thống nhất về mục tiêu, nội dung, hình thức và phương thức

tác động, gắn kết giáo dục LTCM với việc xây dựng môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh trong đô thị.

Trong quá trình đó, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được xác định là lực lượng nòng cốt, trực tiếp tổ chức và dẫn dắt các phong trào, hoạt động giáo dục. Sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các chủ thể tạo nên môi trường xã hội thuận lợi, qua đó LTCM được nuôi dưỡng, củng cố và lan tỏa trong đời sống hằng ngày của thanh niên đô thị, góp phần xây dựng nền tảng chính trị, tư tưởng vững chắc cho sự phát triển của thành phố.

Sáu là, lãnh đạo việc sơ kết, tổng kết thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên.

Lãnh đạo sơ kết, tổng kết là một khâu quan trọng trong toàn bộ quá trình lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương. Thông qua hoạt động này, Thành ủy chỉ đạo xem xét, đánh giá một cách toàn diện việc quán triệt chủ trương, tổ chức thực hiện, mức độ chuyển biến về nhận thức, thái độ và hành vi của thanh niên, đồng thời làm rõ những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của chúng.

Việc sơ kết, tổng kết không chỉ nhằm kiểm điểm quá trình tổ chức thực hiện, mà còn là cơ sở để khẳng định những cách làm đúng, mô hình hiệu quả, đồng thời kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện hình thức, lệch hướng hoặc thiếu chiều sâu trong giáo dục LTCM. Quá trình này đòi hỏi sự lãnh đạo chặt chẽ của Thành ủy trong việc bảo đảm tính khách quan, trung thực, gắn đánh giá định tính với các biểu hiện thực tiễn trong đời sống thanh niên đô thị.

Trên cơ sở kết quả sơ kết, tổng kết, Thành ủy kịp thời bổ sung, điều chỉnh nội dung, PTLĐ cho phù hợp với diễn biến tư tưởng thanh niên và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thành phố trong từng giai đoạn. Qua đó, CTGD LTCM được hoàn thiện cả về nhận thức và hành động, bảo đảm luôn bám sát thực tiễn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ xây dựng.

2.3.3. Phương thức lãnh đạo

Một là, lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương định hướng lớn về CTGD LTCM cho thanh niên.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên trước hết bằng việc ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận và các chủ trương

có tính định hướng lớn, làm cơ sở chính trị cho toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện. Việc xây dựng nghị quyết được tiến hành trên cơ sở quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, đồng thời xuất phát từ thực tiễn tư tưởng, đời sống và yêu cầu phát triển của thanh niên ở các đô thị đặc thù. Nội dung nghị quyết tập trung xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, đối tượng tác động và những vấn đề cần ưu tiên trong từng giai đoạn. Trên cơ sở đó, các thành ủy chỉ đạo cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn và nhóm thanh niên. Quá trình lãnh đạo thông qua nghị quyết đòi hỏi bảo đảm tính thống nhất giữa mục tiêu lâu dài của cách mạng với nhiệm vụ chính trị trước mắt của thành phố; giữa giáo dục lý tưởng xã hội chủ nghĩa với giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra đối với thanh niên đô thị. Đồng thời, các thành ủy thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh chủ trương cho phù hợp với những biến động nhanh của tình hình kinh tế, xã hội và diễn biến tư tưởng thanh niên. Việc tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, gắn với trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu, nhằm bảo đảm các chủ trương về giáo dục LTCM được thấm sâu vào nhận thức và hành động của toàn bộ HTCT thành phố.

Hai là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc chỉ đạo triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền, thuyết phục và vận động phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu và môi trường sống của thanh niên đô thị. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ giá trị, ý nghĩa của LTCM, của con đường xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng, gắn chặt với những vấn đề thiết thân của thanh niên trong học tập, lao động, việc làm, khởi nghiệp và tham gia đời sống xã hội. Việc tổ chức tuyên truyền được tiến hành đa dạng, linh hoạt, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và gián tiếp, giữa tuyên truyền tập trung với tuyên truyền thường xuyên trong sinh hoạt chính trị, văn hóa và các phong trào hành động cách mạng. Cùng với tuyên truyền, các thành ủy chú trọng thuyết phục và vận động thông qua đối thoại, nêu gương, giải đáp kịp thời những băn khoăn, vướng mắc về nhận thức chính trị của thanh niên. Quá trình này đòi hỏi sự kiên trì, chặt chẽ, tránh áp đặt, hình thức, coi trọng việc tạo sự đồng thuận và tự giác trong tiếp nhận LTCM. Các thành ủy đồng thời phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo

viên, tuyên truyền viên, cán bộ đoàn và những cá nhân có uy tín trong xã hội để lan tỏa các giá trị tích cực. Thông qua tuyên truyền, thuyết phục, vận động, LTCM từng bước được chuyển hóa thành niềm tin, tình cảm và động lực hành động bền vững của thanh niên ở các đô thị lớn.

Ba là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc tổ chức, sắp xếp bộ máy và xây dựng ĐNCB trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này. Quá trình lãnh đạo thể hiện ở việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong HTCT liên quan đến giáo dục LTCM, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, không chồng chéo, không buông lỏng trách nhiệm. Các thành ủy chú trọng kiện toàn tổ chức làm CTTT, CTTN, gắn trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên. Đối với công tác cán bộ, các thành ủy tập trung lựa chọn, bố trí những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu thanh niên và có khả năng vận động, thuyết phục. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được tiến hành thường xuyên, gắn lý luận chính trị với thực tiễn công tác ở đô thị, coi trọng rèn luyện qua hoạt động thực tế và phong trào. Đồng thời, các thành ủy quan tâm xây dựng cơ chế phối hợp, phân công trách nhiệm rõ ràng giữa cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm, giữa cán bộ Đoàn với cán bộ làm CTTT ở cơ sở. Thông qua lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, các thành ủy tạo điều kiện để CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai liên tục, thống nhất và có chiều sâu.

Bốn là, lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương thực hiện sự lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc phát huy vai trò của các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố. Nội dung này được triển khai bằng việc đưa nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên vào nghị quyết, chương trình công tác và sinh hoạt thường xuyên của các cấp ủy, chi bộ, bảo đảm tính thống nhất từ thành phố đến cơ sở. Các tổ chức đảng trực thuộc căn cứ vào đặc điểm địa bàn, lĩnh vực để cụ thể hóa nội dung giáo dục, gắn với quản lý, giáo dục và rèn luyện thanh niên tại cơ quan, đơn vị, khu dân cư, trường học và doanh nghiệp. Đội ngũ đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên trẻ và đảng viên làm CTTN,

được yêu cầu nêu gương trong học tập, rèn luyện, lối sống và tinh thần trách nhiệm xã hội. Thông qua sự gương mẫu trong hành động, tác phong và thái độ chính trị, đảng viên tác động trực tiếp đến nhận thức và niềm tin của thanh niên. Các thành ủy đồng thời chỉ đạo tăng cường sinh hoạt chuyên đề, đối thoại trong tổ chức đảng về LTCM, kịp thời đấu tranh với những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức và hành vi của thanh niên. Việc lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên góp phần làm cho giáo dục LTCM trở thành nhiệm vụ thường xuyên, tự giác trong toàn bộ HTCT thành phố.

Năm là, lãnh đạo bằng công tác KT,GS.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác KT,GS đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị liên quan. Nội dung KT,GS tập trung vào việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Thành ủy; việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục LTCM; trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong quá trình triển khai. Công tác kiểm tra được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, gắn với những lĩnh vực, địa bàn phức tạp và những vấn đề nổi lên trong tư tưởng thanh niên đô thị. Quá trình giám sát chú trọng theo dõi sự chuyển biến thực chất về nhận thức, thái độ và hành vi của thanh niên, không chỉ dừng lại ở đánh giá hình thức hoặc báo cáo. Thông qua KT,GS, các thành ủy kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém, biểu hiện hình thức, buông lỏng lãnh đạo để chấn chỉnh, khắc phục. Đồng thời, việc biểu dương, nhân rộng những cách làm hiệu quả được thực hiện gắn với xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nguyên tắc, thiếu trách nhiệm. Công tác KT,GS góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai nghiêm túc, đúng định hướng và phù hợp với yêu cầu phát triển các thành phố trực thuộc Trung ương trong tình hình mới.

2.3.4. Vai trò

Một là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương có vai trò quyết định trong việc bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho CTGD LTCM cho thanh niên.

Sự lãnh đạo này góp phần trực tiếp giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng,

bảo đảm quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên luôn đặt dưới sự dẫn dắt thống nhất của mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thông qua việc quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về CTTN và CTTT, các thành ủy định hướng rõ nội dung cốt lõi cần giáo dục, xác lập những giá trị nền tảng phải bồi dưỡng và những yêu cầu chính trị cần đạt tới đối với thanh niên đô thị. Vai trò này thể hiện ở việc chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các biểu hiện lệch lạc về nhận thức, xu hướng thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, phai nhạt LTCM trong một bộ phận thanh niên trước tác động của KTTT và hội nhập quốc tế. Sự lãnh đạo thống nhất của thành ủy bảo đảm cho CTGD LTCM không bị trung tính hóa, giản lược thành hoạt động tuyên truyền chung chung, mà luôn gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của thành phố trong từng giai đoạn. Qua đó, LTCM được định hình như kim chỉ nam cho nhận thức và hành động của thanh niên, góp phần củng cố niềm tin chính trị, bồi đắp động cơ phấn đấu và trách nhiệm xã hội của thế hệ trẻ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện đô thị đặc biệt.

Hai là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ HTCT đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Thông qua việc phân công trách nhiệm, định hướng phối hợp và điều hòa hoạt động giữa các chủ thể, thành ủy giữ vai trò trung tâm trong việc gắn kết cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, các cơ sở giáo dục và thiết chế văn hóa vào quá trình giáo dục LTCM. Vai trò này thể hiện ở việc khắc phục tình trạng triển khai rời rạc, khoán trắng cho tổ chức Đoàn hoặc thiếu sự phối hợp giữa các lực lượng, qua đó bảo đảm mọi hoạt động tác động đến thanh niên đều thống nhất về mục tiêu, nội dung và định hướng tư tưởng. Sự lãnh đạo của thành ủy góp phần hình thành môi trường CT-XH lành mạnh, trong đó LTCM được nuôi dưỡng không chỉ qua hoạt động giáo dục trực tiếp mà còn thông qua nếp sống, chuẩn mực ứng xử và phong trào hành động cách mạng trong cộng đồng đô thị. Đồng thời, việc bảo đảm sự đồng bộ từ thành phố đến cơ sở giúp CTGD LTCM được triển khai liên tục, thường xuyên, gắn với từng địa bàn dân cư, từng nhóm thanh

niên và từng lĩnh vực hoạt động xã hội. Qua đó, LTCM từng bước thấm sâu vào đời sống tinh thần của thanh niên, trở thành yếu tố định hướng hành vi, góp phần củng cố sự thống nhất giữa ý chí chính trị của Đảng bộ thành phố với sự hưởng ứng, tham gia tự giác của thanh niên trong thực tiễn.

Ba là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương có vai trò quan trọng trong việc nâng cao tính chủ động, linh hoạt và sát thực tiễn của CTGD LTCM cho thanh niên.

Trong bối cảnh đô thị trực thuộc Trung ương có cơ cấu xã hội đa dạng, trình độ dân trí cao và sự biến động nhanh về tư tưởng, nhu cầu, lối sống thanh niên, sự lãnh đạo của thành ủy góp phần bảo đảm CTGD LTCM không rập khuôn, máy móc, mà được điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn và từng nhóm đối tượng. Thông qua việc nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng thanh niên, thành ủy chỉ đạo lựa chọn những nội dung giáo dục thiết thực, gắn với các vấn đề thanh niên quan tâm như học tập, việc làm, khởi nghiệp, cống hiến xã hội và trách nhiệm công dân. Vai trò này còn thể hiện ở việc định hướng đổi mới hình thức và phương pháp giáo dục theo hướng kết hợp giữa giáo dục lý luận với trải nghiệm thực tiễn, giữa tuyên truyền trực tiếp với tác động gián tiếp thông qua môi trường xã hội. Nhờ đó, LTCM không chỉ được truyền đạt dưới dạng tri thức, mà từng bước trở thành niềm tin, tình cảm và động lực hành động của thanh niên. Sự lãnh đạo linh hoạt, sát thực tiễn của thành ủy góp phần nâng cao sức thuyết phục của CTGD LTCM, làm cho thanh niên tự giác tiếp nhận và biến lý tưởng thành định hướng lâu dài trong quá trình rèn luyện và cống hiến.

Bốn là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên.

Thông qua công tác tổ chức và cán bộ, thành ủy bảo đảm cho quá trình giáo dục LTCM có lực lượng nòng cốt đủ phẩm chất, năng lực và uy tín để trực tiếp tác động đến thanh niên. Vai trò này thể hiện ở việc xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng ĐNCB Đoàn, cán bộ làm CTĐT, giảng dạy lý luận chính trị và cán bộ cấp cơ sở. Sự lãnh đạo của thành ủy góp phần gắn kết yêu cầu về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng với năng lực vận

động, thuyết phục và tổ chức hoạt động phù hợp với đặc thù thanh niên đô thị. Đồng thời, việc quan tâm xây dựng ĐNCB có phong cách gần gũi, gương mẫu, nói đi đôi với làm giúp tăng cường sức lan tỏa của LTCM trong thanh niên. Nhờ đó, các chủ trương, nghị quyết của Đảng về giáo dục LTCM được hiện thực hóa sinh động, hạn chế tình trạng hình thức, hành chính hóa, góp phần bảo đảm CTGD được tiến hành liên tục, có chiều sâu và hiệu quả thực chất.

Năm là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương thông qua công tác KT,GS góp phần bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu quả và không ngừng hoàn thiện của CTGD LTCM cho thanh niên.

Việc lãnh đạo KT,GS giúp các thành ủy kịp thời đánh giá đúng kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện ở từng cấp, từng lĩnh vực. Vai trò này thể hiện ở việc phát hiện sớm các biểu hiện hình thức, lệch hướng hoặc buông lỏng lãnh đạo, từ đó có biện pháp chấn chỉnh phù hợp, bảo đảm CTGD LTCM được triển khai đúng mục tiêu và yêu cầu chính trị đề ra. Thông qua sơ kết, tổng kết, thành ủy rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị thực tiễn, đồng thời nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong giáo dục LTCM cho thanh niên đô thị. Sự lãnh đạo chặt chẽ này góp phần làm cho CTGD LTCM luôn bám sát thực tiễn, thích ứng với sự biến đổi của đời sống xã hội và tâm lý thanh niên. Qua đó, niềm tin của thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố, vai trò của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ tiếp tục được khẳng định vững chắc trong giai đoạn mới.

Tiểu kết chương 2

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên là yếu tố có vai trò quyết định, bảo đảm cho công tác này được triển khai đúng định hướng chính trị của Đảng, góp phần hình thành thể hệ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin kiên định vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, hai vấn đề cơ bản cần được tập trung thực hiện tốt là nội dung lãnh đạo và PTLĐ của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Nội dung lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương bao gồm: *Một là*, lãnh đạo tổ chức quán triệt, vận dụng, xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp CTGD LTCM cho thanh niên thành phố. *Hai là*, lãnh đạo chính quyền thành phố trực thuộc Trung ương cụ thể hóa, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của thành ủy thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của chính quyền về giáo dục LTCM cho thanh niên *Ba là*, lãnh đạo việc triển khai tổ chức thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên thành phố theo nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp. *Bốn là*, lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. *Năm là*, lãnh đạo việc phối hợp hoạt động giữa các chủ thể trong HTCT và các lực lượng liên quan trong CTGD LTCM cho thanh niên thành phố. *Sáu là*, lãnh đạo việc sơ kết, tổng kết thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên.

Phương thức lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương gồm: *Một là*, lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương định hướng lớn về CTGD LTCM cho thanh niên; *Hai là*, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động; *Ba là*, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ; *Bốn là*, lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên; *Năm là*, lãnh đạo bằng công tác KT,GS.

Chương 3

CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là, việc tổ chức quán triệt, vận dụng, xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên đã được các thành ủy trực thuộc Trung ương triển khai khá chủ động, kịp thời, có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng rõ nét.

Quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ, đặc biệt là Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTGD LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015-2030”, trong những năm qua, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã nhận thức ngày càng đầy đủ, sâu sắc hơn về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở đó, CTGD LTCM cho thanh niên được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước và sự tham gia đồng bộ của cả HTCT, trở thành một nội dung trọng tâm, xuyên suốt trong các nghị quyết, chương trình hành động và kế hoạch công tác của các thành ủy.

Thực tiễn cho thấy, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã chủ động cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ của Trung ương thành những định hướng, giải pháp phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị, gắn chặt giáo dục LTCM với giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, bồi dưỡng khát vọng cống hiến, ý

thức trách nhiệm công dân và bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ trong bối cảnh phát triển KTTT và hội nhập quốc tế sâu rộng. Nhiều thành ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chuyên đề, xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTGD LTCM cho thanh niên, qua đó tạo cơ sở chính trị - tư tưởng vững chắc cho việc tổ chức thực hiện ở các cấp.

Cụ thể, Thành ủy Hà Nội đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 10/01/2011 về chỉ đạo và tổ chức thực hiện Năm Thanh niên 2011, Công văn số 750-CV/TU ngày 28/02/2014 về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Bộ Chính trị, đồng thời xác định rõ trong Nghị quyết Đại hội XVI và XVII Đảng bộ Thành phố yêu cầu “tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa, khơi dậy khát vọng vươn lên của thanh niên Thủ đô”. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Chương trình hành động số 42-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền cụ thể hóa thành các chương trình phát triển thanh niên gắn với nhiệm vụ phát triển KT-XH của Thành phố. Thành ủy Hải Phòng ban hành Chương trình hành động số 22-CTr/TU, cùng các văn bản như Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 01/8/2022 về đổi mới, nâng cao chất lượng CTTT và Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 24/4/2024 về tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh, sinh viên, thể hiện sự quan tâm rõ nét đến giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ. Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 25/10/2008 thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, thường xuyên rà soát, bổ sung nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thành ủy Cần Thơ ban hành Chương trình số 42-CTr/TU ngày 01/10/2008 và Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 07/4/2014 thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo CTTN, trong đó có nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 25% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 52% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Như vậy, việc xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp lớn trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương đã có bước chuyển biến rõ rệt theo hướng ngày càng chủ động, đồng bộ và sát thực tiễn. Công tác lãnh đạo được triển khai tương đối toàn diện, từ khâu ban hành nghị quyết, chương trình hành động đến tổ chức thực hiện và KT,GS, qua đó tạo tiền đề quan trọng để nâng cao hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, việc lãnh đạo chính quyền các thành phố trực thuộc Trung ương thể chế hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ về giáo dục LTCM cho thanh niên thành các quyết định, đề án, chương trình, kế hoạch công tác của các thành ủy ngày càng được chú trọng.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTGD LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, cùng với sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên và toàn diện của các thành ủy trực thuộc Trung ương, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các thành phố đã nghiêm túc cụ thể hóa, thể chế hóa các phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ về CTTN thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng đô thị lớn. Trong đó, giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên được xác định là nội dung trọng tâm, xuyên suốt, gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng nguồn nhân lực trẻ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có khát vọng cống hiến, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân trong bối cảnh đầy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Thông qua việc ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, cơ chế, chính sách cụ thể, các thành phố trực thuộc Trung ương đã từng bước chuyên hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng thành những giải pháp quản lý nhà nước thiết thực, đi kèm với việc bố trí nguồn lực phù hợp, huy động sự tham gia của các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức CT-XH trong HTCT. Qua đó, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thực tiễn quan trọng để CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai đồng bộ, có trọng tâm,

trọng điểm, ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy đối với CTTN trong giai đoạn hiện nay.

Trước hết, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng, tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các chương trình, đề án về CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ.

Tại Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 20/4/2009 về thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội; tiếp đó là Quyết định số 5528/QĐ-UBND ngày 29/11/2012 ban hành Chương trình phát triển thanh niên Hà Nội giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 30/5/2013 về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên đến năm 2020; Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 ban hành danh mục nhiệm vụ, đề án, dự án giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 phê duyệt Danh mục các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án thực hiện Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030. Các văn bản này đã trực tiếp lồng ghép nội dung giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, trách nhiệm công dân cho thanh niên vào các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên của Thủ đô, thể hiện rõ sự chuyên hóa từ định hướng chính trị của Thành ủy sang hành động quản lý cụ thể của chính quyền.

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 07/01/2010 về thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Quyết định số 6028/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 ban hành Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2030 và Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 11/3/2023 ban hành Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2030. Thông qua hệ thống văn bản này, nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ quản lý nhà nước thường xuyên, gắn với trách nhiệm của các sở, ban, ngành và

chính quyền quận, huyện, qua đó nâng cao tính thống nhất và hiệu lực tổ chức thực hiện.

Tại Thành phố Đà Nẵng, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW thông qua việc triển khai Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 25/10/2008 của Thành ủy Đà Nẵng; đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tổ chức thực hiện CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên một cách đồng bộ. Việc lồng ghép nội dung giáo dục LTCM vào các chương trình công tác hằng năm của chính quyền và kế hoạch phối hợp với tổ chức Đoàn đã góp phần tạo sự thống nhất giữa lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực này.

Đối với Thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 10/4/2012 về Chương trình phát triển thanh niên thành phố Cần Thơ giai đoạn 2012-2020; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/11/2015 triển khai Đề án “Tăng cường CTGD LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2015-2030”; Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về phát triển thanh niên thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 4365/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 ban hành Chương trình phát triển thanh niên thành phố giai đoạn 2021-2030. Hệ thống văn bản này cho thấy chính quyền Thành phố đã từng bước cụ thể hóa các yêu cầu của Thành ủy thành các nhiệm vụ, giải pháp có tính kế hoạch hóa, tạo cơ sở để tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên một cách lâu dài, liên tục.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 30% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 40% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 34% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của các thành ủy trực thuộc Trung ương, các chương trình, kế hoạch, đề án của chính quyền các thành phố đã và đang thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong việc cụ thể hóa, thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về giáo dục LTCM cho thanh niên thành các cơ chế, chính sách, giải pháp quản lý nhà nước cụ thể, đồng bộ và

phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng đô thị. Quá trình tổ chức thực hiện ngày càng đi vào nền nếp, có tính hệ thống và định hướng lâu dài, bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu chính trị và yêu cầu thực tiễn; vừa kế thừa những giá trị truyền thống của CTGD thanh niên, vừa mở rộng nội dung, phương thức giáo dục LTCM theo hướng hiện đại, thiết thực, qua đó phát huy ngày càng rõ nét vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã lãnh đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên theo nội dung, hình thức và phương pháp ngày càng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên và có hệ thống của các thành ủy, CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương được triển khai tương đối đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục lý luận chính trị với giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, truyền thống cách mạng và khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ. Trên cơ sở quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, nhất là Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, các thành ủy đã lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và tổ chức Đoàn cụ thể hóa nội dung giáo dục LTCM thành các chương trình, kế hoạch và hoạt động thiết thực, vừa bảo đảm tính định hướng chính trị, vừa chú trọng tính hấp dẫn, phù hợp với tâm lý, nhu cầu và phương thức tiếp nhận của thanh niên đô thị trong bối cảnh chuyển đổi số và toàn cầu hóa.

Thực tiễn triển khai cho thấy, tại Hà Nội, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, CTGD lý luận chính trị cho đoàn viên, thanh niên được đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức, với nhiều hình thức sáng tạo như học tập lý luận chính trị trực tuyến, thi tìm hiểu trên nền tảng số, sinh hoạt chuyên đề gắn với các sự kiện chính trị - lịch sử của Thủ đô; đồng thời phát huy hiệu quả vai trò của Câu lạc bộ Lý luận trẻ, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các tổ nắm bắt dư luận xã hội trong thanh niên. Việc sử dụng đa dạng các kênh truyền thông, từ báo chí, phát thanh - truyền hình đến mạng xã hội, ứng dụng “Thanh niên Việt Nam”, các bản tin chuyên đề như “Sức trẻ”, “Điểm hẹn Thanh niên”, cùng với hoạt động phát hành miễn phí báo Tuổi trẻ Thủ đô trong nhiều năm đã góp phần mở rộng không

gian giáo dục LTCM, nâng cao khả năng định hướng tư tưởng và tăng sức lan tỏa của các giá trị cách mạng trong thanh niên Thủ đô.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy thể hiện rõ qua việc ban hành Thông tri số 05-TT/TU triển khai Chỉ thị số 42-CT/TW, gắn chặt giáo dục LTCM với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 và các cuộc vận động xây dựng giá trị mẫu hình thanh niên thành phố. Các cấp ủy đảng đã chỉ đạo đổi mới phương thức giáo dục theo hướng tăng cường đối thoại, tương tác, tận dụng hiệu quả không gian mạng, mạng xã hội, các sản phẩm truyền thông trực quan, hội thi trực tuyến và diễn đàn “nghe thanh niên nói - nói thanh niên nghe”, qua đó không chỉ truyền đạt lý luận mà còn kịp thời nắm bắt, giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn đời sống thanh niên đô thị đặc biệt năng động, phức tạp. Việc chú trọng giáo dục truyền thống, pháp luật, văn hóa đọc, phát hiện và tuyên dương các gương điển hình đã góp phần lan tỏa giá trị sống đẹp, củng cố niềm tin và LTCM trong thanh niên thành phố mang tên Bác.

Ở Đà Nẵng, Thành ủy đã lãnh đạo chặt chẽ việc cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng vào chương trình công tác hằng năm của Ban cán sự đảng UBND thành phố và các cấp ủy cơ sở; chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết bằng nhiều hình thức linh hoạt như hội nghị chuyên đề, sinh hoạt đoàn, tập huấn, hội thi và lồng ghép trong các phong trào thi đua yêu nước. Việc gắn giáo dục LTCM với xây dựng môi trường CT-XH lành mạnh thông qua các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, cùng với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên rèn luyện bản lĩnh chính trị, ý thức công dân và trách nhiệm xã hội.

Đối với Hải Phòng, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai gắn với việc phát huy truyền thống cách mạng “Trung dũng - Quyết thắng” của thành phố Cảng, thông qua các hoạt động giáo dục truyền thống, phong trào hành động cách mạng trong thanh niên công nhân, thanh niên khu công nghiệp, khu kinh tế. Việc kết hợp giữa giáo dục LTCM với giáo dục pháp luật, kỷ luật lao động và tác phong công nghiệp đã góp phần nâng cao ý

thức chính trị, tinh thần trách nhiệm và khả năng thích ứng của thanh niên Hải Phòng trong quá trình CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

Tại Cần Thơ, Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo triển khai CTGD LTCM cho thanh niên một cách toàn diện, gắn chặt giữa giáo dục lý luận với nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về CTTN. Các cấp bộ Đoàn được chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng thông qua các hoạt động về nguồn, gặp gỡ nhân chứng lịch sử, sinh hoạt truyền thống, diễn đàn lý luận trẻ và đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW. Các phong trào tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng thu hút hàng trăm nghìn lượt đoàn viên, thanh niên tham gia đã góp phần củng cố niềm tin, bồi dưỡng LTCM và xây dựng hình ảnh thanh niên Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch”.

Từ thực tiễn triển khai tại các thành phố trực thuộc Trung ương có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo của các thành ủy, CTGD LTCM cho thanh niên đã được tổ chức thực hiện ngày càng toàn diện, với sự đổi mới đồng bộ về nội dung, đa dạng về hình thức và linh hoạt về phương pháp. Sự lãnh đạo đó không chỉ bảo đảm cho CTGD LTCM giữ vững định hướng chính trị, tư tưởng đúng đắn, mà còn giúp các hoạt động giáo dục từng bước phù hợp hơn với đặc điểm tâm lý, nhu cầu nhận thức và điều kiện sinh hoạt của thanh niên đô thị trong bối cảnh mới.

Thông qua việc chỉ đạo đổi mới nội dung giáo dục theo hướng gắn lý luận chính trị với thực tiễn đời sống xã hội; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục từ trực tiếp đến gián tiếp, từ truyền thống đến ứng dụng công nghệ thông tin; đồng thời chú trọng đổi mới phương pháp theo hướng tăng cường tính thuyết phục, tính định hướng và tính nêu gương, các thành ủy đã từng bước nâng cao hiệu quả thực chất của CTGD LTCM cho thanh niên. Qua đó, việc giáo dục không chỉ dừng lại ở truyền đạt nhận thức, mà còn góp phần hình thành niềm tin chính trị, thái độ sống tích cực và động cơ phấn đấu đúng đắn cho thế hệ trẻ.

Những kết quả đạt được cho thấy, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên ngày càng thể hiện rõ tính chủ động, tính linh hoạt và sự phù hợp với đặc thù thanh niên đô thị.

Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng lớp thanh niên các đô thị lớn có bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng sống trong sáng, ý thức trách nhiệm cao đối với xã hội, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn hiện nay.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 38% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 40% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 34% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Bốn là, việc lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được quy định ngày càng được quan tâm.

Bên cạnh việc ban hành chủ trương, nghị quyết và phân công trách nhiệm cụ thể, các thành ủy trực thuộc Trung ương còn tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thông qua cơ chế KT,GS, sơ kết, tổng kết việc triển khai CTGD LTCM cho thanh niên. Nhiều thành ủy đã chỉ đạo đưa nội dung kết quả CTTN, công tác Đoàn và phong trào thanh niên vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và người đứng đầu, qua đó nâng cao trách nhiệm chính trị của cấp ủy cơ sở trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên.

Thực tiễn tại Hà Nội cho thấy, Thành ủy không chỉ ban hành các chương trình, kế hoạch định hướng chung mà còn lãnh đạo các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc định kỳ làm việc với tổ chức Đoàn để nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng của thanh niên; kịp thời chỉ đạo điều chỉnh nội dung, hình thức giáo dục LTCM cho phù hợp với từng nhóm đối tượng như thanh niên học sinh, sinh viên, thanh niên công nhân, thanh niên khu vực ngoại thành. Nhiều mô hình sinh hoạt chính trị chuyên đề, diễn đàn “Đảng với thanh niên - thanh niên với Đảng”, các đợt sinh hoạt chính trị cao điểm gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thủ đô đã được cấp ủy cơ sở trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức chính trị và ý thức trách nhiệm xã hội của thanh niên.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức đã chú trọng đưa nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên vào nghị quyết lãnh đạo hằng năm của cấp ủy cơ sở; đồng thời phân công cấp ủy viên phụ trách theo dõi CTTN, trực tiếp dự sinh hoạt, đối thoại với đoàn viên, thanh niên tại cơ sở. Việc cấp ủy cơ sở chủ động phối hợp với tổ chức Đoàn tổ chức các diễn đàn đối thoại, các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng trên không gian mạng đã góp phần nâng cao hiệu quả định hướng tư tưởng, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thanh niên đô thị lớn.

Ở Đà Nẵng, Thành ủy đã lãnh đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cấp ủy trực thuộc cụ thể hóa nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên vào chương trình công tác của từng sở, ban, ngành, địa phương; chỉ đạo tổ chức Đoàn lồng ghép giáo dục LTCM với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm an ninh trật tự. Việc cấp ủy cơ sở trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai các hoạt động giáo dục trong đoàn viên, thanh niên đã góp phần tạo sự thống nhất giữa định hướng chính trị của Đảng với hành động thực tiễn của thanh niên.

Tại Hải Phòng, Thành ủy đã lãnh đạo các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc gắn giáo dục LTCM cho thanh niên với việc phát huy truyền thống cách mạng của thành phố Cảng, đặc biệt trong thanh niên công nhân, thanh niên khu công nghiệp, khu kinh tế. Nhiều cấp ủy cơ sở đã trực tiếp chỉ đạo tổ chức Đoàn triển khai các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp; qua đó góp phần nâng cao nhận thức chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm xã hội của thanh niên trong bối cảnh đẩy mạnh CNH, HĐH.

Đối với Cần Thơ, Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tăng cường chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc tổ chức nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn CTTN; định kỳ sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến thanh niên. Nhiều cấp ủy cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn triển khai các hoạt động giáo dục truyền thống, các diễn đàn lý luận trẻ, các hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng

của Đảng trên không gian mạng, góp phần củng cố niềm tin chính trị và LTCM cho thanh niên thành phố trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 38% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 40% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 34% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Nhìn chung, thực tiễn triển khai cho thấy, dưới sự lãnh đạo ngày càng chặt chẽ của các thành ủy trực thuộc Trung ương, vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở trong CTGD LTCM cho thanh niên đã được nâng lên rõ rệt; PTLĐ từng bước đi vào nền nếp, gắn trách nhiệm chính trị của cấp ủy với hiệu quả giáo dục trong thanh niên. Đây là cơ sở quan trọng để bảo đảm tính bền vững, tính liên tục và tính định hướng lâu dài của CTGD LTCM cho thanh niên đô thị trong giai đoạn hiện nay.

Năm là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã lãnh đạo đạt kết quả rõ nét trong việc phối hợp hoạt động giữa các cơ quan nhà nước với MTTQ, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và hệ thống giáo dục trong CTGD LTCM cho thanh niên.

Nhận thức sâu sắc rằng giáo dục LTCM cho thanh niên là sự nghiệp của toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, các thành ủy trực thuộc Trung ương trong những nhiệm kỳ qua đã chủ động chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên đô thị. Thực tiễn cho thấy, vai trò lãnh đạo của thành ủy được thể hiện rõ trong việc định hướng, điều phối và bảo đảm sự tham gia đồng bộ của chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và hệ thống trường học vào quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên.

Tại Hà Nội, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 5120/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 phê duyệt Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 phê duyệt danh mục 33 chương trình, nhiệm

vụ, đề án, dự án triển khai chương trình. Nhiều chương trình, kế hoạch trong đó trực tiếp gắn với nhiệm vụ giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên, như: kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị; đề án “Giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi Thủ đô trên không gian mạng”; các hoạt động giáo dục truyền thống, sinh hoạt chính trị nhân các ngày lễ lớn. Việc cụ thể hóa chủ trương của Thành ủy bằng các văn bản chỉ đạo của chính quyền đã tạo cơ sở quan trọng để các lực lượng tham gia CTTN phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Thành đoàn Hà Nội đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức 14.327 buổi học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, 14.978 hoạt động giáo dục truyền thống, hành trình về nguồn, sinh hoạt tại các “địa chỉ đỏ”, qua đó góp phần bồi dưỡng LTCM, củng cố niềm tin chính trị và trách nhiệm công dân cho đoàn viên, thanh niên [98]. Những kết quả này phản ánh rõ hiệu quả của sự phối hợp thống nhất giữa tổ chức Đoàn với các cơ quan trong HTCT dưới sự lãnh đạo của Thành ủy.

Tại Hải Phòng, Thành ủy đã lãnh đạo MTTQ và các đoàn thể CT-XH phối hợp thường xuyên với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng thanh niên. Trong hơn 15 năm, các tổ chức như Hội Cựu chiến binh, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng, tư vấn pháp luật, hỗ trợ học nghề, tạo việc làm cho thanh niên. Đến năm 2025, 94,6% hộ gia đình trên địa bàn thành phố đạt danh hiệu gia đình văn hóa, qua đó góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành nhân cách, lý tưởng sống của thanh niên.

Tại Đà Nẵng, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, chính quyền các cấp đã phối hợp với tổ chức Đoàn và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho thanh niên bằng nhiều hình thức phù hợp. Kết quả cho thấy, trên 90% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và trên 80% thanh niên khu vực nông thôn, đô thị, công nhân được tham gia học tập nghị quyết của các cấp ủy [96]. MTTQ và các tổ chức CT-XH thành phố đã phối hợp với Đoàn Thanh niên

trong các cuộc vận động lớn, gắn giáo dục LTCM với các phong trào thi đua yêu nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy đã lãnh đạo phát huy vai trò phối hợp của MTTQ, các tổ chức CT-XH và chính quyền các cấp với Đoàn Thanh niên trong giáo dục truyền thống cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm xã hội cho thanh niên. Thành đoàn Thành phố đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức nhiều diễn đàn, tọa đàm, hoạt động tuyên truyền, biểu dương điển hình tiên tiến, qua đó góp phần tập hợp, giáo dục thanh niên, đặc biệt là thanh niên công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất - một bộ phận đông đảo và có đặc thù riêng của đô thị lớn.

Tại Cần Thơ, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, MTTQ và các tổ chức CT-XH đã phối hợp với các sở, ban, ngành và tổ chức Đoàn triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động thanh niên tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Các hoạt động giáo dục LTCM được tổ chức gắn với thực tiễn địa phương, hướng mạnh về cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả tập hợp, đoàn kết và bồi dưỡng thanh niên.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 38% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 40% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 34% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Có thể khẳng định, sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất và xuyên suốt của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo phối hợp giữa chính quyền, MTTQ, các đoàn thể nhân dân và các lực lượng xã hội đã tạo nền tảng vững chắc cho CTGD LTCM cho thanh niên. Chính sự vào cuộc đồng bộ của cả HTCT, dưới sự lãnh đạo của Đảng, là yếu tố quan trọng góp phần hình thành thể hệ thanh niên đô thị có bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng sống đúng đắn và ý thức trách nhiệm cao đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.

Sáu là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã lãnh đạo việc sơ kết, tổng kết CTGD LTCM cho thanh niên ngày càng được chú trọng, từng bước đi vào nề nếp, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả chỉ đạo thực tiễn.

Thực tiễn cho thấy, cùng với việc ban hành chủ trương và tổ chức triển khai, các thành ủy trực thuộc Trung ương ngày càng quan tâm lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên như một khâu quan trọng trong chu trình lãnh đạo của Đảng. Thông qua sơ kết, tổng kết, các cấp ủy kịp thời đánh giá đúng kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, bất cập, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị cho việc tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục LTCM cho thanh niên trong điều kiện mới.

Trước hết, các thành ủy đã lãnh đạo xây dựng cơ chế theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch về CTTN, trong đó trọng tâm là giáo dục LTCM. Tại Hà Nội, Thành ủy đã lãnh đạo giao Sở Nội vụ làm cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và KT,GS việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên. Theo đó, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ hằng năm, ít nhất một lần mỗi năm, làm cơ sở để xem xét điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên, đồng thời gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng. Cách làm này đã góp phần đưa hoạt động sơ kết, tổng kết trở thành công việc thường xuyên, có kỷ cương, kỷ luật, tránh hình thức, chiếu lệ.

Bên cạnh đó, các thành ủy đã lãnh đạo tổ chức sơ kết, tổng kết theo các mốc thời gian quan trọng gắn với quá trình thực hiện các nghị quyết lớn của Trung ương về CTTN, bảo đảm tính kế thừa và phát triển trong chỉ đạo. Thực tiễn tại Hải Phòng là minh chứng rõ nét: trong quá trình triển khai Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Kết luận số 80-KL/TW, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo tổ chức nhiều đợt sơ kết, tổng kết quy mô toàn thành phố, gồm sơ kết 3 năm (2011), sơ kết 5 năm (2013), tổng kết 10 năm (2018) và tổng kết 15 năm (2024). Qua các đợt sơ kết, tổng kết này, các cấp ủy đảng đã kịp thời bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục LTCM cho thanh niên, từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng thế hệ thanh niên Hải Phòng giàu lòng yêu nước, có đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, bản lĩnh trong hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

Một điểm nổi bật khác là việc các thành ủy chú trọng lãnh đạo tổ chức sơ kết, tổng kết đồng bộ từ cơ sở đến cấp thành phố, bảo đảm đánh giá toàn diện, sát thực tiễn. Tại Đà Nẵng, công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết về CTTN được tiến hành từ cấp cơ sở, ngành, địa phương đến cấp thành phố, qua đó đánh giá đầy đủ cả ưu điểm và hạn chế trong giáo dục LTCM cho thanh niên. Đặc biệt, năm 2023, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng đã tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, qua đó không chỉ nhìn nhận rõ những kết quả đạt được mà còn chỉ ra những vấn đề đặt ra trong bối cảnh đô thị hóa nhanh, hội nhập quốc tế sâu rộng, từ đó xác định những nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới CTGD LTCM cho thanh niên thành phố.

Thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, các thành ủy còn lãnh đạo việc gắn kết quả giáo dục LTCM cho thanh niên với trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và tổ chức Đoàn các cấp. Việc đánh giá không chỉ dừng lại ở kết quả phong trào, số lượng hoạt động, mà ngày càng chú trọng xem xét mức độ chuyển biến về nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm xã hội của thanh niên. Đây là cơ sở quan trọng để các thành ủy tiếp tục hoàn thiện PTLĐ, chỉ đạo CTTN theo hướng thực chất, hiệu quả hơn.

Kết quả khảo sát ở nội dung này cho thấy, có 38% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 40% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 34% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương, công tác sơ kết, tổng kết giáo dục LTCM cho thanh niên đã từng bước trở thành khâu không thể thiếu trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng về CTTN. Việc thường xuyên tổng kết thực tiễn không chỉ góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của các thành ủy, mà còn bảo đảm cho CTGD LTCM cho thanh niên được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị, qua đó củng cố niềm tin, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và lý tưởng sống cho thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay.

3.1.1.2. Phương thức lãnh đạo

Một là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã thực hiện khá tốt sự lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của thành ủy và ban thường vụ thành ủy.

Thấm nhuần sâu sắc quan điểm của Đảng về vai trò đặc biệt quan trọng của CTTN, nhất là giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, các thành ủy trực thuộc Trung ương trong thời gian qua đã chủ động, tích cực ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch công tác nhằm định hướng và lãnh đạo toàn diện CTGD LTCM cho thanh niên trong từng giai đoạn phát triển của đô thị.

Nhiều văn kiện quan trọng đã được ban hành, thể hiện rõ quyết tâm chính trị và trách nhiệm lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Tiêu biểu như: các chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”, trong đó giáo dục LTCM cho thanh niên được xác định là nội dung xuyên suốt, gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Thành ủy Hà Nội về xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm trong HTCT, qua đó trực tiếp tác động đến môi trường giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên Thủ đô.

Tại Hải Phòng, Thành ủy đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề để triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Chỉ thị số 42-CT/TW của Trung ương; trong đó Chương trình hành động số 22-CTr/TU và Chỉ thị số 28-CT/TU của Thành ủy đã được cụ thể hóa bằng trên 100 văn bản do Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH thành phố ban hành. Hệ thống văn bản này đã tạo hành lang chính trị - pháp lý tương đối đầy đủ để lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên, đặc biệt là trong học sinh, sinh viên và thanh niên công nhân.

Ở Đà Nẵng, việc lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên được thể hiện rõ

qua việc triển khai đồng bộ Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Chương trình số 31-CTr/TU, Công văn số 2594-CV/TU ngày 23/11/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo đối với CTTN. Việc ban hành các chương trình phát triển thanh niên dài hạn đã tạo cơ sở để lồng ghép mục tiêu giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên vào các nhiệm vụ phát triển KT-XH của thành phố.

Tại Cần Thơ, Thành ủy đã sớm ban hành Chương trình số 42-CTr/TU ngày 01/10/2008 thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và tiếp tục ban hành Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 07/4/2014 thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo CTTN, trọng tâm là giáo dục LTCM. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng, chính quyền đã ban hành khoảng 30 văn bản để cụ thể hóa và đưa nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên vào các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị hằng năm của địa phương, đơn vị.

Các nghị quyết, chỉ thị, chương trình của các thành ủy trực thuộc Trung ương đều được xây dựng công phu, ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị và yêu cầu thực tiễn của từng thành phố. Đối với những vấn đề nhạy cảm liên quan đến tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận thanh niên trong bối cảnh KTTT và hội nhập quốc tế, nhiều thành ủy đã trực tiếp cho chủ trương, chỉ đạo sát sao, kịp thời định hướng dư luận, góp phần giữ vững ổn định CT-XH trên địa bàn.

Đồng thời, trước những yêu cầu mới đặt ra đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số, đô thị hóa nhanh và tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, các thành ủy cũng đã có những chỉ đạo linh hoạt, kịp thời, vừa cụ thể hóa tinh thần các nghị quyết của Trung ương, vừa phù hợp với điều kiện đặc thù của từng đô thị lớn. Việc gắn giáo dục LTCM cho thanh niên với xây dựng môi trường văn hóa, kỷ cương, kỷ luật, văn hóa ứng xử nơi công cộng và trách nhiệm công dân đã tạo nên hiệu ứng lan tỏa tích cực trong đời sống xã hội.

Việc ban hành văn bản lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên không chỉ dừng lại ở cấp thành ủy mà còn được cụ thể hóa xuống các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc thông qua các kế hoạch, chương trình hành động, góp phần đưa CTGD LTCM cho thanh niên đi vào nề nếp, có trọng tâm, trọng điểm.

Khảo sát kết quả thực hiện phương thức này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 33% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 21% và 40% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Hai là, các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động ngày càng bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa.

Nhận thức sâu sắc rằng giáo dục LTCM cho thanh niên trước hết là quá trình tác động bằng tư tưởng, niềm tin, giá trị và chuẩn mực, các thành ủy trực thuộc Trung ương trong thời gian qua đã đặc biệt coi trọng lãnh đạo công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động như một phương thức cơ bản, thường xuyên và lâu dài trong CTTN. Nội dung tuyên truyền được định hướng thống nhất, bám sát các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu tiếp nhận thông tin và môi trường sống của thanh niên đô thị.

Trước hết, các thành ủy đã tập trung lãnh đạo việc tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan trực tiếp đến CTTN và giáo dục LTCM. Trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CTTN; các nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; cùng với các chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về đổi mới việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Thông qua hệ thống tuyên truyền này, LTCM được truyền tải tới thanh niên không phải như những khẩu hiệu khô cứng, mà được gắn với nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng HTCT trong sạch, vững mạnh và yêu cầu rèn luyện bản lĩnh chính trị của thế hệ trẻ.

Thực tiễn tại Hà Nội cho thấy, Thành ủy đã chỉ đạo đồng bộ các cấp ủy, tổ chức đảng đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, lối sống văn hóa, ý thức công dân cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp thanh niên Thủ đô, gắn việc

quán triệt nghị quyết của Đảng với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, cũng như Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư về đổi mới việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua đó, góp phần củng cố nền tảng tư tưởng, định hướng giá trị sống, hình thành ý thức trách nhiệm công dân và khát vọng cống hiến trong thanh niên Thủ đô.

Cùng với đó, các thành ủy đặc biệt chú trọng lãnh đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, coi đây là nội dung quan trọng trong giáo dục LTCM cho thanh niên trong bối cảnh bùng nổ thông tin và không gian mạng phát triển mạnh mẽ. Tại Hải Phòng, Thành ủy đã chỉ đạo phát huy vai trò nòng cốt của Ban Chỉ đạo 35 thành phố, tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, không để hình thành “điểm nóng” về tư tưởng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại, quản lý báo chí, xuất bản được triển khai đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa phương thức truyền thông và nền tảng số, từng bước hình thành “dòng chảy thông tin tích cực”, qua đó góp phần củng cố niềm tin của thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng.

Một nội dung nổi bật khác là việc các thành ủy lãnh đạo đổi mới hình thức, phương thức tuyên truyền theo hướng gần gũi, sinh động, phù hợp với thanh niên. Tại Đà Nẵng, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan báo chí mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về CTTN, chú trọng giáo dục nhân cách, giá trị sống, lý tưởng cống hiến cho thế hệ trẻ. Đồng thời, Thành đoàn Đà Nẵng chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội trong thanh niên; thành lập Ban Chỉ đạo về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong hệ thống Đoàn, kịp thời định hướng, ngăn chặn việc thanh niên bị lôi kéo, kích động tham gia các hoạt động trái pháp luật.

Ở Cần Thơ, công tác tuyên truyền, vận động được triển khai một cách nền nếp, bài bản, với sự vào cuộc đồng bộ của cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì phối hợp với Thành đoàn xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên. Riêng hệ thống Đoàn Thanh niên thành

phổ đã có khoảng 26.000 tin, bài tuyên truyền trên các loại hình báo chí và nền tảng truyền thông, góp phần lan tỏa các giá trị tích cực, cổ vũ tinh thần xung kích, trách nhiệm xã hội của thanh niên trong tham gia phát triển KT-XH, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn [94].

Khảo sát kết quả thực hiện phương thức này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 33% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 26% và 42% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Có thể khẳng định, thông qua sự lãnh đạo chặt chẽ, linh hoạt và kiên trì đối với công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã từng bước làm cho LTCM thấm sâu vào nhận thức, tình cảm và hành động của thanh niên đô thị. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành thế hệ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin vững chắc vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng gánh vác trách nhiệm trước Đảng, Tổ quốc và Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Ba là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã thực hiện khá tốt PTLĐ CTGD LTCM cho thanh niên thông qua công tác tổ chức, cán bộ.

Thực tiễn cho thấy, cùng với việc ban hành các chủ trương, nghị quyết, các thành ủy trực thuộc Trung ương ngày càng coi trọng lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua công tác tổ chức và cán bộ, xem đây là PTLĐ có tính nền tảng, trực tiếp và lâu dài. Thông qua việc kiện toàn tổ chức bộ máy làm CTTN; phân công, bố trí cán bộ phù hợp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng ĐNCB trực tiếp tham gia công tác Đoàn, CTTT, CTTN, các thành ủy đã từng bước hình thành cơ chế lãnh đạo chặt chẽ, đồng bộ và có chiều sâu đối với quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên đô thị trong bối cảnh mới.

Trước hết, các thành ủy đã tập trung lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và ĐNCB làm CTTN, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy đối với hoạt động giáo dục LTCM cho thanh niên. Tại Hà Nội, Thành ủy ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU (31/5/2021) về xây dựng và nâng cao chất lượng ĐNCB các cấp; giúp Thành phố trong 15 năm đào tạo, bồi dưỡng trên 2 triệu lượt cán bộ

trẻ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý. Đặc biệt, Thành phố đã tuyên dương 2.067 thủ khoa xuất sắc, tuyển dụng khoảng 200 thủ khoa vào làm việc tại các cơ quan Trung ương và Thành phố; nhiều đồng chí trưởng thành, giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý, trực tiếp tham gia CTGD, định hướng tư tưởng cho thanh niên [98].

Song song với đó, các thành ủy đã lãnh đạo bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ trẻ, cán bộ Đoàn như một giải pháp quan trọng nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên từ thực tiễn cơ sở. Tại Hà Nội, tỷ lệ cán bộ trẻ diện Ban Thường vụ cấp ủy quản lý đạt từ 10% trở lên; hơn 1.300 cán bộ Đoàn các cấp được luân chuyển sang công tác tại các ngành, địa phương; Thành ủy đã luân chuyển 05 Bí thư và 09 Phó Bí thư Thành đoàn giữ chức vụ bí thư cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị. Trong nhiệm kỳ 2016-2021, cán bộ trưởng thành từ công tác Đoàn trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện đạt 74,68%, cấp xã đạt 84,93%, cho thấy hiệu quả rõ nét của PTLĐ thông qua công tác cán bộ đối với việc hình thành ĐNCB trẻ có bản lĩnh chính trị, LTCM vững vàng [98].

Ở Hải Phòng, Thành ủy chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ gắn với yêu cầu giáo dục LTCM cho thanh niên. Thành phố đã tổ chức 02 lớp trung cấp lý luận chính trị cho 100 cán bộ trẻ nguồn cấp huyện (dưới 30 tuổi); năm 2023, cử 05 cán bộ trẻ tham gia các lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện, trong đó có 01 cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo tại Việt Nam và Singapore [100]. Việc đào tạo, bồi dưỡng này không chỉ nhằm chuẩn hóa ĐNCB trẻ, mà còn tạo lực lượng nòng cốt trực tiếp tham gia CTGD lý tưởng, chính trị cho thanh niên thành phố.

Tại Đà Nẵng, các cấp ủy đảng xác định rõ xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh và ĐNCB Đoàn đủ phẩm chất, năng lực là một tiêu chí đánh giá chất lượng lãnh đạo của cấp ủy hàng năm. Các cấp bộ Đoàn đã tổ chức tập huấn cho hơn 3.400 lượt cán bộ Đoàn - Hội - Đội; hiện nay 100% Bí thư Đoàn xã, phường có trình độ đại học, 80% có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Trong giai đoạn 2017 - 2024, có 97 lượt cán bộ Thành đoàn thực hiện chủ trương “1+2” (đi cơ sở), mỗi cán bộ đạt bình quân 60 ngày/năm, qua đó trực tiếp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục LTCM cho thanh niên từ cơ sở [5].

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Thành ủy và cấp ủy các cấp lãnh đạo trực tiếp, toàn diện CTTN thông qua việc quy hoạch, đào tạo, bố trí, luân chuyển cán bộ Đoàn; duy trì chế độ sinh hoạt, đối thoại định kỳ với thanh niên để kịp thời định hướng tư tưởng, giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng. Việc gắn công tác cán bộ với thực tiễn phong trào thanh niên đã tạo điều kiện để ĐNCB Đoàn phát huy vai trò nòng cốt trong giáo dục lý tưởng, khơi dậy tinh thần xung kích, trách nhiệm xã hội của thanh niên thành phố.

Ở Cần Thơ, Thành ủy quan tâm củng cố tổ chức Đoàn - Hội trong các doanh nghiệp, khu dân cư; tạo điều kiện cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia các chương trình giao lưu, hợp tác quốc tế với Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Lào, Campuchia... Qua đó, không chỉ nâng cao năng lực, trình độ cho ĐNCB trẻ, mà còn góp phần bồi dưỡng LTCM, bản lĩnh chính trị và ý thức hội nhập cho thanh niên thành phố.

Khảo sát kết quả thực hiện phương thức này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 33% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 26% và 42% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Có thể khẳng định, lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua công tác tổ chức, cán bộ là phương thức được các thành ủy trực thuộc Trung ương vận dụng ngày càng chủ động, bài bản và hiệu quả. Phương thức này không chỉ bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng đối với CTTN, mà còn tạo ra tính bền vững trong giáo dục LTCM, góp phần hình thành đội ngũ thanh niên đô thị có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm xã hội cao và khát vọng cống hiến cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã tăng cường thực hiện PTLĐ CTGD LTCM cho thanh niên thông qua các tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên và sự nêu gương, tiên phong của cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan đến thanh niên.

Thông qua việc phát huy vai trò lãnh đạo của các tổ chức đảng và trách nhiệm nêu gương của đội ngũ đảng viên, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã

tạo lập cơ chế lãnh đạo xuyên suốt, bảo đảm sự thống nhất giữa chủ trương của Đảng với quá trình tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên trong HTCT và toàn xã hội.

Các thành ủy đã lãnh đạo đảng đoàn Hội đồng nhân dân, ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy về CTTN, giáo dục LTCM cho thanh niên thành các nghị quyết chuyên đề, chương trình giám sát, kế hoạch phát triển KT-XH và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành nhiều chương trình, đề án, kế hoạch hành động nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, gắn với nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng HTCT và phát triển đô thị bền vững.

Các tổ chức đảng trong các cơ quan làm CTTN, giáo dục, văn hóa, thông tin, báo chí - truyền thông, trong hệ thống trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp nhà nước đã phát huy vai trò lãnh đạo trực tiếp đối với việc triển khai các nội dung, chương trình giáo dục LTCM cho thanh niên. Thông qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, các phong trào hành động cách mạng và hoạt động thực tiễn, các cấp ủy đã chỉ đạo lồng ghép giáo dục LTCM, truyền thống yêu nước, ý thức công dân và trách nhiệm xã hội cho thanh niên một cách thường xuyên, nền nếp, phù hợp với đặc điểm từng nhóm đối tượng.

Đội ngũ đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các sở, ban, ngành, đoàn thể và tổ chức Đoàn Thanh niên các cấp đã thể hiện rõ vai trò nêu gương trong rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong công tác; chủ động tham gia giáo dục, định hướng tư tưởng, bồi dưỡng LTCM cho đoàn viên, thanh niên thông qua hành động thực tiễn. Ở nhiều thành phố như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ, việc phân công đảng viên phụ trách chi đoàn, đoàn cơ sở, hoặc trực tiếp tham gia sinh hoạt với thanh niên được duy trì thường xuyên, góp phần tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với thế hệ trẻ.

Ban Thường vụ các thành ủy đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa các tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước, MTTQ, các tổ chức CT-XH, nhất là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong CTGD LTCM cho thanh niên. Các

hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết giữa đảng đoàn Hội đồng nhân dân, ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân với Ban Thường vụ thành ủy được duy trì định kỳ, qua đó kịp thời đánh giá kết quả, chỉ ra hạn chế và đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả CTGD LTCM cho thanh niên trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị làm CTTN được chú trọng, gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đội ngũ đảng viên trẻ. Các thành ủy đã quan tâm bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới là đoàn viên ưu tú; đồng thời tăng cường rèn luyện, thử thách đảng viên trẻ thông qua phong trào hành động cách mạng, các chương trình tình nguyện, khởi nghiệp, sáng tạo vì cộng đồng. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai đồng bộ, góp phần hình thành chuẩn mực lý tưởng, niềm tin và khát vọng cống hiến trong thanh niên đô thị.

Việc thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, đã góp phần củng cố niềm tin, tăng sức thuyết phục và lan tỏa giá trị LTCM trong thanh niên các thành phố trực thuộc Trung ương, tạo nền tảng chính trị - tư tưởng quan trọng cho việc xây dựng đội ngũ thanh niên phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Khảo sát kết quả thực hiện phương thức này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 30% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 26% và 42% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

Năm là, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã thực hiện khá đồng bộ và hiệu quả PTLĐ CTGD LTCM cho thanh niên thông qua công tác KT,GS.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác KT,GS trong bảo đảm tính thống nhất, kỷ cương và hiệu lực lãnh đạo, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, thường xuyên và có trọng tâm, trọng điểm công tác KT,GS việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên. Công

tác này được gắn chặt với việc đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể và mức độ chuyển biến về nhận thức, thái độ, hành vi của thanh niên trong thực tiễn.

Ban Thường vụ các thành ủy đã chỉ đạo tiến hành nhiều đợt KT,GS chuyên đề đối với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức có liên quan đến CTTN. Nội dung KT,GS tập trung vào việc xây dựng kế hoạch triển khai nghị quyết; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; vai trò tham mưu của các cơ quan chuyên môn; sự phối hợp giữa tổ chức Đoàn Thanh niên với các ban, ngành, đoàn thể; cũng như những chuyển biến thực chất trong giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên sau khi nghị quyết được triển khai. Cách thức KT,GS từng bước được đổi mới theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, bảo đảm tính dân chủ, khách quan và mang tính xây dựng.

Cùng với công tác kiểm tra của cấp ủy, các thành ủy đã quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện để MTTQ và các tổ chức CT-XH, đặc biệt là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến thanh niên. Việc triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị về giám sát và phản biện xã hội được thực hiện nền nếp; hằng năm, Ban Thường vụ các thành ủy phê duyệt nội dung, kế hoạch giám sát chuyên đề, chỉ đạo chính quyền các cấp phối hợp thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, nhiều ý kiến, kiến nghị xác đáng của thanh niên và tổ chức Đoàn đã được tổng hợp, phản ánh kịp thời tới cấp ủy, chính quyền, góp phần điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên.

Các thành ủy cũng chỉ đạo gắn công tác KT,GS với việc tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với thanh niên; đồng thời giám sát chặt chẽ việc thực hiện các thông báo kết luận sau đối thoại. Qua đó, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên, tạo môi trường thuận lợi để thanh niên rèn luyện, phấn đấu, hình thành và củng cố LTCM.

Bên cạnh đó, ủy ban kiểm tra các cấp ở các thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch KT,GS hằng năm đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và CTTN tại các cơ quan, địa

phương, đơn vị. Thông qua KT,GS, nhiều vấn đề bất cập trong tổ chức thực hiện được kịp thời chấn chỉnh; đồng thời, những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong giáo dục LTCM cho thanh niên được phát hiện, nhân rộng.

Nhìn chung, việc các thành ủy trực thuộc Trung ương tăng cường lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua công tác KT,GS đã góp phần nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nghị quyết của Đảng; bảo đảm sự thống nhất giữa chủ trương và hành động; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của cả HTCT và bản thân thanh niên trong quá trình giáo dục, rèn luyện và cống hiến vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng và dân tộc.

Khảo sát kết quả thực hiện phương thức này cho thấy, có 40% số người được hỏi thuộc nhóm đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương đã đánh giá các thành ủy thực hiện tốt, 30% đánh giá thực hiện khá. Với đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc, tỉ lệ này lần lượt là 26% và 38% [Phụ lục 8; Phụ lục 9].

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là, việc lãnh đạo tổ chức quán triệt, vận dụng, xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong CTGD LTCM cho thanh niên ở một số thành ủy trực thuộc Trung ương vẫn còn những điểm chưa thật sự bao quát, chưa thể hiện rõ sự bứt phá trong tư duy lãnh đạo trước những biến đổi nhanh chóng của thanh niên đô thị trong bối cảnh mới.

Mặc dù các thành ủy trực thuộc Trung ương đều quan tâm đưa nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên vào văn kiện đại hội, chương trình công tác toàn khóa và các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề, song ở một số nơi, việc xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp vẫn còn thiên về kế thừa, lặp lại các định hướng chung của Trung ương, nhất là Nghị quyết số 25-NQ/TW (khóa X) và các kết luận liên quan, mà chưa cụ thể hóa rõ nét những vấn đề đặt ra từ thực tiễn thanh niên đô thị như sự đa dạng về lối sống, sự phân hóa về nhu cầu, tác động mạnh mẽ của KTTT, toàn cầu hóa và không gian mạng. Tư duy chiến lược trong lãnh đạo giáo dục LTCM ở một số thành ủy chưa thật sự theo kịp sự vận động nhanh của đời sống thanh niên, còn thiếu tầm nhìn dài hạn và chưa phản ánh đầy đủ yêu cầu coi

giáo dục LTCM là nền tảng định hướng giá trị, bồi đắp bản lĩnh chính trị cho thanh niên trong điều kiện mới.

Một số thành ủy chưa đầu tư tương xứng cho việc chuẩn bị cơ sở lý luận và tổng kết thực tiễn trước khi ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyên đề về giáo dục LTCM cho thanh niên. Việc tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên sâu, các hình thức tham vấn chính sách nhằm làm rõ đặc điểm tâm lý, nhu cầu, xu hướng vận động của thanh niên đô thị còn hạn chế, dẫn đến nội dung một số văn bản lãnh đạo chưa thật sự sắc sảo, thiếu chiều sâu khoa học và tính dự báo. Không ít văn bản vẫn tập trung vào những mục tiêu mang tính khái quát như “tăng cường giáo dục LTCM”, “bồi dưỡng đạo đức, lối sống”, “xây dựng lớp thanh niên sống có trách nhiệm” mà chưa làm rõ trọng tâm, thứ tự ưu tiên, cũng như chưa xác định rõ các giải pháp then chốt phù hợp với từng nhóm thanh niên trong bối cảnh đô thị hóa và hội nhập quốc tế.

Chất lượng thảo luận tại một số cấp ủy khi thông qua các đề án, chương trình về CTTN và giáo dục LTCM còn chưa cao; một bộ phận cán bộ còn tâm lý thụ động, chủ yếu đồng thuận với dự thảo do cơ quan tham mưu chuẩn bị, ít có ý kiến phản biện hoặc đề xuất những cách tiếp cận mới, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị. Điều này dẫn đến việc một số nghị quyết, chương trình sau khi ban hành mới dừng lại ở việc cụ thể hóa chủ trương của Trung ương theo hướng hành chính, thiếu dấu ấn sáng tạo và giải pháp mang tính đặc thù của từng thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực tiễn cho thấy, ngay tại những địa phương được đánh giá là có nhiều đổi mới trong CTTN như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, việc xác định nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên vẫn có lúc còn thiên về triển khai phong trào, hoạt động bề nổi, chưa thật sự làm rõ những vấn đề cốt lõi liên quan đến xây dựng niềm tin chính trị, củng cố bản lĩnh cách mạng cho thanh niên trước những tác động phức tạp của mặt trái KTTT và các luồng tư tưởng đa chiều trên không gian mạng. Trong khi đó, ở một số thành phố khác, nội dung lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên chưa tạo được những định hướng đủ mạnh để giải quyết các thách thức như sự thờ ơ chính trị của một bộ phận thanh niên, sự lệch

chuẩn trong giá trị sống, hay những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, giảm sút niềm tin vào các giá trị cách mạng truyền thống.

Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá: “Một số cấp ủy, chính quyền có đề ra chương trình nhưng còn chung chung, thiếu các giải pháp cụ thể...” [101].

Đánh giá của Thành ủy Cần Thơ cũng cho thấy: việc lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên “chưa thực sự được đặt trong tổng thể mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển KT-XH và bảo đảm quốc phòng - an ninh; trách nhiệm của cả HTCT và toàn xã hội trong giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh niên chưa được xác định đầy đủ và rõ ràng” [94], dẫn đến hiệu quả giáo dục LTCM ở một số thời điểm chưa đạt như kỳ vọng.

Hai là, một số thành ủy trực thuộc Trung ương còn chậm trễ và có lúc bộc lộ sự lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của thành ủy về CTGD LTCM cho thanh niên thành chương trình, kế hoạch hành động; chất lượng và hiệu quả tổ chức thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Mặc dù các thành ủy trực thuộc Trung ương đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch quan trọng nhằm tăng cường giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên, tuy nhiên, ở một số địa phương, quá trình cụ thể hóa các chủ trương đó thông qua chương trình, kế hoạch hành động của chính quyền các cấp còn diễn ra chậm, thiếu tính quyết liệt và đồng bộ. Có nơi còn lúng túng trong việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác định rõ nội dung công việc, phương thức tổ chức thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan trong triển khai CTGD LTCM cho thanh niên.

Nổi bật trong những hạn chế này là sự bị động trong việc xác định những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính then chốt, có tác động trực tiếp và lâu dài đến hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên đô thị. Một số thành ủy chưa chủ động chỉ đạo chính quyền làm rõ các giải pháp cụ thể nhằm đổi mới nội dung giáo dục LTCM phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, xu hướng tiếp nhận thông tin của thanh niên; chưa xác định rõ cách thức lồng ghép giáo dục LTCM trong các chương trình phát triển KT-XH, xây dựng đời sống văn hóa đô thị, hay trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường và trên không gian mạng.

Thực tiễn tại một số thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy, việc chỉ

đạo chính quyền cụ thể hóa các nghị quyết của thành ủy về CTTN và giáo dục LTCM thành kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn, từng lĩnh vực còn thiếu chiều sâu, chưa xác định rõ khâu đột phá, thiếu tính dự báo trước những biến động nhanh chóng của môi trường xã hội đô thị. Có nơi, việc giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, quận, huyện còn mang tính hình thức; công tác theo dõi, KT,GS quá trình thực hiện chưa thường xuyên, dẫn đến việc một số nội dung, chỉ tiêu về giáo dục LTCM cho thanh niên triển khai chậm, hiệu quả chưa rõ nét.

Bên cạnh đó, cũng tồn tại tình trạng nghị quyết, chương trình đã được ban hành nhưng thiếu nguồn lực bảo đảm thực hiện, thiếu hướng dẫn đồng bộ về cơ chế, chính sách. Việc phối hợp giữa các cơ quan như sở giáo dục và đào tạo, sở văn hóa và thể thao, cơ quan tuyên giáo, đoàn thanh niên và chính quyền địa phương ở một số nơi còn rời rạc, thiếu liên thông. Một số chương trình, đề án về giáo dục LTCM cho thanh niên, nhất là các mô hình giáo dục gắn với thực tiễn đô thị, giáo dục thông qua hoạt động văn hóa, lịch sử, truyền thống cách mạng, chậm đi vào chiều sâu do thiếu sự chủ động của chính quyền trong việc thể chế hóa các định hướng lãnh đạo của thành ủy thành hành động cụ thể.

Thành ủy Hà Nội thẳng thắn nhìn nhận: “Việc cụ thể hóa các nghị quyết của Trung ương, chương trình hành động của Thành ủy và kế hoạch của UBND Thành phố về CTTN và giáo dục LTCM ở một số địa phương, đơn vị còn chung chung, chưa thật sự sát với đặc điểm thanh niên đô thị và yêu cầu đặt ra trong tình hình mới” [98]. Tương tự, báo cáo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ: việc triển khai một số chương trình giáo dục LTCM cho thanh niên còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của một đô thị đặc biệt, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ khâu tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

Ba là, việc lãnh đạo triển khai, tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên thành phố theo nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục tuy đã có nhiều chuyển biến, song trên thực tế vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến chiều sâu và hiệu quả tác động đối với thanh niên đô thị.

Trước hết, về nội dung giáo dục LTCM, ở một số thành phố trực thuộc Trung ương, sự lãnh đạo trong việc định hướng và cập nhật nội dung giáo dục

còn chậm so với những biến đổi nhanh chóng của đời sống xã hội đô thị và đặc điểm tâm lý thanh niên hiện nay. Nội dung giáo dục ở không ít nơi vẫn nặng về tuyên truyền các quan điểm, đường lối chung, thiếu sự cụ thể hóa gắn với những vấn đề thực tiễn mà thanh niên thành phố đang trực tiếp quan tâm như khởi nghiệp, lập thân - lập nghiệp, áp lực cạnh tranh trong thị trường lao động, tác động của mạng xã hội và các trào lưu văn hóa mới đến lý tưởng sống và niềm tin chính trị. Báo cáo sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Thành ủy Hà Nội thừa nhận: “Nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số cơ sở còn dàn trải, chưa thật sự sát với đặc điểm thanh niên đô thị, chưa tạo được sức thuyết phục mạnh mẽ” [98].

Thứ hai, về hình thức tổ chức giáo dục, mặc dù các thành ủy đã chỉ đạo đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục LTCM cho thanh niên, song hiệu quả thực tế ở một số nơi chưa cao. Nhiều hoạt động giáo dục vẫn chủ yếu tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết, tuyên truyền tập trung theo kế hoạch, còn mang tính thời vụ, thiếu tính thường xuyên và chiều sâu. Thành ủy Hải Phòng trong báo cáo đánh giá CTTN giai đoạn gần đây chỉ rõ: “Một số hình thức giáo dục LTCM cho thanh niên còn hình thức, chưa tạo được môi trường rèn luyện bền vững, chưa thu hút đông đảo thanh niên tham gia một cách tự giác” [100]. Việc khai thác các không gian văn hóa đô thị, các thiết chế văn hóa - thể thao, cũng như môi trường mạng để giáo dục LTCM cho thanh niên chưa được lãnh đạo, chỉ đạo một cách đồng bộ, bài bản.

Thứ ba, về phương pháp giáo dục LTCM, sự lãnh đạo đổi mới phương pháp ở một số thành ủy còn chưa theo kịp yêu cầu phát huy vai trò chủ thể của thanh niên. Phương pháp giáo dục ở nhiều nơi vẫn thiên về truyền đạt một chiều, nặng về phổ biến, quán triệt, thiếu đối thoại, thiếu sự tương tác và trải nghiệm thực tiễn. Báo cáo tổng kết CTTN của Thành ủy Đà Nẵng đánh giá: “Phương pháp giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số cơ sở còn chậm đổi mới, chưa chú trọng nhiều đến các hình thức giáo dục thông qua trải nghiệm, nêu gương và đối thoại” [96]. Điều này làm cho tác động giáo dục chưa thật sự sâu, khó chuyển hóa thành niềm tin và hành động bền vững của thanh niên.

Bên cạnh đó, trong tổ chức thực hiện, sự phối hợp giữa các lực lượng tham

gia giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số thành phố còn thiếu chặt chẽ. Có nơi, vai trò lãnh đạo, điều phối của cấp ủy đối với sự phối hợp giữa tổ chức đoàn, nhà trường, gia đình và các cơ quan truyền thông chưa rõ nét, dẫn đến tình trạng nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục chưa thống nhất, thiếu tính liên thông. Thành ủy Cần Thơ nhìn nhận: “Việc phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong giáo dục LTCM cho thanh niên có lúc còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa tương xứng với yêu cầu đặt ra” [94].

Những hạn chế trên cho thấy, mặc dù các thành ủy trực thuộc Trung ương đã quan tâm lãnh đạo triển khai CTGD LTCM cho thanh niên theo nhiều nội dung, hình thức và phương pháp khác nhau, song việc tổ chức thực hiện trên thực tế vẫn còn những điểm nghẽn cần tiếp tục được nhận diện rõ và khắc phục một cách căn cơ, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên trong điều kiện đô thị hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Bốn là, sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc trong việc lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên theo thẩm quyền, ở một số thời điểm và trên một số địa bàn, còn chưa thật sự sâu sát, đồng bộ và thường xuyên.

Thực tiễn cho thấy, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã quan tâm ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện, việc lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của thành ủy đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc ở một số nơi chưa được tiến hành một cách liên tục, toàn diện, chưa theo kịp những biến động nhanh chóng về tư tưởng, lối sống, nhu cầu và phương thức tiếp nhận thông tin của thanh niên trong điều kiện đô thị hóa nhanh và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Tại Hà Nội, mặc dù Thành ủy đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch quan trọng về CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ, song qua tổng kết thực tiễn cho thấy việc theo dõi, kiểm tra và đôn đốc trách nhiệm lãnh đạo của một số quận ủy, huyện ủy và đảng ủy cơ sở đối với nhiệm vụ này còn chưa thường xuyên, nhất là ở các địa bàn có đông thanh niên trong khu công nghiệp, khu đô thị mới, khu vực ngoài khuôn khổ quản lý truyền thống. Báo cáo tổng kết của Thành ủy Hà

Nội thẳng thắn nhìn nhận: “Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy cơ sở đối với nhiệm vụ giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên chưa thật sự quyết liệt; việc kiểm tra, đôn đốc của cấp trên có lúc chưa kịp thời” [98].

Tại Hải Phòng, Thành ủy đã chú trọng lãnh đạo các cấp ủy trực thuộc triển khai nhiều nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên gắn với nhiệm vụ xây dựng và phát triển thành phố cảng. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc lãnh đạo thống nhất, đồng bộ giữa các đảng ủy cơ sở, nhất là trong các doanh nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp còn chưa đồng đều, dẫn đến sự khác biệt tương đối rõ về mức độ quan tâm và hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên giữa các khu vực. Báo cáo kiểm điểm của Thành ủy Hải Phòng cũng chỉ rõ: “Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước về giáo dục LTCM cho thanh niên còn gặp khó khăn, hiệu quả chưa cao” [100].

Đối với Đà Nẵng, mặc dù Thành ủy đã quan tâm chỉ đạo tổ chức nhiều đợt KT,GS chuyên đề liên quan đến CTTN, song việc lãnh đạo cấp ủy trực thuộc cụ thể hóa nội dung, phương thức giáo dục LTCM cho từng nhóm thanh niên (thanh niên đô thị, thanh niên công nhân, sinh viên) ở một số thời điểm còn chưa thật rõ nét, thiếu sự phân hóa phù hợp với đặc điểm từng đối tượng. Báo cáo tổng kết của Thành ủy Đà Nẵng đánh giá: “Việc nắm bắt tình hình tư tưởng thanh niên ở một số cơ sở chưa kịp thời; sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên đối với cơ sở có lúc chưa sát với yêu cầu thực tiễn” [96].

Tại Cần Thơ, Thành ủy đã quan tâm lãnh đạo các cấp ủy trực thuộc triển khai Nghị quyết số 25-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch về CTTN. Tuy nhiên, công tác KT,GS việc thực hiện trách nhiệm lãnh đạo của một số cấp ủy cơ sở đối với giáo dục LTCM cho thanh niên còn chưa được tiến hành thường xuyên, chủ yếu lồng ghép trong các nội dung kiểm tra chung, chưa hình thành được cơ chế theo dõi chuyên sâu, liên tục. Báo cáo của Thành ủy Cần Thơ thừa nhận: “Việc lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đối với CTGD lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh niên chưa đồng đều; hiệu quả ở một số cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra” [94].

Như vậy, có thể thấy rằng, trong PTLĐ đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo thẩm quyền, một số thành ủy trực thuộc Trung ương chưa thật sự làm

tốt việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc thường xuyên đối với nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên. Sự lãnh đạo ở một số thời điểm còn mang tính khái quát, hành chính, chưa bám sát yêu cầu cụ thể của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng và từng nhóm thanh niên trên địa bàn; mức độ phân cấp gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm chưa đồng đều giữa các cấp. Điều đó dẫn đến tình trạng chất lượng lãnh đạo của cấp ủy cơ sở trong giáo dục LTCM cho thanh niên chưa đồng đều, có nơi còn hình thức, thiếu chiều sâu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

Năm là, các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chính quyền thành phố với MTTQ, các tổ chức CT-XH, các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong CTGD LTCM cho thanh niên có lúc chưa thật sự chặt chẽ, thường xuyên.

Trong quá trình triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của thành ủy về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên, việc lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan chính quyền thành phố với MTTQ, các tổ chức CT-XH, các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội ở một số thành phố trực thuộc Trung ương vẫn còn biểu hiện thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên và hiệu quả chưa cao. Mặc dù nhiều thành ủy đã ban hành quy chế phối hợp, phân công trách nhiệm giữa các lực lượng trong HTCT, song trên thực tế, việc cụ thể hóa vai trò của từng chủ thể trong các chương trình, hoạt động giáo dục LTCM cho thanh niên vẫn còn lúng túng, thiếu tính hệ thống và tính liên thông.

Quy chế phối hợp giữa chính quyền với MTTQ, các đoàn thể CT-XH, tổ chức Đoàn Thanh niên và các lực lượng xã hội trong giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số nơi còn mang tính hình thức; nội dung chưa đủ cụ thể, chưa làm rõ cơ chế trách nhiệm, phương thức phối hợp, huy động nguồn lực cũng như chế độ KT,GS và đánh giá kết quả. Trong nhiều trường hợp, sự phối hợp mới dừng lại ở việc ký kết chương trình liên tịch, phát động phong trào hoặc tổ chức các hoạt động mang tính sự kiện, trong khi quá trình tổ chức thực hiện thiếu sự gắn kết chặt chẽ và thống nhất hành động giữa các bên, dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa tương xứng với tiềm năng và nguồn lực huy động.

Thực tiễn cho thấy, ở một số thành phố, việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành với tổ chức Đoàn Thanh niên trong triển khai các nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên chưa thật sự nhịp nhàng; vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH trong giám sát, phản biện và đồng hành cùng thanh niên chưa được phát huy đầy đủ; sự tham gia của doanh nghiệp, các tổ chức xã hội trong hỗ trợ, tạo môi trường thực tiễn để giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên còn hạn chế, thiếu cơ chế khuyến khích và ràng buộc trách nhiệm.

Một số thành ủy cũng đã thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế này. Thành ủy Đà Nẵng đánh giá: “Sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH trong CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ chưa thật sự đồng bộ, có lúc còn chông chéo hoặc thiếu liên thông” [96]. Thành ủy Cần Thơ cũng thừa nhận: “Việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong triển khai các chương trình giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên tuy đã được quan tâm, nhưng chưa duy trì thường xuyên, liên tục; hiệu quả phối hợp chưa cao, còn mang tính thời điểm” [94]. Những hạn chế này cho thấy PTLĐ của thành ủy trong điều phối, gắn kết các lực lượng tham gia giáo dục LTCM cho thanh niên chưa thực sự đồng đều và ổn định, cần tiếp tục được đổi mới và hoàn thiện trong thời gian tới.

Sáu là, công tác sơ kết, tổng kết công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương vẫn còn những hạn chế nhất định.

Qua nghiên cứu các văn kiện đại hội đảng bộ thành phố, các nghị quyết, chương trình hành động và báo cáo chuyên đề về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên cho thấy, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, công tác sơ kết, tổng kết ở một số thành phố trực thuộc Trung ương vẫn còn bộc lộ những bất cập nhất định. Việc quan tâm, chỉ đạo xuyên suốt từ khâu xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện đến khâu sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm chưa thật sự đồng bộ; ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa được coi là khâu quan trọng trong chu trình lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên. Đáng chú ý, các kết luận, kiến nghị sau sơ kết, tổng kết ở một số thành phố chưa đủ “độ nén” về lý luận và thực tiễn, chưa tạo được những điều chỉnh rõ nét, mang tính đột phá trong lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Một số thành ủy chưa thực hiện thường xuyên việc sơ kết, tổng kết định kỳ đối với việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của thành ủy về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên. Biểu hiện thụ động, trông chờ vào các đợt kiểm tra, đánh giá của cấp trên; thiếu chủ động rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực tế trên địa bàn vẫn còn tồn tại. Công tác chuẩn bị cho sơ kết, tổng kết - từ xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị đến chất lượng nội dung báo cáo - ở một số nơi còn đơn giản, thiếu chiều sâu. Nhiều báo cáo mới dừng lại ở việc tổng hợp số liệu, liệt kê hoạt động, chưa phân tích đầy đủ nguyên nhân của những hạn chế trong giáo dục LTCM cho thanh niên, chưa chỉ ra rõ mối quan hệ giữa nội dung, PTLĐ với hiệu quả thực tế; kiến nghị, đề xuất còn chung chung, thiếu tính dự báo và thiếu các giải pháp khả thi, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị.

Thực tiễn ở một số thành phố cho thấy, công tác sơ kết, tổng kết đôi khi được tiến hành như một hoạt động cuối kỳ mang tính thủ tục hành chính, chưa thực sự trở thành khâu then chốt để điều chỉnh PTLĐ, đổi mới nội dung và hình thức giáo dục LTCM cho thanh niên. Hệ quả là những mô hình, cách làm hiệu quả trong giáo dục LTCM cho thanh niên chưa được kịp thời phát hiện, tổng kết và nhân rộng; trong khi đó, những hạn chế, bất cập kéo dài chưa được nhận diện đầy đủ để có giải pháp khắc phục căn cơ. Đặc biệt, vai trò tham mưu của các cơ quan chuyên trách về CTTN, tổ chức Đoàn Thanh niên và các cơ quan tuyên giáo trong xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết ở một số nơi chưa thật sự rõ nét, chưa gắn chặt với thực tiễn đời sống, tâm tư, nhu cầu và sự vận động tư tưởng của thanh niên đô thị, nhất là ở cơ sở.

Một số thành ủy đã có những đánh giá thẳng thắn về hạn chế này. Thành ủy Đà Nẵng từng nhìn nhận: “Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chương trình về CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đánh giá sát tình hình, chưa chỉ ra đầy đủ nguyên nhân và giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém” [96]. Thành ủy Hải Phòng cũng tự đánh giá: “Chưa thật sự chú trọng công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương về CTTN” [100]. Những hạn chế này phản ánh rõ yêu cầu tiếp tục nâng cao chất lượng, tính thực chất của công tác sơ kết, tổng kết trong lãnh đạo giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn hiện nay.

3.1.2.2. Về phương thức lãnh đạo

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết của thành ủy, ban thường vụ thành ủy trực thuộc Trung ương về CTGD LTCM cho thanh niên tuy đã được quan tâm ban hành, nhưng vẫn còn thiếu tính đột phá.

Trong thời gian qua, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, đề án liên quan đến CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ, thể hiện sự quan tâm của cấp ủy đối với nhiệm vụ chính trị quan trọng này. Tuy nhiên, xét một cách tổng thể, không ít văn bản lãnh đạo vẫn còn thiên về định hướng chung, thiếu chiều sâu cả về lý luận và thực tiễn, chưa tạo được những điểm nhấn rõ nét hoặc các giải pháp mang tính đột phá phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị trong bối cảnh phát triển KTTT, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số hiện nay.

Một số nghị quyết, chương trình hành động của thành ủy chủ yếu kế thừa, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về CTTN và giáo dục LTCM, nhưng việc chuyển hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chiến lược ở tầm thành phố còn chưa thật sự rõ ràng. Các nội dung quan trọng như đổi mới nội dung, hình thức giáo dục LTCM cho thanh niên đô thị; phát huy vai trò của môi trường văn hóa, không gian mạng, doanh nghiệp, trường học và cộng đồng dân cư trong giáo dục LTCM; xây dựng các mô hình giáo dục LTCM gắn với thực tiễn lao động, học tập và khởi nghiệp của thanh niên... ở một số thành phố chưa được xác định là khâu đột phá trong các nghị quyết chuyên đề.

Từ thực tiễn đó có thể thấy, PTLĐ bằng nghị quyết của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên vẫn còn những hạn chế nhất định. Việc ban hành nghị quyết ở một số nơi chưa thực sự tạo ra sự đổi mới mạnh mẽ về tư duy lãnh đạo, chưa gắn chặt giữa mục tiêu giáo dục LTCM với nguồn lực, lộ trình và cơ chế tổ chức thực hiện cụ thể, dẫn đến hiệu lực và hiệu quả lãnh đạo chưa cao.

Một số thành ủy đã có những đánh giá thẳng thắn về hạn chế này. Thành ủy Hà Nội nhìn nhận: “Một số nghị quyết, chương trình về CTTN chưa thật sự đi sâu vào yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức giáo dục LTCM; việc cụ thể hóa còn chậm, thiếu giải pháp đột phá” [98]. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh cũng đánh giá: “Việc triển khai các nghị quyết về CTTN ở một số cấp ủy trực thuộc

còn mang tính hình thức, chưa tạo chuyển biến rõ nét trong giáo dục LTCM cho thanh niên” [101].

Hai là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động trong giáo dục LTCM cho thanh niên của một số thành ủy trực thuộc Trung ương đôi lúc còn thiếu kịp thời.

Mặc dù các thành ủy trực thuộc Trung ương đều nhận thức rõ vai trò đặc biệt quan trọng của CTTT, tuyên truyền trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện giáo dục LTCM cho thanh niên, song thực tiễn cho thấy ở một số thành phố, PTLĐ này vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chưa đặt công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động đúng tầm với vai trò tạo sự thống nhất nhận thức, sự đồng thuận xã hội và khơi dậy tinh thần tự giác, trách nhiệm của thanh niên trong học tập, rèn luyện và phấn đấu theo lý tưởng của Đảng. Hoạt động tuyên truyền ở một số nơi còn mang tính hành chính, chưa thật sự đi vào chiều sâu tư tưởng, chưa đáp ứng được đặc điểm tâm lý, nhu cầu và phương thức tiếp nhận thông tin đa dạng của thanh niên đô thị trong bối cảnh mới.

Một số thành phố vẫn còn tình trạng việc học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của thành ủy về CTTN, về giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ được tổ chức chưa thường xuyên, nội dung còn dàn trải, hình thức thiếu đổi mới, chưa gắn chặt với những vấn đề thực tiễn đặt ra đối với thanh niên trong học tập, lao động, khởi nghiệp, hội nhập quốc tế và tham gia không gian mạng. Do đó, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và thanh niên về vị trí, vai trò của giáo dục LTCM chưa đầy đủ, chưa thực sự trở thành động lực tinh thần mạnh mẽ thúc đẩy hành động cách mạng. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá: “Công tác tuyên truyền, giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên ở một số địa bàn, lĩnh vực còn hình thức, hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sức lan tỏa sâu rộng” [101]. Thành ủy Hải Phòng cũng thẳng thắn nhìn nhận: “Việc đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên có nơi còn chậm, chưa theo kịp yêu cầu của thực tiễn” [100].

Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa các cơ quan tham mưu của thành ủy, chính quyền thành phố với MTTQ, các tổ chức CT-XH, nhất là Đoàn Thanh niên, trong tuyên truyền, vận động giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số thành phố

chưa thật sự đồng bộ, chặt chẽ. Một số cơ quan báo chí, truyền thông của thành phố chưa xây dựng được các chuyên trang, chuyên mục chuyên sâu, hấp dẫn về giáo dục LTCM cho thanh niên; việc phát hiện, tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình thanh niên tiên tiến còn chưa thường xuyên. Thành ủy Hà Nội cho rằng: “Công tác phối hợp nắm bắt diễn biến tư tưởng, lối sống của thanh niên còn hạn chế, hiệu quả còn thấp; có lúc, có nơi còn chậm, chưa định hướng kịp thời trước những tình huống diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện thanh, thiếu niên chưa theo kịp sự phát triển của đời sống xã hội” [98].

Ba là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ trong các cơ quan chính quyền thành phố và các tổ chức tham gia giáo dục LTCM cho thanh niên vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định trong tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện.

Trong thời gian qua, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng ĐNCB trong các cơ quan, đơn vị trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia CTGD LTCM cho thanh niên, như: ban tuyên giáo và dân vận, ban tổ chức, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND, tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên, các thiết chế văn hóa - giáo dục trên địa bàn. Chủ trương hợp nhất, sáp nhập các bộ phận, cơ quan theo tinh thần các nghị quyết của Trung ương là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo. Tuy nhiên, ở một số thành phố, việc chuẩn bị và tổ chức triển khai thực hiện còn chưa thật sự chu đáo, chưa tiên liệu đầy đủ những vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Hạn chế này thể hiện khá rõ trong quá trình hợp nhất, sáp nhập các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp liên quan đến công tác tuyên truyền, giáo dục, văn hóa, thanh niên nhằm triển khai các mô hình quản lý mới, cơ chế phối hợp liên thông. Do công tác chuẩn bị chưa đồng bộ, việc phân công nhiệm vụ, bố trí cán bộ và xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị còn lúng túng, nên khi triển khai hợp nhất, sáp nhập đã phát sinh những khó khăn, vướng mắc và chậm trễ. Tình trạng này vẫn còn xảy ra tại một số cơ quan, đơn vị khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng, qua đó tác động không nhỏ đến tiến độ và chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục LTCM cho thanh niên.

Bên cạnh đó, quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tham gia CTGD LTCM cho thanh niên ở một số thành phố còn có điểm chưa thật sự rõ ràng, cụ thể; hiệu quả thực hiện quy chế chưa cao. Đặc biệt, quy chế phối hợp giữa các cơ quan tham mưu của thành ủy với các cấp ủy trực thuộc, chính quyền các cấp, MTTQ và các tổ chức CT-XH trong CTGD LTCM cho thanh niên có lúc, có nơi chưa thật sự chặt chẽ, thiếu tính hệ thống và ổn định, làm giảm hiệu quả huy động sức mạnh tổng hợp của cả HTCT.

Những hạn chế nêu trên còn bộc lộ rõ trong công tác cán bộ. Chất lượng quy hoạch ĐNCB lãnh đạo, quản lý, cán bộ trực tiếp làm CTGD LTCM cho thanh niên nhìn chung chưa cao, chưa tạo được nguồn cán bộ dồi dào, có tính kế thừa và phát triển lâu dài. Một số thành phố chưa xây dựng được quy hoạch cán bộ dài hạn từ hai nhiệm kỳ trở lên; một số nơi tuy đã xây dựng quy hoạch nhưng chất lượng còn thấp, mang tính hình thức, tiềm ẩn nguy cơ phá vỡ quy hoạch. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên nhìn chung còn hạn chế; tình trạng học tập để đạt chuẩn chức danh, chạy theo bằng cấp, chứng chỉ vẫn còn xảy ra, trong khi việc bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn, phương pháp giáo dục phù hợp với thanh niên trong bối cảnh mới chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị tham gia CTGD LTCM cho thanh niên còn gặp nhiều vướng mắc chưa được giải quyết một cách căn cơ, nhất là những vấn đề phát sinh tại nơi cán bộ được luân chuyển đến. Trong không ít trường hợp, để thực hiện được việc luân chuyển cán bộ phải có sự can thiệp trực tiếp của cấp ủy cấp thành phố đối với đơn vị tiếp nhận. Việc thu hút nhân tài, cán bộ trẻ có trình độ, năng lực, tâm huyết tham gia CTGD LTCM cho thanh niên ở nhiều thành phố còn chậm, chưa tạo được chuyển biến rõ nét. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực này còn bộc lộ nhiều hạn chế, có mặt chưa sâu sát, dẫn đến chưa kịp thời phát hiện, uốn nắn những biểu hiện lệch chuẩn trong thực hiện nhiệm vụ.

Thực tiễn đó đã được các thành ủy trực thuộc Trung ương thẳng thắn nhìn nhận. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá: “Công tác xây dựng ĐNCB làm công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên ở một số cơ

quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; việc sắp xếp, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có nơi còn lúng túng, thiếu đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên” [101]. Thành ủy Đà Nẵng cũng cho rằng: “Đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên chưa đồng đều về năng lực, phương pháp; công tác quản lý, đánh giá cán bộ có mặt chưa chặt chẽ” [96].

Bốn là, chưa phát huy đầy đủ vai trò lãnh đạo của một số tổ chức đảng trong các cơ quan chính quyền và các tổ chức có liên quan đối với CTGD LTCM cho thanh niên; một bộ phận đảng viên chưa thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ này.

Trong quá trình các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, ở một số cơ quan chính quyền, đơn vị sự nghiệp và tổ chức hoạt động liên quan đến thanh niên, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng có lúc, có nơi chưa được phát huy đầy đủ. Một số tổ chức đảng trong các cơ quan này còn hoạt động mang tính hình thức, thiếu chiều sâu, chưa thực sự giữ vai trò là hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với việc định hướng nội dung, tổ chức thực hiện và KT,GS CTGD LTCM cho thanh niên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc gắn trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng với kết quả giáo dục LTCM cho thanh niên ở cơ quan, đơn vị chưa rõ nét, còn biểu hiện khoán trắng cho các tổ chức đoàn thể, nhất là Đoàn Thanh niên.

Thực tiễn tại một số thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy, nhận thức của một bộ phận cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò của CTGD LTCM cho thanh niên chưa thật đầy đủ, chưa coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài của cả HTCT trong cơ quan, đơn vị mình. Thành ủy Hải Phòng thẳng thắn nhìn nhận: “Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị về CTGD chính trị, tư tưởng, LTCM cho thanh niên chưa thật sự sâu sắc; còn có biểu hiện coi đây chủ yếu là nhiệm vụ của tổ chức Đoàn” [100]. Thành ủy Hà Nội cũng đánh giá: “Việc phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong một số cơ quan, đơn vị đối với CTGD LTCM cho thanh niên chưa đồng đều; công tác KT,GS có lúc chưa thường xuyên” [98].

Bên cạnh đó, một bộ phận đảng viên công tác trong các cơ quan chính quyền, đơn vị sự nghiệp và tổ chức liên quan đến thanh niên chưa thực sự phát

huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ. Ở một số nơi vẫn còn biểu hiện thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong việc tham gia tuyên truyền, định hướng, nêu gương cho thanh niên; chưa gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với trách nhiệm giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên. Cá biệt, có cán bộ, đảng viên chưa giữ vững chuẩn mực đạo đức, lối sống, chưa tạo được sức lan tỏa tích cực, làm giảm hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên ngay trong môi trường công tác.

Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá: “Việc nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị chưa thật sự rõ nét; tác động tích cực đến việc giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên còn hạn chế” [101].

Những hạn chế nêu trên cho thấy, việc phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng và trách nhiệm nêu gương của đảng viên trong các cơ quan, đơn vị đối với CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương vẫn là khâu cần tiếp tục được quan tâm chấn chỉnh trong thời gian tới.

Năm là, công tác KT,GS các tổ chức đảng và đảng viên trong các đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương đối với việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên tuy đạt được một số kết quả nhất định, song vẫn là khâu yếu cần tiếp tục được tăng cường và đổi mới.

Thực tiễn cho thấy, việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác KT,GS của nhiều thành ủy trực thuộc Trung ương đối với các tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị về giáo dục LTCM cho thanh niên còn thiếu chiều sâu, chưa được tiến hành thường xuyên, toàn diện và nghiêm túc theo đúng quy định của Điều 30 Điều lệ Đảng. Ở một số nơi, nội dung KT,GS còn nặng về hình thức, chủ yếu tập trung vào việc ban hành văn bản, kế hoạch, mà chưa chú trọng kiểm tra kết quả tổ chức thực hiện, mức độ chuyển biến về nhận thức, thái độ và hành vi của thanh niên sau giáo dục LTCM.

Một bộ phận cấp ủy, nhất là ở cơ sở, vẫn còn biểu hiện nể nang, né tránh trong KT,GS đối với các tổ chức đảng và đảng viên giữ cương vị lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham gia CTTN, CTTT, văn hóa. Điều này dẫn đến việc chậm phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo

giáo dục LTCM cho thanh niên; thậm chí có nơi để kéo dài tình trạng triển khai mang tính hình thức, thiếu hiệu quả nhưng không được kiểm tra, xử lý kịp thời. Qua tổng kết thực tiễn thực hiện các nghị quyết của Trung ương và của thành ủy về CTTT, văn hóa, thanh niên, nhiều thành ủy trực thuộc Trung ương đều thừa nhận rằng công tác KT,GS việc giáo dục LTCM cho thanh niên chưa được đặt đúng tầm, chưa trở thành khâu thường xuyên trong PTLĐ của cấp ủy.

Thành ủy Hải Phòng nhận xét: “Công tác phối hợp giữa các ban, sở, ngành, địa phương trong KT,GS các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên chưa thường xuyên, chưa thật sự đồng bộ, còn có biểu hiện chông chéo” [100]. Thành ủy Hà Nội cũng đánh giá: “Việc KT,GS việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy về CTGD LTCM cho thanh niên ở một số nơi chưa sâu sát, chưa kịp thời phát hiện và uốn nắn những hạn chế trong tổ chức thực hiện” [98]. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh nhận định: “Công tác KT,GS chuyên đề về giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên chưa được tiến hành thường xuyên; nhiều nội dung còn lồng ghép với kiểm tra nhiệm vụ chính trị chung” [101].

Những hạn chế trên cho thấy, công tác KT,GS của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với việc thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên tuy đã được triển khai nhưng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi phải tiếp tục được tăng cường và đổi mới cả về nội dung, phương thức và tổ chức thực hiện.”

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, sự quan tâm lãnh đạo thường xuyên, nhất quán của Đảng đối với CTTN nói chung và CTGD LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên nói riêng.

Trong những năm qua, Đảng ta luôn xác định thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, giữ vai trò xung kích, sáng tạo, là rường cột của nước nhà và là chủ nhân tương lai của dân tộc. Từ nhận thức đó, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng về CTTN, trong đó đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu tăng cường giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ trong bối cảnh đầy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Sự

quan tâm lãnh đạo này được thể hiện một cách thường xuyên, liên tục, nhất quán, bảo đảm cho CTTN nói chung và giáo dục LTCM cho thanh niên nói riêng luôn được đặt trong tổng thể chiến lược xây dựng Đảng và HTCT. Các chủ trương, định hướng của Đảng đã góp phần định hướng nội dung, phương thức giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu và môi trường sống của thanh niên đô thị. Chính sự quan tâm lãnh đạo xuyên suốt, nhất quán của Đảng là nguyên nhân quan trọng tạo nên những ưu điểm nổi bật trong thực tiễn lãnh đạo CTGD LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay.

Hai là, đa số các thành ủy trực thuộc Trung ương đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm, từ đó chủ động tăng cường lãnh đạo trực tiếp đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Thực tiễn cho thấy, trong những năm gần đây, nhiều thành ủy trực thuộc Trung ương đã nhận thức ngày càng đầy đủ hơn vai trò của thanh niên trong phát triển đô thị bền vững và trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng HTCT. Thanh niên không chỉ được xác định là lực lượng xung kích trong lao động, sáng tạo và khởi nghiệp, mà còn là đối tượng chịu tác động trực tiếp của KTTT, toàn cầu hóa và không gian mạng. Nhận thức đó đã thúc đẩy các thành ủy coi giáo dục LTCM cho thanh niên là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên và lâu dài, gắn chặt với yêu cầu xây dựng ĐNCB kế cận và giữ vững ổn định CT-XH ở các đô thị lớn. Trên cơ sở nâng cao nhận thức, nhiều thành ủy đã chủ động ban hành nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động, kế hoạch dài hạn về CTTN; phân công rõ trách nhiệm của từng cấp ủy, từng tổ chức đảng trực thuộc trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sự phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH với Đoàn Thanh niên đã tạo nên sức mạnh tổng hợp trong triển khai các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên. Chính sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các thành ủy đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, điều kiện KT-XH, trình độ dân trí và môi trường đô thị phát triển của các thành phố trực thuộc Trung ương tạo thuận lợi cho việc đổi mới nội dung, phương thức giáo dục LTCM cho thanh niên.

Các thành phố trực thuộc Trung ương là những trung tâm lớn về chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ của cả nước, có tốc độ đô thị hóa cao, kết cấu hạ tầng hiện đại và trình độ dân trí tương đối cao. Những điều kiện đó đã tạo môi trường thuận lợi để các thành ủy đổi mới nội dung, PTLĐ CTGD LTCM cho thanh niên theo hướng linh hoạt, đa dạng và phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu của thanh niên đô thị. Hệ thống thông tin, truyền thông phát triển mạnh cho phép việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, giữa truyền thống và hiện đại. Đồng thời, hệ thống các thiết chế văn hóa, giáo dục, khoa học tương đối đồng bộ đã tạo không gian thuận lợi để tổ chức các hoạt động giáo dục LTCM gắn với thực tiễn đô thị, với các vấn đề thời sự, các phong trào hành động cách mạng. ĐNCB làm công tác tuyên giáo, cán bộ Đoàn, báo cáo viên, giảng viên lý luận chính trị ở các thành phố trực thuộc Trung ương nhìn chung có trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm và khả năng tiếp cận công nghệ tốt, góp phần nâng cao chất lượng triển khai các chủ trương của thành ủy. Chính những điều kiện khách quan thuận lợi này đã giúp các thành ủy phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, tạo nên những kết quả tích cực trong CTGD LTCM cho thanh niên thời gian qua.

Bốn là, vai trò nòng cốt của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày càng được phát huy.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các thành ủy, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở các thành phố trực thuộc Trung ương đã từng bước khẳng định vai trò nòng cốt trong CTGD chính trị, tư tưởng và bồi dưỡng LTCM cho thanh niên. Với hệ thống tổ chức rộng khắp, phương thức hoạt động linh hoạt và khả năng tiếp cận sâu sát với thanh niên, tổ chức Đoàn đã trở thành cầu nối quan trọng đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng đến với thanh niên đô thị. Nhiều phong trào hành động cách mạng, chương trình giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa được triển khai gắn với nhiệm vụ phát triển đô thị văn minh, hiện đại, nghĩa tình, qua đó góp phần làm cho LTCM được chuyển hóa thành hành động thực tiễn. Các thành ủy đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Đoàn, nâng cao chất lượng CTGD chính trị, tư tưởng trong thanh niên, khắc phục dần tình trạng

hình thức, dần trải. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Đoàn Thanh niên với các tổ chức CT-XH khác đã tạo nên môi trường giáo dục tổng hợp, đa chiều, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị. Chính việc phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn và các tổ chức thanh niên là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm nên những ưu điểm trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương.

Năm là, yêu cầu khách quan của thực tiễn xây dựng và phát triển đô thị hiện đại, văn minh đặt ra nhiệm vụ xây dựng lực lượng thanh niên đô thị có bản lĩnh chính trị vững vàng, qua đó thúc đẩy các thành ủy trực thuộc Trung ương quan tâm, tăng cường lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Quá trình phát triển nhanh của các đô thị lớn đặt ra nhiều vấn đề mới, phức tạp về kinh tế, xã hội, văn hóa, an ninh, trật tự, tác động trực tiếp đến tư tưởng, lối sống và hệ giá trị của thanh niên. Trước yêu cầu đó, các thành ủy trực thuộc Trung ương ngày càng nhận thức rõ rằng việc xây dựng lực lượng thanh niên đô thị có bản lĩnh chính trị vững vàng, có LTCM, có khát vọng cống hiến là điều kiện quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững của thành phố. Thực tiễn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong môi trường đô thị và trên không gian mạng càng làm nổi bật vai trò của thanh niên như một lực lượng vừa dễ bị tác động, vừa có khả năng lan tỏa mạnh mẽ. Chính yêu cầu khách quan đó đã thúc đẩy các thành ủy quan tâm hơn đến CTGD LTCM, coi đây là giải pháp căn cơ để định hướng tư tưởng, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị cho thanh niên. Việc gắn giáo dục LTCM với mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, phục vụ phát triển KT-XH và quản trị đô thị hiện đại đã tạo động lực để các thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực này một cách chủ động, quyết liệt và có chiều sâu hơn trong thời gian qua.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy về CTGD LTCM cho thanh niên còn chưa thật đầy đủ, sâu sắc.

Trong thực tiễn lãnh đạo ở một số thành phố trực thuộc Trung ương, CTGD LTCM cho thanh niên chưa luôn được đặt đúng vị trí, tầm quan trọng tương xứng với vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy vẫn còn biểu hiện coi

đây là nhiệm vụ mang tính hỗ trợ, bổ trợ cho công tác chuyên môn, hoặc là trách nhiệm chủ yếu của tổ chức Đoàn Thanh niên, chưa nhận thức đầy đủ đây là nội dung trọng yếu của công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Ở một số nơi, việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về CTTN và giáo dục LTCM còn hình thức, thiếu chiều sâu, chưa gắn chặt với đặc điểm thanh niên đô thị và nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương, đơn vị. Điều này dẫn đến tình trạng cấp ủy chưa chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo riêng cho CTGD LTCM, hoặc có xây dựng nhưng thiếu quyết tâm tổ chức thực hiện. Trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo lĩnh vực này chưa được đề cao đúng mức, chưa gắn với công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ hằng năm. Chính sự hạn chế về nhận thức và trách nhiệm đó đã làm giảm tính chủ động, sáng tạo của cấp ủy các cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy trong CTGD LTCM cho thanh niên hiện nay.

Hai là, PTLĐ của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên chậm được đổi mới, chưa theo kịp những biến đổi nhanh chóng của thanh niên trong bối cảnh mới.

Trong bối cảnh KTTT, hội nhập quốc tế và tác động mạnh mẽ của không gian mạng, thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương có nhiều biến đổi về nhận thức, nhu cầu, cách tiếp cận thông tin và tham gia đời sống chính trị - xã hội. Tuy nhiên, PTLĐ của một số thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên vẫn chưa theo kịp những biến đổi đó, còn nặng về hành chính, thiên về tuyên truyền, giáo dục một chiều, thiếu đối thoại và sự tham gia tích cực của thanh niên. Việc lãnh đạo đổi mới nội dung, hình thức giáo dục LTCM chưa thật sự quyết liệt, chưa tạo được sự hấp dẫn và phù hợp với đặc điểm tâm lý, lối sống của thanh niên đô thị.

Bên cạnh đó, công tác KT,GS việc thực hiện ở một số nơi chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu, chủ yếu dừng lại ở việc xem xét báo cáo, chưa kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế trong tổ chức thực hiện. Sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu của thành ủy với chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc chưa chặt chẽ, làm giảm hiệu quả lãnh đạo tổng hợp của HTCT. Những hạn chế trong PTLĐ đó là nguyên nhân quan trọng khiến công tác giáo dục LTCM cho thanh niên chưa đạt được hiệu quả như yêu cầu đặt ra.

Ba là, ĐNCB làm CTTN, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở còn bộc lộ nhiều bất cập.

Những hạn chế trong thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên có nguyên nhân trực tiếp từ những bất cập của ĐNCB làm CTTN, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở. Đây là lực lượng giữ vai trò then chốt trong việc tổ chức triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng; do đó, khi đội ngũ này chưa đáp ứng yêu cầu thì hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy tất yếu bị ảnh hưởng. Việc ĐNCB còn thiếu về số lượng, chưa đồng đều về chất lượng, đặc biệt tại các địa bàn tập trung đông thanh niên như khu công nghiệp, khu đô thị mới, đã làm suy giảm khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục LTCM một cách thường xuyên, sâu rộng. Cùng với đó, một bộ phận cán bộ chưa được đào tạo, bồi dưỡng đầy đủ về lý luận chính trị và kỹ năng nắm bắt, định hướng tư tưởng thanh niên trong điều kiện mới, dẫn đến việc truyền đạt chủ trương của Đảng thiếu sức thuyết phục, chưa phù hợp với đặc điểm tâm lý và nhu cầu của thanh niên đô thị.

Mặt khác, hạn chế trong theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của thanh niên đã làm giảm chất lượng tham mưu cho cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM, khiến nhiều chủ trương thiếu kịp thời, chưa sát thực tiễn. Những nguyên nhân này góp phần làm giảm hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên ở cơ sở.

Bốn là, tác động phức tạp của KTTT, toàn cầu hóa và không gian mạng đặt ra thách thức lớn đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Thanh niên đô thị là lực lượng năng động, nhạy cảm, dễ tiếp cận các xu hướng mới, đồng thời cũng là đối tượng chịu tác động mạnh mẽ của mặt trái KTTT, toàn cầu hóa và các luồng thông tin đa chiều trên không gian mạng. Trong bối cảnh đó, các giá trị thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, lối sống hưởng thụ có xu hướng gia tăng, ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức chính trị và lý tưởng sống của một bộ phận thanh niên. Trong khi đó, công tác dự báo tình hình, định hướng tư tưởng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thanh niên của một số cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy còn chậm, thiếu tính chủ động. Việc cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, thuyết phục chưa đáp ứng yêu

cầu thực tiễn. Sự chậm trễ đó tạo khoảng trống để các thông tin xấu, độc lan truyền, làm giảm hiệu quả giáo dục LTCM. Đây là nguyên nhân quan trọng dẫn đến những hạn chế trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương hiện nay.

Năm là, công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

Một nguyên nhân quan trọng dẫn đến những hạn chế trong thực trạng các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên là công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết chưa được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc và thực chất. Khi nội dung này chưa được coi trọng đúng mức, cấp ủy khó nắm chắc tình hình triển khai nghị quyết ở cơ sở, nhất là những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức giáo dục LTCM cho thanh niên đô thị. Điều đó làm cho việc lãnh đạo, chỉ đạo thiếu căn cứ thực tiễn xác đáng, giảm khả năng điều chỉnh kịp thời các chủ trương đã ban hành. Bên cạnh đó, việc KT,GS chưa chú trọng đầy đủ đến chất lượng và tác động thực sự của hoạt động giáo dục là nguyên nhân làm cho những biểu hiện hình thức, lệch lạc trong tổ chức thực hiện chậm được phát hiện và khắc phục. Khi không kịp thời uốn nắn các hạn chế từ cơ sở, hiệu quả giáo dục LTCM khó tạo được chuyển biến rõ rệt trong nhận thức, tình cảm và hành vi của thanh niên.

Mặt khác, công tác sơ kết, tổng kết chưa được tiến hành nền nếp, thiếu chiều sâu đã hạn chế việc rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ cho hoàn thiện PTLĐ của thành ủy. Việc đánh giá kết quả còn chung chung khiến quá trình bổ sung, điều chỉnh nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên thiếu cơ sở vững chắc, qua đó làm giảm hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy trong giai đoạn hiện nay.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên, đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT.

Thực tiễn cho thấy, ở những nơi thành ủy quan tâm lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên và toàn diện, CTGD LTCM cho thanh niên đạt được hiệu quả rõ nét hơn, có chiều sâu và tính bền vững. Vai trò lãnh đạo của thành ủy được thể hiện trước hết ở việc xác định đúng vị trí, ý nghĩa của công tác này trong tổng thể nhiệm vụ chính trị của địa phương; từ đó ban hành nghị quyết, chương trình, kế

hoạch phù hợp, tạo cơ sở chính trị và định hướng xuyên suốt cho các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc triển khai thực hiện. Sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của thành ủy còn thể hiện ở việc phân công rõ trách nhiệm, tăng cường chỉ đạo, KT,GS, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên chỉ được nâng cao khi phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả HTCT. Dưới sự lãnh đạo của thành ủy, sự phối hợp đồng bộ giữa chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, đặc biệt là vai trò nòng cốt của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đã tạo nên môi trường giáo dục toàn diện, liên tục và đa chiều cho thanh niên. Việc huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội càng làm tăng hiệu quả tác động, góp phần hình thành lý tưởng, niềm tin và khát vọng cống hiến cho thanh niên đô thị trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, đặt CTGD LTCM cho thanh niên trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ, gắn chặt với mục tiêu phát triển đô thị bền vững, văn minh, hiện đại.

Thực tiễn lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương cho thấy, CTGD LTCM cho thanh niên chỉ đạt hiệu quả bền vững khi được đặt đúng vị trí trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Đảng và định hướng phát triển đô thị. Khi các thành ủy xác định đây là một nội dung quan trọng của xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo được tăng cường, khắc phục được tình trạng buông lỏng, hành chính hóa hoặc khoán trắng cho tổ chức Đoàn Thanh niên. Nhờ đó, CTGD LTCM cho thanh niên được gắn kết chặt chẽ với công tác tư tưởng, công tác cán bộ, công tác dân vận và xây dựng HTCT ở cơ sở, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

Đồng thời, việc các thành ủy chủ động gắn lãnh đạo CTGD LTCM với mục tiêu xây dựng và phát triển đô thị bền vững, văn minh, hiện đại đã tạo cơ sở định hướng rõ ràng cho nội dung và phương thức triển khai. Thông qua sự lãnh đạo đó, giáo dục LTCM được định hướng gắn với những vấn đề lớn của đô thị như xây dựng nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, chuyển đổi số và phát triển kinh tế đô thị. Cách đặt vấn đề này vừa bảo đảm tính chính trị, tư tưởng, vừa làm rõ ý nghĩa thực tiễn của giáo dục LTCM, qua đó phát huy vai

trò của thanh niên như một lực lượng quan trọng trong thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của các thành phố trực thuộc Trung ương.

Ba là, thường xuyên đổi mới nội dung và PTLĐ của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Thực tiễn cho thấy, một kinh nghiệm quan trọng của các thành ủy trực thuộc Trung ương là phải thường xuyên đổi mới nội dung và PTLĐ đối với CTGD LTCM cho thanh niên, phù hợp với những biến đổi nhanh chóng của đời sống đô thị và đặc điểm thế hệ trẻ. Việc đổi mới trước hết thể hiện ở nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch chuyên đề về giáo dục LTCM, bảo đảm rõ mục tiêu, yêu cầu, trọng tâm và lộ trình thực hiện, tránh chung chung, hình thức. Cùng với đó, các thành ủy chú trọng điều chỉnh PTLĐ theo hướng tăng cường định hướng chính trị, tư tưởng, phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH, nòng cốt là Đoàn Thanh niên, trong tổ chức thực hiện. Việc kết hợp giữa lãnh đạo bằng nghị quyết với lãnh đạo thông qua KT,GS, sơ kết, tổng kết đã góp phần nâng cao tính thực chất và hiệu lực lãnh đạo. Đồng thời, các thành ủy quan tâm đổi mới cách thức nắm tình hình, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của thanh niên, qua đó kịp thời điều chỉnh chủ trương, biện pháp lãnh đạo phù hợp. Kinh nghiệm này cho thấy, chỉ khi nội dung và PTLĐ được đổi mới thường xuyên, linh hoạt và sát thực tiễn, CTGD LTCM cho thanh niên mới thực sự phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ thanh niên đô thị trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, chú trọng xây dựng lực lượng nòng cốt làm CTGD LTCM; đồng thời tăng cường công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

Thực tiễn cho thấy, ĐNCB Đoàn, cán bộ tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên trẻ giữ vai trò trực tiếp truyền tải chủ trương, đường lối của Đảng đến thanh niên. Khi lực lượng này được đào tạo bài bản, có bản lĩnh chính trị vững vàng, am hiểu tâm lý thanh niên và có kỹ năng truyền đạt phù hợp, hiệu quả giáo dục được nâng lên rõ rệt. Bên cạnh đó, tăng cường KT,GS, sơ kết, tổng kết là điều kiện quan trọng bảo đảm CTGD LTCM đi vào thực chất. Thông qua KT,GS, thành

ủy kịp thời phát hiện những hạn chế, lệch lạc trong nhận thức và tổ chức thực hiện, từ đó điều chỉnh chủ trương, giải pháp cho phù hợp. Việc sơ kết, tổng kết còn góp phần rút ra những mô hình hay, cách làm hiệu quả để nhân rộng. Đặc biệt, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu đã tạo động lực tinh thần mạnh mẽ, khích lệ sự sáng tạo và trách nhiệm trong toàn bộ hệ thống, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Năm là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức, triển khai CTGD LTCM cho thanh niên, nhất là trên không gian mạng và các nền tảng số.

Thực tiễn lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương cho thấy, việc chủ động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh không gian mạng ngày càng trở thành môi trường sinh hoạt, học tập và giao tiếp chủ yếu của thanh niên đô thị. Nếu không kịp thời định hướng, lãnh đạo và tổ chức triển khai phù hợp, CTGD LTCM dễ bị lạc nhịp, thiếu sức cạnh tranh trước các luồng thông tin đa chiều, phức tạp, thậm chí bị chi phối bởi những quan điểm sai trái, lệch lạc.

Từ thực tiễn đó, các thành ủy đã rút ra kinh nghiệm cần coi việc lãnh đạo CTGD LTCM trên không gian mạng là một nội dung quan trọng của công tác tư tưởng trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, tăng cường chỉ đạo các cơ quan tham mưu, các tổ chức trong HTCT, nòng cốt là tổ chức Đoàn, chủ động sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại để lan tỏa nội dung giáo dục LTCM theo định hướng của Đảng. Đồng thời, việc lãnh đạo ứng dụng công nghệ thông tin còn góp phần đổi mới cách thức chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kết quả CTGD LTCM; tạo điều kiện mở rộng kênh tiếp nhận thông tin, tăng cường sự gắn kết giữa cấp ủy, tổ chức Đảng với thanh niên. Qua đó, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển các thành phố trực thuộc Trung ương trong điều kiện mới.

Tiểu kết chương 3

Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của mình đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo, các thành ủy trực thuộc Trung ương trong nhiều nhiệm kỳ qua đã ngày càng quan tâm, chú trọng hơn đến lĩnh vực công tác quan trọng này. Thông qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, CTGD LTCM cho thanh niên ở các đô thị lớn đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện ở việc nhận thức chính trị của các cấp ủy được nâng lên; nội dung, hình thức, phương thức giáo dục từng bước được đổi mới; vai trò của Đoàn Thanh niên và các tổ chức CT-XH được phát huy rõ hơn. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số thành ủy đối với giáo dục LTCM cho thanh niên vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, nổi lên là sự chưa đồng đều trong nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy; PTLĐ chậm được đổi mới; hiệu quả phối hợp giữa các chủ thể tham gia giáo dục chưa thật sự đồng bộ...

Trên cơ sở phân tích toàn diện thực trạng, ưu điểm và hạn chế, Chương 3 của luận án đã làm rõ các nguyên nhân chủ yếu, đồng thời rút ra một số kinh nghiệm có ý nghĩa then chốt. Trong đó, nổi bật là kinh nghiệm bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của thành ủy, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT trong CTGD LTCM cho thanh niên; đồng thời chủ động đổi mới nội dung và PTLĐ của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên, coi đây là yếu tố quyết định để nâng cao hiệu quả lãnh đạo trong điều kiện mới.

Những kinh nghiệm này là cơ sở thực tiễn quan trọng để luận án tiếp tục xác định phương hướng và đề xuất hệ thống giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong thời gian tới.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN ĐẾN NĂM 2035

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đến năm 2035

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, tác động tích cực của bối cảnh quốc tế, toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với sự lãnh đạo của các thành ủy trong giáo dục LTCM cho thanh niên

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thanh niên đô thị có điều kiện tiếp cận nhanh chóng, đa chiều và thường xuyên với các luồng thông tin, tri thức và giá trị mới của nhân loại. Điều này không chỉ góp phần mở rộng tầm nhìn, nâng cao nhận thức chính trị - xã hội, mà còn tạo cơ sở để hình thành tư duy độc lập, năng lực phản biện và khả năng thích ứng cao trước những biến động của môi trường quốc tế. Đồng thời, đây cũng là điều kiện thuận lợi để các thành ủy nâng cao hiệu quả lãnh đạo trong việc định hướng nhận thức, củng cố niềm tin và bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên trên nền tảng tiếp cận thông tin rộng mở.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng truyền thông mới, không chỉ làm thay đổi phương thức tiếp cận tri thức của thanh niên mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với việc đổi mới phương thức lãnh đạo của các thành ủy. Theo đó, nội dung và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng được chuyển dịch theo hướng hiện đại, tương tác cao,

cá thể hóa và thích ứng với môi trường số. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ AI trong tổ chức các hoạt động giáo dục (như hội nghị trực tuyến, nền tảng học tập số, hệ sinh thái truyền thông chính thống trên mạng xã hội, thư viện số, học liệu mở, các diễn đàn thanh niên trên không gian mạng...) không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả truyền tải mà còn tạo lập không gian giáo dục mới, mở rộng phạm vi tác động và gia tăng khả năng lan tỏa.

Những tác động này đang thúc đẩy các thành ủy từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo gắn với chuyển đổi số. Qua đó, công tác giáo dục lý tưởng cách mạng không chỉ dừng lại ở truyền thụ mà còn hướng tới hình thành năng lực tự giáo dục, tự định hướng và tự hoàn thiện của thanh niên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và củng cố nền tảng chính trị - xã hội trong điều kiện phát triển mới.

Hai là, những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới tạo nền tảng thuận lợi cho sự lãnh đạo của các thành ủy đối với giáo dục LTCM cho thanh niên

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước sau 40 năm đổi mới đã tạo nền tảng thuận lợi quan trọng cho sự lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Sự phát triển toàn diện về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại không chỉ nâng cao vị thế, uy tín của Đảng và Nhà nước, mà còn củng cố niềm tin xã hội, trong đó có niềm tin của thanh niên vào con đường phát triển của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong bối cảnh đó, các thành ủy có điều kiện thuận lợi hơn để lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên một cách thuyết phục, gắn với những thành tựu cụ thể, sinh động của thực tiễn đổi mới và phát triển đất nước. Những kết quả đạt được trong xây dựng đô thị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, mở rộng cơ hội học tập, việc làm, khởi nghiệp cho thanh niên đã trở thành cơ sở thực tiễn quan trọng để định hướng tư tưởng, bồi dưỡng niềm tự hào dân tộc và khơi dậy khát vọng cống hiến trong thế hệ trẻ.

Đồng thời, thành tựu đổi mới cũng tạo điều kiện để các thành ủy tăng cường nguồn lực, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo đối với CTGD LTCM cho thanh niên, góp phần nâng cao hiệu quả và sức lan tỏa của công tác này trong điều kiện phát triển mới của đất nước.

Ba là, kết quả của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT trong giai đoạn mới tạo động lực nâng cao hiệu quả lãnh đạo giáo dục LTCM cho thanh niên.

Trong giai đoạn hiện nay, yêu cầu đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT đặt ra những định hướng lớn, có ý nghĩa trực tiếp và sâu sắc đối với việc nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Trước hết, quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhấn mạnh yêu cầu kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững bản chất cách mạng, khoa học, từ đó tạo cơ sở chính trị - tư tưởng vững chắc để định hướng, dẫn dắt thanh niên hình thành lý tưởng sống đúng đắn, niềm tin vào con đường xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, việc xây dựng HTCT tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả góp phần nâng cao năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về CTTN, khắc phục tình trạng hình thức, dàn trải trong giáo dục LTCM. Bên cạnh đó, yêu cầu nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trở thành động lực quan trọng để tăng sức thuyết phục, tính lan tỏa của CTGD LTCM trong thanh niên. Thực tiễn cho thấy, khi công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, sẽ tạo môi trường CT-XH lành mạnh, củng cố niềm tin, khơi dậy ý chí phấn đấu, tinh thần cống hiến của thanh niên, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để các thành ủy nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thế hệ trẻ.

Bốn là, quá trình phát triển KT-XH nhanh chóng của các đô thị trực thuộc Trung ương trong những năm tới cũng là một yếu tố thuận lợi quan trọng đối với việc nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Sự tăng trưởng của các ngành công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hiện đại, kinh tế số, kinh tế sáng tạo cùng với quá trình đô thị hoá mạnh mẽ đã làm thay đổi sâu sắc diện mạo các thành phố lớn, đồng thời mở ra nhiều cơ hội mới cho thanh niên trong học tập, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp và cống hiến cho xã hội. Nền kinh tế phát triển tạo điều kiện để các thành phố đầu tư nhiều hơn cho giáo dục, văn hoá, khoa học - công nghệ và các thiết chế phục vụ thanh niên; từng bước cải thiện cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và môi trường học tập, sinh hoạt CT-XH

của thế hệ trẻ. Các chương trình đầu tư vào hạ tầng giao thông, truyền thông, giáo dục, không gian sáng tạo và các trung tâm hoạt động thanh thiếu niên, thông qua nguồn lực từ ngân sách nhà nước và xã hội hoá, sẽ góp phần mở rộng quy mô, đa dạng hoá hình thức giáo dục LTCM, tạo điều kiện để các thành uỷ triển khai công tác này một cách đồng bộ, sâu rộng và bền vững hơn trong thời gian tới.

Năm là, qua nhiều nhiệm kỳ lãnh đạo, các thành uỷ trực thuộc Trung ương đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng, CTTT và CTTN, trong đó có giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ.

Hệ thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên tại các đô thị lớn ngày càng được củng cố, kiện toàn; ĐNCB đoàn từng bước được trẻ hoá, chuẩn hoá, có trình độ lý luận chính trị, kỹ năng vận động, tập hợp, tổ chức phong trào và khả năng tiếp cận, sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại. Các chương trình, kế hoạch giáo dục LTCM cho thanh niên ngày càng được thiết kế bài bản, khoa học, gắn với thực tiễn đời sống đô thị, với các phong trào hành động cách mạng, các hoạt động tình nguyện, khởi nghiệp sáng tạo, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số, xây dựng văn minh đô thị. Việc tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho ĐNCB làm CTTN những kiến thức chuyên sâu về lý luận chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng, lịch sử dân tộc, cùng với kỹ năng truyền thông, kỹ năng tổ chức hoạt động xã hội, kỹ năng định hướng giá trị sống cho thanh niên, sẽ là nền tảng quan trọng để các thành uỷ tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo đối với CTGD LTCM trong giai đoạn đến năm 2035.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, những biến động phức tạp của bối cảnh quốc tế - khu vực sẽ tác động tiêu cực đến định hướng tư tưởng, giá trị của thanh niên đô thị

Bối cảnh quốc tế và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ, khủng hoảng kinh tế, biến đổi khí hậu và các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng, sẽ tác động mạnh mẽ đến tư duy, tâm lý, lối sống và hệ giá trị của thanh niên đô thị. Trong điều kiện toàn cầu hoá và hội nhập sâu rộng, thanh niên các thành phố lớn là lực lượng tiếp cận sớm và trực tiếp nhất với các trào lưu tư tưởng, quan

điểm CT-XH khác nhau, kể cả những quan điểm trái chiều, cực đoan, thù địch với mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Điều này đặt ra yêu cầu rất cao đối với các thành uỷ trong việc định hướng tư tưởng, củng cố niềm tin chính trị và giáo dục LTCM cho thanh niên. Tuy nhiên, việc thường xuyên cập nhật, dự báo đúng xu thế tư tưởng, kịp thời đổi mới nội dung, chương trình và phương thức giáo dục cho phù hợp với bối cảnh quốc tế biến động là một nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi trình độ lãnh đạo, năng lực phân tích và tầm nhìn chiến lược của cấp uỷ đô thị phải không ngừng được nâng cao. Bên cạnh đó, yêu cầu xây dựng đội ngũ báo cáo viên, giảng viên lý luận chính trị, cán bộ đoàn, cán bộ làm CTTT có khả năng nhận diện, phân tích và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trong điều kiện mới cũng đặt ra nhiều khó khăn về công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Hai là, tác động đa chiều của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và môi trường truyền thông số sẽ tiếp tục tạo ra những thách thức lớn đối với sự lãnh đạo của các thành uỷ trong CTGD LTCM cho thanh niên.

Mạng xã hội không chỉ là môi trường giao tiếp, chia sẻ thông tin mà còn trở thành “không gian tư tưởng” đặc biệt, nơi các luồng thông tin tích cực và tiêu cực đan xen, trong đó không ít thông tin sai lệch, xuyên tạc lịch sử, bóp méo đường lối, chủ trương của Đảng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Một bộ phận thanh niên, do hạn chế về bản lĩnh chính trị và khả năng “miễn dịch” trước thông tin xấu độc, dễ bị tác động, lôi kéo, dẫn đến hoài nghi về LTCM, giảm sút niềm tin vào các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và chế độ. Điều này buộc các thành uỷ phải tăng cường lãnh đạo việc đổi mới phương thức giáo dục LTCM theo hướng tận dụng tối đa ưu thế của công nghệ số, phát triển các kênh truyền thông chính thống trên không gian mạng, tổ chức các hình thức giáo dục trực tuyến, diễn đàn số, lớp học ảo, hội thảo trực tuyến dành cho thanh niên. Tuy nhiên, sự chênh lệch về hạ tầng công nghệ, về trình độ ứng dụng công nghệ thông tin giữa các cơ sở, đơn vị và giữa các nhóm thanh niên trong nội bộ các đô thị lớn cũng là một rào cản không nhỏ đối với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các mô hình giáo dục mới.

Ba là, những tác động tiêu cực của mặt trái KTTT và sự du nhập mạnh mẽ của các yếu tố văn hoá ngoại lai đang làm biến đổi sâu sắc nhu cầu, lối sống, hệ giá trị và chuẩn mực đạo đức của một bộ phận thanh niên đô thị.

Chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, chạy theo vật chất, đề cao hưởng thụ, coi nhẹ trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân có xu hướng gia tăng, làm suy giảm sức hấp dẫn của các giá trị LTCM truyền thống đối với giới trẻ. Trong bối cảnh đó, CTGD LTCM dễ rơi vào tình trạng hình thức, khô cứng, thiếu sức thuyết phục nếu không được đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức tổ chức. Bên cạnh đó, quá trình cải cách hành chính, tinh giản bộ máy, đổi mới mô hình quản lý đô thị, phát triển kinh tế số và thị trường lao động linh hoạt đã làm thay đổi cơ cấu xã hội và đặc điểm của thanh niên thành thị. Thanh niên ngày càng đa dạng về trình độ học vấn, nghề nghiệp, hoàn cảnh sống và nhu cầu phát triển cá nhân, đòi hỏi CTGD LTCM phải được “cá thể hoá”, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau. Việc vừa bảo đảm tính kế thừa truyền thống cách mạng, vừa đáp ứng nhu cầu, thị hiếu và tâm lý của thanh niên trong thời đại số là một thách thức lớn đối với sự lãnh đạo của các thành uỷ trong giai đoạn hiện nay và những năm tới.

Bốn là, những thay đổi về tổ chức bộ máy của HTCT và chính quyền đô thị sẽ tác động trực tiếp đến PTLĐ của các thành uỷ đối với CTTN nói chung và giáo dục LTCM nói riêng

Những thay đổi về tổ chức bộ máy của HTCT và chính quyền đô thị, việc sắp xếp lại đơn vị hành chính, thí điểm mô hình chính quyền đô thị, tinh gọn các đầu mối trung gian, cùng với việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, tổ chức trong HTCT sẽ tác động trực tiếp đến PTLĐ của các thành uỷ đối với CTTN nói chung và giáo dục LTCM nói riêng. Trong thời gian tới, dự báo sẽ tiếp tục có những thay đổi đáng kể trong cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của các cơ quan làm CTTT, công tác đoàn, hội ở các thành phố trực thuộc Trung ương. Việc sáp nhập, điều chỉnh, phân công lại chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị có thể dẫn đến tình trạng gián đoạn tạm thời trong công tác chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục LTCM cho thanh niên. Một bộ phận cán bộ làm CTTN có thể phải thích nghi với vị trí công tác mới, địa bàn

mới, nhiệm vụ mới, trong khi các quy định, quy chế phối hợp chưa được hoàn thiện đồng bộ, dễ ảnh hưởng đến tính liên tục và hiệu quả của công tác lãnh đạo, chỉ đạo từ phía thành uỷ.

Năm là, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch tiếp tục là một yếu tố khó khăn, phức tạp, tác động trực tiếp và lâu dài đến sự lãnh đạo của các thành uỷ trong CTGD LTCM cho thanh niên.

Các thế lực này không ngừng thay đổi phương thức, thủ đoạn, triệt để lợi dụng không gian mạng, các diễn đàn quốc tế, các tổ chức phi chính phủ và những vấn đề “nhạy cảm” trong xã hội để xuyên tạc lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, bôi nhọ hình ảnh đất nước, gieo rắc tư tưởng hoài nghi, dao động trong một bộ phận thanh niên. Chúng tập trung thúc đẩy các quan điểm sai trái như “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”, “phi chính trị hoá thanh niên”, cổ vũ lối sống cá nhân chủ nghĩa, tách thanh niên ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng và truyền thống cách mạng của dân tộc. Thông qua việc lan truyền thông tin giả, cắt ghép hình ảnh, bóp méo sự thật, chúng tìm cách tạo ra “khủng hoảng niềm tin”, làm suy giảm uy tín của Đảng và HTCT trong giới trẻ. Nếu không được nhận diện, đấu tranh và phản bác kịp thời, những hoạt động này có thể dẫn đến tình trạng một bộ phận thanh niên thờ ơ với chính trị, xa rời LTCM, thậm chí có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Về lâu dài, đây là nguy cơ trực tiếp đe dọa đến nền tảng tư tưởng của Đảng, sự ổn định CT-XH và chất lượng nguồn nhân lực trẻ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với những thuận lợi và khó khăn đan xen nêu trên, có thể khẳng định rằng, từ nay đến năm 2035, sự lãnh đạo của các thành uỷ trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên sẽ đứng trước yêu cầu phải không ngừng đổi mới, thích ứng linh hoạt và sáng tạo. Việc chủ động dự báo đúng tình hình, kịp thời điều chỉnh nội dung, PTLĐ, tăng cường đầu tư cho CTTT, xây dựng ĐNCB làm CTTN có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao, đồng thời khai thác hiệu quả thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại, sẽ là những nhân tố quyết định để CTGD LTCM cho thanh niên phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam có hoài bão, có bản lĩnh, có trách nhiệm và khát vọng cống hiến vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đến năm 2035

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên đến năm 2035 cần được quán triệt theo những định hướng lớn sau đây:

Một là, kiên định mục tiêu, nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm CTGD LTCM cho thanh niên được đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp và thường xuyên của các thành ủy trực thuộc Trung ương.

Phải quán triệt sâu sắc và nhất quán quan điểm của Đảng về vai trò đặc biệt quan trọng của thanh niên và CTGD LTCM cho thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần xác định rõ: giáo dục LTCM cho thanh niên không chỉ là nhiệm vụ của riêng tổ chức Đoàn hay ngành tuyên giáo, mà là nhiệm vụ chính trị chiến lược, lâu dài của toàn Đảng bộ thành phố, gắn chặt với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ. Trên cơ sở đó, phải bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của thành ủy trong việc định hướng nội dung, mục tiêu, phương thức và lực lượng tham gia CTGD LTCM cho thanh niên; đồng thời kiên quyết đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong thanh niên đô thị.

Hai là, gắn chặt CTGD LTCM cho thanh niên với nhiệm vụ phát triển KT-XH, xây dựng văn hóa, con người và xây dựng Đảng ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn mới.

Các thành ủy phải lãnh đạo việc tích hợp chặt chẽ giáo dục LTCM cho thanh niên với việc thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH, xây dựng văn hóa, xây dựng con người và giữ vững ổn định CT-XH ở các đô thị lớn. Giáo dục LTCM không thể tách rời thực tiễn sinh động của quá trình phát triển thành phố, mà cần được cụ thể hóa thông qua các phong trào hành động cách mạng, các chương trình phát triển đô thị văn minh, hiện đại, sáng tạo, nghĩa tình. Thông qua đó, LTCM từng bước được chuyển hóa thành động lực tinh thần thúc đẩy thanh

niên học tập, lao động, khởi nghiệp, cống hiến và tham gia giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quản lý, phát triển đô thị.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ nội dung, PTLĐ của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên, phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị và yêu cầu của thời đại số.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương phải đổi mới cách thức lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên theo hướng chủ động, linh hoạt, khoa học và sát thực tiễn, khắc phục tình trạng lãnh đạo hành chính hóa, chung chung hoặc thiếu chiều sâu. Nội dung lãnh đạo cần tập trung xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, định hướng trọng tâm và lộ trình triển khai CTGD LTCM cho thanh niên trong từng giai đoạn phát triển của thành phố, bảo đảm sự thống nhất giữa quan điểm chỉ đạo của cấp ủy với điều kiện, đặc thù của thanh niên đô thị. Đồng thời, các thành ủy cần đổi mới PTLĐ theo hướng tăng cường ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án chuyên đề; gắn chặt với lãnh đạo tổ chức thực hiện, KT,GS, sơ kết, tổng kết. Việc ứng dụng công nghệ số và các kênh truyền thông hiện đại cần được sử dụng như công cụ lãnh đạo, chỉ đạo và định hướng dư luận, qua đó khẳng định rõ vai trò dẫn dắt của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong bối cảnh mới.

Bốn là, xây dựng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội lành mạnh ở các thành phố trực thuộc Trung ương làm nền tảng vững chắc cho CTGD LTCM cho thanh niên.

Các thành ủy cần nhận thức đầy đủ rằng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên. Vì vậy, cần tập trung lãnh đạo đồng bộ việc xây dựng đời sống văn hóa đô thị, phát triển không gian văn hóa công cộng, hình thành môi trường mạng an toàn, lành mạnh; đồng thời tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tệ nạn xã hội trong thanh niên. Thông qua việc xây dựng môi trường xã hội tích cực, tiến bộ, nhân văn, các giá trị của LTCM được thấm thấu một cách tự nhiên, bền vững vào nhận thức, tình cảm và hành động của thanh niên.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của các thành ủy trong CTGD LTCM cho thanh niên.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương phải giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo trong việc huy động, điều phối và phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong HTCT và toàn xã hội tham gia CTGD LTCM cho thanh niên. Trong đó, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt; gia đình, nhà trường, các tổ chức CT-XH, cơ quan truyền thông, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội là những chủ thể quan trọng. Sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các lực lượng sẽ tạo thành sức mạnh tổng hợp, bảo đảm tính liên tục, toàn diện và hiệu quả của CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương đến năm 2035.

4.2. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC THÀNH ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương về vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên và sự lãnh đạo của thành uỷ trong giai đoạn hiện nay

Để các cấp uỷ, tổ chức trong HTCT và nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đồng bộ và hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của thành uỷ về CTGD LTCM cho thanh niên, điều kiện tiên quyết và mang tính quyết định là phải có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và thống nhất về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của LTCM đối với sự hình thành nhân cách, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống và ý thức công dân của thanh niên, cũng như vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các thành uỷ đối với công tác này trong bối cảnh mới. Trên cơ sở đó, mỗi tổ chức, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân cần xác định rõ trách nhiệm của mình trong việc tham gia, phối hợp tổ chức và tạo môi trường thuận lợi cho giáo dục, bồi dưỡng LTCM cho thanh niên đô thị. Vì vậy, các thành uỷ và các cấp uỷ đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo CTGD, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, cán bộ, đảng viên, các tổ chức CT-XH từ thành phố đến cơ sở, cùng toàn thể nhân dân về những vấn đề này. Đây là cơ sở quan trọng tạo nên nền tảng nhận thức chung sâu sắc, thống nhất, qua đó

bảo đảm việc tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên đạt hiệu quả bền vững.

Để giải pháp đạt hiệu quả thiết thực, cần tập trung triển khai đồng bộ một số biện pháp cụ thể sau:

Một là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò đặc biệt quan trọng của CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương, gắn với đặc điểm thanh niên đô thị và yêu cầu phát triển của từng thành phố.

Các thành uỷ cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là ĐNCB, đảng viên, về vai trò nền tảng của LTCM đối với sự phát triển toàn diện của thanh niên; về những đặc điểm, xu hướng biến đổi tư tưởng, lối sống của thanh niên đô thị trong điều kiện KTTT, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số; về những thách thức mới đặt ra đối với CTGD LTCM; đồng thời làm rõ sự cần thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của các thành uỷ và sự tham gia tích cực của các tổ chức CT-XH và nhân dân trong công tác này.

Khi tuyên truyền, giáo dục, cần gắn chặt với điều kiện cụ thể của từng thành phố, từng nhóm đối tượng thanh niên, qua đó tạo thuận lợi cho việc nâng cao nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, cán bộ, đảng viên, MTTQ, các tổ chức CT-XH và người dân trong việc tham gia thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng và Nhà nước, của thành uỷ về giáo dục LTCM cho thanh niên, góp phần xây dựng thể hệ thanh niên đô thị có lý tưởng, hoài bão, bản lĩnh và trách nhiệm xã hội.

Hai là, đổi mới và nâng cao chất lượng việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của thành uỷ về CTGD LTCM cho thanh niên trong toàn HTCT và nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Các cấp uỷ và ĐNCB, đảng viên trong các đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của thành uỷ về giáo dục LTCM cho thanh niên. Đây là một trong những nhân tố quyết định việc thực hiện

thắng lợi các nghị quyết đó trong thực tiễn. Do vậy, trước hết các thành uỷ cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng việc học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên trong ĐNCB, đảng viên. Khi các cấp uỷ và ĐNCB, đảng viên đã nhận thức sâu sắc nội dung, mục tiêu và yêu cầu của các nghị quyết, chỉ thị này, thì mỗi cán bộ, đảng viên sẽ trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện trong đoàn viên, hội viên của MTTQ, các tổ chức CT-XH và trong thanh niên, nhân dân. Qua đó hình thành sự thống nhất về nhận thức trong Đảng, trong HTCT và sự đồng thuận xã hội đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

Cần tiến hành quán triệt các nghị quyết, chỉ thị về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên trong các cấp uỷ, nhất là cấp uỷ cơ sở, cấp uỷ trong các cơ quan, đơn vị trực tiếp làm CTTN và ĐNCB lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp. Coi trọng quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục thế hệ trẻ được xác định trong các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của thành uỷ về xây dựng thế hệ thanh niên trong thời kỳ mới.

Việc tổ chức học tập, quán triệt cần được tiến hành linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, từng lĩnh vực công tác; trong đó chú trọng lựa chọn nội dung trọng tâm, thiết thực; nâng cao chất lượng báo cáo viên; tăng cường trao đổi, thảo luận, giải đáp những vấn đề đặt ra từ thực tiễn; đặc biệt coi trọng việc xây dựng và thông qua chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị về giáo dục LTCM cho thanh niên và tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tiến hành quán triệt các nghị quyết, chỉ thị nêu trên đối với đảng viên thông qua sinh hoạt chi bộ; cung cấp đầy đủ tài liệu về CTTN, giáo dục LTCM cho thanh niên, nhất là tình hình thanh niên ở địa phương, nội dung và PTLĐ của thành uỷ đối với công tác này, những mô hình, kinh nghiệm hiệu quả. Coi trọng việc quán triệt sâu các nội dung liên quan trực tiếp đến trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể trong thời gian tới.

Sau khi kết thúc các lớp học, cần tổ chức kịp thời việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị về giáo dục LTCM cho thanh niên trong MTTQ, các tổ chức CT-XH

và nhân dân bằng những hình thức phù hợp. Phát huy vai trò nòng cốt của cán bộ, đảng viên trong công tác này; tổ chức các hội nghị quán triệt cho ĐNCB lãnh đạo các tổ chức CT-XH ở cơ sở, từ đó triển khai đến đoàn viên, hội viên và thanh niên. Chính quyền cơ sở tổ chức quán triệt đối với nhân dân thông qua các hình thức sinh hoạt cộng đồng phù hợp, qua đó xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, từng cá nhân trong việc tham gia giáo dục, bồi dưỡng LTCM cho thanh niên.

Ba là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức và nâng cao chất lượng các hội nghị, hội thảo khoa học và việc triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu về CTGD LTCM cho thanh niên và sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong giai đoạn mới.

Việc lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên trong điều kiện phát triển KTTT, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, bùng nổ thông tin và chuyên đổi số hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề chưa được luận giải thấu đáo cả về phương diện lý luận và thực tiễn, nhất là những vấn đề liên quan đến đặc điểm thanh niên đô thị, phương thức tác động tư tưởng trong môi trường số và vai trò lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương. Để làm rõ những vấn đề này, tạo cơ sở khoa học cho việc nâng cao hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, các thành ủy cần tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học và triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu chuyên sâu. Thông qua đó, từng bước nâng cao nhận thức, tư duy lý luận và năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, trước hết là thành ủy và ĐNCB lãnh đạo, quản lý chủ chốt đối với CTGD LTCM cho thanh niên trong bối cảnh mới.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan khoa học - công nghệ phối hợp chặt chẽ với các ban tham mưu, giúp việc của thành ủy, nhất là ban tuyên giáo và dân vận, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học và hệ thống đề tài nghiên cứu về giáo dục LTCM cho thanh niên; về sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy, đặc biệt là vai trò của thành ủy và cấp ủy cơ sở trong công tác này. Cần tập trung xác định rõ chủ đề, nội dung các hội nghị, hội thảo và các đề tài nghiên cứu, bảo đảm bám sát những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra đối với CTGD LTCM cho thanh niên đô thị.

Việc chuẩn bị nội dung các hội nghị, hội thảo khoa học cần được tiến hành chu đáo, khoa học; xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, trọng tâm thảo luận; coi trọng

tổng kết thực tiễn, rút ra những vấn đề có tính quy luật và đề xuất các giải pháp khả thi nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy. Cần chú trọng tổ chức tranh luận, thảo luận khoa học, lắng nghe các ý kiến khác nhau, kể cả những ý kiến trái chiều; điều hành hội nghị, hội thảo một cách khoa học, định hướng thảo luận vào những vấn đề cốt lõi, những điểm nghẽn trong thực tiễn lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên cần được tháo gỡ; kết luận rõ ràng những vấn đề đã được làm sáng tỏ, đồng thời tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, tránh kết luận vội vàng, chủ quan.

Cùng với đó, cần tăng cường lãnh đạo việc triển khai và nâng cao chất lượng thực hiện các đề tài nghiên cứu về giáo dục LTCM cho thanh niên theo đúng quy định hiện hành; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực, tránh hình thức, lãng phí và tiêu cực. Đặc biệt coi trọng khâu lựa chọn đề tài, đấu thầu và lựa chọn chủ nhiệm đề tài đáp ứng yêu cầu cả về năng lực khoa học và kinh nghiệm thực tiễn. Tăng cường KT,GS tiến độ, chất lượng nghiên cứu và việc sử dụng kinh phí; tổ chức nghiệm thu chặt chẽ theo quy định. Sau khi kết thúc, cần đẩy nhanh việc phổ biến, xã hội hóa kết quả nghiên cứu, cung cấp sản phẩm cho các cấp ủy, ĐNCB làm tài liệu phục vụ trực tiếp cho việc lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên; đồng thời đưa kết quả nghiên cứu vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các trường chính trị thành phố và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Bốn là, nâng cao chất lượng hoạt động của các phương tiện truyền thông đại chúng trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục LTCM cho thanh niên và sự lãnh đạo của Đảng trong công tác này.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của các cơ quan truyền thông đại chúng của thành phố; trong đó, trọng tâm là nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, thanh niên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của giáo dục LTCM đối với việc xây dựng thể hệ thanh niên đô thị có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, khát vọng cống hiến và trách nhiệm xã hội; đồng thời khẳng định

vai trò lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là các thành ủy, đối với công tác này. Cần định kỳ đưa các nội dung về giáo dục LTCM cho thanh niên vào chương trình, kế hoạch hoạt động của các cơ quan truyền thông với những hình thức phong phú, phù hợp, như: tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, thành ủy; nêu gương tập thể, cá nhân thanh niên tiêu biểu; phổ biến mô hình, kinh nghiệm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo CTGD LTCM cho thanh niên; phê phán những nhận thức lệch lạc, những biểu hiện suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong thanh niên. Đặc biệt, cần coi trọng nâng cao chất lượng các bản tin nội bộ, cổng thông tin điện tử, trang mạng chính thống về CTTN và giáo dục LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương; đồng thời khuyến khích sự phối hợp giữa các tổ chức, cơ quan với hệ thống truyền thông ở cả cấp thành phố và cơ sở.

Song song với đó, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, tư liệu về CTGD LTCM cho thanh niên; về sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với công tác này; về các mặt hoạt động liên quan đến thanh niên như giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, trách nhiệm xã hội, phòng chống các biểu hiện tiêu cực trong thanh niên đô thị. Trên cơ sở đó, xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức với các cơ quan truyền thông nhằm bảo đảm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin cần thiết phục vụ sự lãnh đạo của thành ủy và các cấp ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên, đồng thời bảo đảm yêu cầu giữ gìn bí mật thông tin theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

4.2.2. Đổi mới việc xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang đẩy mạnh xây dựng và phát triển con người Việt Nam toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đổi mới việc xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương trở thành yêu cầu có tính cấp thiết và chiến lược. Bởi lẽ, chất lượng xây dựng và hiệu quả tổ chức thực hiện nghị quyết chính là khâu then chốt quyết định khả năng chuyển hóa đường lối, quan điểm của Đảng về giáo dục LTCM thành nhận thức, niềm tin và động lực hành động cụ thể của thế hệ trẻ trong thực tiễn đô thị lớn. Các thành

phổ trực thuộc Trung ương là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ, nơi tập trung đông đảo thanh niên với trình độ học vấn, mức độ tiếp cận thông tin cao và sự đa dạng về lối sống, giá trị. Tuy nhiên, trong bối cảnh KTTT, toàn cầu hóa và chuyển đổi số hiện nay, việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên đang đối mặt với không ít thách thức: nội dung nghị quyết có mặt chưa theo kịp thực tiễn, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo còn chậm đổi mới; sự tác động đa chiều của các luồng tư tưởng, xu hướng thực dụng, cá nhân chủ nghĩa; sự phân hóa về nhận thức, lý tưởng sống trong một bộ phận thanh niên. Những vấn đề đó đặt ra yêu cầu các thành ủy phải có tầm nhìn chiến lược, tư duy đổi mới, nâng cao năng lực trong cả khâu xây dựng nghị quyết và lãnh đạo tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả. Chỉ khi việc đổi mới này được thực hiện một cách thực chất, nhất quán và bền vững, thì CTGD LTCM mới tạo được chuyển biến sâu sắc, góp phần hình thành lớp thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, khát vọng cống hiến và trách nhiệm với Tổ quốc, với Nhân dân trong thời kỳ mới.

4.2.2.1. Xác định đúng và đổi mới nội dung trọng tâm về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong từng thời kỳ để làm cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết

Để nâng cao hiệu quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương trong những năm tới, vấn đề có ý nghĩa quyết định là xác định đúng và không ngừng đổi mới những nội dung trọng tâm giáo dục trong từng thời kỳ, làm cơ sở xây dựng các nghị quyết phù hợp, khả thi và tổ chức thực hiện đạt kết quả. Cần tập trung vào:

Một là, nắm vững và vận dụng sáng tạo quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên thể hiện trong các văn kiện của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cũng như các định hướng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các hội nghị chuyên đề, sơ kết, tổng kết về CTTN.

Đây là căn cứ quan trọng để các thành ủy trực thuộc Trung ương xác định đúng và kịp thời điều chỉnh nội dung trọng tâm giáo dục LTCM cho thanh niên trong từng giai đoạn, bảo đảm vừa bám sát quan điểm, đường lối của Đảng, vừa

phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của từng đô thị lớn. Những chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương thường chỉ rõ những vấn đề nổi lên trong thanh niên cần quan tâm giáo dục, định hướng; những yêu cầu mới đặt ra đối với CTGD LTCM trong bối cảnh mới. Trên cơ sở đó, các thành ủy cần chủ động đối chiếu với thực tiễn thanh niên địa phương, đồng thời đổi mới tư duy trong lựa chọn và xác định nội dung trọng tâm cần tập trung lãnh đạo. Các hội nghị sơ kết, tổng kết của Trung ương thường nêu bật những mô hình hay, cách làm hiệu quả, những bài học kinh nghiệm thiết thực, qua đó gợi mở những vấn đề trọng tâm cho CTGD LTCM cho thanh niên ở từng thành phố.

Để thực hiện tốt yêu cầu này, các thành ủy, đặc biệt là ban thường vụ thành ủy, cần thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, sự chủ động trong nghiên cứu, quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về thanh niên và CTGD LTCM; nắm chắc các chỉ đạo của Trung ương, đồng thời coi trọng việc cử cán bộ lãnh đạo, cán bộ có chuyên môn chuẩn bị kỹ lưỡng ý kiến phát biểu, tham luận, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên đề, hội nghị sơ kết, tổng kết về CTTN.

Hai là, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc thành ủy, các cơ quan chính quyền, đặc biệt là ban tuyên giáo và dân vận, thành đoàn, các cơ quan giáo dục, văn hóa, thông tin - truyền thông trong tham mưu, đề xuất và đổi mới nội dung trọng tâm giáo dục LTCM cho thanh niên trong từng thời kỳ.

Đây là những cơ quan trực tiếp tham gia hoạch định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, chịu sự lãnh đạo của cấp ủy và quản lý của chính quyền địa phương. Các lĩnh vực như giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng sống, khơi dậy khát vọng cống hiến, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho thanh niên... đều gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của các thành ủy trực thuộc Trung ương.

Vì vậy, các thành ủy cần đặc biệt coi trọng việc phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nêu trên trong tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các nội dung trọng tâm giáo dục LTCM cho thanh niên. Cần nhấn mạnh trách nhiệm chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đồng thời chỉ đạo chặt chẽ việc

phối hợp liên ngành nhằm bảo đảm nội dung tham mưu có tính toàn diện, chiều sâu lý luận và sát thực tiễn thanh niên đô thị, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Ba là, các thành ủy tổ chức thảo luận dân chủ, khoa học và quyết định những nội dung trọng tâm giáo dục LTCM cho thanh niên phù hợp với từng giai đoạn, từng điều kiện cụ thể để tập trung lãnh đạo thực hiện.

Trên cơ sở bám sát thực tiễn, từng ủy viên ban thường vụ cần lắng nghe ý kiến, kiến nghị từ các cấp ủy cơ sở, tổ chức đoàn, hội thanh niên, các cơ sở giáo dục, cũng như phản ánh từ chính thanh niên. Đồng thời, tiếp thu các ý kiến chuyên môn của ban tuyên giáo và dân vận, thành đoàn và các cơ quan chức năng để lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm cần đưa vào nghị quyết của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên. Những nội dung này cần được thảo luận kỹ lưỡng tại các hội nghị ban thường vụ hoặc hội nghị thành ủy để đi đến quyết định thống nhất cao.

Việc quyết định các nội dung trọng tâm giáo dục LTCM cho thanh niên có thể được thực hiện trong các kỳ họp thường lệ hoặc lồng ghép trong các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác lãnh đạo hằng năm của thành ủy, bảo đảm tính linh hoạt và kịp thời.

Bốn là, trong điều kiện hiện nay, các thành ủy trực thuộc Trung ương cần tập trung vào những nội dung trọng tâm mang tính đổi mới như: bồi dưỡng LTCM, đạo đức, lối sống cho thanh niên; khơi dậy khát vọng cống hiến, tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm xã hội; nâng cao “sức đề kháng” tư tưởng trước những tác động tiêu cực của mặt trái KTTT và không gian mạng.

Giáo dục LTCM cho thanh niên là nội dung cốt lõi, xuyên suốt, đòi hỏi sự quan tâm thường xuyên, sâu sắc của cấp ủy. Mỗi thành phố cần chủ động cụ thể hóa hệ giá trị LTCM phù hợp với đặc điểm thanh niên đô thị, gắn với hệ giá trị quốc gia và chuẩn mực đạo đức xã hội. Đồng thời, cần đổi mới nội dung, hình thức giáo dục theo hướng sinh động, thuyết phục, gắn LTCM với giải quyết những vấn đề thực tiễn của thanh niên, từ học tập, lao động, khởi nghiệp đến tham gia quản lý xã hội.

Bên cạnh đó, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong HTCT, giữa chính quyền, tổ chức đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội; xây dựng cơ chế

phối hợp đồng bộ trong giáo dục LTCM cho thanh niên, tạo sự thống nhất, lan tỏa và sức mạnh tổng hợp trong toàn xã hội, nhất là tại các đô thị lớn trực thuộc Trung ương.

4.2.2.2. Tăng cường đổi mới xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương

Trên cơ sở xác định đúng và đổi mới những nội dung trọng tâm về giáo dục LTCM cho thanh niên trong từng thời kỳ, các thành ủy trực thuộc Trung ương cần tập trung đổi mới việc xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề về lĩnh vực này. Để đáp ứng yêu cầu đó, đòi hỏi phải không ngừng nâng cao năng lực của thành ủy cả trong khâu xây dựng nghị quyết và trong lãnh đạo tổ chức thực hiện nghị quyết trên thực tiễn theo hướng khoa học, đồng bộ và hiệu quả hơn. Cụ thể là:

Một là, nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ lý luận chính trị, hiểu biết về thanh niên và CTGD LTCM của từng thành ủy viên và của tập thể thành ủy, đáp ứng yêu cầu đổi mới tư duy trong xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết.

Cần đặc biệt coi trọng tiêu chuẩn về trình độ toàn diện, nhất là trình độ lý luận chính trị, tri thức về CTTN, giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục LTCM cho thanh niên khi hình thành cấp ủy qua các kỳ đại hội. Yêu cầu này cần được chuẩn bị ngay từ khâu tạo nguồn, quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ 2025-2030 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

Tiêu chuẩn thành ủy viên cần được cụ thể hóa trên cơ sở tiêu chuẩn chung do Trung ương ban hành, trong đó nhấn mạnh các yêu cầu về hiểu biết lý luận chính trị, đường lối của Đảng về thanh niên, về giáo dục LTCM, đạo đức, lối sống; nắm vững tâm lý, nhu cầu, xu hướng vận động của thanh niên trong điều kiện KTTT, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Những tri thức này cần được thể hiện thông qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng bài bản về lý luận chính trị, CTTT, CTTN, giáo dục học chính trị, xã hội học thanh niên...

Cùng với đó, cần đẩy mạnh công tác tạo nguồn, quy hoạch đội ngũ thành ủy viên có chất lượng cao, có nhận thức sâu sắc và kinh nghiệm thực tiễn trong

lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên; đồng thời tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho ĐNCB trong diện quy hoạch. Việc luân chuyển cán bộ cần được gắn với các lĩnh vực công tác liên quan trực tiếp đến thanh niên, CTMT, giáo dục, văn hóa, đoàn thể, qua đó tạo nền tảng năng lực vững chắc trước khi tham gia cấp ủy.

Đặc biệt, cần thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về giáo dục LTCM cho thanh niên; các hội thảo khoa học, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm giữa các thành phố; mở rộng hợp tác, học tập mô hình, cách làm hiệu quả trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực tư duy đổi mới, tầm nhìn và phương pháp lãnh đạo lĩnh vực này.

Hai là, nâng cao trình độ, năng lực tham gia xây dựng và đổi mới các nghị quyết, quyết định của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên của từng thành ủy viên.

Mỗi thành ủy viên cần xác định rõ trách nhiệm cá nhân trong việc đóng góp trí tuệ, tâm huyết vào quá trình xây dựng các nghị quyết, quyết định quan trọng về giáo dục LTCM cho thanh niên. Cần tích cực tham gia thảo luận, tranh luận, phản biện khoa học để làm sáng tỏ những nội dung cốt lõi của nghị quyết, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, qua đó đi đến thống nhất trên cơ sở lý luận vững chắc và thực tiễn sinh động.

Bên cạnh đó, mỗi thành ủy viên cần không ngừng tự học tập, rèn luyện năng lực tổng kết thực tiễn, dự báo xu hướng vận động của thanh niên, kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh trong CTGD LTCM. Phải biết lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của thanh niên và dư luận xã hội để có thể tham gia hoạch định những chủ trương, chính sách có giá trị thực tiễn cao, phù hợp với đặc thù thanh niên đô thị trong điều kiện mới.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ việc chuẩn bị dự thảo nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên của thành ủy theo hướng khoa học, dân chủ và sát thực tiễn.

Công tác chuẩn bị dự thảo nghị quyết cần được tổ chức một cách bài bản, khoa học và chuyên nghiệp. Cần thành lập tiểu ban soạn thảo nghị quyết do một đồng chí ủy viên ban thường vụ thành ủy làm trưởng tiểu ban, với sự tham gia của cán bộ chuyên môn từ ban tuyên giáo và dân vận, thành đoàn, các cơ quan giáo dục, văn hóa, cùng các nhà khoa học, chuyên gia am hiểu sâu về thanh niên và

CTTT. Cơ cấu tiểu ban phải bảo đảm hài hòa giữa năng lực lãnh đạo và trình độ chuyên môn sâu.

Tiểu ban cần tiến hành điều tra xã hội học, khảo sát thực tiễn đời sống, lý tưởng, khát vọng, nhu cầu của thanh niên; đánh giá thực trạng CTGD LTCM, hiệu quả hoạt động của các thiết chế giáo dục, văn hóa, đoàn thể; phân tích nguồn lực và điều kiện bảo đảm. Trên cơ sở đó, xây dựng dự thảo nghị quyết có căn cứ khoa học, sát thực tiễn, có tầm nhìn dài hạn và khả năng triển khai cao.

Quá trình lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo cần được tiến hành rộng rãi, từ ban thường vụ thành ủy đến các tổ chức CT-XH, cơ sở giáo dục, đoàn thể thanh niên, đội ngũ trí thức, nhà giáo, cán bộ đoàn và đại diện thanh niên. Việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo phải được thực hiện một cách cầu thị, khoa học, bảo đảm nghị quyết ban hành thực sự là kết tinh trí tuệ tập thể.

Cần đổi mới phương thức lấy ý kiến theo hướng linh hoạt, có thể kết hợp lấy ý kiến bằng văn bản với tổ chức các tọa đàm, hội thảo chuyên đề, vừa tiết kiệm thời gian, vừa bảo đảm chiều sâu và chất lượng.

Bốn là, đổi mới và nâng cao chất lượng các hội nghị thành ủy trong thảo luận, quyết định nội dung nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên.

Việc tổ chức hội nghị cần được chuẩn bị nghiêm túc, chu đáo: thông báo rõ ràng thời gian, địa điểm, nội dung; gửi đầy đủ tài liệu cho đại biểu, đặc biệt là dự thảo nghị quyết, báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý, kết quả khảo sát, phân tích tình hình thanh niên và CTGD LTCM trên địa bàn.

Người chủ trì hội nghị cần điều hành linh hoạt, chặt chẽ, phát huy cao độ dân chủ trong thảo luận; khuyến khích tranh luận khoa học, phản biện xây dựng, nhất là đối với những vấn đề mới, khó, còn nhiều cách tiếp cận khác nhau. Những nội dung chưa đạt được sự thống nhất cao cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện, tránh kết luận vội vàng, chủ quan.

Kết luận hội nghị phải rõ ràng, mạch lạc, có thể kết luận theo từng nhóm vấn đề trước khi kết luận toàn bộ nghị quyết. Sau hội nghị, cần nhanh chóng hoàn thiện, chỉnh lý nghị quyết theo kết luận, trình bí thư hoặc phó bí thư thường trực thành ủy ký ban hành để tổ chức thực hiện kịp thời.

Năm là, đổi mới việc lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên của thành ủy.

Đây là khâu có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả của nghị quyết. Sau khi nghị quyết được ban hành, các thành ủy cần tập trung lãnh đạo đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức quán triệt nghị quyết trong toàn HTCT và trong thanh niên. Phải bảo đảm nghị quyết không chỉ được học tập trong ĐNCB, đảng viên mà còn được tuyên truyền, giải thích sâu rộng, thuyết phục đến các tầng lớp thanh niên với những hình thức phù hợp, sinh động.

Cần tổ chức các hội nghị quán triệt nghị quyết bằng phương pháp đa dạng, sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số để truyền tải nội dung nghị quyết đến thanh niên một cách linh hoạt, hiệu quả.

Đồng thời, các thành ủy cần lãnh đạo việc cụ thể hóa nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch hành động của ban thường vụ, ban chấp hành thành ủy; chỉ đạo cấp ủy cấp dưới, chính quyền, đoàn thể, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn.

Cần định hướng rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị ngay từ khâu xây dựng nghị quyết để tạo sự đồng thuận và chủ động trong quá trình tổ chức thực hiện. Trong phân công nhiệm vụ, cần bố trí cán bộ chủ chốt, có năng lực, kinh nghiệm phụ trách các nội dung then chốt; giao trách nhiệm cụ thể cho ủy viên ban thường vụ hoặc người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan.

Tăng cường KT,GS, đánh giá việc thực hiện nghị quyết là yêu cầu thường xuyên. Các thành ủy cần xây dựng kế hoạch KT,GS định kỳ và đột xuất; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, xác định rõ nguyên nhân để điều chỉnh biện pháp lãnh đạo. Đồng thời, coi trọng sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm nhằm không ngừng nâng cao chất lượng lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên.

Việc nâng cao năng lực đổi mới xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục LTCM cho thanh niên không chỉ là yêu cầu cấp thiết đối với các thành ủy trực thuộc Trung ương hiện nay, mà còn là yếu tố nền tảng để xây dựng thế hệ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng sống cao đẹp, sẵn sàng cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chỉ khi các nghị quyết về giáo dục LTCM thực sự được xây dựng khoa học,

tổ chức thực hiện đồng bộ và đi vào đời sống thanh niên, trở thành động lực tinh thần mạnh mẽ, thì công tác này mới đạt được những chuyển biến căn bản, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

4.2.3. Tăng cường sự lãnh đạo của các thành uỷ trong việc xây dựng môi trường chính trị - văn hoá - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương là những trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học - công nghệ lớn của cả nước, môi trường chính trị - văn hoá - xã hội có tác động trực tiếp, thường xuyên và sâu sắc đến quá trình hình thành thế giới quan, nhân sinh quan, hệ giá trị và lý tưởng sống của thanh niên đô thị. Thực tiễn cho thấy, giáo dục LTCM cho thanh niên không chỉ diễn ra trong các chương trình, hoạt động có tổ chức mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ không gian xã hội, từ đời sống chính trị, văn hoá, truyền thông và các mối quan hệ xã hội hằng ngày.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, môi trường chính trị - văn hoá - xã hội ở đô thị hiện nay vẫn tồn tại không ít yếu tố phức tạp, đan xen giữa giá trị tiến bộ và các biểu hiện lệch chuẩn, giữa thông tin chính thống và thông tin sai lệch, giữa xu hướng hội nhập tích cực và những tác động tiêu cực của mặt trái KTTT, toàn cầu hoá và không gian mạng. Nếu không được định hướng, quản lý và dẫn dắt hiệu quả, những yếu tố này có thể làm suy giảm niềm tin, phai nhạt lý tưởng, thậm chí tác động tiêu cực đến nhận thức và hành vi chính trị của một bộ phận thanh niên.

Vì vậy, tăng cường sự lãnh đạo của các thành uỷ trong xây dựng môi trường chính trị - văn hoá - xã hội lành mạnh, giàu tính định hướng và nêu gương là yêu cầu có ý nghĩa nền tảng, tạo “không gian nuôi dưỡng” thuận lợi để CTGD LTCM cho thanh niên đạt hiệu quả bền vững, lâu dài.

Để thực hiện tốt giải pháp này, cần tập trung triển khai thực hiện một số biện pháp sau:

Một là, các thành uỷ lãnh đạo xây dựng và giữ vững môi trường chính trị ổn định, dân chủ, kỷ cương, tạo nền tảng tinh thần - xã hội vững chắc cho quá trình giáo dục LTCM cho thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị hiện đại.

Môi trường chính trị ổn định không chỉ được biểu hiện ở sự vững vàng của HTCT, sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, mà còn thể hiện ở niềm tin xã hội, ở cảm nhận thực tiễn của thanh niên về tính chính danh, hiệu lực và hiệu quả của sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong đời sống hằng ngày. Do đó, các thành uỷ cần chú trọng lãnh đạo việc cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành những quyết sách phát triển phù hợp với đặc điểm đô thị, bảo đảm hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội, giữa phát triển vật chất và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, trong đó có thanh niên.

Trong môi trường chính trị đó, các giá trị dân chủ xã hội chủ nghĩa cần được thực hành thực chất, gắn với kỷ cương, kỷ luật, pháp luật; bảo đảm để thanh niên được tiếp cận thông tin chính thống, được bày tỏ chính kiến, nguyện vọng, sáng kiến một cách đúng đắn, có định hướng và trong khuôn khổ pháp luật. Việc tăng cường đối thoại, tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của thanh niên trong quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện các chính sách phát triển đô thị sẽ góp phần hình thành tâm thế chính trị tích cực, củng cố mối quan hệ gắn bó giữa thanh niên với Đảng, với chính quyền thành phố. Qua đó, LTCM không chỉ được truyền đạt như một nội dung giáo dục mang tính lý luận, mà còn được thanh niên cảm nhận như một giá trị sống gắn liền với quyền lợi, trách nhiệm và tương lai của chính họ trong cộng đồng CT-XH của thành phố.

Cùng với đó, việc giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong HTCT, trong quản lý xã hội có ý nghĩa quan trọng đối với việc hình thành ý thức thượng tôn pháp luật, tinh thần trách nhiệm công dân và thái độ chính trị đúng đắn của thanh niên. Một môi trường chính trị thiếu kỷ cương, thiếu công bằng, hoặc tồn tại những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, quan liêu sẽ làm suy giảm niềm tin, gây tâm lý hoài nghi, thậm chí làm phai nhạt LTCM trong một bộ phận thanh niên. Vì vậy, các thành uỷ cần lãnh đạo việc xây dựng môi trường chính trị đô thị trong sạch, minh bạch, công khai, qua đó tạo “điểm tựa tinh thần” vững chắc để CTGD LTCM cho thanh niên đạt hiệu quả thực chất và bền vững.

Hai là, tăng cường định hướng xây dựng môi trường văn hoá đô thị tiên tiến, giàu bản sắc, thấm sâu các giá trị cách mạng, giá trị nhân văn và tinh thần

yêu nước, tạo nên không gian văn hoá lành mạnh, tích cực, có sức cảm hoá mạnh mẽ đối với thanh niên.

Trong bối cảnh đô thị hoá nhanh chóng, sự giao thoa, tiếp biến văn hoá diễn ra mạnh mẽ, môi trường văn hoá đô thị vừa là không gian mở, năng động, sáng tạo, vừa tiềm ẩn nhiều yếu tố lai tạp, lệch chuẩn, nếu không được định hướng đúng đắn sẽ tác động tiêu cực đến lối sống, thị hiếu và hệ giá trị của thanh niên. Do đó, các thành uỷ cần lãnh đạo việc xây dựng môi trường văn hoá đô thị trên cơ sở kết hợp hài hoà giữa tính hiện đại và chiều sâu truyền thống, giữa hội nhập quốc tế và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, giữa tự do sáng tạo và chuẩn mực giá trị xã hội.

Trong môi trường văn hoá đó, các giá trị cách mạng như lòng yêu nước, tinh thần độc lập dân tộc, ý thức cộng đồng, trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến cần được lan toả một cách tự nhiên, bền bỉ thông qua đời sống văn hoá - tinh thần của thành phố. Việc định hướng phát triển các thiết chế văn hoá, không gian công cộng, hoạt động nghệ thuật, lễ hội, phong trào văn hoá quần chúng theo hướng lành mạnh, nhân văn sẽ góp phần hình thành môi trường nuôi dưỡng lý tưởng sống tích cực cho thanh niên. Các biểu hiện văn hoá lệch chuẩn, lối sống thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, chạy theo giá trị vật chất thuần tuý cần được nhận diện và điều chỉnh thông qua các chuẩn mực văn hoá, đạo đức xã hội được xác lập rõ ràng và nhất quán.

Đặc biệt, môi trường văn hoá đô thị cần tạo điều kiện để thanh niên được tham gia, được sáng tạo và được thể hiện mình trong khuôn khổ các giá trị tiến bộ, qua đó hình thành sự gắn kết giữa lý tưởng cá nhân với lý tưởng xã hội. Khi các giá trị cách mạng được “văn hoá hoá”, được thể hiện sinh động trong đời sống thường nhật, trong các hình mẫu ứng xử, trong các sản phẩm văn hoá, nghệ thuật, thì giáo dục LTCM sẽ thấm thấu sâu hơn vào nhận thức và tình cảm của thanh niên, trở thành động lực nội sinh thúc đẩy họ phấn đấu, rèn luyện và cống hiến.

Ba là, lãnh đạo quản lý, định hướng không gian truyền thông và không gian mạng theo hướng lành mạnh, an toàn, nhân văn, phù hợp với đặc điểm tiếp nhận thông tin và phương thức giao tiếp xã hội của thanh niên trong thời đại số.

Trong bối cảnh truyền thông số và mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, không

gian mạng đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của môi trường xã hội, tác động trực tiếp đến nhận thức, thái độ và hành vi chính trị của thanh niên. Đây vừa là kênh lan toả nhanh chóng các giá trị tích cực, vừa là môi trường tiềm ẩn nhiều thông tin sai lệch, xuyên tạc, thù địch, có khả năng gây nhiễu loạn nhận thức, làm phai nhạt niềm tin và LTCM nếu không được định hướng và quản lý hiệu quả.

Các thành uỷ cần lãnh đạo việc xây dựng không gian truyền thông chính thống có tính định hướng cao, bảo đảm tính kịp thời, chính xác, thuyết phục, phù hợp với nhu cầu, thị hiếu và thói quen tiếp nhận thông tin của thanh niên đô thị. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về lịch sử cách mạng, truyền thống văn hoá, các giá trị cốt lõi của dân tộc; về những tấm gương tiêu biểu, mô hình tích cực trong học tập, lao động, sáng tạo và cống hiến cần được truyền tải bằng hình thức sinh động, hiện đại, dễ tiếp cận, tạo sức lan toả tự nhiên trong cộng đồng thanh niên.

Song song với đó, việc chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên không gian mạng cần được đặt trong tổng thể định hướng xây dựng môi trường truyền thông lành mạnh, không chỉ dừng lại ở việc “chống” mà còn chú trọng “xây”, lấy cái tích cực để đẩy lùi cái tiêu cực. Khi thanh niên được sống trong môi trường truyền thông trong sạch, được tiếp cận thường xuyên với các giá trị tích cực, các thông điệp nhân văn, các câu chuyện truyền cảm hứng gắn với LTCM, thì khả năng “tự miễn dịch” trước các thông tin độc hại sẽ được nâng cao, góp phần củng cố bản lĩnh chính trị và niềm tin xã hội của thế hệ trẻ.

Bốn là, gắn xây dựng môi trường xã hội lành mạnh với việc bảo đảm an sinh xã hội, công bằng xã hội và tạo điều kiện phát triển toàn diện cho thanh niên, qua đó củng cố niềm tin, trách nhiệm xã hội và động lực phấn đấu của thế hệ trẻ.

Môi trường xã hội không chỉ là tổng thể các mối quan hệ xã hội, mà còn bao gồm các điều kiện sống, học tập, làm việc, cơ hội phát triển và khả năng tiếp cận các nguồn lực xã hội của thanh niên. Một môi trường xã hội thiếu công bằng, tồn tại nhiều rào cản trong tiếp cận giáo dục, việc làm, nhà ở, dịch vụ xã hội sẽ tác động tiêu cực đến tâm lý, niềm tin và lý tưởng sống của thanh niên, làm giảm hiệu quả của CTGD LTCM.

Vì vậy, các thành uỷ cần lãnh đạo việc xây dựng môi trường xã hội đô thị theo hướng bao trùm, nhân văn, lấy con người làm trung tâm, trong đó thanh niên được tạo điều kiện phát triển toàn diện cả về trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng xã hội. Việc bảo đảm các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ thanh niên trong học tập, nghề nghiệp, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp sẽ góp phần tạo dựng niềm tin vững chắc vào con đường phát triển của đất nước và thành phố, qua đó làm sâu sắc thêm ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến của thanh niên đối với cộng đồng và xã hội.

Đồng thời, môi trường xã hội lành mạnh cần khuyến khích và tôn vinh các giá trị tích cực, các hành vi đẹp, các đóng góp thiết thực của thanh niên cho xã hội, tạo nên bầu không khí xã hội đề cao cống hiến, trách nhiệm và lý tưởng sống cao đẹp. Khi thanh niên được sống trong một môi trường xã hội công bằng, nhân văn, giàu cơ hội phát triển và được ghi nhận xứng đáng, thì LTCM sẽ không còn là khái niệm trừu tượng, mà trở thành động lực hiện hữu, gắn liền với quá trình phấn đấu, trưởng thành và cống hiến của mỗi cá nhân.

4.2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương về phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Đội ngũ cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tổ chức triển khai, hiện thực hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, có bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng sống cao đẹp, khát vọng cống hiến và trách nhiệm xã hội. Đây là lực lượng nòng cốt trực tiếp tham gia tuyên truyền, giáo dục, định hướng nhận thức, bồi dưỡng niềm tin, lý tưởng và hoài bão cách mạng cho thanh niên trong bối cảnh đô thị hóa nhanh, hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng những tác động mạnh mẽ của KTTT và không gian truyền thông số. Đồng thời, đây cũng là lực lượng chịu sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của các thành uỷ trực thuộc Trung ương trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về CTMT, CTTN và giáo dục LTCM cho thế hệ trẻ. Vì vậy, trong tình hình mới, việc nâng cao chất

lượng ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên về phẩm chất, năng lực và uy tín là nhiệm vụ cấp thiết, mang ý nghĩa chiến lược lâu dài đối với hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy. Để giải pháp đạt hiệu quả thiết thực, cần tập trung triển khai đồng bộ một số biện pháp cụ thể sau:

Một là, các thành ủy trực thuộc Trung ương cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc cụ thể hóa tiêu chuẩn đối với cán bộ chuyên trách làm CTGD LTCM cho thanh niên gắn với vị trí việc làm.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong HTCT có liên quan đến CTTT và CTTN (ban tuyên giáo và dân vận, các cơ quan tham mưu của cấp ủy, tổ chức Đoàn Thanh niên, các thiết chế giáo dục chính trị - tư tưởng, trung tâm bồi dưỡng chính trị...) và yêu cầu cụ thể của từng vị trí công tác (lãnh đạo, quản lý, cán bộ tham mưu, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ Đoàn chuyên trách...), cần xây dựng hệ thống tiêu chuẩn rõ ràng, cụ thể, phù hợp với thực tiễn từng thành phố.

Quá trình xây dựng tiêu chuẩn phải được tiến hành bài bản, khoa học, thông qua các bước xây dựng dự thảo, lấy ý kiến chuyên gia, tổ chức hội thảo, chỉnh sửa, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành theo đúng quy định. Việc cụ thể hóa tiêu chuẩn cần bảo đảm tính khách quan, chặt chẽ, gắn chặt giữa phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống với trình độ lý luận, năng lực thực tiễn và uy tín xã hội của cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên.

Tiêu chuẩn chức danh cần gắn với đặc thù từng nhóm cán bộ: Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực CTTT và thanh niên: phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy chiến lược, năng lực tham mưu xây dựng chủ trương, tổ chức chỉ đạo triển khai các hoạt động giáo dục LTCM cho thanh niên trên địa bàn thành phố.

Đối với cán bộ chuyên trách trực tiếp làm CTGD LTCM: cần có trình độ lý luận chính trị, am hiểu tâm lý thanh niên, có kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục, khả năng sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại.

Đối với cán bộ CTTN ở cơ sở: cần có uy tín trong thanh niên, khả năng tổ chức phong trào, gắn hoạt động thực tiễn với giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cách mạng.

Đối với cán bộ tham gia công tác truyền thông, báo chí, tuyên truyền về thanh niên: cần có năng lực sáng tạo nội dung, định hướng dư luận, lan tỏa các giá trị tích cực và hình mẫu thanh niên tiêu biểu.

Hai là, chú trọng công tác tạo nguồn, quy hoạch và phát triển ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên cả trước mắt và lâu dài.

Các thành ủy cần chủ động xây dựng nguồn cán bộ dồi dào, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục LTCM cho thanh niên trong tình hình mới, phục vụ công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ chuyên trách trong các cơ quan, tổ chức liên quan. Quá trình tạo nguồn phải bảo đảm hài hòa giữa số lượng và chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn, bố trí cán bộ phù hợp với từng vị trí công tác.

Cần kết hợp tạo nguồn “gần” từ ĐNCB, công chức, viên chức đang công tác trong HTCT của thành phố với tạo nguồn “xa” từ các cơ sở giáo dục, đào tạo, các tổ chức xã hội, các phong trào thanh niên có nhiều nhân tố tích cực, có phẩm chất chính trị tốt, năng lực thực tiễn và tâm huyết với CTGD thế hệ trẻ. Đặc biệt, cần quan tâm phát hiện, bồi dưỡng những cán bộ trẻ, có tư duy đổi mới, khả năng tiếp cận nhanh với các xu hướng truyền thông hiện đại, có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực trong thanh niên.

Công tác quy hoạch cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên phải được triển khai đúng nguyên tắc, quy trình, bảo đảm tính “động” và “mở”, khắc phục tình trạng hình thức, khép kín. Định kỳ rà soát, đánh giá ĐNCB trong quy hoạch; kịp thời bổ sung những nhân tố mới có triển vọng, đồng thời mạnh dạn đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc không còn khả năng phát triển. Việc chú trọng phát triển ĐNCB trẻ, có khát vọng cống hiến, bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực tổ chức thực tiễn sẽ góp phần tạo nền tảng vững chắc cho CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương trong những giai đoạn tiếp theo.

Ba là, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng cho ĐNCB, báo cáo viên, tuyên truyền viên và lực lượng trực tiếp tham gia CTGD LTCM cho thanh niên, đặc biệt là ở cơ sở.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần kiến nghị với các cơ sở đào tạo,

bồi dưỡng cán bộ của Đảng, Nhà nước, đồng thời trực tiếp chỉ đạo các trung tâm chính trị, trường đào tạo của địa phương phối hợp chặt chẽ để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên. Cán bộ trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý liên quan đến CTTN, CTTT, văn hóa, tuyên giáo cần được đào tạo cơ bản, bài bản, chính quy và được bồi dưỡng các kiến thức thiết yếu về lý luận chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh, CTTT của Đảng, tâm lý học thanh niên, kỹ năng truyền thông, phương pháp giáo dục LTCM trong điều kiện mới. Đối với ĐNCB đương chức, cần tăng cường bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kỹ năng thực hành, kinh nghiệm xử lý tình huống trong giáo dục LTCM; bảo đảm nội dung sát với thực tiễn thanh niên và duy trì thành nề nếp thường xuyên, liên tục.

Các thành ủy tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với đặc điểm thanh niên từng địa bàn; triển khai bồi dưỡng ngay tại cơ sở thông qua hoạt động thực tiễn phong trào, thông qua công việc và thông qua sự kèm cặp, hướng dẫn của những cán bộ giàu kinh nghiệm, có uy tín trong CTTN và CTTT.

Bốn là, tăng cường công tác KT,GS, đánh giá ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên gắn với hiệu quả thực tiễn và mức độ chuyên biến về nhận thức, thái độ, hành vi của thanh niên.

Thực tiễn tại một số địa phương cho thấy, nơi nào CTGD LTCM cho thanh niên được triển khai nề nếp, sáng tạo, gắn với phong trào hành động cách mạng, thì ở đó vai trò và chất lượng của ĐNCB phụ trách có ý nghĩa quyết định đến kết quả giáo dục. Do đó, các cấp ủy, đặc biệt là các thành ủy trực thuộc Trung ương cần chú trọng tổ chức KT,GS định kỳ và đột xuất đối với hoạt động giáo dục LTCM cho thanh niên, với hệ thống tiêu chí cụ thể, gắn với đặc điểm từng nhóm đối tượng thanh niên và từng địa bàn. Cần phát huy các kênh phản hồi từ tổ chức Đoàn, Hội, từ thanh niên và cộng đồng xã hội để làm căn cứ đánh giá năng lực, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công tác của ĐNCB.

Song song với giám sát, cần kịp thời phát hiện, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức, phương pháp và tác phong công tác; khắc phục tình trạng hình thức, hành chính hóa, thiếu sức thuyết phục trong giáo dục LTCM cho thanh

niên. Việc phát hiện hạn chế, khuyết điểm phải gắn với xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch nhằm củng cố kỷ cương, nâng cao hiệu lực lãnh đạo của các thành ủy trong lĩnh vực đặc biệt quan trọng này.

Bên cạnh đó, cần chú trọng biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có sáng kiến, mô hình hiệu quả trong giáo dục LTCM cho thanh niên. Mỗi tấm gương cán bộ tận tụy, trách nhiệm, sáng tạo không chỉ là nhân tố tích cực trực tiếp mà còn có tác dụng lan tỏa mạnh mẽ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả chung của CTGD LTCM trong toàn thành phố.

Năm là, thực hiện tốt chính sách đối với ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên, tạo điều kiện thuận lợi để họ yên tâm công tác, cống hiến lâu dài.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần xác định rõ công tác xây dựng ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên là khâu then chốt trong CTTT của Đảng, từ đó chủ động tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chính sách phù hợp về đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh. Cần quan tâm bảo đảm điều kiện làm việc, cơ hội học tập, rèn luyện, thăng tiến; kịp thời ghi nhận, biểu dương những đóng góp thiết thực của ĐNCB trong giáo dục LTCM cho thanh niên.

Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số, đa dạng hóa không gian văn hóa - truyền thông hiện nay, việc trang bị cho cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên các kỹ năng công nghệ, kỹ năng truyền thông số, kỹ năng tiếp cận và dẫn dắt thanh niên trên không gian mạng là yêu cầu cấp thiết. Các trung tâm chính trị, cơ sở đào tạo của địa phương cần phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, tổ chức CT-XH để tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu, giúp ĐNCB không ngừng nâng cao năng lực, thích ứng với yêu cầu mới.

Có thể khẳng định, khi ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên được bảo đảm đầy đủ điều kiện vật chất và tinh thần, được đào tạo bài bản, sử dụng đúng và ghi nhận xứng đáng, họ sẽ trở thành lực lượng nòng cốt, giàu nhiệt huyết trong việc truyền bá, lan tỏa LTCM của Đảng, góp phần xây dựng thế hệ thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, hoài bão lớn, trách nhiệm cao đối với Tổ quốc và xã hội.

4.2.5. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc tham gia giáo dục, bồi dưỡng và định hướng lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Giáo dục LTCM cho thanh niên là quá trình lâu dài, phức tạp, chịu sự tác động đồng thời của nhiều chủ thể, nhiều môi trường và nhiều mối quan hệ xã hội đan xen. Trong bối cảnh KTTT định hướng xã hội chủ nghĩa, toàn cầu hóa và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, thanh niên các thành phố trực thuộc Trung ương đang chịu ảnh hưởng sâu sắc từ sự đa dạng hệ giá trị, lối sống, chuẩn mực văn hóa và các luồng thông tin đa chiều, trong đó không ít yếu tố tiêu cực, phản giá trị tác động trực tiếp đến nhận thức, niềm tin và lý tưởng sống. Thực tiễn cho thấy, nếu CTGD LTCM chỉ được triển khai đơn lẻ trong phạm vi tổ chức Đoàn hoặc các cơ quan chuyên trách, thiếu sự tham gia đồng bộ của gia đình, nhà trường, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội thì hiệu quả đạt được sẽ không bền vững, thậm chí dễ bị triệt tiêu bởi các tác động ngược chiều từ môi trường sống và làm việc của thanh niên.

Mặt khác, trong điều kiện đô thị đặc thù của các thành phố trực thuộc Trung ương, thanh niên có sự phân hóa sâu sắc về trình độ học vấn, nghề nghiệp, điều kiện sống và không gian sinh hoạt xã hội. Nhiều bộ phận thanh niên trưởng thành trong môi trường gia đình hạt nhân, thời gian gắn kết cộng đồng giảm sút; không ít thanh niên làm việc trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, khu vực kinh tế tư nhân và có vốn đầu tư nước ngoài, nơi tác động của lợi ích kinh tế, áp lực việc làm và cạnh tranh nghề nghiệp rất lớn. Điều đó đặt ra yêu cầu khách quan phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả HTCT và toàn xã hội, tạo sự liên thông, hỗ trợ và cộng hưởng giữa các chủ thể giáo dục, qua đó hình thành “mạng lưới xã hội hóa” giáo dục LTCM cho thanh niên.

Xuất phát từ vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, các thành ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm định hướng, điều phối và tổ chức phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội trong CTGD LTCM cho thanh niên; bảo đảm sự thống nhất về mục tiêu, nội dung và giá trị cốt lõi, đồng thời phát huy tính đa dạng, linh hoạt của các chủ thể tham gia, tạo nền tảng xã hội rộng rãi và bền vững

cho việc hình thành, củng cố và phát triển LTCM của thế hệ trẻ. Để giải pháp đạt hiệu quả thiết thực, cần tập trung triển khai đồng bộ một số biện pháp cụ thể sau:

Một là, các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo tăng cường sự phối hợp, sự tham gia đồng bộ của HTCT, gia đình, nhà trường, doanh nghiệp và xã hội vào CTGD LTCM cho thanh niên.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần lãnh đạo việc thiết lập và vận hành các cơ chế phối hợp liên ngành, liên chủ thể theo hướng thực chất, ổn định và có chiều sâu. Trọng tâm của sự phối hợp không chỉ là phân công trách nhiệm mà là tạo lập sự thống nhất về mục tiêu, nội dung và chuẩn mực giá trị trong giáo dục LTCM cho thanh niên. Trên cơ sở đó, các chương trình, kế hoạch phối hợp cần được xây dựng theo hướng dài hạn, có tầm nhìn chiến lược, gắn với mục tiêu phát triển con người và nguồn nhân lực của thành phố trong từng giai đoạn.

Nội dung phối hợp cần được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, hoạt động rõ ràng, phù hợp với chức năng, điều kiện và khả năng tác động của từng chủ thể. HTCT giữ vai trò định hướng, dẫn dắt về chính trị, tư tưởng; gia đình đảm nhiệm giáo dục nền tảng về đạo đức, lối sống; nhà trường tổ chức giáo dục tri thức và lý luận; doanh nghiệp và môi trường lao động góp phần định hình ý thức trách nhiệm xã hội; cộng đồng và xã hội tạo không gian lan tỏa, củng cố các giá trị tích cực. Sự gắn kết chặt chẽ giữa các chủ thể này sẽ giúp nội dung giáo dục LTCM được triển khai liên tục, nhất quán và có tính hỗ trợ lẫn nhau.

Đồng thời, các thành ủy cần chỉ đạo khắc phục tình trạng triển khai các hoạt động giáo dục còn mang tính phong trào, ngắn hạn, thiếu tính kế thừa. Việc phối hợp cần được tổ chức trên nền tảng thông tin thông suốt, có cơ chế trao đổi, đánh giá và điều chỉnh thường xuyên, bảo đảm mọi hoạt động giáo dục đều hướng tới mục tiêu chung là bồi dưỡng cho thanh niên niềm tin vững chắc vào con đường cách mạng, khát vọng cống hiến và ý thức trách nhiệm đối với xã hội.

Hai là, phát huy vai trò nền tảng của gia đình trong việc hình thành nhân cách, đạo đức và lý tưởng sống cho thanh niên, gắn giáo dục LTCM với giáo dục truyền thống gia đình và trách nhiệm công dân.

Các thành ủy cần định hướng để nội dung giáo dục LTCM được lồng ghép hài hòa vào các chương trình, phong trào xây dựng gia đình văn hóa, gia đình học

tập, gia đình trách nhiệm xã hội. Việc lồng ghép này cần được thực hiện một cách linh hoạt, tránh hình thức, thông qua các hoạt động cụ thể gắn với đời sống gia đình như giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức cộng đồng, tinh thần lao động cần cù, trung thực, trách nhiệm với xã hội. Khi những giá trị đó được nuôi dưỡng thường xuyên trong gia đình, thanh niên sẽ tiếp nhận LTCM một cách tự nhiên, không áp đặt.

Bên cạnh đó, cần chú trọng phát huy vai trò nêu gương của các thế hệ trong gia đình. Những hành vi, thái độ sống, cách ứng xử của ông bà, cha mẹ có tác động trực tiếp đến việc hình thành lý tưởng sống của thanh niên. Việc giáo dục không chỉ diễn ra qua lời nói mà chủ yếu thông qua hành động, qua cách mỗi thành viên trong gia đình thể hiện trách nhiệm với công việc, với cộng đồng và với xã hội. Chính từ những tấm gương cụ thể, gần gũi đó, thanh niên sẽ hình thành niềm tin vào các giá trị tốt đẹp và xác lập động cơ phấn đấu đúng đắn.

Gắn giáo dục LTCM với trách nhiệm công dân trong gia đình cũng là nội dung cần được chú trọng. Thông qua việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần tôn trọng kỷ cương, trách nhiệm với cộng đồng dân cư, thanh niên sẽ nhận thức rõ hơn mối quan hệ giữa quyền lợi cá nhân và nghĩa vụ xã hội. Từ đó, LTCM không chỉ được hiểu như mục tiêu trừu tượng mà trở thành kim chỉ nam cho hành động cụ thể trong đời sống hằng ngày.

Ba là, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức CT-XH trong giáo dục LTCM cho thanh niên theo hướng gắn lý luận với thực tiễn xã hội.

Các thành ủy cần định hướng để các cơ sở giáo dục đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục LTCM theo hướng tăng cường tính trải nghiệm, thực hành và tương tác xã hội. Thông qua các hoạt động tình nguyện, lao động cộng đồng, tham gia các phong trào xã hội, thanh niên có điều kiện tiếp xúc trực tiếp với những vấn đề thực tiễn của đời sống, từ đó kiểm nghiệm, củng cố và nâng cao nhận thức lý luận. Quá trình gắn lý luận với thực tiễn giúp thanh niên hiểu sâu sắc hơn giá trị của LTCM và vai trò của bản thân trong sự phát triển của xã hội.

Sự phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức CT-XH cần được tổ chức một cách chặt chẽ, có kế hoạch và định hướng rõ ràng. Các tổ chức như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên có thể tham gia cùng nhà trường trong việc xây dựng và triển

khai các chương trình giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh niên, từng lĩnh vực đào tạo. Nội dung giáo dục cần được thiết kế linh hoạt, sinh động, phù hợp với đặc điểm tâm lý và nhu cầu của thanh niên, tránh áp đặt, giáo điều.

Thông qua sự phối hợp đó, quá trình giáo dục LTCM sẽ trở thành một chuỗi hoạt động liên tục, gắn kết chặt chẽ giữa học tập, rèn luyện và cống hiến. Thanh niên không chỉ tiếp nhận tri thức mà còn được rèn luyện bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm xã hội và khát vọng đóng góp cho cộng đồng. Chính sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn sẽ tạo nên sức sống bền vững cho LTCM trong đời sống tinh thần của thanh niên đô thị hiện nay.

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong giáo dục, bồi dưỡng LTCM cho thanh niên, nhất là thanh niên công nhân, lao động trẻ trong các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu vực kinh tế tư nhân.

Trước hết, các thành ủy cần lãnh đạo việc cụ thể hóa nội dung giáo dục LTCM cho thanh niên trong doanh nghiệp thông qua việc xây dựng và thực thi các chuẩn mực văn hóa doanh nghiệp mang đậm giá trị nhân văn, tinh thần dân tộc và ý thức công dân. Nội dung giáo dục LTCM cần được tích hợp một cách linh hoạt, phù hợp vào các quy chế, quy tắc ứng xử, nội dung đào tạo nội bộ, sinh hoạt văn hóa - tinh thần của doanh nghiệp, qua đó góp phần định hướng hành vi, thái độ và lối sống của thanh niên công nhân theo các giá trị tích cực, tiến bộ, phù hợp với mục tiêu xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

Cùng với đó, cần chú trọng gắn giáo dục LTCM với việc nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức kỷ luật lao động, trách nhiệm xã hội và tinh thần cống hiến trong lao động sản xuất. Thông qua các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn đối thoại trong doanh nghiệp, thanh niên được trang bị nhận thức đúng đắn về quyền và nghĩa vụ công dân, về mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa phát triển kinh tế với trách nhiệm xã hội, từ đó từng bước hình thành động cơ lao động đúng đắn, thái độ làm việc tích cực và khát vọng vươn lên chính đáng.

Một nội dung quan trọng khác là tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể CT-XH trong doanh nghiệp hoạt động thực chất, hiệu quả, đúng định hướng. Các thành ủy cần lãnh đạo xây dựng cơ chế phối hợp giữa cấp ủy địa phương với chủ

doanh nghiệp trong việc củng cố, kiện toàn tổ chức Đoàn Thanh niên, Công đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước. Thông qua các tổ chức này, nội dung giáo dục LTCM được truyền tải bằng những hình thức gần gũi, sinh động, phù hợp với điều kiện lao động, sinh hoạt của thanh niên công nhân, góp phần khắc phục tình trạng xa rời tổ chức, thờ ơ chính trị hoặc bị tác động tiêu cực bởi các luồng thông tin xấu độc.

Đồng thời, cần khuyến khích doanh nghiệp chủ động tham gia, đồng hành cùng các chương trình, phong trào giáo dục LTCM cho thanh niên do Đoàn Thanh niên và các tổ chức CT-XH phát động, như các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, phong trào thi đua lao động sáng tạo, các chương trình an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số vì cộng đồng. Thông qua việc trực tiếp tham gia và trải nghiệm, thanh niên trong doanh nghiệp có điều kiện chuyên hóa nhận thức lý luận thành hành động thực tiễn, củng cố niềm tin, ý thức trách nhiệm và tinh thần gắn bó với sự phát triển của địa phương, của đất nước.

Ngoài ra, cần chú trọng xây dựng các mô hình doanh nghiệp tiêu biểu về thực hiện trách nhiệm xã hội gắn với giáo dục LTCM cho thanh niên, coi đây là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá, tôn vinh doanh nghiệp phát triển bền vững. Việc nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hiệu quả sẽ tạo sức lan tỏa tích cực, góp phần hình thành môi trường sản xuất - kinh doanh không chỉ hiệu quả về kinh tế mà còn giàu giá trị nhân văn, chính trị và xã hội, qua đó đóng góp thiết thực vào CTGD LTCM cho thanh niên trong bối cảnh mới.

Năm là, phát huy vai trò của cộng đồng xã hội, không gian công cộng và môi trường truyền thông trong việc lan tỏa các giá trị tích cực, củng cố niềm tin và LTCM cho thanh niên.

Trước hết, các thành ủy cần lãnh đạo việc xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, không gian công cộng ở đô thị như nhà văn hóa, thư viện, bảo tàng, công viên, quảng trường, không gian sáng tạo cộng đồng... theo hướng trở thành những địa điểm giáo dục giá trị, bồi dưỡng lý tưởng sống cho thanh niên. Thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề được tổ chức thường xuyên tại các không gian này, các giá trị yêu nước, nhân văn, tinh thần cống hiến và trách nhiệm xã hội được lan tỏa một cách tự

nhiên, sinh động, phù hợp với nhu cầu, thị hiếu và phong cách sống của thanh niên đô thị.

Bên cạnh đó, cần chú trọng phát triển các phong trào xã hội tích cực, các hoạt động cộng đồng mang tính tự quản, tự nguyện, sáng tạo của thanh niên, qua đó tạo môi trường để thanh niên được tham gia, được thể hiện, được cống hiến và trưởng thành. Các phong trào bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh, hỗ trợ cộng đồng yếu thế, khởi nghiệp sáng tạo vì lợi ích xã hội... nếu được định hướng đúng đắn sẽ trở thành những “trường học xã hội” sinh động, góp phần bồi dưỡng LTCM thông qua trải nghiệm thực tiễn, nâng cao ý thức công dân và tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng, đất nước.

Một nội dung đặc biệt quan trọng là định hướng và quản lý hiệu quả môi trường truyền thông, nhất là truyền thông số và mạng xã hội, trong giáo dục LTCM cho thanh niên. Các thành ủy cần lãnh đạo xây dựng chiến lược truyền thông đồng bộ, hiện đại, trong đó chú trọng sản xuất và lan tỏa các sản phẩm truyền thông có nội dung tích cực, nhân văn, giàu tính giáo dục, sử dụng hình thức thể hiện phù hợp với đặc điểm tiếp nhận thông tin của thanh niên. Thông qua phim tài liệu, phóng sự, podcast, video ngắn, đồ họa số, các câu chuyện về truyền thống cách mạng, về những tấm gương thanh niên tiêu biểu, về khát vọng phát triển đất nước được truyền tải sinh động, hấp dẫn, có sức thuyết phục cao.

Đồng thời, cần tăng cường khả năng “tự miễn dịch” của thanh niên trước các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch bằng việc nâng cao năng lực tiếp nhận, phân tích và phản biện thông tin. Việc giáo dục LTCM trong môi trường truyền thông không chỉ dừng lại ở việc cung cấp thông tin đúng, mà còn hướng tới hình thành bản lĩnh chính trị, thái độ sống tích cực và khả năng lựa chọn giá trị đúng đắn cho thanh niên trong bối cảnh bùng nổ thông tin và đa dạng hóa hệ giá trị.

Ngoài ra, cần phát huy vai trò của các chủ thể truyền thông, các văn nghệ sĩ, trí thức, người có ảnh hưởng trong cộng đồng trong việc lan tỏa các giá trị tích cực, truyền cảm hứng sống đẹp, sống có lý tưởng cho thanh niên. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, tổ chức CT-XH và lực lượng sáng tạo nội dung, môi trường truyền thông đô thị sẽ từng bước được định hướng theo hướng

nhân văn, tiến bộ, góp phần tạo nên không gian tinh thần lành mạnh, giàu sức sống cho thanh niên.

Thông qua việc đồng bộ các nội dung trên, cộng đồng xã hội, không gian công cộng và môi trường truyền thông sẽ trở thành những kênh giáo dục LTCM quan trọng, bổ trợ và cộng hưởng với gia đình, nhà trường, tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp, góp phần hình thành một “hệ sinh thái” giáo dục LTCM cho thanh niên mang tính mở, linh hoạt, bền vững và phù hợp với đặc thù của các thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn phát triển mới.

4.2.6. Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện và nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

Việc phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập và rèn luyện nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và trách nhiệm xã hội của thanh niên là yêu cầu có ý nghĩa quyết định, xuất phát từ đặc điểm của thanh niên trong các thành phố trực thuộc Trung ương và những tác động sâu sắc của bối cảnh phát triển hiện nay. Đây là lực lượng xã hội đông đảo, có trình độ học vấn, khả năng tiếp cận tri thức và công nghệ cao, song cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp, thường xuyên của KTTT, toàn cầu hóa, chuyển đổi số và sự đa dạng, phức tạp của các luồng thông tin, quan điểm, giá trị xã hội.

Trong điều kiện đó, nếu thanh niên không được trang bị nền tảng lý luận chính trị vững chắc, không chủ động học tập, rèn luyện để nâng cao nhận thức và bản lĩnh tư tưởng, rất dễ rơi vào trạng thái dao động về niềm tin, mơ hồ về lý tưởng, thậm chí bị tác động, lôi kéo bởi những quan điểm sai trái, thù địch, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Việc tự giác học tập và rèn luyện giúp thanh niên không chỉ tiếp thu một cách sâu sắc các quan điểm, đường lối của Đảng, mà còn từng bước hình thành tư duy lý luận, năng lực phản biện xã hội và khả năng tự “đề kháng” trước những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, lối sống, từ đó củng cố niềm tin chính trị và LTCM.

Hơn nữa, trong bối cảnh các thành phố trực thuộc Trung ương là trung tâm phát triển năng động của đất nước, thanh niên giữ vai trò quan trọng trong lao động sáng tạo, khởi nghiệp, hội nhập quốc tế và xây dựng xã hội số. Nếu thiếu ý

thức tự rèn luyện, thiếu bản lĩnh chính trị và lý tưởng sống đúng đắn, thanh niên rất dễ chạy theo chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, coi nhẹ trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân, làm suy giảm động lực cống hiến cho cộng đồng và xã hội. Vì vậy, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác trong học tập và rèn luyện không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục LTCM cho thanh niên, mà còn tạo động lực nội sinh để thanh niên gắn khát vọng cá nhân với khát vọng phát triển đất nước, với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Để thực hiện giải pháp này, cần tập trung triển khai các nội dung sau:

Một là, xây dựng cơ chế, môi trường và phương thức phù hợp nhằm khuyến khích tinh thần tự giác học tập, học tập suốt đời và rèn luyện toàn diện của thanh niên.

Việc phát huy tinh thần tự giác học tập, rèn luyện của thanh niên là yếu tố quyết định để nâng cao hiệu quả giáo dục LTCM một cách bền vững. Thực tiễn cho thấy, khi thanh niên nhận thức rõ ý nghĩa, giá trị của việc học tập lý luận chính trị và rèn luyện bản lĩnh, họ sẽ chủ động tiếp cận tri thức, tự hoàn thiện nhân cách và định hướng hành vi của mình tích cực hơn nhiều so với việc tiếp nhận các nội dung giáo dục theo hình thức áp đặt, hành chính.

Do đó, các thành ủy trực thuộc Trung ương cần lãnh đạo xây dựng những cơ chế khuyến khích phù hợp, tạo động lực để thanh niên chủ động học tập, rèn luyện lý tưởng sống và bản lĩnh chính trị. Các hình thức biểu dương, khen thưởng, tôn vinh thanh niên tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, cống hiến xã hội cần được gắn với các phong trào hành động cách mạng, các chương trình phát triển thanh niên của thành phố, qua đó khẳng định giá trị xã hội của việc phấn đấu theo LTCM.

Bên cạnh đó, cần đổi mới phương thức giáo dục LTCM theo hướng đa dạng hóa hình thức, nội dung, chú trọng phát huy vai trò chủ thể của thanh niên. Các hoạt động học tập lý luận chính trị cần được thiết kế linh hoạt, gắn với các vấn đề thời sự, thực tiễn phát triển đô thị, hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, giúp thanh niên nhận thức rõ mối liên hệ giữa LTCM với cuộc sống, sự nghiệp và tương lai của chính mình.

Việc xây dựng và lan tỏa văn hóa học tập suốt đời trong thanh niên cũng cần được xác định là một nhiệm vụ quan trọng. Thanh niên không chỉ học tập

trong nhà trường, mà cần chủ động học tập trong thực tiễn lao động, công tác xã hội, tình nguyện vì cộng đồng. Thông qua quá trình đó, thanh niên từng bước hình thành ý thức tự rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi, nâng cao trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến, góp phần làm cho giáo dục LTCM trở thành nhu cầu tự thân, thường xuyên của mỗi cá nhân.

Hai là, phát huy vai trò nêu gương, định hướng và dẫn dắt của ĐNCB Đoàn, đảng viên trẻ, trí thức trẻ và những nhân tố tích cực trong thanh niên, tạo động lực lan tỏa trong cộng đồng thanh niên.

Trong giáo dục LTCM cho thanh niên, tác động từ những tấm gương cụ thể, gần gũi có sức thuyết phục đặc biệt lớn. Các thành ủy cần lãnh đạo phát huy vai trò nêu gương của ĐNCB Đoàn, đảng viên trẻ, trí thức trẻ, thanh niên tiêu biểu trong học tập, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và tinh thần cống hiến. Khi những người có ảnh hưởng trong thanh niên thể hiện rõ lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống tích cực và trách nhiệm xã hội cao, họ sẽ trở thành điểm tựa tinh thần, định hướng giá trị cho đông đảo thanh niên noi theo.

Để thực hiện điều đó, cần chú trọng bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, năng lực tư duy và kỹ năng truyền cảm hứng cho ĐNCB Đoàn, đảng viên trẻ. Việc học tập lý luận chính trị của đội ngũ này không chỉ là yêu cầu bắt buộc, mà phải gắn chặt với khả năng vận dụng vào công tác tập hợp, định hướng và dẫn dắt thanh niên trong thực tiễn. Thông qua các diễn đàn đối thoại, sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm lý luận - thực tiễn, những vấn đề phức tạp, nhạy cảm về tư tưởng, giá trị sống của thanh niên cần được trao đổi thẳng thắn, khoa học, góp phần giải tỏa những băn khoăn, vướng mắc và củng cố niềm tin chính trị cho thanh niên.

Một hạn chế hiện nay là việc giáo dục LTCM cho thanh niên ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa gắn chặt với thực tiễn đời sống và hành động của thanh niên. Do đó, đội ngũ nêu gương cần đi đầu trong việc cụ thể hóa LTCM thông qua hành động thiết thực, thông qua sự dẫn thân, trách nhiệm và cống hiến trong các phong trào, chương trình phát triển của thành phố. Chính sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, giữa lời nói và việc làm sẽ tạo nên sức lan tỏa mạnh

mẽ, giúp thanh niên nhận thức sâu sắc hơn giá trị thực tiễn của LTCM, từ đó tự giác học tập, rèn luyện và phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng và dân tộc.

Ba là, xây dựng cơ chế đánh giá, khuyến khích thanh niên tự giác học tập, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và trách nhiệm xã hội, coi đây là tiêu chí quan trọng trong định hướng phát triển, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực trẻ.

Để thúc đẩy tính tích cực, chủ động và tự giác của thanh niên trong học tập, rèn luyện bản lĩnh chính trị và LTCM, các thành ủy cần định hướng xây dựng cơ chế đánh giá khách quan, thực chất, đồng thời gắn việc học tập, tu dưỡng với những cơ hội phát triển cụ thể của thanh niên trong học tập, nghề nghiệp và tham gia đời sống xã hội. Việc này góp phần chuyển quá trình giáo dục LTCM từ sự tác động một chiều sang sự tự nhận thức, tự lựa chọn và tự rèn luyện của thanh niên, qua đó hình thành động lực nội sinh bền vững trong quá trình trưởng thành và cống hiến.

Để tránh tình trạng học tập lý luận chính trị, giáo dục lý tưởng sống mang tính hình thức, các thành ủy cần định hướng xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá rõ ràng, toàn diện, không chỉ dựa vào mức độ tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục mà phải đo lường được sự chuyển biến về nhận thức chính trị, thái độ sống và hành vi xã hội của thanh niên. Cơ chế đánh giá có thể bao gồm các nội dung như: đánh giá thông qua sản phẩm học tập, bài thu hoạch có chiều sâu nhận thức; khả năng vận dụng các giá trị LTCM vào giải quyết những vấn đề cụ thể của học tập, lao động, khởi nghiệp và hoạt động xã hội; cũng như sự tham gia tích cực, trách nhiệm trong các phong trào hành động cách mạng và hoạt động vì cộng đồng.

Một trong những biện pháp quan trọng để nâng cao ý thức tự giác và trách nhiệm xã hội của thanh niên là gắn kết chặt chẽ kết quả học tập, rèn luyện lý tưởng sống với các cơ hội phát triển, bồi dưỡng và tôn vinh thanh niên. Các thành ủy cần chỉ đạo đưa tiêu chí về bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống, khát vọng cống hiến vào quá trình xét chọn, quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ trẻ; lựa chọn đoàn viên, thanh niên tiêu biểu tham gia các chương trình đào tạo, giao lưu quốc tế, các dự án phát triển cộng đồng và các vị trí nòng cốt trong tổ chức Đoàn, Hội. Thông qua đó,

tạo động lực để thanh niên chủ động học tập, rèn luyện, phấn đấu khẳng định giá trị bản thân gắn với lợi ích chung của xã hội. Việc hình thành đội ngũ thanh niên có nền tảng lý tưởng vững vàng, bản lĩnh chính trị vững chắc sẽ góp phần tạo nguồn lực kế cận có chất lượng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Bốn là, tăng cường giám sát, định hướng và hỗ trợ quá trình học tập, rèn luyện của thanh niên nhằm bảo đảm việc giáo dục LTCM đi vào thực chất, tránh hình thức.

Thay vì chỉ dừng lại ở việc truyền đạt nội dung lý luận một cách thụ động, các thành ủy cần định hướng xây dựng cơ chế theo dõi, giám sát và hỗ trợ toàn diện quá trình học tập, rèn luyện của thanh niên, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhận thức với thực tiễn hành động. Việc giám sát không chỉ nhằm kiểm tra mức độ tiếp thu kiến thức mà còn tập trung đánh giá sự chuyển hóa LTCM thành động lực hành động, thành trách nhiệm xã hội cụ thể của thanh niên trong học tập, lao động và tham gia các phong trào xã hội. Các hình thức đánh giá cần đa dạng, linh hoạt, gắn với các tình huống thực tiễn, các vấn đề xã hội mà thanh niên quan tâm và trực tiếp tham gia giải quyết.

Bên cạnh đó, quá trình giám sát cần bảo đảm tính khách quan, nhiều chiều, không chỉ thông qua đánh giá của tổ chức Đoàn, Hội, của cấp ủy, chính quyền mà còn thông qua phản hồi từ cộng đồng, từ môi trường học tập, lao động và hoạt động xã hội của thanh niên. Các thành ủy có thể chỉ đạo tổ chức các diễn đàn đối thoại, tọa đàm chuyên đề, khảo sát xã hội học để nắm bắt mức độ nhận thức, khả năng vận dụng LTCM của thanh niên vào thực tiễn đời sống. Đặc biệt, việc yêu cầu thanh niên xây dựng các đề xuất, sáng kiến, mô hình hành động cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề của cộng đồng sẽ là thước đo sinh động phản ánh hiệu quả giáo dục LTCM.

Cùng với giám sát và đánh giá, cần xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên kịp thời nhằm tạo động lực để thanh niên chủ động học tập, rèn luyện và cống hiến. Các thành ủy cần định hướng phát hiện, tôn vinh, lan tỏa các gương thanh niên tiêu biểu trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, tình nguyện vì cộng đồng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Việc tổ chức các không gian chia sẻ, truyền cảm hứng để thanh niên tiêu biểu lan tỏa kinh nghiệm, lý tưởng

sống và khát vọng cống hiến sẽ góp phần hình thành môi trường xã hội tích cực, trong đó việc học tập, rèn luyện LTCM trở thành nhu cầu tự thân và chuẩn mực giá trị phổ biến của thanh niên đô thị trong giai đoạn hiện nay.

4.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Đây là nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm bảo đảm sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên được thực hiện nghiêm túc, thực chất và hiệu quả trong bối cảnh tình hình CT-XH có nhiều diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá, lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc và không gian mạng để tác động, làm phai nhạt lý tưởng, niềm tin và bản lĩnh chính trị của thanh niên. Nếu thiếu sự KT,GS chặt chẽ, thường xuyên, đồng bộ, công tác lãnh đạo giáo dục LTCM cho thanh niên rất dễ rơi vào hình thức, thiếu chiều sâu, thậm chí bị buông lỏng, dẫn đến nguy cơ lệch chuẩn trong định hướng tư tưởng, giá trị và lối sống của một bộ phận thanh niên đô thị.

Việc tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ và đột xuất là cơ sở quan trọng để các thành ủy trực thuộc Trung ương đánh giá đúng thực trạng, nhận diện rõ những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên; từ đó kịp thời điều chỉnh nội dung, PTLĐ, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm thanh niên từng địa bàn, từng nhóm xã hội, trong điều kiện KT-XH phát triển không đồng đều, chịu tác động mạnh mẽ của quá trình đô thị hóa, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Cùng với đó, công tác khen thưởng và kỷ luật giữ vai trò quan trọng trong việc tạo động lực, củng cố kỷ cương, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và ĐNCB trực tiếp tham gia CTGD LTCM cho thanh niên. Khen thưởng kịp thời góp phần lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả; trong khi kỷ luật nghiêm minh là biện pháp cần thiết để chấn chỉnh những biểu hiện buông lỏng lãnh đạo, thiếu trách nhiệm, làm suy giảm hiệu lực, hiệu quả công tác này. Trên cơ sở đó, để triển khai có hiệu quả giải pháp, cần tập trung thực hiện các nội dung sau:

Một là, tăng cường đổi mới công tác KT,GS sự lãnh đạo của các thành ủy theo hướng toàn diện, thực chất và gắn với hiệu quả thực tiễn giáo dục LTCM cho thanh niên.

Trước hết, công tác KT,GS cần được triển khai theo hướng đi sâu vào nội dung và chất lượng lãnh đạo, thay vì chỉ dừng lại ở việc kiểm tra hồ sơ, văn bản hay các chỉ tiêu mang tính hình thức. Thực tiễn cho thấy, nếu chỉ căn cứ vào báo cáo tổng hợp hoặc số liệu thống kê bề nổi, việc KT,GS rất dễ trở thành thủ tục hành chính, không phản ánh đầy đủ mức độ quan tâm, tính quyết liệt và hiệu quả lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên. Do đó, cần xây dựng hệ thống tiêu chí KT,GS cụ thể, khoa học, trong đó chú trọng đánh giá mức độ quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về giáo dục LTCM; sự gắn kết giữa lãnh đạo của thành ủy với hoạt động của chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và tổ chức Đoàn Thanh niên; cũng như tác động thực tế của công tác lãnh đạo đó đối với nhận thức, thái độ và hành vi của thanh niên.

Bên cạnh đó, cần kết hợp chặt chẽ giữa KT,GS định kỳ và KT,GS đột xuất nhằm bảo đảm tính khách quan, toàn diện. Kiểm tra định kỳ giúp theo dõi tiến trình thực hiện các chương trình, kế hoạch lãnh đạo giáo dục LTCM cho thanh niên theo lộ trình đã đề ra; trong khi kiểm tra đột xuất có ý nghĩa quan trọng trong việc phát hiện kịp thời những biểu hiện hình thức, đối phó, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đặc biệt, cần coi trọng việc thu thập ý kiến phản hồi từ cơ sở, từ các tổ chức đoàn thể và chính bản thân thanh niên - đối tượng trực tiếp thụ hưởng kết quả lãnh đạo của các thành ủy. Những phản hồi này là kênh thông tin quan trọng giúp đánh giá sát thực hơn mức độ phù hợp của nội dung giáo dục, phương thức tổ chức và hiệu quả lan tỏa của LTCM trong đời sống thanh niên đô thị hiện nay.

Hai là, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu các thành ủy trực thuộc Trung ương trong công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết việc lãnh đạo giáo dục LTCM cho thanh niên.

Trong toàn bộ quá trình lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu các thành ủy trực thuộc Trung ương có ý

nghĩa quyết định, nhất là trong điều kiện thanh niên đang chịu tác động mạnh mẽ của mặt trái KT,GS, của các trào lưu tư tưởng đa dạng, phức tạp trên không gian mạng. Việc nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong KT,GS không chỉ là yêu cầu về mặt tổ chức, kỷ luật đảng, mà còn là yếu tố then chốt bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng đối với CTGD LTCM cho thanh niên được thực hiện một cách nhất quán, liên tục và có chiều sâu.

Trước hết, cấp ủy và người đứng đầu các thành ủy cần trực tiếp chỉ đạo, tham gia công tác KT,GS để thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm chính trị và tạo sức nặng trong lãnh đạo, chỉ đạo. Khi người đứng đầu thực sự quan tâm, trực tiếp theo dõi, kiểm tra và yêu cầu cụ thể đối với từng cấp, từng ngành, CTGD LTCM cho thanh niên sẽ tránh được tình trạng khoán trắng cho tổ chức Đoàn hoặc các cơ quan chuyên môn. Sự tham gia trực tiếp của người đứng đầu góp phần nâng cao tính ràng buộc trách nhiệm, thúc đẩy các tổ chức, lực lượng liên quan chủ động, sáng tạo hơn trong triển khai nhiệm vụ, đồng thời hạn chế tư tưởng xem nhẹ, làm qua loa hoặc hình thức.

Bên cạnh đó, người đứng đầu các thành ủy cần thực sự nêu gương về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng và tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên. Thực tiễn cho thấy, nếu lãnh đạo chỉ dừng lại ở việc ban hành văn bản, chỉ đạo chung chung mà không thể hiện rõ sự gương mẫu, nhất quán trong nhận thức và hành động, thì rất khó tạo được sự lan tỏa và đồng thuận trong toàn HTCT. Do đó, cần quy định rõ trách nhiệm cá nhân của cấp ủy và người đứng đầu khi để xảy ra tình trạng buông lỏng lãnh đạo, KT,GS, dẫn đến hiệu quả giáo dục LTCM cho thanh niên thấp hoặc xuất hiện những biểu hiện lệch lạc trong định hướng tư tưởng của thanh niên. Cơ chế KT,GS phải gắn chặt với việc xác định trách nhiệm của người đứng đầu; coi đây không chỉ là biện pháp xử lý khi có sai phạm, mà còn là công cụ phòng ngừa, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chủ động và tinh thần quyết liệt trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay.

Ba là, tăng cường cơ chế tự kiểm tra, tự giám sát trong nội bộ các tổ chức, lực lượng tham gia giáo dục LTCM cho thanh niên dưới sự lãnh đạo của các thành ủy.

Cơ chế tự kiểm tra, tự giám sát có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy tính chủ động, tự giác của các tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và tổ chức Đoàn Thanh niên ở cơ sở trong quá trình triển khai các chủ trương, nghị quyết của các thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên. Nếu công tác đánh giá, giám sát chỉ trông chờ vào các đợt kiểm tra từ cấp trên, việc nhận diện hiệu quả lãnh đạo rất dễ mang tính đối phó, hình thức, chưa phản ánh đúng mức độ thấm thấu LTCM vào đời sống nhận thức và hành động của thanh niên. Khi các tổ chức, lực lượng ở cơ sở chủ động tổ chức tự kiểm tra theo định kỳ hoặc theo chuyên đề, quá trình lãnh đạo giáo dục LTCM sẽ được rà soát thường xuyên, kịp thời phát hiện những hạn chế, lệch chuẩn trong nội dung, phương thức tổ chức thực hiện.

Tự kiểm tra, tự giám sát tạo điều kiện để các tổ chức và cá nhân tham gia CTGD LTCM cho thanh niên thực hiện nghiêm túc việc “tự soi, tự sửa” trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Trong bối cảnh thanh niên đô thị chịu tác động mạnh mẽ của mặt trái KTTT, của các luồng thông tin đa chiều, phức tạp trên không gian mạng, việc thường xuyên tự đánh giá mức độ phù hợp của nội dung giáo dục, khả năng định hướng tư tưởng và sức thuyết phục của các hoạt động giáo dục LTCM là yêu cầu hết sức cần thiết. Thông qua các hình thức như sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn trao đổi, đối thoại giữa tổ chức Đảng, chính quyền với thanh niên, các lực lượng tham gia giáo dục có điều kiện nhìn nhận rõ hơn hiệu quả thực tiễn của sự lãnh đạo, từ đó kịp thời điều chỉnh cách thức tổ chức cho phù hợp với tâm lý, nhu cầu và đặc điểm của từng nhóm thanh niên.

Bên cạnh đó, cơ chế tự kiểm tra, tự giám sát còn góp phần hình thành môi trường giám sát lẫn nhau mang tính xây dựng trong toàn HTCT ở cơ sở. Khi mỗi tổ chức, mỗi cán bộ làm CTTN không chỉ tự giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của mình mà còn có trách nhiệm góp ý, phản biện đối với các chủ thể liên quan, tính minh bạch, dân chủ và đoàn kết trong lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên sẽ được củng cố. Sự giám sát này không mang tính áp đặt hay kiểm soát cứng nhắc, mà hướng tới hỗ trợ, bổ sung cho nhau, tạo nên sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn bộ quá trình lãnh đạo của các thành ủy.

Bốn là, đa dạng hóa hình thức sơ kết, tổng kết nhằm nâng cao chất lượng đánh giá và tạo hiệu ứng lan tỏa trong giáo dục LTCM cho thanh niên.

Sơ kết, tổng kết là khâu quan trọng để các thành ủy trực thuộc Trung ương đánh giá toàn diện kết quả lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm và kịp thời điều chỉnh nội dung, PTLĐ cho phù hợp với thực tiễn. Tuy nhiên, nếu việc sơ kết, tổng kết chỉ dừng lại ở các báo cáo hành chính khô cứng, nặng về liệt kê thành tích, thiếu chiều sâu phân tích, sẽ khó tạo được sức lan tỏa và tác động tích cực đến nhận thức của các tổ chức, lực lượng và bản thân thanh niên. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là phải đổi mới, đa dạng hóa hình thức sơ kết, tổng kết theo hướng thiết thực, sinh động và gắn chặt với thực tiễn đời sống thanh niên đô thị.

Trước hết, cần chuyển mạnh từ cách tổng kết mang tính một chiều sang các hình thức có tính tương tác cao như hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên đề, diễn đàn trao đổi giữa cấp ủy, chính quyền, tổ chức Đoàn và thanh niên. Thực tiễn cho thấy, khi thanh niên và các lực lượng trực tiếp tham gia giáo dục LTCM được tham gia thảo luận, phản biện, chia sẻ kinh nghiệm, quá trình tổng kết không chỉ là đánh giá kết quả đã đạt được mà còn trở thành một hoạt động giáo dục có ý nghĩa sâu sắc. Những hình thức này giúp làm rõ những mô hình hay, cách làm sáng tạo, đồng thời chỉ ra những hạn chế, vướng mắc trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện, từ đó tạo cơ sở thực tiễn vững chắc cho việc điều chỉnh chủ trương, giải pháp của các thành ủy.

Việc đa dạng hóa hình thức sơ kết, tổng kết còn góp phần nâng cao sức hấp dẫn và khả năng lan tỏa của nội dung giáo dục LTCM. Khi kết quả lãnh đạo được chuyển tải bằng những câu chuyện thực tiễn, những tấm gương tiêu biểu, những mô hình hiệu quả gắn với đời sống thanh niên, LTCM sẽ trở nên gần gũi, dễ tiếp nhận và có sức thuyết phục cao hơn. Qua đó, công tác sơ kết, tổng kết không chỉ dừng lại ở việc đánh giá nội bộ mà còn trở thành kênh quan trọng để lan tỏa giá trị, củng cố niềm tin và khơi dậy khát vọng cống hiến trong thanh niên.

Năm là, bảo đảm tính công minh, khách quan trong công tác khen thưởng và kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân tham gia giáo dục LTCM cho thanh niên.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương cần đặc biệt coi trọng việc bảo đảm

tính công minh, khách quan trong khen thưởng và kỷ luật nhằm tạo động lực tích cực, củng cố niềm tin và thúc đẩy tinh thần trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia CTGD LTCM cho thanh niên.

Khen thưởng phải bảo đảm thực chất, đúng người, đúng việc, tránh tình trạng hình thức, cào bằng hoặc chạy theo thành tích. Nếu khen thưởng chỉ mang tính luân phiên, đối phó hoặc nặng về thủ tục, giá trị động viên sẽ bị suy giảm, thậm chí làm nảy sinh tâm lý so bì, thiếu công bằng. Ngược lại, khi những tập thể, cá nhân có đóng góp nổi bật trong việc đổi mới nội dung, phương thức giáo dục LTCM cho thanh niên được ghi nhận kịp thời, đúng mức, sẽ tạo động lực lan tỏa mạnh mẽ, khuyến khích sự sáng tạo và tinh thần dân thân. Để làm được điều đó, cần xây dựng hệ thống tiêu chí khen thưởng rõ ràng, cụ thể, gắn chặt với hiệu quả thực tiễn của công tác lãnh đạo và tổ chức giáo dục LTCM, đồng thời bảo đảm quy trình xét duyệt công khai, minh bạch, có sự tham gia giám sát của các tổ chức liên quan.

Song song với khen thưởng, công tác kỷ luật phải được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, không có ngoại lệ, nhằm giữ vững kỷ cương trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện CTGD LTCM cho thanh niên. Kỷ luật không chỉ là biện pháp xử lý vi phạm mà còn là công cụ để điều chỉnh nhận thức, nâng cao trách nhiệm chính trị của các tổ chức, cá nhân khi để xảy ra tình trạng buông lỏng lãnh đạo, tổ chức giáo dục hình thức, thiếu hiệu quả. Việc kết hợp hài hòa giữa khen thưởng và kỷ luật sẽ tạo nên sự cân bằng cần thiết: vừa khuyến khích, động viên những nhân tố tích cực, vừa răn đe, phòng ngừa những biểu hiện lệch lạc, thiếu trách nhiệm.

Để bảo đảm tính công minh, khách quan, cần thiết lập cơ chế giám sát đa chiều đối với công tác khen thưởng và kỷ luật, có sự tham gia của cấp ủy, các tổ chức CT-XH và phản biện từ cơ sở. Việc công khai kết quả khen thưởng, hình thức xử lý kỷ luật không chỉ góp phần ngăn ngừa tiêu cực mà còn củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận trong toàn HTCT và trong thanh niên đối với sự lãnh đạo của các thành ủy trong CTGD LTCM hiện nay.

KẾT LUẬN

Giáo dục LTCM cho thanh niên trong điều kiện mới hiện nay có vai trò đặc biệt quan trọng, tác động trực tiếp và sâu sắc đến việc xây dựng thế hệ trẻ có bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin kiên định vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, từ đó góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước. Đây không chỉ là yêu cầu mang tính chiến lược lâu dài của cách mạng Việt Nam, mà còn là nhiệm vụ cấp thiết đặt ra đối với các thành ủy trực thuộc Trung ương - những địa bàn giữ vị trí trung tâm về chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ, nơi tập trung đông đảo lực lượng thanh niên với trình độ, điều kiện sống, xu hướng tư tưởng đa dạng và chịu tác động mạnh mẽ của toàn cầu hóa, KTTT và chuyển đổi số. Để CTGD LTCM cho thanh niên đạt chất lượng, hiệu quả thực chất, khẳng định rõ vai trò là nền tảng tinh thần, động lực nội sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ này cần được đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp và thường xuyên được tăng cường của các thành ủy trực thuộc Trung ương.

Các thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên là toàn bộ hoạt động của các thành ủy, ban thường vụ thành ủy, thường trực thành ủy trong việc quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về giáo dục LTCM cho thanh niên; xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, kết luận chuyên đề; lãnh đạo, chỉ đạo, KT,GS các tổ chức, lực lượng có trách nhiệm nhằm thực hiện có hiệu quả CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian qua, các thành ủy trực thuộc Trung ương đã thể hiện rõ sự quan tâm lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên thông qua việc ban hành các nghị quyết, chương trình hành động chuyên đề; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị tư tưởng; gắn giáo dục LTCM với phong trào hành động cách mạng, với thực tiễn phát triển KT-XH, xây dựng Đảng và HTCT ở địa phương. Nhiều thành phố đã có cách làm sáng tạo, chủ động lồng ghép giáo dục LTCM trong

các hoạt động văn hóa, giáo dục, truyền thông, trong môi trường học đường, doanh nghiệp và không gian mạng, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và định hướng giá trị sống tích cực cho thanh niên. Tuy nhiên, ở một số nơi, sự lãnh đạo vẫn còn bộc lộ những hạn chế như nội dung giáo dục chưa theo kịp biến đổi của đời sống thanh niên, phương thức tổ chức còn dàn trải, hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng chưa cao, tác động chưa đồng đều giữa các nhóm thanh niên. Các thành ủy đã từng bước nhận diện rõ những tồn tại này và đang triển khai các giải pháp phù hợp để khắc phục trong thời gian tới.

Từ thực tiễn lãnh đạo CTGD LTCM cho thanh niên, có thể rút ra một số kinh nghiệm có giá trị: *Một là*, tăng cường vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên, đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT. *Hai là*, đặt CTGD LTCM cho thanh niên trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ, gắn chặt với mục tiêu phát triển đô thị bền vững, văn minh, hiện đại. *Ba là*, thường xuyên đổi mới nội dung và PTLĐ của thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên. *Bốn là*, chú trọng xây dựng lực lượng nòng cốt làm CTGD LTCM; đồng thời tăng cường công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu. *Năm là*, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức, triển khai CTGD LTCM cho thanh niên, nhất là trên không gian mạng và các nền tảng số.

Trong thời gian tới, việc tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên cần được tiến hành theo hướng ngày càng bài bản, quyết liệt, sáng tạo và hiệu quả hơn. Có thể nghiên cứu, vận dụng đồng bộ các giải pháp sau: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương về vị trí, vai trò của CTGD LTCM cho thanh niên và sự lãnh đạo của thành ủy trong giai đoạn hiện nay. *Hai là*, đổi mới việc xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của các thành ủy trực thuộc Trung ương. *Ba là*,

tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong việc xây dựng môi trường chính trị - văn hoá - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho CTGD LTCM cho thanh niên. *Bốn là*, nâng cao chất lượng ĐNCB làm CTGD LTCM cho thanh niên ở các thành phố trực thuộc Trung ương về phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. *Năm là*, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT và toàn xã hội trong việc tham gia giáo dục, bồi dưỡng và định hướng LTCM cho thanh niên. *Sáu là*, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện và nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. *Bảy là*, tăng cường công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với CTGD LTCM cho thanh niên.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. (2023), “Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời kỳ mới”.
2. (2024), “Thanh niên Học viện tiên phong trong phong trào Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
3. (2024), “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các nhóm xung kích của Đoàn Thanh niên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới”.
4. (2026), “Thành ủy Hà Nội lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay”.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

* Tài liệu tiếng Việt

1. Vũ Văn Bách (2019), *Phát triển hệ giá trị văn hóa của thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
2. Ban Bí thư (2014), *Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*, Hà Nội.
3. Ban Bí thư (2015), *Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030*, Hà Nội.
4. Ban Bí thư (2018), *Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*, Hà Nội.
5. Ban Chấp hành Đoàn thành phố Đà Nẵng (2025), *Báo cáo số 488-BC/TĐTN-BTG ngày 31/3/2025 về việc sơ kết 10 năm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015-2030”*, Đà Nẵng.
6. Ban Chấp hành Đoàn thành phố Hà Nội (2025), *Báo cáo số 345-BC/TĐTN-BTG ngày 13/3/2025 về việc sơ kết 10 năm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015-2030”*, Hà Nội.
7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2008), *Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá”*, Hà Nội.

8. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2025), *Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
9. Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng (2014), *Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 11/4/2014 về việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 04/3/2013 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*, Hải Phòng.
10. Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng (2024), *Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 24/4/2024 về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030*, Hải Phòng.
11. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn (2018), *Kết luận số 05-KL/TWĐTN ngày 15/12/2018 về “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên giai đoạn 2018 - 2022”*, Hà Nội.
12. Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), *Hướng dẫn số 71-HD/BTGTW ngày 26/10/2018 về công tác lý luận chính trị năm 2019*, Hà Nội.
13. Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), *Hướng dẫn số 74-HD/BTGTW ngày 20/11/2018 về học tập chuyên đề năm 2019 “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.
14. Hoàng Chí Bảo (2016), “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (5), tr.20-26.
15. Bùi Đình Bôn (2017), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
16. Bộ Chính trị (2013), *Kết luận số 80-KL/TW, ngày 04/3/2013 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*, Hà Nội.

17. Bộ Chính trị (2016), *Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Hà Nội.
18. Bộ Chính trị (2025), *Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
19. Đỗ Tiến Cần (2025), *Các tỉnh, thành ủy ở vùng kinh tế trọng điểm miền Trung lãnh đạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
20. Chanthanome Bandavong (2019), *Công tác đào tạo cao cấp lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ các bộ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
21. Lê Thị Chiên, Chu Thị Thanh Tâm (2021), “Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với hoạt động giáo dục và định hướng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên”, *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, 3(73), tr.66-71.
22. Trần Thị Kim Dung (2022), *Thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
23. Ngô Xuân Dương (2013), “Lý tưởng sống của thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (6).
24. Ngô Xuân Dương (2019), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
25. Dương Tự Đàm (2017), *Từ điển Thanh niên Việt Nam (Giản yếu)*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
26. Đảng bộ thành phố Cần Thơ (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV*, Lưu hành nội bộ, Cần Thơ.
27. Đảng bộ thành phố Cần Thơ (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I*, Lưu hành nội bộ, Cần Thơ.

28. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XXII*, Lưu hành nội bộ, Đà Nẵng.
29. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I*, Lưu hành nội bộ, Đà Nẵng
30. Đảng bộ Thành phố Hà Nội (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII*, Lưu hành nội bộ, Hà Nội.
31. Đảng bộ Thành phố Hà Nội (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII*, Lưu hành nội bộ, Hà Nội.
32. Đảng bộ thành phố Hải Phòng (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI*, Lưu hành nội bộ, Hải Phòng.
33. Đảng bộ thành phố Hải Phòng (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I*, Lưu hành nội bộ, Hải Phòng.
34. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI*, Lưu hành nội bộ, Thành phố Hồ Chí Minh.
35. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I*, Lưu hành nội bộ, Thành phố Hồ Chí Minh.
36. Đảng bộ thành phố Huế (2025), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVII*, Lưu hành nội bộ, Huế
37. Đảng Cộng sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Hội nghị Trung ương 9 khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
39. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
40. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
41. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Hội nghị Trung ương 6, khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

42. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
43. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
44. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
45. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2016), *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2016*, Văn phòng Trung ương Đoàn, Hà Nội.
46. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2017), *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2017*, Văn phòng Trung ương Đoàn, Hà Nội.
47. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2018), *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2018*, Văn phòng Trung ương Đoàn, Hà Nội.
48. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2018), *Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa XI về tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên*, Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn, Hà Nội.
49. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2019), *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2019*, Văn phòng Trung ương Đoàn, Hà Nội.
50. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2020), *Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng*, Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn, Hà Nội.
51. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (2020), *Báo cáo Sơ kết việc thực hiện Kết luận số 05-KL/TWĐTN-BTG của Ban Chấp hành Trung ương*

- Đoàn khóa XI về “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên, Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn, Hà Nội.*
52. Trần Thị Anh Đào (2010), *Công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 53. Bùi Trường Giang (2019), *Giáo dục lý tưởng cách mạng cho học viên các Học viện Công an nhân dân ở Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
 54. Đỗ Ngọc Hà (2014), *Giải pháp của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
 55. Lê Thị Hà (2017), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy vùng Bắc Trung bộ đối với công tác thanh niên giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
 56. Nguyễn Thị Hằng (2025), “Đẩy mạnh vai trò của Đoàn Thanh niên trong việc giáo dục lý tưởng sống cho thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Quản lý Nhà nước, điện tử*.
 57. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (2021), *Nghiên cứu những xu thế mới của thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Đề tài cấp Bộ, Mã số ĐT.KXĐ thanh niên 21-06 (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh).
 58. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2019), *Đề án: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và giảng viên các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2017-2025 và tầm nhìn đến năm 2030*, Hà Nội.
 59. Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa Việt Nam (2005), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 2, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
 60. Bùi Quang Huy (2023), *Nghiên cứu tổng kết thực tiễn về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa giai đoạn 2008-2022*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hà Nội.

61. Bùi Quang Huy (2023), “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên và sự vận dụng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay*”, *Tạp chí Cộng sản*, (006), tr.35-43.
62. Ngô Thị Khánh (2022), “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*”, *Tạp chí Cộng sản*, (988), tr.56-60.
63. KhemPhone LoyVanhXay (2019), *Đổi mới phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên huyện Tạ Ôi, tỉnh Saravanh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào hiện nay*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
64. Vũ Trọng Lâm (2020), *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
65. V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
66. Nguyễn Đức Lữ (2005), “*Chủ tịch Hồ Chí Minh về học tập lý luận*”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, (8).
67. Nguyễn Đức Lượng (2022), *Công tác giáo dục chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam - Lý luận và thực tiễn*, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
68. C.Mác - Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
69. C.Mác - Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
70. Trương Thị Mai (2021), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
71. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
72. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
73. Nguyễn Quỳnh Nga, Nguyễn Phương An (2015), “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về dạy và học lý luận chính trị*”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, (4).
74. Dương Xuân Ngọc (2015), “*Giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong thời kỳ mới*”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, (2).

75. Bùi Văn Như (2025), *Công tác vận động thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
76. Đặng Kim Oanh (2015), “Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên hiện nay”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (11), tr.43-46.
77. Hoàng Phê (2011), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm từ điển học, Hà Nội.
78. Lê Quốc Phong (2017), “Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao tính tiên phong, sáng tạo trong hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Cộng sản*, (888), tr.3-28.
79. Ái Phương, Tăng Bình (2022), *Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hó cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng*, Nxb Hồng Đức.
80. Trần Văn Phương (2017), *Các tỉnh ủy, thành ủy ở vùng duyên hải miền Trung lãnh đạo phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
81. Quốc hội (2020), *Luật Thanh niên*, Hà Nội.
82. Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh*, Hà Nội.
83. Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Hà Nội.
84. Quốc hội (2025), *Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025*, Hà Nội.
85. Sonthavixay Her (2019), *Hiệu quả giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ ở Bộ an ninh Nhân dân Lào*, luận án tiến sĩ ngành xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
86. Souvanxay DengdouAngthong (2022), “Giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên ở nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay”, *Tạp chí chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn*.

87. Phạm Hồng Sơn (2023), “Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (3), tr.74-79.
88. Terry Eagleton (2018), *Tại sao Mác đúng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Hoàng Thị Xuân Thanh (2017), *Nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ đảng viên trong công cuộc đổi mới hiện nay*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
90. Nguyễn Trung Thanh (2018), *Nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện mới*, Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
91. Đinh Quang Thành (2014), “Hồ Chí Minh với vấn đề tự học”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*.
92. Thành ủy Cần Thơ (2008), *Chương trình số 42-Ctr/TU ngày 01/8/2008 về Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*, Cần Thơ.
93. Thành ủy Cần Thơ (2014), *Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 07/4/2014 về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*, Cần Thơ.
94. Thành ủy Cần Thơ (2024), *Báo cáo số 560-BC/TU ngày 23/7/2024 về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” và 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW*, Cần Thơ.
95. Thành ủy Đà Nẵng (2008), *Chương trình hành động số 31-CT/TU ngày 25/10/2008 về Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*, Đà Nẵng.

96. Thành ủy Đà Nẵng (2024), Báo cáo số 568-BC/TU ngày 01/8/2024 về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” và 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Đà Nẵng.
97. Thành ủy Hà Nội (2008), Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 31/10/2008 về việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Hà Nội.
98. Thành ủy Hà Nội (2024), Báo cáo số 542-BC/TU ngày 06/02/2024 về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Hà Nội.
99. Thành ủy Hải Phòng (2008), Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 24/9/2008 về việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Hải Phòng.
100. Thành ủy Hải Phòng (2024), Báo cáo số 587-BC/TU ngày 04/9/2024 về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” và 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Hải Phòng.
101. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (2024), Báo cáo số 467-BC/TU ngày 30/6/2024 về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 20/10/2008 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Thành phố Hồ Chí Minh.

102. Nguyễn Văn Thạo, Nguyễn Việt Thông (2021), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp thiết phục vụ trực tiếp cho yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
103. Nguyễn Minh Thắng (2012), *Kết hợp phương pháp truyền thống với việc sử dụng phương tiện dạy học hiện đại trong giảng dạy các môn Khoa học xã hội và nhân văn ở Học viện Kỹ thuật quân sự hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Học viện Kỹ thuật Quân sự, Hà Nội.
104. Nguyễn Thị Thơ (2023), “Sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên theo tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII”, *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, (5), tr.21-29.
105. Nguyễn Thị Thơ (2025), *Các đảng ủy trường đại học công lập ở thành phố Hà Nội lãnh đạo công tác thanh niên giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
106. Thủ tướng Chính phủ (2015), *Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 Phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”*, Hà Nội.
107. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 về việc Phê duyệt Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”*, Hà Nội.
108. Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 phê duyệt Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”*, Hà Nội.
109. Cung Kim Tiến (2002), *Từ điển triết học*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
110. Lê Vũ Tiến (2023), *Nghiên cứu đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với công tác thanh niên đến năm 2025*, đề tài khoa học cấp bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Hà Nội.

111. Nguyễn Đức Tiến (2005) (chủ biên), *Phát triển lý tưởng xã hội chủ nghĩa cho thanh niên Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
112. Lê Tấn Tới (2022), *Thanh niên với vai trò bảo vệ quốc phòng và an ninh của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*, Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội.
113. Nguyễn Minh Trí (2020), “Giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam hiện nay và một số giải pháp phát huy hiệu quả”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (02).
114. Cao Văn Trọng (2017), *Nâng cao năng lực đấu tranh tư tưởng của giảng viên lý luận chính trị các nhà trường quân đội hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị/ Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
115. Nguyễn Phú Trọng (2021), “Phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò tiên phong, xung kích, sáng tạo của thanh niên”, *Tạp chí Lao động và xã hội*, (643), tr.2-4.
116. Nguyễn Quang Trung (2015), *Phát huy vai trò đội ngũ giảng viên trong đổi mới giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
117. Lương Minh Trường (2024), “Phát huy vai trò xung kích của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, *Tạp chí Thanh niên nghiên cứu khoa học*, (55), tr.22-24.
118. Nguyễn Văn Tuấn, Dương Quang Điện (2018), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
119. Lâm Quốc Tuấn, Phạm Tất Thắng (2011), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác thanh niên trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
120. Lê Minh Tuấn (2015), *Giáo dục lý tưởng cách mạng, niềm tin cộng sản cho thanh niên công an nhân dân hiện nay*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
121. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Khắc Việt (2018), *350 thuật ngữ xây dựng Đảng*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
122. Nguyễn Anh Tuấn (2021), “Nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên, thúc đẩy phong trào thanh niên tình nguyện, xung kích, sáng tạo, khởi nghiệp”, *Tạp chí Cộng sản*, (962), tr.20-26.

123. Nguyễn Anh Tuấn (2024), *Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên Việt Nam trong tình hình mới*, Đề tài cấp Quốc gia, Mã số ĐT.ĐTĐL.XH-05/22.
124. *Từ điển Chủ nghĩa cộng sản khoa học* (1982), Nxb Sự thật, Hà Nội.
125. *Từ điển Tâm lý học* (1980), Nxb Giáo dục, Hà Nội.
126. *Từ điển Tiếng Việt* (1996), Nxb Đà Nẵng.
127. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (2015), *Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/11/2015 về việc triển khai Đề án “Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2030”*, Cần Thơ.
128. Trần Khắc Việt, Nguyễn Văn Giang và Phạm Tất Thắng (2015), *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
129. Đỗ Anh Vinh (2018), *Giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ hậu cần quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
130. Nguyễn Đắc Vinh (2015), “Nâng cao nhận thức chính trị, lý tưởng đúng đắn, ý thức trách nhiệm với cộng đồng trong thanh niên, xứng đáng truyền thống tự hào của cha anh”, *Tạp chí Cộng sản*, 12 (878), tr.35-39.
131. Lương Ngọc Vĩnh (2012), *Hiệu quả công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong học viên các học viện quân sự ở nước ta hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Khoa học Chính trị, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
132. Dương Trung Ý (2007), *Lý tưởng cách mạng của sinh viên các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn Hà Nội*, Đề tài khoa học mã số GNV.07- 47, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
133. Nguyễn Như Ý (1998), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

134. Nguyễn Như Ý (2010), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Đại học Quốc gia, Thành phố Hồ Chí Minh.
135. Lê Văn Yên (2012), “Quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên”, *Tạp chí Lý luận chính trị*.

*** Tài liệu tiếng nước ngoài**

136. Ben Noble và Ekaterina Schulmann (2018), *Chế độ chuyên quyền mới: Thông tin, chính trị và chính sách trong nước Nga dưới thời Putin*, Nxb Brookings Institution Press, Washington, D.C, Hoa Kỳ.
137. Tập Cận Bình (2022), *Về công tác thanh niên của Đảng*, Nxb Văn học Trung ương, Trung Quốc.
138. Chen Hui (2024), *Nghiên cứu về những luận điểm quan trọng của Tập Cận Bình về giáo dục lý tưởng và niềm tin cho thanh niên*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Cát Lâm, Trung Quốc.
139. David D.Lewiss (2021), *Chủ nghĩa độc tài mới ở Nga - Putin và nền chính trị trật tự*, Nxb Đại học Edinburgh, Anh.
140. Gao Jiguo (2023), *Nghiên cứu quan điểm về thanh niên của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Luận án Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác, Trung Quốc.
141. Guan Yuanyuan (2024), *Nghiên cứu về Giáo dục tư tưởng và chính trị của thanh niên Đảng Cộng sản Trung Quốc (1978-2012)*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Lâm nghiệp Đông Bắc, Trung Quốc.
142. Imanol Ordorika (2022), “Student movements and politics in Latin America: a historical reconceptualization” (Các phong trào sinh viên và chính trị ở Mỹ Latinh: một sự tái nhận thức lịch sử), *Higher Education volume 83*, pp.297-315.
143. Jason C. Bivins (2022), *Giáo dục chính trị: Một nền giáo dục về bản chất của chính trị*, Nxb Oxford University Press, Mỹ.
144. Lục Ngọc Lâm (2023), “Lôgic chính trị, lôgic lý luận và lôgic thực tiễn của yêu cầu chung về công tác thanh niên của Đảng trong thời đại mới”, *Tạp chí Khoa học xã hội thanh niên Trung Quốc*, (1), tr.1-9.

145. Li liang-liang (2024), *Nghiên cứu về việc chuẩn hóa và thể chế hóa giáo dục lý tưởng và niềm tin trong các trường đại học trong thời đại mới*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Thượng Tây, Trung Quốc.
146. Marina Svensson (2023), “Thanh niên Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc: Nuôi dưỡng thế hệ trung thành thông qua giáo dục tư tưởng và chính trị”, *Tạp chí Quốc tế*, (2), Trung Quốc.
147. Olga V. Popova (2015), *Sự phát triển của khoa học chính trị ở nước Nga hiện đại*, Nxb Jagiellonian University Press, Krakow, Ba Lan.
148. Trần Hồng Lăng Dịch Hồng Phi (2024), “Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với công tác thanh niên trong thời kỳ Diên An và những tác động đương đại của nó”, *Tạp chí khoa học xã hội thanh niên Trung Quốc*, (4), tr.59-68.
149. Rachel Brooks (2016), *Chính trị sinh viên và biểu tình: Các góc nhìn quốc tế*, Nxb Routledge, Anh.
150. Renfei Liu (2020), *New Thought on the Work of the Communist Youth League in Colleges and Universities in the New Era* (Tư tưởng mới về công tác của Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc trong các trường cao đẳng và đại học trong kỷ nguyên mới), 2020 10th International Economics, Management and Education Technology Conference (IEMETC 2020).
151. Robert González García (2020), *Youth movements and public youth policies in Mexico: a conceptual approach* (Các phong trào thanh niên và các chính sách cộng đồng về thanh niên ở Mexico: Cách tiếp cận lý thuyết), Universitas, Revista de Ciencias Sociales y Humanas de la Universidad Politécnica Salesiana del Ecuador, No. 31.
152. Stephen J. Ball (2021), *Giáo dục và chính trị: Một góc nhìn thực tế*, Nxb Routledge, Anh.
153. Steve Tsang, Olivia Cheung (2024), *Tư tưởng chính trị của Tập Cận Bình*, Nxb Đại học Oxford, Mỹ.
154. Tom Dwyer, Mikhail K. Gorshkov, Ishwar Modi, Chunling Li & Mokong Simon Mapadimeng (2018), *Sổ tay Xã hội học Thanh niên tại các quốc gia BRICS*, Nxb World Scientific, Singapore.

155. Tiền Tranh (2020), *Lịch sử tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb Royal Collins, Anh.
156. Hồ Hiến Trung (2022), *Một trăm năm phong trào thanh niên Trung Quốc (1919-2019)*, Nxb Nhân dân Giang Tô, Trung Quốc.
157. Hồ Hiến Trung (2023), “Quan sát đa chiều về ý nghĩa chiến lược của công tác thanh niên của Đảng”, *Tạp chí Khoa học xã hội thanh niên Trung Quốc*, (4), tr.31-37.
158. Trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2020), *Một số vấn đề cơ bản của tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới*, Nxb Nhân dân, Trung Quốc.
159. Wang Peng (2024), *Nghiên cứu về việc bồi dưỡng nhân cách lý tưởng của thanh niên trong thời đại mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Tài chính và Kinh tế Sơn Đông, Trung Quốc.
160. Yanni Shi (2024), “The Logic of the Chinese Communist Youth League always following the Party is inevitable”, *Journal of Education and Educational Research*, Vol. 11, No. 2, 2024, pp.318-320.
161. Zhang Jibin (2023), “Tối ưu hóa con đường giáo dục chính trị tư tưởng của thanh niên từ góc độ giáo dục lao động”, *Tạp chí Quốc tế về những vấn đề mới trong giáo dục*, tập 5, (14), tr.43-47, Trung Quốc.

PHỤ LỤC**Phụ lục 1****SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI****I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

STT	Nội dung	Số liệu			Ghi chú
		Năm 2008	Năm 2013	Tính đến 31/05/2024	
1	Số liệu tổng quan về thanh niên				
	Số đoàn viên đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Trên 605.000 đoàn viên	Trên 615.000 đoàn viên	676.708 đoàn viên	Số liệu tính đến 31/5/2024 được thống kê trên app Thanh niên Việt Nam

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú	
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân			
1.1	Số đề tài nghiên cứu khoa học về thanh niên và công tác thanh niên			
	- Năm 2008:			Theo số liệu thống kê của Thành đoàn Hà Nội
	+ Cấp Nhà nước	0		
	+ Cấp bộ	0		
	+ Cấp cơ sở	20		
	- Năm 2013:			
	+ Cấp Nhà nước	0		
	+ Cấp bộ	0		
	+ Cấp cơ sở	44		
	- Tính đến 31/5/2024:			
	+ Cấp Nhà nước	0		
	+ Cấp bộ	0		
	+ Cấp cơ sở	120		

	Số cấp ủy, chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên hằng năm		
	- Năm 2008:		Số liệu bao gồm Diễn đàn Đảng với Thanh niên, thanh niên với Đảng; Đối thoại cấp ủy, chính quyền các cấp, gặp mặt tuyên dương thanh niên.
	+ Cấp tỉnh	1	
	+ Cấp huyện	64	
	+ Cấp xã	563	
	- Năm 2013:		
	+ Cấp tỉnh	1	
	+ Cấp huyện	77	
	+ Cấp xã	581	
	- Tính đến 31/5/2024:	Số lũy kế	
	+ Cấp tỉnh	19	
	+ Cấp huyện	691	
	+ Cấp xã	8684	
2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ		
2.3	Số lượng đề tài khoa học do thanh niên làm chủ nhiệm		Theo số liệu thống kê của Thành đoàn Hà Nội
	- Năm 2008:	489	
	- Năm 2013:	675	
	- Tính đến 31/5/2024:	8.290	
3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
3.1	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp		Số liệu của Đoàn TN Thành phố đã thực hiện và phối hợp với Sở LĐTB&XH thực hiện
	- Năm 2008:	Trên 537.800 người	
	- Năm 2013:	Trên 1.942.500 người	
	- Tính đến 31/5/2024:	Trên 7.811.800 người	
	Số thanh niên được học nghề		
	- Năm 2008:	~ 1.160	
	- Năm 2013:	~ 4.785	
	- Tính đến 31/5/2024:	~ 12.905	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		
	- Năm 2008:	32.680	
	- Năm 2013:	~ 158.400	
	- Tính đến 31/5/2024:	~ 340.170	

5.1	Thành lập Hội đồng công tác thanh niên (cấp tỉnh)		
	<i>Đã thành lập</i>		
	<i>Chưa thành lập</i>	X	
Ngân sách nhà nước cấp (đơn vị: triệu đồng)			
	- Chi cho chương trình, dự án của thanh niên tình nguyện, trí thức trẻ tình nguyện	0	
	- Chi cho công trình thanh niên, phần việc thanh niên	0	Nguồn xã hội hóa.
	- Chi cho các đề tài nghiên cứu khoa học của thanh niên	0	
	- Chi cho các giải thưởng tuyên dương thanh niên	320	
	- Chi cho xây dựng các công trình vui chơi, giải trí, thể dục thể thao cho thanh niên	0	Nguồn xã hội hóa.
	- Chi cho hoạt động dạy nghề thanh niên	2.880	
	- Chi hỗ trợ cho thanh niên học tập	0	
	- Chi hỗ trợ khác	0	Không có dữ liệu.

Phụ lục 2
SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bảng 1: Đặc điểm, tình hình thanh niên thành phố

STT	Nội dung	Số liệu		
		Năm 2008	Năm 2013	Năm 2014 (tính đến 31/05/2024)
Số liệu tổng quan về thanh niên thành phố				
1	Tổng số thanh niên	418.000	463.000	495.000
	- Nam thanh niên	204.820	226.870	242.550
	- Nữ thanh niên	213.180	236.130	252.450
	- Thanh niên đô thị	198.560	215.530	242.025
	- Thanh niên nông thôn	219.440	247.470	252.975
	- Thanh niên học sinh, sinh viên	316.534	335.549	352.777
	- Thanh niên trong lực lượng vũ trang	1.287	1.438	1.586
	- Thanh niên dân tộc thiểu số ¹	-	-	2.700
	- Thanh niên tín đồ tôn giáo	91.960	101.860	108.900
2	Tổng số đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	143.183	137.866	90.899
3	Số đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong độ tuổi thanh niên	7.832	8.219	8.164
4	Số lượt thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện	195.245	201.325	208.008

¹Hiện có trên 2.700 người thuộc 36 dân tộc (Tây, Mường, Nùng, Thái, Dao, H'mông, Gia Rai, Ê đê, Khơ me, Chăm, Ba Na...) phần lớn trong độ tuổi lao động, sinh sống tại Hải Phòng chủ yếu do yếu tố hôn nhân hoặc dịch chuyển cơ học, không hình thành cộng đồng riêng.

Bảng 2: Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận

STT	Nội dung	Số lượng, tỷ lệ	Ghi chú
I	Tổ chức triển khai trong các cấp ủy đảng		
1	Số lượng văn bản của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố về công tác thanh niên	115	Cụ thể tại Phụ lục số 06

2	Số lượng cấp ủy/tổng số cấp ủy đảng tổ chức học tập Nghị quyết, Kết luận	258/258 ¹	
	Số lượng đảng viên/tổng số đảng viên được học tập Nghị quyết, Kết luận	90%	
3	Số cuộc giám sát về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận và các văn bản chỉ đạo về công tác thanh niên	59	Cụ thể tại Phụ lục số 03
	Số cấp ủy, chính quyền được giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận	59	
4	Số lượng các cấp ủy đảng đã tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết	258/258 ²	
II	Triển khai thực hiện ở các cấp bộ đoàn		
1	Số lượng cán bộ đoàn/tổng số cán bộ đoàn được học tập Nghị quyết, Kết luận	507/507	
2	Số lượng đoàn viên/tổng số đoàn viên được học tập Nghị quyết, Kết luận	87%	
3	Số cuộc giám sát của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	57	Cụ thể tại Phụ lục số 03

¹Hội nghị cán bộ chủ chốt thành phố; 34 Đảng bộ trực thuộc Thành ủy, 223 Đảng bộ xã, phường, thị trấn.

²Thành ủy, 34 Đảng bộ trực thuộc Thành ủy, 223 Đảng bộ xã, phường, thị trấn.

Bảng 3: Kết quả thực hiện Nghị quyết, Kết luận

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân cho thanh niên		
1.1	Số đề tài, đề án về thanh niên và công tác thanh niên:		
	- Năm 2008:		
	+ Thành phố	0	
	+ Huyện/quận	0	
	- Năm 2013:		
	+ Thành phố	0	
	+ Huyện/quận	0	
	- Năm 2024 (tính đến 31/05/2024):		
+ Thành phố	03 ⁵⁵		
+ Huyện/quận	0		

1.2	Số thanh niên được tuyên dương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh		
	- Năm 2008:	112	
	- Năm 2013:	188	
	- Năm 2024 (tính đến 31/05/2024):	296	
Số cấp ủy, chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên			
	- Năm 2008:		
	+ Thành phố:	01	
	+ Huyện/quận:	10	
	+ Xã, phường, thị trấn:	162	
	- Năm 2013:		
	+ Thành phố:	01	
	+ Huyện/quận:	14	
	+ Xã, phường, thị trấn:	142	
	- Năm 2024 (tính đến 31/05/2024):		
	+ Thành phố:	01	
	+ Huyện/quận:	07	
	+ Xã, phường, thị trấn:	80	
2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho thanh niên được học tập, nâng cao trình độ		
2.1	Số lượng thanh niên du học nước ngoài		
	- Năm 2008:	2.280	
	- Năm 2013:	633	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	2.050	
2.2	Số kí túc xá được đầu tư xây mới từ năm 2008 đến 31/5/2024		03
2.3	Số học sinh, sinh viên được vay vốn tín dụng phục vụ học tập		
	- Năm 2008:	1.829	
	- Năm 2013:	2.690	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	1.576	
2.4	Số lượng đề tài, đề án do thanh niên làm chủ nhiệm		
	- Năm 2008:	05	
	- Năm 2013:	10	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	16	

3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
3.1	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp		
	- Năm 2008:	67.028	
	- Năm 2013:	77.703	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	35.348	
	Số thanh niên được học nghề		
	- Năm 2008:	21.050	
	- Năm 2013:	14.425	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	12.165	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		
	- Năm 2008:	31.570	
	- Năm 2013:	35.427	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	21.962	
	Số thanh niên thất nghiệp và không có việc làm ổn định		
- Năm 2008:	17.090		
- Năm 2013:	16.570		
- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	16.043		
3.2	Số lượng thanh niên là chủ doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã		
	- Năm 2008:	776	
	- Năm 2013:	838	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	984	
3.3	Số lượng thanh niên lao động ở nước ngoài		
	- Năm 2008:	2.280	
	- Năm 2013:	968	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	2.072	
3.4	Số dư nợ vốn vay cho thanh niên phát triển kinh tế		
	- Năm 2008:	35.380	
	- Năm 2013:	49.825	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	234.249	
	Số thanh niên được vay vốn phát triển kinh tế		
	- Năm 2008:	331	
	- Năm 2013:	900	
- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	14.034		

4	Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện		
4.1	Số lượng Cung Văn hóa thể thao thanh niên, Cung Văn hóa thiếu nhi thành phố	02	
4.2	Số lượng Nhà văn hóa thiếu nhi cấp huyện	11/14	Từ năm 2018, các quận/huyện tiến hành sáp nhập Nhà văn hóa thiếu nhi với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các quận, huyện
4.3	Số điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi cấp xã/tổng số xã, phường, thị trấn		
	- Năm 2008:	223/223	
	- Năm 2013:	223/223	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	217/217	
4.4	Số nhà lưu trú cho thanh niên công nhân		
	- Năm 2008:	0	
	- Năm 2013:	0	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	0	
4.5	Số lượng nhà ở xã hội toàn thành phố		
	- Năm 2008:	0	
	- Năm 2013:	0	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	1080	
5	Xây dựng Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh		
5.1	Số lượng cán bộ đoàn tham gia cấp ủy các cấp		
	- Năm 2008:	172	
	- Năm 2013:	151	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	129	
5.2	Số lượng cán bộ trẻ tham gia HĐND các cấp		
	- Năm 2008:	100	
	- Năm 2013:	205	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	132	

5.3	Tỷ lệ đảng viên là đoàn viên/tổng số đảng viên		
	- Năm 2008:	7.832	
	- Năm 2013:	8.219	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	8.164	
5.4	Số lượng thanh niên được kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh		
	- Năm 2008:	31.262	
	- Năm 2013:	33.761	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	7.158	
5.5	Tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên (%)		
	- Năm 2008:	54	
	- Năm 2013:	65	
	- Năm 2024 (tính đến 31/5/2024):	71	
	Số lượng hội viên Hội LHTN Việt Nam thành phố (Tính đến 31/5/2024)	282.290	
	Số lượng hội viên Hội Sinh viên Việt Nam thành phố (Tính đến 31/5/2024)	25.900	
	Số lượng hội viên Hội Doanh nhân trẻ Hải Phòng (Tính đến 31/5/2024)	350	
	Số lượng hội viên Câu lạc bộ Thầy thuốc trẻ thành phố (Tính đến 31/5/2024)	235	
6	Quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên		
6.1	Thành lập Hội đồng công tác thanh niên cấp thành phố		
	- Đã thành lập		
	- Chưa thành lập	X	
6.2	Thành lập bộ phận theo dõi công tác thanh niên thuộc phòng nội vụ huyện/quận (Tính đến 31/5/2024)		Huyện Bạch Long Vỹ không tổ chức Phòng Nội vụ, do đó
	- Đã thành lập	14	nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện thực hiện.
	- Chưa thành lập	01	

6.3	Số lượng biên chế cán bộ chuyên trách làm công tác thanh niên (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)		
	- Thành phố	02	
	- Huyện/quận	29	
	- Xã, phường, thị trấn	217	

⁵⁵Đề tài khoa học “Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp tăng cường công tác giáo dục chính trị cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong giai đoạn hiện nay” (Ban Tuyên giáo Thành ủy). Đề án “Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030” (Sở Văn hóa và Thể thao). Đề án “Tuyên truyền, quảng bá, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong thanh thiếu nhi thành phố” (Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố).

Phụ lục 3
SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

STT	Nội dung	Số liệu			Ghi chú
		Năm 2008	Năm 2013	Tính đến 31/05/2024	
1	Số liệu tổng quan về thanh niên ¹				
1.1	Số thanh niên trong độ tuổi	245.350	286.000	330.000	
	- Nam thanh niên	139.707	162.853	187.908	
	- Nữ thanh niên	105.643	123.146	142.092	
	- Thanh niên đô thị	214.555	250.103	288.580	
	- Thanh niên nông thôn	30.794	35.896	41.419	
	- Thanh niên học sinh, sinh viên	236.912	256.164	298.651	
	- Thanh niên trong lực lượng vũ trang	5.483	5.672	5.712	
	- Thanh niên dân tộc	1.224	1.427	1.647	
	- Thanh niên tín đồ tôn giáo	7.019	8.181	9.440	
1.2	Số đoàn viên đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng	119.462	141.753	103.106	
1.3	Số đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong độ tuổi thanh niên	4.277	7.213	8.448	
1.4	Số lượt thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện		170.580	412.000	

¹Thuật ngữ “thanh niên” được đánh giá, thống kê trong báo cáo, phụ lục số liệu là “công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi” theo quy định tại Điều 1, Luật Thanh niên năm 2020.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Tổ chức quán triệt, triển khai trong các cấp ủy đảng		
	Số lượng chương trình hành động, đề án thực hiện Nghị quyết, Kết luận của cấp ủy cấp thành phố	1	
	Số lượng Nghị quyết, Kết luận chuyên đề về công tác thanh niên cấp thành phố	5	

	Số lượng cấp ủy/tổng số cấp ủy đảng được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	641/641	
	Số lượng đảng viên được học tập, triển khai Nghị quyết, Kết luận/tổng số đảng viên	49.425	
	Số đợt kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy cấp tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	2	
	Số cấp ủy được kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận	9	
	Số lượng các cấp ủy đảng đã tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 25	8	
2	Triển khai thực hiện ở các cấp bộ đoàn		
	Số lượng cán bộ đoàn/tổng số cán bộ đoàn được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	4.500	
	Số lượng đoàn viên/tổng số đoàn viên được học tập, quán triệt Nghị quyết, Kết luận	15.321	
	Số đợt kiểm tra, giám sát của Đoàn cấp tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	17	

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân		
1.1	Tuyên dương gương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh		
	- Tổng số	1.800	
	- Số thanh niên được tuyên dương	650	
1.2	Số cấp ủy, chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên hằng năm		
	- Năm 2008:	0	
	+ Cấp thành phố	0	
	+ Cấp quận, huyện	0	
	+ Cấp phường, xã	0	
	- Năm 2013:	94	
	+ Cấp thành phố	01	
	+ Cấp quận, huyện	37	
	+ Cấp phường, xã	56	
	- Tính đến 31/5/2024:	79	
	+ Cấp thành phố	01	
	+ Cấp quận, huyện	22	
	+ Cấp phường, xã	56	

2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ		
2.1	Số lượng thanh niên du học nước ngoài	17.865	
	- Năm 2008:	5.111	
	- Năm 2013:	6.222	
	- Tính đến 31/5/2024:	6.532	
2.2	Số kí túc xá được đầu tư xây mới từ năm 2008 đến 31/5/2024	7	
2.3	Số học sinh, sinh viên được vay vốn tín dụng phục vụ học tập	35.007	
	- Năm 2008:	641	
	- Năm 2013:	16.756	
	- Tính đến 31/5/2024:	17.610	
2.4	Số lượng đề tài khoa học do thanh niên làm chủ nhiệm	1.664	
	- Năm 2013:	674	
	- Tính đến 31/5/2024:	990	
3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
3.1	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp	35.850	
	- Năm 2008:	3.000	
	- Năm 2013:	14.500	
	- Tính đến 31/5/2024:	18.350	
	Số thanh niên được học nghề	64.552	
	- Năm 2008:	15.309	
	- Năm 2013:	24.853	
	- Tính đến 31/5/2024:	24.390	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		
	- Năm 2008:	8.700	
	- Năm 2013:	10.850	
	- Tính đến 31/5/2024:	3.324	
	Số thanh niên thất nghiệp và không có việc làm ổn định	4.093	
	- Năm 2008:	2.175	
	- Năm 2013:	1.302	
	- Tính đến 31/5/2024:	616	
3.2	Số lượng thanh niên là chủ doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã	289	
	- Năm 2008:	83	

	- Năm 2013:	114	
	- Tính đến 31/5/2024:	92	
3.3	Số lượng thanh niên đi lao động ở nước ngoài	17.743	
	- Năm 2008:	5.011	
	- Năm 2013:	6.200	
	- Tính đến 31/5/2024:	6.532	
3.4	Số dư nợ vốn vay cho thanh niên phát triển kinh tế	93.780	
	- Năm 2008:	4.838tr	
	- Năm 2013:	43.482tr	
	- Tính đến 31/5/2024:	45.460tr	
	Số thanh niên được vay vốn phát triển kinh tế	11.155	
	- Năm 2008:	641	
	- Năm 2013:	2.463	
	- Tính đến 31/5/2024:	8.051	
4	Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện		
4.1	Số lượng Cung thiếu nhi, Nhà văn hóa thiếu nhi các cấp		
	- Cấp thành phố	1	
	- Cấp quận, huyện	0	
	- Cấp phường, xã	0	
4.2	Số điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi cấp xã/tổng số xã, phường	64	
	- Năm 2013:	43	
	- Tính đến 31/5/2024:	21	
5	Xây dựng Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh, thực sự là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đội dự bị tin cậy của Đảng		
5.1	Số lượng cán bộ đoàn tham gia cấp ủy các cấp		
	- Năm 2008:	39	
	- Năm 2013:	43	
	- Tính đến 31/5/2024:	46	
5.2	Số lượng cán bộ trẻ tham gia HĐND các cấp		
	- Năm 2008:	61	
	- Năm 2013:	65	

	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	98	Tính tổng số 2 nhiệm kỳ 2016 - 2021 và 2021 - 2026
5.3	Tỷ lệ đảng viên là đoàn viên/tổng số đảng viên		
	- <i>Năm 2008:</i>	4.277/119.462	
	- <i>Năm 2013:</i>	7.213/141.753	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	8.448/103.106	
5.4	Tỷ lệ thanh niên được kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh		
	- <i>Năm 2008:</i>	48,69%	(119.462/245.350)
	- <i>Năm 2013:</i>	49,56%	(141.753/286.000)
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	31,24%	(103.106/330.000)
5.5	Tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên		
	- <i>Năm 2008:</i>	63%	
	- <i>Năm 2013:</i>	65%	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	68%	
5.6	Số lượng đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Đà Nẵng (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)	103.106	
5.7	Số lượng Hội viên Hội LHTN Việt Nam thành phố Đà Nẵng (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)	212.750	7 hội trực thuộc 4 hội thành viên 13 CLB, Đội, Nhóm
	Số lượng Hội viên Hội Sinh viên Việt Nam thành phố Đà Nẵng (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)	77.392	
	Số lượng Hội viên Hội Doanh nhân trẻ thành phố Đà Nẵng (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)	755	
	Số lượng Hội viên Hội Thầy thuốc trẻ thành phố Đà Nẵng (<i>Tính đến 31/5/2024</i>)	1.800	
6	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên		
6.1	Thành lập Hội đồng công tác thanh niên (cấp thành phố)	1	
	<i>Đã thành lập</i>	1	
	<i>Chưa thành lập</i>		
6.2	Số đơn vị cấp quận, huyện thành lập bộ phận theo dõi công tác thanh niên thuộc phòng nội vụ	7	
6.3	Số lượng biên chế cán bộ chuyên trách làm công tác thanh niên	27	

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THANH NIÊN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Các cấp chính quyền/tổng số đơn vị có văn bản triển khai chiến lược phát triển thanh niên		
	Cấp thành phố	20	
	Cấp quận, huyện	7	
	Cấp phường, xã	56	
2	Ngân sách nhà nước cấp (đơn vị: triệu đồng)		
	- Chi cho chương trình, dự án của thanh niên tình nguyện, trí thức trẻ tình nguyện		Năm 2021 đầu tư gói thiết bị 07 khu vui chơi dành cho thiếu nhi tại 07 phường với số tiền 1.400 triệu đồng; năm 2023 đầu tư gói thiết bị các khu vui chơi dành cho thiếu nhi số tiền 2.800 triệu đồng
	- Chi cho công trình thanh niên, phần việc thanh niên		
	- Chi cho các đề tài nghiên cứu khoa học của thanh niên		
	- Chi cho các giải thưởng tuyên dương thanh niên		
	- Chi cho xây dựng các công trình vui chơi, giải trí thể dục thể thao cho thanh niên	4.200 triệu đồng	
	- Chi cho hoạt động dạy nghề thanh niên		
	- Chi hỗ trợ cho thanh niên học tập		
	- Chi hỗ trợ khác		
3	Thực hiện về chính sách cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự		
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được dạy nghề	1.811	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được dạy nghề	2.579	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được giải quyết việc làm	3.827	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được giải quyết việc làm	563	

Phụ lục 4
SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

STT	Nội dung	Số liệu			Ghi chú
		Năm 2008	Năm 2013	Tính đến 31/05/2024	
1	Số liệu tổng quan về thanh niên¹				
1.1	Số thanh niên trong độ tuổi	1.572.958	2.461.893	2.943.662	
	- Nam thanh niên	850.148	1.329.423	1.707.323	
	- Nữ thanh niên	715.810	1.132.470	1.236.339	
	Thanh niên đô thị	1.423.527	2.215.704	2.664.014	
	- Thanh niên nông thôn	149.431	246.189	279.648	
	- Thanh niên học sinh, sinh viên	219.657	361.748	591.676	
	- Thanh niên trong lực lượng vũ trang	59.772	93.551	119.880	
	- Thanh niên dân tộc	131.814	206.552	242.425	
	- Thanh niên tín đồ tôn giáo	184.036	288.041	354.711	
1.2	Số đoàn viên đoàn TNCS Hồ Chí Minh	581.689	587.587	681.237	
1.3	Chiều cao trung bình của thanh niên				
1.4	Cân nặng trung bình của thanh niên				
1.5	Số thanh niên mắc tệ nạn xã hội				
1.6	Số người vi phạm pháp luật là thanh thiếu niên				

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
2	Dự báo tình hình thanh niên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045		
2.1	Số thanh niên trong độ tuổi	3.2 triệu	
2.2	Tỷ lệ nam thanh niên/nữ thanh niên	52%/48%	
2.3	Chiều cao trung bình của thanh niên	1m8	

2.4	Cân nặng trung bình của thanh niên	65 Kg	
2.5	Trình độ học vấn của thanh niên		
	- Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp THPT/tổng số thanh niên	70%/3.2 triệu	
	- Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp đại học, cao đẳng/tổng số thanh niên	65%/3.2 triệu	
2.6	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp và thiếu việc làm/tổng số thanh niên	3-5%/3.2 triệu	
2.7	Tỷ lệ thanh niên mắc tệ nạn xã hội/tổng số thanh niên	Dưới 1%/3.2 triệu	
2.8	Tỷ lệ thanh niên vi phạm pháp luật tổng số thanh niên	Dưới 1%/3.2 triệu	

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Tổ chức quán triệt, triển khai		
	Số lượng văn bản chỉ đạo, chương trình, đề án, kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của cấp ủy cấp tỉnh	47	
	Số lượng Nghị quyết, Kết luận chuyên đề về công tác thanh niên cấp tỉnh	9	
	Số lượng cấp ủy/tổng số cấp ủy đảng được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	967/967 đảng bộ cơ sở, 1.505/1.505 chi bộ cơ sở	
	Số lượng đảng viên được học tập, triển khai Nghị quyết, Kết luận/tổng số đảng viên	256.480/256.480	
	Số đợt kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy cấp tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	60	
	Số cấp ủy được kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận	60	
	Số lượng cấp ủy đảng đã tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25	967 đảng bộ cơ sở, 1.505 chi bộ cơ sở	

Triển khai thực hiện ở các cấp bộ đoàn			
2	Số lượng cán bộ đoàn/tổng số cán bộ đoàn được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	15.552 /16.371	
	Số lượng đoàn viên/tổng số đoàn viên được học tập, quán triệt Nghị quyết, Kết luận	510.927/681.237	
	Số đợt kiểm tra, giám sát của Đoàn cấp tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	75	

¹Thuật ngữ “thanh niên” được đánh giá, thống kê trong báo cáo, phụ lục số liệu là “công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi” theo quy định tại Điều 1, Luật Thanh niên năm 2020.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân		
1.1	Số đề tài nghiên cứu khoa học về thanh niên và công tác thanh niên		
	- Năm 2008:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	2.229	
	- Năm 2013:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	13.375	
	- Tính đến 31/05/2024:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	1.123.206	
1.2	Số cấp ủy, chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên hằng năm		
	- Năm 2008:		
	+ Cấp Nhà nước	01	
	+ Cấp bộ	24	
	+ Cấp cơ sở	322	
	- Năm 2013:		
	+ Cấp Nhà nước	01	
	+ Cấp bộ	24	
+ Cấp cơ sở	322		

	- <i>Tính đến 31/05/2024:</i>		
	+ Cấp Nhà nước	01	
	+ Cấp bộ	22	
	+ Cấp cơ sở	312	
2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ		
2.1	Số kí túc xá được đầu tư xây mới từ năm 2008 đến 31/5/2024	03	
2.2	Số học sinh, sinh viên được vay vốn tín dụng phục vụ học tập		
	- Năm 2008:	8.394	
	- Năm 2013:	50.364	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	92.542	
2.3	Số lượng đề tài khoa học do thanh niên làm chủ nhiệm		
	- Năm 2008:	557	
	- Năm 2013:	3346	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	19.092	
3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
3.1	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp		
	- Năm 2008:	117.235	
	- Năm 2013:	1.063.411	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	3.272.171	
	Số thanh niên được học nghề		
	- Năm 2008:	18.331	
	- Năm 2013:	109.986	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	241.986	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		
	- Năm 2008:	134.010	
	- Năm 2013:	804.064	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	1.947.975	
	Số thanh niên thất nghiệp và không có việc làm ổn định		
- Năm 2008:	11.266		

	- Năm 2013:	5	
	- Tính đến 31/5/2024:	26.477	
3.2	Số lượng thanh niên là chủ doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã		
	- Năm 2008:		
	- Năm 2013:		
	- Tính đến 31/5/2024:		
3.3	Số lượng thanh niên đi lao động ở nước ngoài		
	- Năm 2008:		
	- Năm 2013:		
	- Tính đến 31/5/2024:		
3.4	Số dư nợ vốn vay cho thanh niên phát triển kinh tế		Triệu đồng
	- Năm 2008:	364.245	
	- Năm 2013:	2.185.470	
	- Tính đến 31/5/2024:	3.817.476	
	Số thanh niên được vay vốn phát triển kinh tế		
	- Năm 2008:	8.394	
	- Năm 2013:	50.361	
	- Tính đến 31/5/2024:	92.542	
4	Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện		
4.1	Số lượng Cung thiếu nhi, Nhà văn hóa thiếu nhi các cấp		
	- Cấp tỉnh	1	
	- Cấp huyện	22	
	- Cấp xã	0	
4.2	Số điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi cấp xã/tổng số xã, phường, thị trấn		
	- Năm 2008:	77	

Phụ lục 5
SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN
VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG
CHO THANH NIÊN CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

STT	Nội dung	Số liệu			Ghi chú
		Năm 2008	Năm 2013	Tính đến 31/05/2024	
1	Số liệu tổng quan về thanh niên				
1.1	Số thanh niên trong độ tuổi	103.739	254.739	308.668	
	- Nam thanh niên	56.625	76.023	156.876	
	- Nữ thanh niên	46.689	66.038	151.792	
	- Thanh niên đô thị	50.964	77.626	236.152	
	- Thanh niên nông thôn	49.507	52.069	72.563	
	- Thanh niên học sinh, sinh viên	28.134	50.680	90.485	
	- Thanh niên trong lực lượng vũ trang	4.750	3.777	6.098	
	- Thanh niên dân tộc	6.924	8.317	24.035	
	- Thanh niên tín đồ tôn giáo	19.520	32.332	82.954	
1.2	Số đoàn viên đoàn TNCS Hồ Chí Minh	83.504	89.897	117.797	
1.3	Số đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong độ tuổi thanh niên	2.461	3.572	5.010	
1.4	Số lượt thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện	151.863	205.618	471.188	
1.5	Chiều cao trung bình của thanh niên	1,56	1,61	1,62	
1.6	Cân nặng trung bình của thanh niên	50,5	50,9	56,8	
1.7	Số thanh niên mắc tệ nạn xã hội	1.321	1.473	1.500	Nghiện ma túy
1.8	Số người vi phạm pháp luật là thanh thiếu niên	441	880	2.389	

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
2	Dự báo tình hình thanh niên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045		
2.1	Số thanh niên trong độ tuổi	258.175	
2.2	Tỷ lệ nam thanh niên/nữ thanh niên	49,79%/ 129.623	
2.3	Chiều cao trung bình của thanh niên	171,8	
2.4	Cân nặng trung bình của thanh niên	58	
2.5	Trình độ học vấn của thanh niên	12/12 (trên 95%)	
	- Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp THPT/tổng số thanh niên	Trên 85%	
	- Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp đại học, cao đẳng/tổng số thanh niên	95%	
2.6	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp và thiếu việc làm/tổng số thanh niên	3%	
2.7	Tỷ lệ thanh niên mắc tệ nạn xã hội/tổng số thanh niên	2%	
2.8	Tỷ lệ thanh niên vi phạm pháp luật tổng số thanh niên	1%	

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Tổ chức quán triệt, triển khai trong các cấp ủy đảng		
	Số lượng chương trình hành động, đề án thực hiện Nghị quyết, Kết luận của cấp ủy cấp tỉnh	286	
	Số lượng Nghị quyết, Kết luận chuyên đề về công tác thanh niên cấp tỉnh	1	
	Số lượng cấp ủy/tổng số cấp ủy đảng được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	13/13 ²	
	Số lượng đảng viên được học tập, triển khai Nghị quyết, Kết luận/tổng số đảng viên	24.500/24.736 ³	
	Số đợt kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy cấp tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	10	
	Số cấp ủy được kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận	50	
	Số lượng cấp ủy đảng đã tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25	59	

2	Triển khai thực hiện ở các cấp bộ đoàn		
	Số lượng cán bộ đoàn/tổng số cán bộ đoàn được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Kết luận	6.341/6.341	
	Số lượng đoàn viên/tổng số đoàn viên được học tập, quán triệt Nghị quyết, Kết luận	117.797/117.797	
	Số đợt kiểm tra, giám sát của Đoàn cấp tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận	Trung bình mỗi năm các cơ sở Đoàn thực hiện trên 25 đợt	

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú	
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân			
1.1	Số đề tài nghiên cứu khoa học về thanh niên và công tác thanh niên			
	- Năm 2008:			
	+ Cấp Nhà nước			
	+ Cấp bộ			
	+ Cấp cơ sở			01
	- Năm 2013:			
	+ Cấp Nhà nước			
	+ Cấp bộ			
	+ Cấp cơ sở			03
	- Tính đến 31/05/2024:			
	+ Cấp Nhà nước			
	+ Cấp bộ			
+ Cấp cơ sở			05	
1.2	Tuyên dương gương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh			
	- Tổng số			32.210
	- Số thanh niên được tuyên dương			12.338
1.3	Số cấp ủy, chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên hằng năm			
	- Năm 2008:			
	+ Cấp thành phố			
	+ Cấp quận, huyện			20
	+ Cấp xã, phường, thị trấn			37
- Năm 2013:				

	+ Cấp thành phố	1	
	+ Cấp quận, huyện	23	
	+ Cấp xã, phường, thị trấn	42	
	- Tính đến 31/05/2024:		
	+ Cấp thành phố	01	
	+ Cấp quận, huyện	29	
	+ Cấp xã, phường, thị trấn	33	
2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ		
	Số lượng thanh niên du học nước ngoài		
2.1	- Năm 2008:	10	
	- Năm 2013:	324	
	- Tính đến 31/5/2024:	239	
2.2	Số kí túc xá được đầu tư xây mới từ năm 2008 đến 31/5/2024	6	
	Số học sinh, sinh viên được vay vốn tín dụng phục vụ học tập		
2.3	- Năm 2008:	3.797	
	- Năm 2013:	11.331	
	- Tính đến 31/5/2024:	31.315	
	Số lượng đề tài khoa học do thanh niên làm chủ nhiệm		
2.4	- Năm 2008:		
	- Năm 2013:	20	
	- Tính đến 31/5/2024:	10	
3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp		
	- Năm 2008:	41.517	
	- Năm 2013:	86.110	
	- Tính đến 31/5/2024:	131.436	
3.1	Số thanh niên được học nghề		
	- Năm 2008:	20.839	
	- Năm 2013:	34.572	
	- Tính đến 31/5/2024:	73.609	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		

	- Năm 2008:	25.776	
	- Năm 2013:	54.569	
	- Tính đến 31/5/2024:	96.470	
	Số thanh niên thất nghiệp và không có việc làm ổn định		
	- Năm 2008:	5.328	
	- Năm 2013:	7.899	
	- Tính đến 31/5/2024:	9.675	
3.2	Số lượng thanh niên là chủ doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã		
	- Năm 2008:	20	
	- Năm 2013:	46	
	- Tính đến 31/5/2024:	101	
3.3	Số lượng thanh niên đi lao động ở nước ngoài		
	- Năm 2008:	104	
	- Năm 2013:	163	
	- Tính đến 31/5/2024:	906	
3.4	Số dư nợ vốn vay cho thanh niên phát triển kinh tế		
	- Năm 2008:	9,845 tỷ	
	- Năm 2013:	19,982 tỷ	
	- Tính đến 31/5/2024:	135,293 tỷ	
	Số thanh niên được vay vốn phát triển kinh tế		
	- Năm 2008:	696	
	- Năm 2013:	1.607	
- Tính đến 31/5/2024:	7.110		
4	Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện		
4.1	Số lượng Cung thiếu nhi, Nhà văn hóa thiếu nhi các cấp		
	- Cấp tỉnh	2	
	- Cấp huyện	5	
	- Cấp xã	20	
4.2	Số điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi cấp xã/tổng số xã, phường, thị trấn		Năm 2024, hiện có 83 Trung tâm Văn hóa -Thể thao cấp xã, 175 sân bóng đá
	- Năm 2008:	603	
	- Năm 2013:	714	

	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	1.114	mini, 193 sân bóng chuyên, 207 sân cầu lông, 57 sân bóng rổ, 36 sân quần vợt, 58 hồ bơi, 22 nhà tập và thi đấu đa môn, 29 nhà tập và thi đấu đơn môn, 254 các loại sân khác
4.3	Số nhà lưu trú cho thanh niên công nhân/ tổng số thanh niên công nhân	Không có	
	- <i>Năm 2008:</i>		
	- <i>Năm 2013:</i>		
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>		
4.4	Số lượng nhà ở xã hội	Không có	
	- <i>Năm 2008:</i>		
	- <i>Năm 2013:</i>		
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>		
5	Xây dựng Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh, thực sự là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đội dự bị tin cậy của Đảng		
5.1	Số lượng cán bộ đoàn tham gia cấp ủy các cấp		
	- <i>Năm 2008:</i>	30	
	- <i>Năm 2013:</i>	146	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	75	
5.2	Số lượng cán bộ trẻ tham gia Hội đồng nhân dân các cấp		
	- <i>Năm 2008:</i>	19	
	- <i>Năm 2013:</i>	40	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	45	
5.3	Tỷ lệ đảng viên là đoàn viên/tổng số đảng viên		
	- <i>Năm 2008:</i>	4,6%/24.736	1.138 đảng viên là đoàn viên
	- <i>Năm 2013:</i>	5,43%/38.354	2.083 đảng viên là đoàn viên
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	9,05%/55.369	5.010 đảng viên là đoàn viên

5.4	Tỷ lệ thanh niên được kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh		
	- Năm 2008:	10,56%	
	- Năm 2013:	5,59%	
	- Tính đến 31/5/2024:	4,87	
5.5	Tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên		
	- Năm 2008:	25%	
	- Năm 2013:	32%	
	- Tính đến 31/5/2024:	77,28%	
5.6	Số lượng đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (Tính đến 31/05/2024)	117.797	
5.7	Số lượng Hội viên Hội LHTN Việt Nam (Tính đến 31/5/2024)	65.732	
	Số lượng Hội viên Hội Sinh viên Việt Nam (Tính đến 31/5/2024)	55.036	
	Số lượng Hội viên Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam (Tính đến 31/5/2024)	150	
	Số lượng Hội viên Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam (Tính đến 31/5/2024)	300	
6	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên		
6.1	Thành lập Hội đồng công tác thanh niên (cấp thành phố)		
	Đã thành lập		
	Chưa thành lập	X	
6.2	Số đơn vị cấp quận, huyện thành lập bộ phận theo dõi công tác thanh niên thuộc phòng nội vụ	Có 9 đơn vị quận, huyện	
6.3	Số lượng biên chế cán bộ chuyên trách làm công tác thanh niên	Cán bộ kiêm nhiệm	

IV- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THANH NIÊN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Các cấp chính quyền/tổng số đơn vị có văn bản triển khai chiến lược phát triển thanh niên		
	Cấp thành phố	35	
	Cấp quận, huyện (tương đương)	9	
	Cấp xã, phường, thị trấn (tương đương)	83	

2	Ngân sách nhà nước cấp (đơn vị: triệu đồng)		
	-Chi cho chương trình, dự án của thanh niên tình nguyện, trí thức trẻ tình nguyện	65	
	- Chi cho công trình thanh niên, phần việc thanh niên	250	
	- Chi cho các đề tài nghiên cứu khoa học của thanh niên	1.095	
	-Chi cho các giải thưởng tuyên dương thanh niên	45	
	- Chi cho xây dựng các công trình vui chơi, giải trí, thể dục thể thao cho thanh niên	121.448	
	-Chi cho hoạt động dạy nghề thanh niên	250	
	- Chi hỗ trợ cho thanh niên học tập	1.598	
	- Chi hỗ trợ khác	559,6	
3	Thực hiện về chính sách cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự		
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được dạy nghề	16.819	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được dạy nghề	2.352	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được giải quyết việc làm	14.640	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được giải quyết việc làm	2.180	

²Thời điểm năm 2008, Đảng bộ thành phố có 13 Đảng bộ trực thuộc gồm: Quận Ninh Kiều, Quận Bình Thủy, Quận Ô Môn, Quận Cái Răng, Huyện Phong Điền, Huyện Cờ Đỏ, Huyện Vĩnh Thạnh, Huyện Thốt Nốt, Đảng ủy Khối cơ quan Dân chính Đảng, Đảng ủy khối Doanh nghiệp, Đảng ủy Quân sự, Đảng ủy Công an, Trường Đại học Cần Thơ.

³Tổng số đảng viên toàn thành phố năm 2008 là 24.736 đảng viên.

Phụ lục 6
SỐ LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2025

TT	Thành phố	Đảng bộ trực thuộc thành ủy		Số lượng đảng viên
		Tổng số	<i>Đảng bộ xã, phường, đặc khu</i>	
1	Hà Nội	136	126	500.000
2	Thành phố Hồ Chí Minh	173	168	362.664
3	Hải Phòng	118	114	243.544
4	Cần Thơ	107	103	143.000
5	Đà Nẵng	97	93	138.000
6	Huế	44	40	58.280
7	Đồng Nai	99	95	131.989

Phụ lục 7
PHIẾU KHẢO SÁT 1

Về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên và sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

(Dành cho đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay)

Để có cơ sở đánh giá thực trạng và hiệu quả sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên giai đoạn hiện nay, đồng thời đề xuất các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong thời gian tới, xin ông/bà (anh/chị) vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề được hỏi trong phiếu khảo sát dưới đây. Chúng tôi cam kết các thông tin thu thập được từ bảng hỏi chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu khoa học. Xin chân thành cảm ơn!

I. Thông tin chung

(Đánh dấu ✓ vào ô phù hợp)

1. Giới tính: Nam Nữ
2. Độ tuổi: Dưới 18 18-25 26-30 Trên 30
3. Trình độ học vấn: THCS THPT Trung cấp/Cao đẳng Đại học Sau đại học
4. Nơi sinh sống: Nội thành Ngoại thành
5. Anh/chị có phải là đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh? Có Không

II. Nội dung khảo sát: (Đánh dấu ✓ vào mức độ lựa chọn)

Câu 1. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Lý tưởng cách mạng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển và hoàn thiện nhân cách của thanh niên				

2	Thanh niên hiện nay cần được giáo dục thường xuyên về lý tưởng cách mạng				
3	Giáo dục lý tưởng cách mạng góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên				

Câu 2. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng hiện nay phù hợp với đặc điểm của thanh niên đô thị				
2	Hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng được đổi mới theo hướng đa dạng, hấp dẫn				
3	Các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng có tính thực tiễn cao				
4	Việc ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng mang lại hiệu quả				

Câu 3. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Góp phần bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù				

2	Góp phần củng cố niềm tin chính trị và tăng cường sự gắn bó của thanh niên với đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa				
3	Góp phần định hướng quá trình hình thành động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên đô thị theo các giá trị cách mạng				
4	Góp phần uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong thanh niên ở các đô thị lớn				
5	Góp phần chuẩn bị nền tảng tư tưởng, chính trị cho nguồn nhân lực trẻ và đội ngũ kế cận của các thành phố trực thuộc trung ương				

Câu 4. Anh/chị đánh giá như thế nào về vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

Rất quan trọng

Quan trọng

Bình thường

Không quan trọng

Câu 5. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Quyết định trong việc bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				

2	Góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
3	Góp phần nâng cao tính chủ động, linh hoạt và sát thực tiễn của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
4	Giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
5	Góp phần bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu quả và không ngừng hoàn thiện của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				

Câu 6. Anh/chị cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án				
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp				

4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền				
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong hệ thống chính trị				
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm				

Câu 7. Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt				
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa				
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ				
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên				
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát				

Câu 8. Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Hạn chế</i>
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về				

	giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án				
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp				
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền				
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong hệ thống chính trị				
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm				

Câu 9. Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt				
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa				
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ				
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên				
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát				

Câu 10. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn chưa thật đầy đủ, sâu sắc				
2	Phương thức lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên chậm được đổi mới, chưa theo kịp những biến đổi nhanh chóng của thanh niên trong bối cảnh mới				
3	Đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở còn bộc lộ nhiều bất cập				
4	Tác động phức tạp của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và không gian mạng đặt ra thách thức lớn đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
5	Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao				

Câu 11. Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất ảnh hưởng</i>	<i>Ảnh hưởng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không ảnh hưởng</i>
Nhóm yếu tố thuận lợi					
1	Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư				
2	Những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước sau gần 40 năm đổi mới				
3	Chủ trương đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của các tổ chức đảng				
4	Quá trình phát triển nhanh của các đô thị trực thuộc Trung ương, tạo điều kiện mở rộng không gian và phương thức giáo dục thanh niên				
5	Kinh nghiệm thực tiễn tích lũy của các thành ủy trong công tác tư tưởng, công tác thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng				
Nhóm yếu tố khó khăn, thách thức					
1	Diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và các thách thức an ninh phi truyền thống				
2	Tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, truyền thông số và trí tuệ nhân tạo đến nhận thức, lối sống của thanh niên				
3	Mặt trái của kinh tế thị trường và sự du nhập các yếu tố văn hóa ngoại lai				

4	Những thay đổi về tổ chức bộ máy, mô hình chính quyền đô thị và phương thức lãnh đạo của hệ thống chính trị				
5	Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa				

Câu 12. Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Nâng cao năng lực xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
3	Tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong xây dựng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
4	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên về phẩm chất, năng lực và uy tín				
5	Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả				

	hệ thống chính trị và toàn xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
6	Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và khát vọng cống hiến của thanh niên				
7	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				

Câu 13. Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ tham gia của bản thân vào các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất tích cực</i>	<i>Tích cực</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không tích cực</i>
1	Tham gia học tập các nghị quyết, chỉ thị, chuyên đề về lý tưởng cách mạng				
2	Tham gia các hoạt động do Đoàn, Hội, tổ chức chính trị - xã hội phát động				
3	Chủ động tìm hiểu, học tập về lý tưởng cách mạng qua sách báo, internet, mạng xã hội				
4	Vận dụng lý tưởng cách mạng vào học tập, lao động và rèn luyện bản thân				

PHIẾU KHẢO SÁT 2

Về sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

(Dành cho đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay)

Để có cơ sở đánh giá thực trạng và hiệu quả sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên giai đoạn hiện nay, đồng thời đề xuất các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong thời gian tới, xin ông/bà (anh/chị) vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề được hỏi trong phiếu khảo sát dưới đây. Chúng tôi cam kết các thông tin thu thập được từ bảng hỏi chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu khoa học. Xin chân thành cảm ơn!

I. Thông tin chung

(Đánh dấu ✓ vào ô phù hợp)

1. Chức danh công tác hiện nay:

- Cấp ủy viên
 Cán bộ lãnh đạo, quản lý
 Cán bộ ban tham mưu, giúp việc cấp ủy
 Cán bộ trực tiếp làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng

2. Trình độ chuyên môn: Đại học Sau đại học

3. Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp Trung cấp Cao cấp/Cử nhân

II. Nội dung khảo sát: *(Đánh dấu ✓ vào mức độ lựa chọn)*

Câu 1. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Lý tưởng cách mạng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển và hoàn thiện nhân cách của thanh niên				

2	Thanh niên hiện nay cần được giáo dục thường xuyên về lý tưởng cách mạng				
3	Giáo dục lý tưởng cách mạng góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên				

Câu 2. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng hiện nay phù hợp với đặc điểm của thanh niên đô thị				
2	Hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng được đổi mới theo hướng đa dạng, hấp dẫn				
3	Các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng có tính thực tiễn cao				
4	Việc ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng mang lại hiệu quả				

Câu 3. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Góp phần bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù				

2	Góp phần củng cố niềm tin chính trị và tăng cường sự gắn bó của thanh niên với đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa				
3	Góp phần định hướng quá trình hình thành động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên đô thị theo các giá trị cách mạng				
4	Góp phần uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong thanh niên ở các đô thị lớn				
5	Góp phần chuẩn bị nền tảng tư tưởng, chính trị cho nguồn nhân lực trẻ và đội ngũ kế cận của các thành phố trực thuộc trung ương				

Câu 4. Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của các chủ thể sau đây đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1	Các thành ủy trực thuộc Trung ương				
2	Chính quyền các cấp ở địa phương				
3	Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh				
4	Gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội				

Câu 5. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất đồng ý</i>	<i>Đồng ý</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không đồng ý</i>
1	Quyết định trong việc bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
3	Góp phần nâng cao tính chủ động, linh hoạt và sát thực tiễn của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
4	Giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
5	Góp phần bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu quả và không ngừng hoàn thiện của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				

Câu 6. Đồng chí cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án				
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp				
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền				
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong hệ thống chính trị				
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm				

Câu 7. Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt				

2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa				
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ				
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên				
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát				

Câu 8. Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án				
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp				
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền				
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong hệ thống chính trị				
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm				

Câu 9. Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt				
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa				
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ				
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên				
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát				

Câu 10. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn chưa thật đầy đủ, sâu sắc				
2	Phương thức lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên chậm được đổi mới, chưa theo kịp những biến				

	đổi nhanh chóng của thanh niên trong bối cảnh mới				
3	Đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở còn bộc lộ nhiều bất cập				
4	Tác động phức tạp của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và không gian mạng đặt ra thách thức lớn đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
5	Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao				

Câu 11. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất ảnh hưởng</i>	<i>Ảnh hưởng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không ảnh hưởng</i>
Nhóm yếu tố thuận lợi					
1	Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư				
2	Những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước sau gần 40 năm đổi mới				
3	Chủ trương đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của các tổ chức đảng				
4	Quá trình phát triển nhanh của các đô thị trực thuộc Trung ương, tạo điều				

	kiện mở rộng không gian và phương thức giáo dục thanh niên				
5	Kinh nghiệm thực tiễn tích lũy của các thành ủy trong công tác tư tưởng, công tác thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng				
Nhóm yếu tố khó khăn, thách thức					
1	Diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và các thách thức an ninh phi truyền thống				
2	Tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, truyền thông số và trí tuệ nhân tạo đến nhận thức, lối sống của thanh niên				
3	Mặt trái của kinh tế thị trường và sự du nhập các yếu tố văn hóa ngoại lai				
4	Những thay đổi về tổ chức bộ máy, mô hình chính quyền đô thị và phương thức lãnh đạo của hệ thống chính trị				
5	Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa				

Câu 12. Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công				

	tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
2	Nâng cao năng lực xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
3	Tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong xây dựng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
4	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên về phẩm chất, năng lực và uy tín				
5	Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				
6	Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và khát vọng cống hiến của thanh niên				
7	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên				

Phụ lục 8

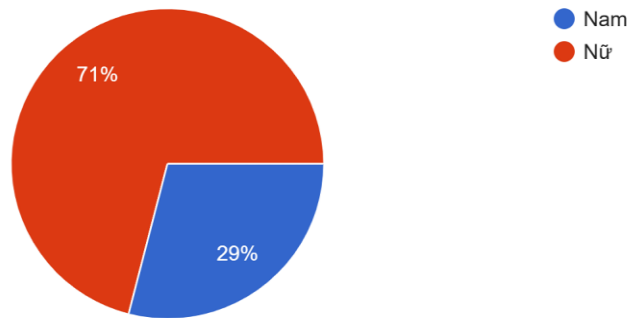
TẬP HỢP KẾT QUẢ TRUNG CẦU Ý KIẾN

Về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên
và sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác
giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên
(Dành cho đối tượng là thanh niên tại các thành phố
trực thuộc Trung ương hiện nay)

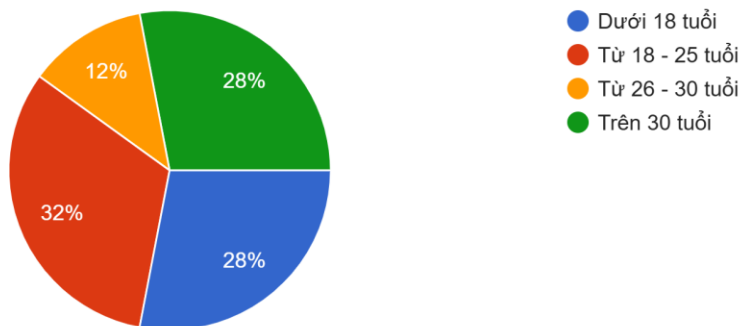
Qua phát 300 phiếu cho đối tượng là thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay, kết quả thu về như sau:

I. Thông tin chung

Giới tính
300 câu trả lời

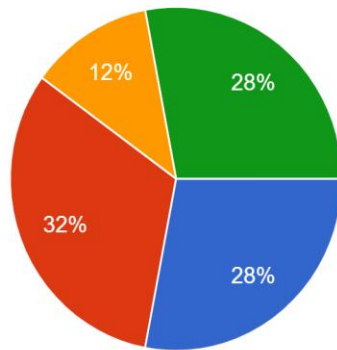


Độ tuổi
300 câu trả lời



Độ tuổi

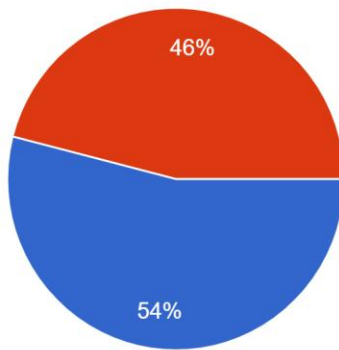
300 câu trả lời



- Dưới 18 tuổi
- Từ 18 - 25 tuổi
- Từ 26 - 30 tuổi
- Trên 30 tuổi

Nơi sinh sống

300 câu trả lời

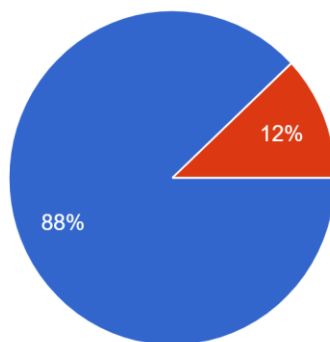


- Nội thành
- Ngoài thành



Anh/chị có phải là đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh?

300 câu trả lời



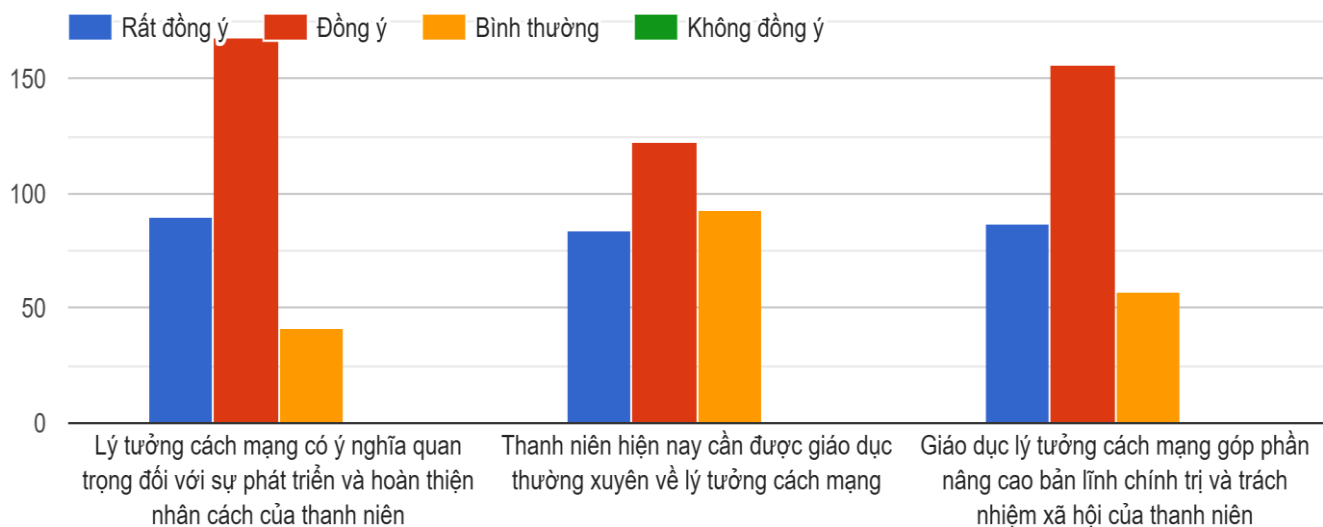
- Có
- Không

II. Nội dung khảo sát: (Đánh dấu ✓ vào mức độ lựa chọn)

Câu 1. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Lý tưởng cách mạng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển và hoàn thiện nhân cách của thanh niên	30	56	14	0
2	Thanh niên hiện nay cần được giáo dục thường xuyên về lý tưởng cách mạng	28	41	31	0
3	Giáo dục lý tưởng cách mạng góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên	29	52	19	0

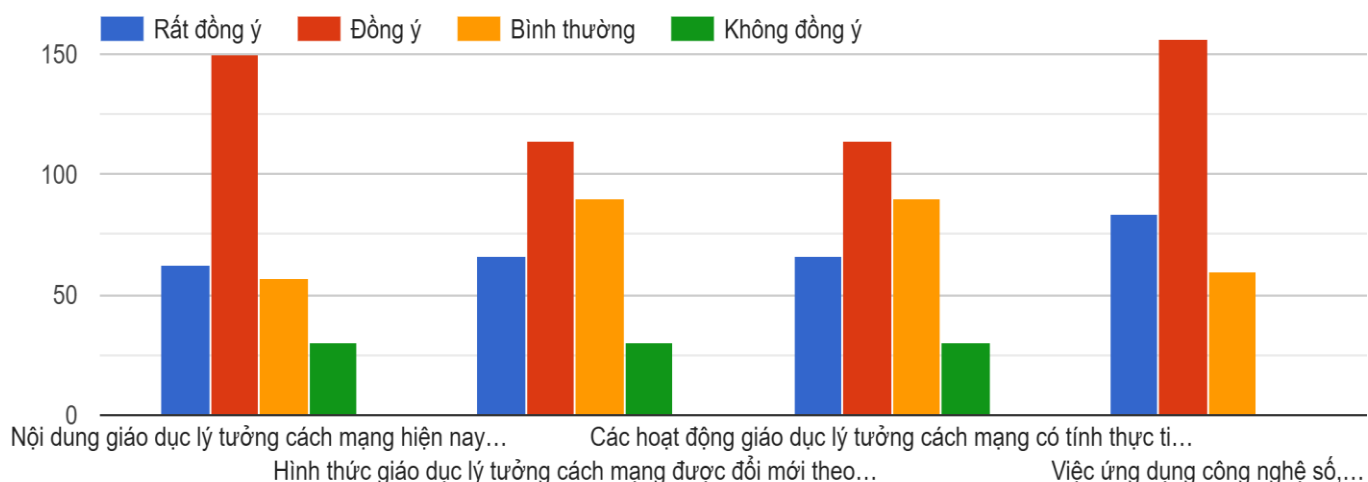
Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?



Câu 2. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng hiện nay phù hợp với đặc điểm của thanh niên đô thị	21	50	19	10
2	Hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng được đổi mới theo hướng đa dạng, hấp dẫn	22	38	30	10
3	Các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng có tính thực tiễn cao	22	28	30	10
4	Việc ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng mang lại hiệu quả	28	52	20	0

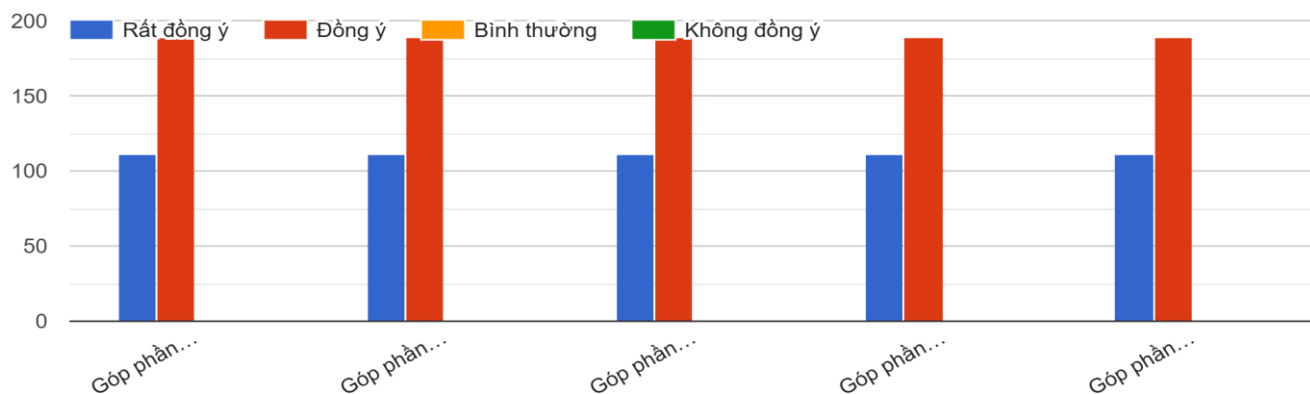
Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 3. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Góp phần bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù	37	63	0	0
2	Góp phần củng cố niềm tin chính trị và tăng cường sự gắn bó của thanh niên với đảng, nhà nước và chế độ XHCN	37	63	0	0
3	Góp phần định hướng quá trình hình thành động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên đô thị theo các giá trị cách mạng	37	63	0	0
4	Góp phần uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong thanh niên ở các đô thị lớn	37	63	0	0
5	Góp phần chuẩn bị nền tảng tư tưởng, chính trị cho nguồn nhân lực trẻ và đội ngũ kế cận của các thành phố trực thuộc trung ương	37	63	0	0

Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

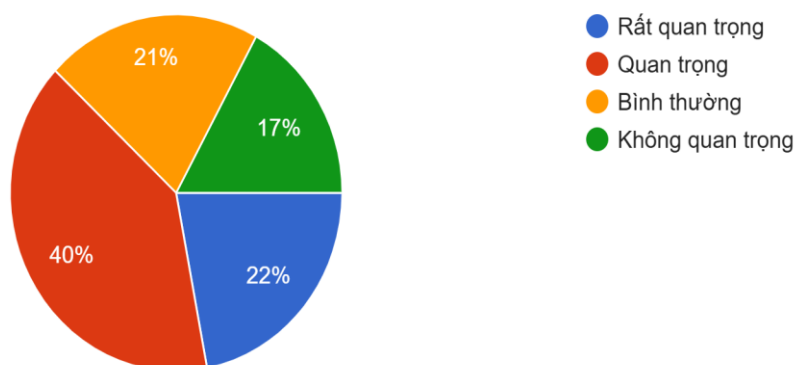


Câu 4. Anh/chị đánh giá như thế nào về vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Mức độ	Ý kiến đồng ý	Tỉ lệ %
1	Rất quan trọng	66	22
2	Quan trọng	120	40
3	Bình thường	63	21
4	Không quan trọng	51	17

Anh/chị đánh giá như thế nào về vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

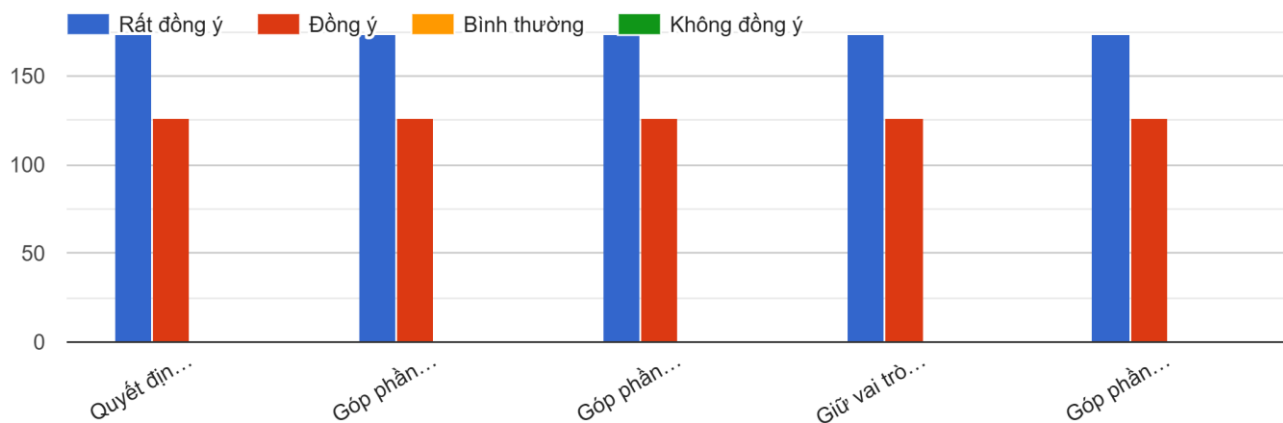
300 câu trả lời



Câu 5. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (Tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Quyết định trong việc bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho công tác giáo dục LTCM cho thanh niên	58	42	0	0
2	Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị đối với công tác giáo dục LTCM cho thanh niên	58	42	0	0
3	Góp phần nâng cao tính chủ động, linh hoạt và sát thực tiễn của công tác giáo dục LTCM cho thanh niên	58	42	0	0
4	Giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	58	42	0	0
5	Bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu quả và không ngừng hoàn thiện của công tác giáo dục LTCM cho thanh niên	58	42	0	0

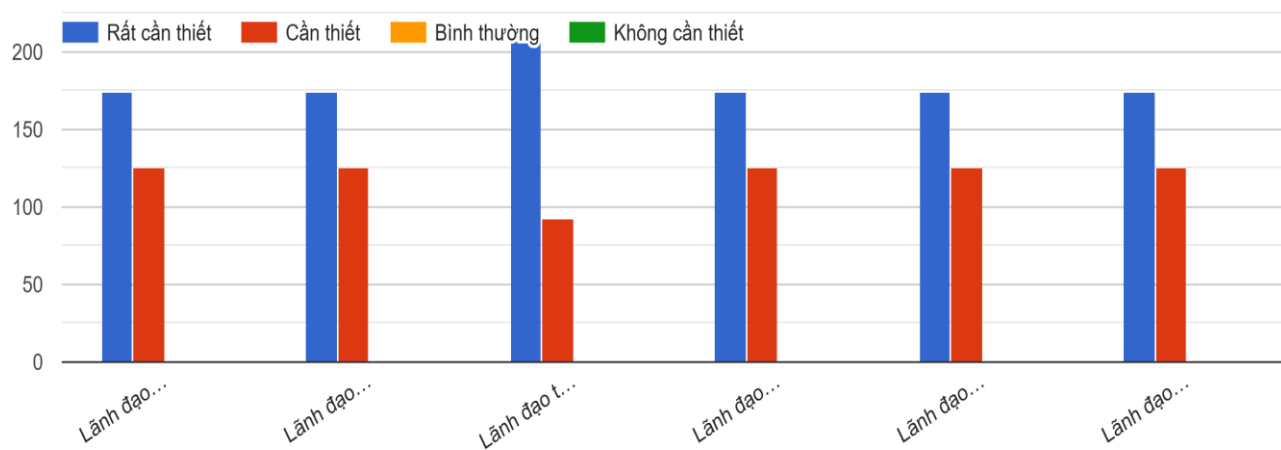
Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 6. Anh/chị cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục LTCM cho thanh niên	58	42	0	0
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án	58	42	0	0
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp	69	31	0	0
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền	58	42	0	0
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong HTCT	58	42	0	0
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm	58	42	0	0

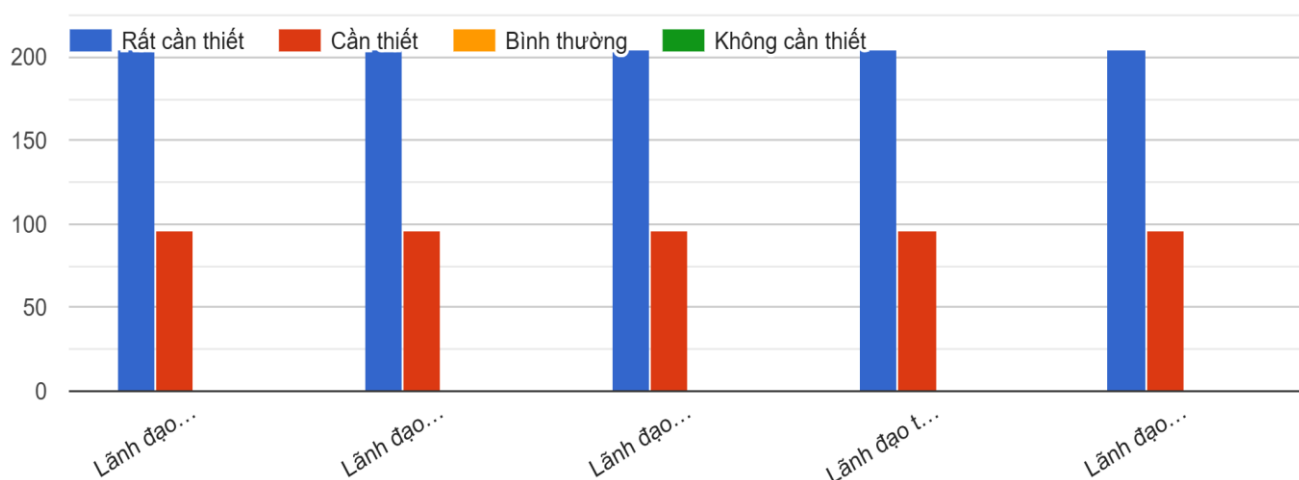
Anh/chị cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 7. Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt	68	32	0	0
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa	68	32	0	0
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ	68	32	0	0
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên	68	32	0	0
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát	68	32	0	0

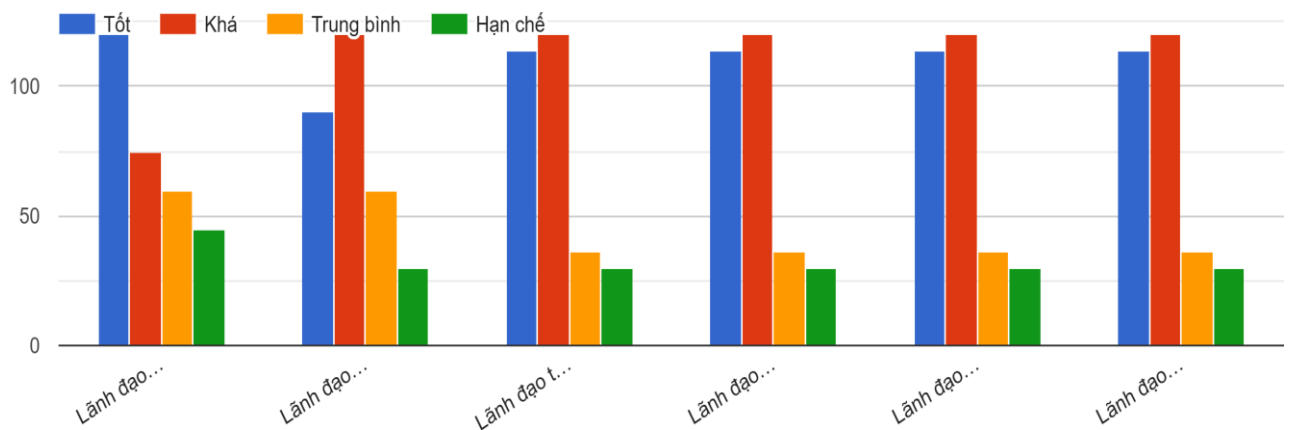
Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 8. Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	40	25	20	15
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án	30	40	20	10
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp	38	40	12	10
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền	38	40	12	10
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong HTCT	38	40	12	10
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm	38	40	12	10

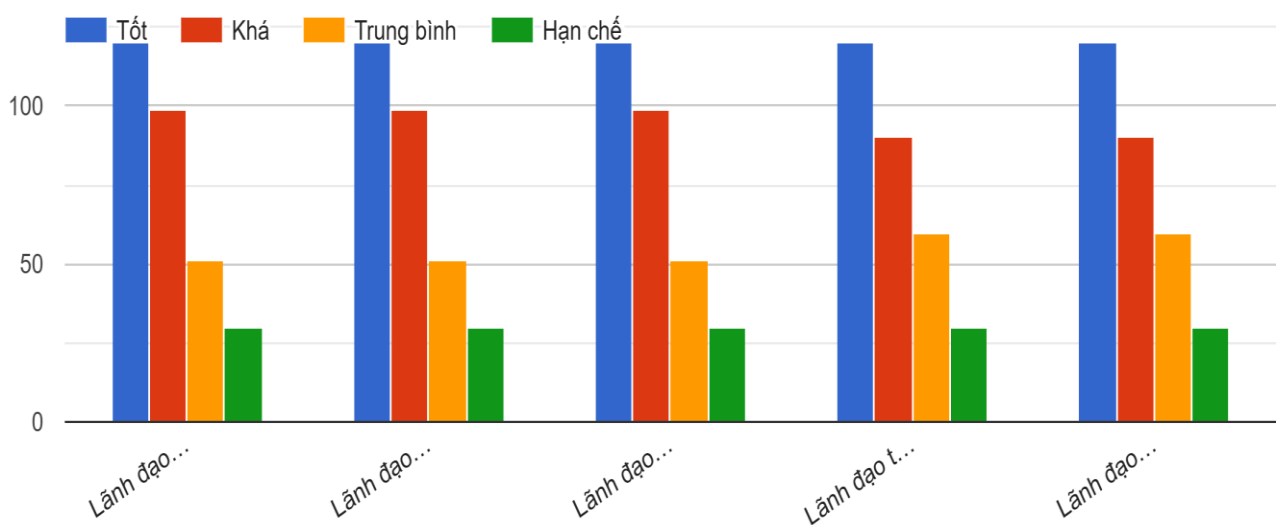
Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 9. Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt	40	33	17	10
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa	40	33	17	10
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ	40	33	17	10
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên	40	30	20	10
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát	40	30	20	10

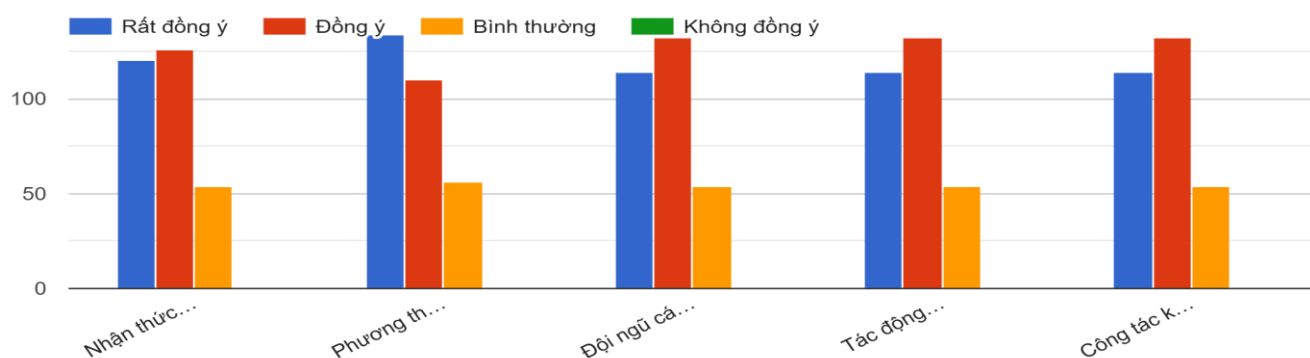
Anh/chị đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 10. Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ%)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy về CTGD LTCM cho thanh niên còn chưa thật đầy đủ, sâu sắc	40	42	18	0
2	Phương thức lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên chậm được đổi mới, chưa theo kịp những biến đổi nhanh chóng của thanh niên trong bối cảnh mới	40	33	17	0
3	Đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở còn bộc lộ nhiều bất cập	38	44	18	0
4	Tác động phức tạp của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và không gian mạng đặt ra thách thức lớn đối với CTGD LTCM cho thanh niên	38	44	18	0
5	Công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao	38	44	18	0

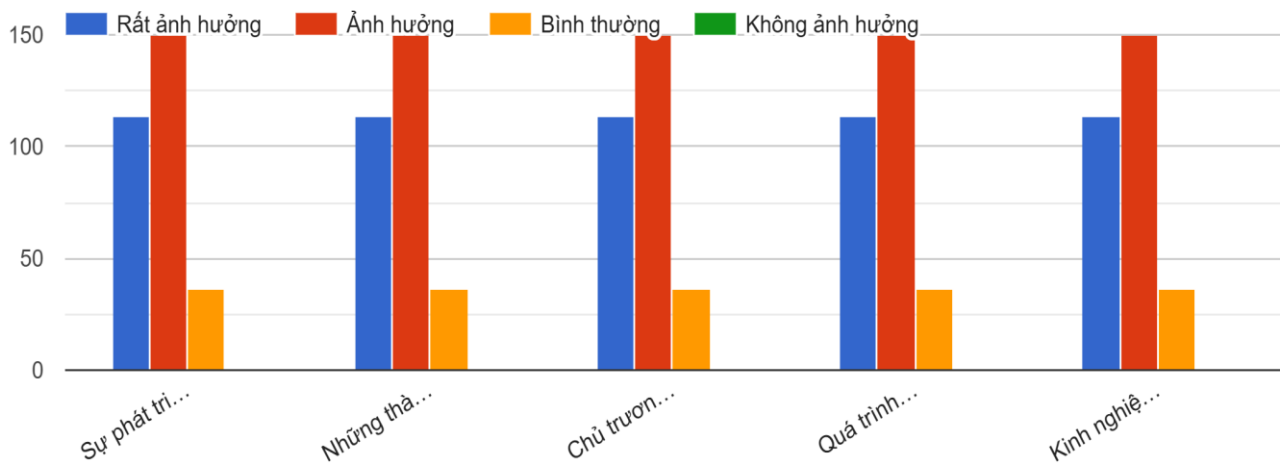
Anh/chị cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên...của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?



Câu 11. Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian tới?

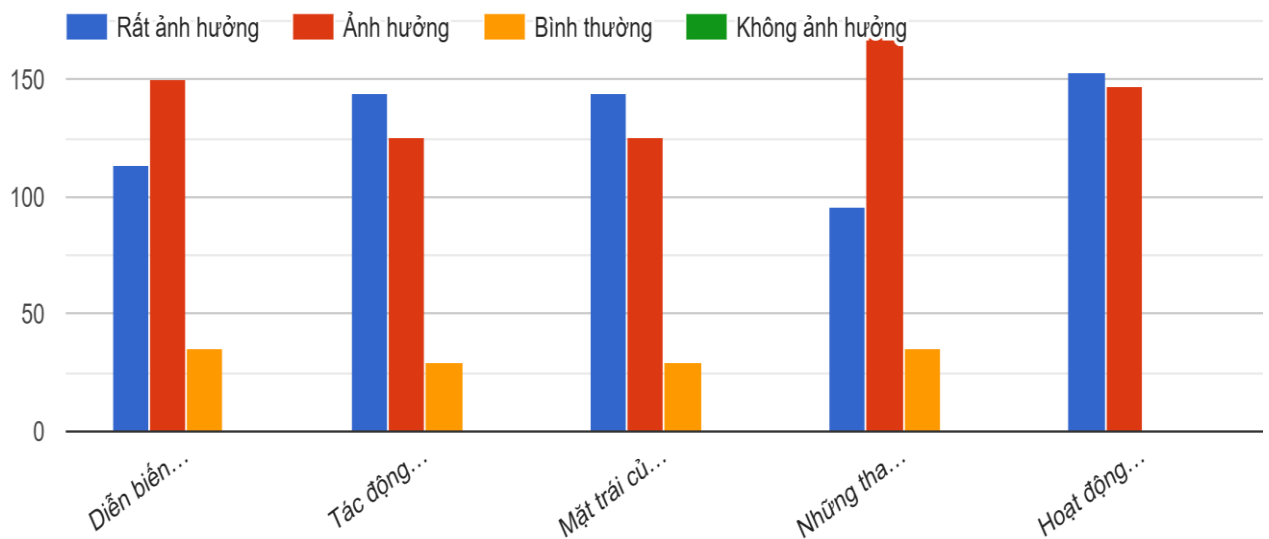
STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Bình thường	Không ảnh hưởng
Nhóm yếu tố thuận lợi					
1	Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	38	50	12	0
2	Những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước sau gần 40 năm đổi mới	38	50	12	0
3	Chủ trương đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của các tổ chức đảng	38	50	12	0
4	Quá trình phát triển nhanh của các đô thị trực thuộc Trung ương, tạo điều kiện mở rộng không gian và phương thức giáo dục thanh niên	38	50	12	0
5	Kinh nghiệm thực tiễn tích lũy của các thành ủy trong công tác tư tưởng, công tác thanh niên và giáo dục LTCM	38	50	12	0

Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng... niên trong thời gian tới? (Những yếu tố thuận lợi)



STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Bình thường	Không ảnh hưởng
Nhóm yếu tố khó khăn, thách thức					
1	Diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và các thách thức an ninh phi truyền thống	38	50	12	0
2	Tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, truyền thông số và trí tuệ nhân tạo đến nhận thức, lối sống của thanh niên	48	42	10	0
3	Mặt trái của kinh tế thị trường và sự du nhập các yếu tố văn hóa ngoại lai	48	42	10	0
4	Những thay đổi về tổ chức bộ máy, mô hình chính quyền đô thị và phương thức lãnh đạo của hệ thống chính trị	32	56	12	0
5	Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa	51	49	0	0

Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách m...thời gian tới? (Những yếu tố khó khăn, thách thức)

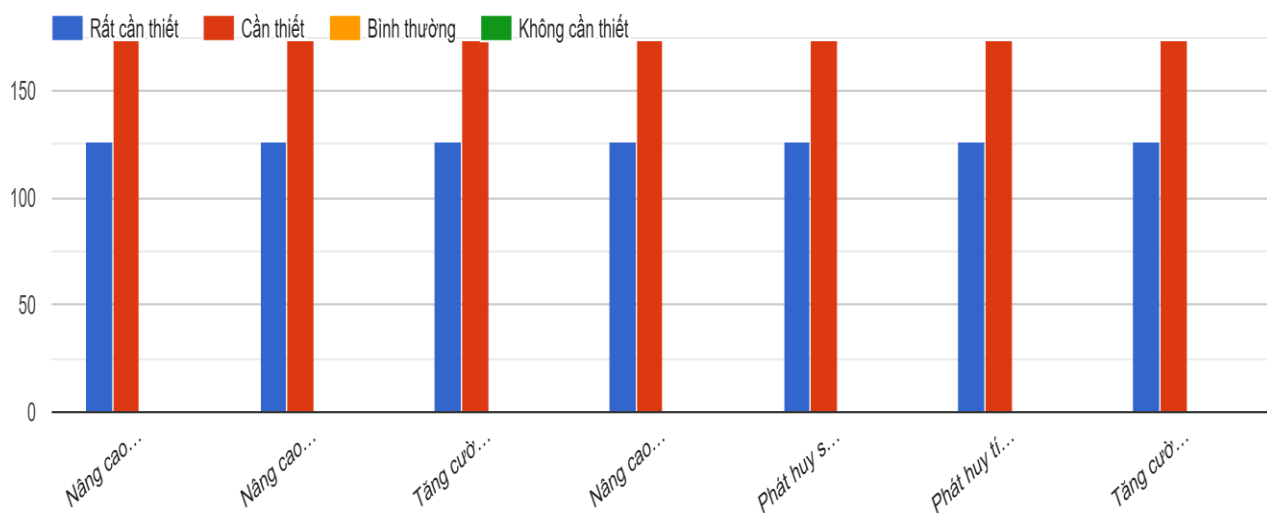


Câu 12. Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	42	58	0	0
2	Nâng cao năng lực xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	42	58	0	0
3	Tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong xây dựng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	42	58	0	0
4	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên về phẩm chất, năng lực và uy tín	42	58	0	0
5	Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong giáo dục LTCM cho thanh niên	42	58	0	0
6	Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và khát vọng cống hiến của thanh niên	42	58	0	0

7	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	42	58	0	0
---	---	----	----	---	---

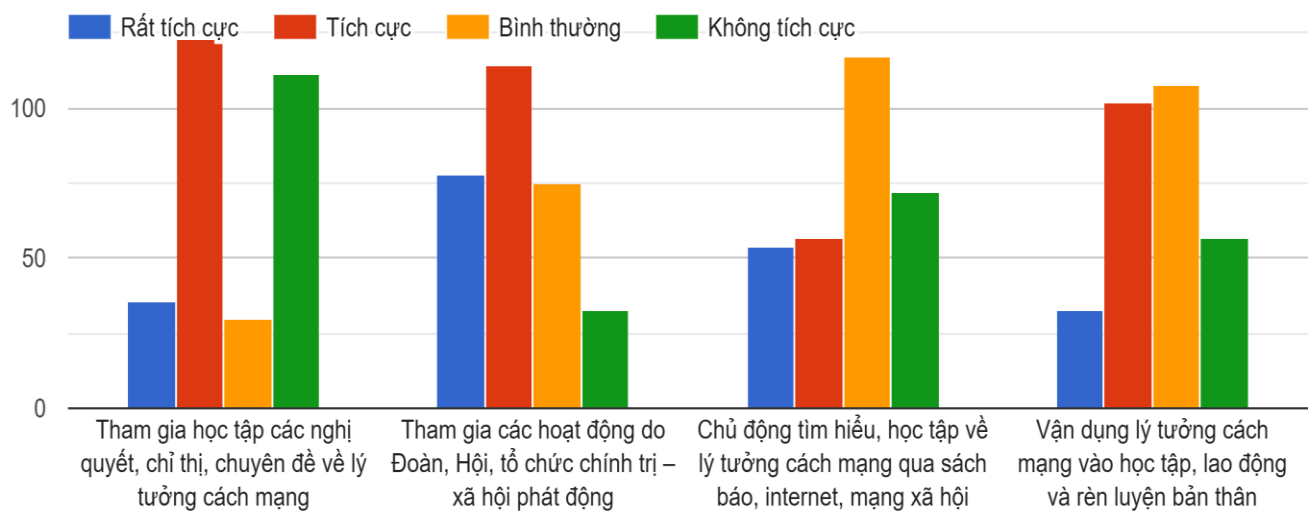
Anh/chị cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?



Câu 13. Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ tham gia của bản thân vào các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất tích cực	Tích cực	Bình thường	Không tích cực
1	Tham gia học tập các nghị quyết, chỉ thị, chuyên đề về lý tưởng cách mạng	12	41	10	37
2	Tham gia các hoạt động do Đoàn, Hội, tổ chức chính trị - xã hội phát động	26	38	25	11
3	Chủ động tìm hiểu, học tập về lý tưởng cách mạng qua sách báo, internet, mạng xã hội	18	19	38	24
4	Vận dụng lý tưởng cách mạng vào học tập, lao động và rèn luyện bản thân	11	34	36	19

Anh/chị đánh giá như thế nào về mức độ tham gia của bản thân vào các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian qua?



Phụ lục 9**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TRƯNG CẦU Ý KIẾN****Về sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên**

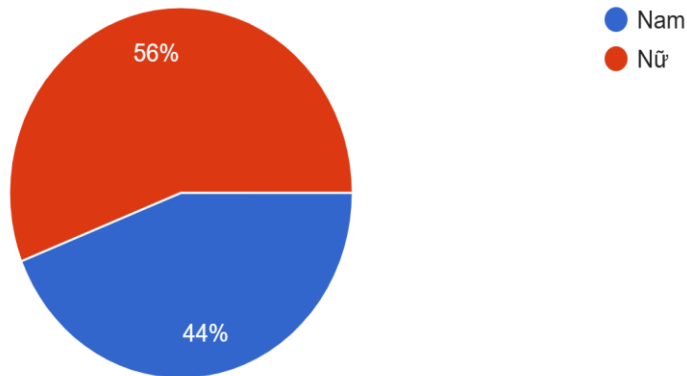
(Dành cho đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay)

Qua phát 300 phiếu cho đối tượng là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên tại các thành phố trực thuộc Trung ương hiện nay, kết quả thu về như sau:

I. Thông tin chung

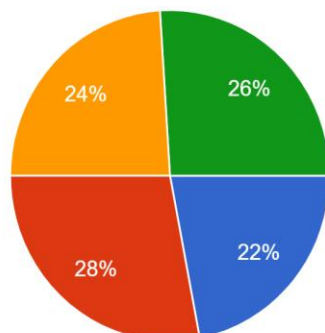
Giới tính

300 câu trả lời



Chức danh công tác hiện nay

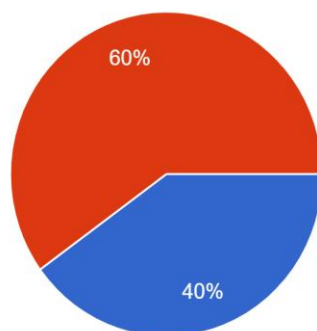
300 câu trả lời



- Cấp ủy viên
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý
- Cán bộ ban tham mưu, giúp việc cấp ủy
- Cán bộ trực tiếp làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng

Trình độ chuyên môn

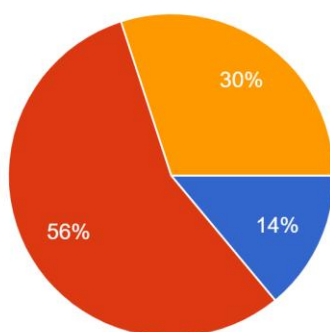
300 câu trả lời



- Đại học
- Sau đại học

Trình độ lý luận chính trị

300 câu trả lời



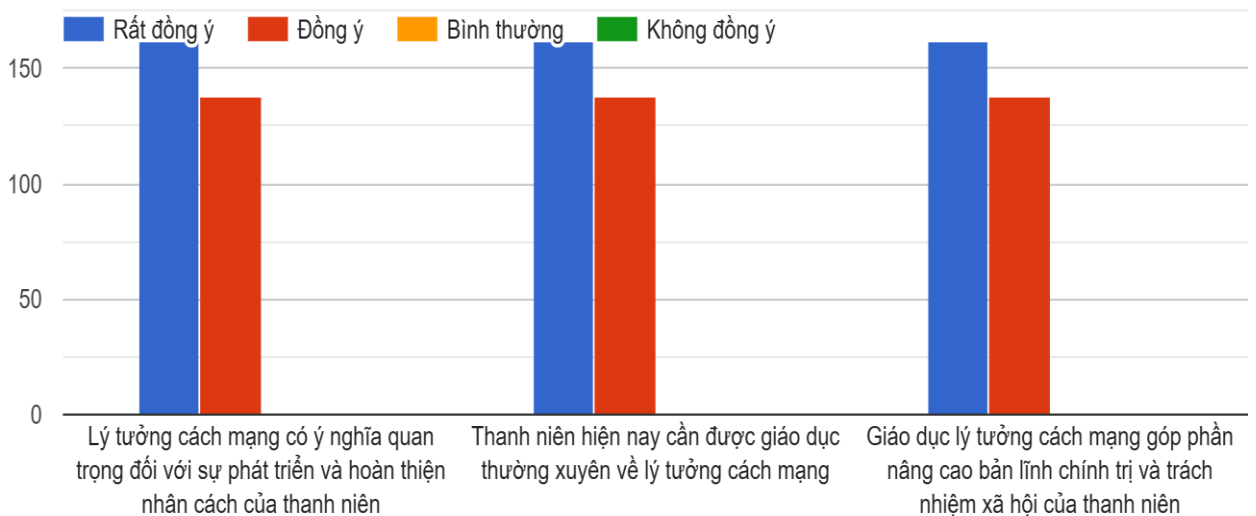
- Sơ cấp
- Trung cấp
- Cao cấp/Cử nhân

II. Nội dung khảo sát: Đánh dấu ✓ vào mức độ lựa chọn

Câu 1. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Lý tưởng cách mạng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển và hoàn thiện nhân cách của thanh niên	54	46	0	0
2	Thanh niên hiện nay cần được giáo dục thường xuyên về LTCM	54	46	0	0
3	Giáo dục lý tưởng cách mạng góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên	54	46	0	0

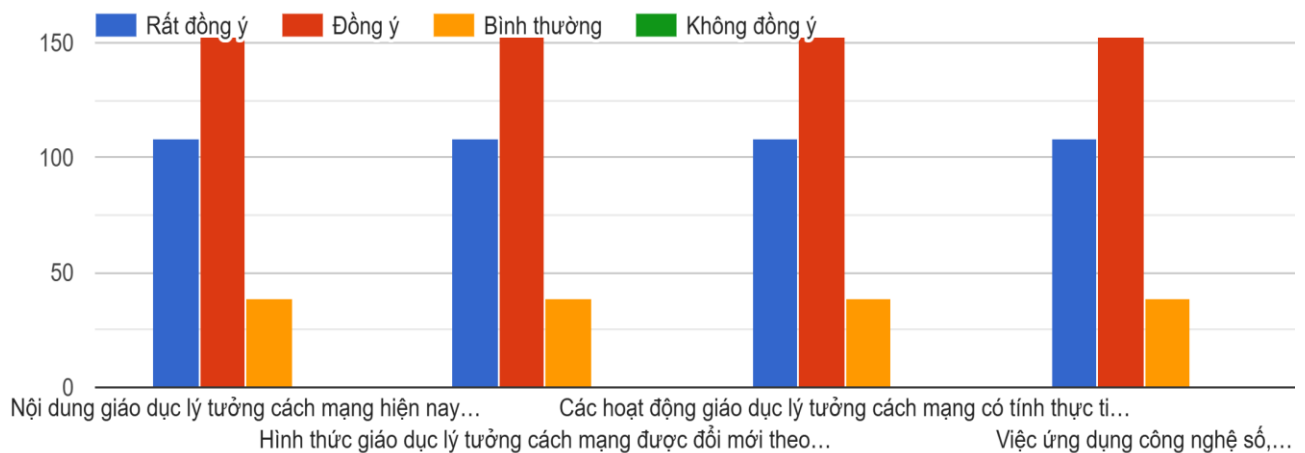
Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nhận thức của thanh niên đối với lý tưởng cách mạng hiện nay?



Câu 2. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng hiện nay phù hợp với đặc điểm của thanh niên đô thị	36	51	13	0
2	Hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng được đổi mới theo hướng đa dạng, hấp dẫn	36	51	13	0
3	Các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng có tính thực tiễn cao	36	51	13	0
4	Việc ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng mang lại hiệu quả	36	51	13	0

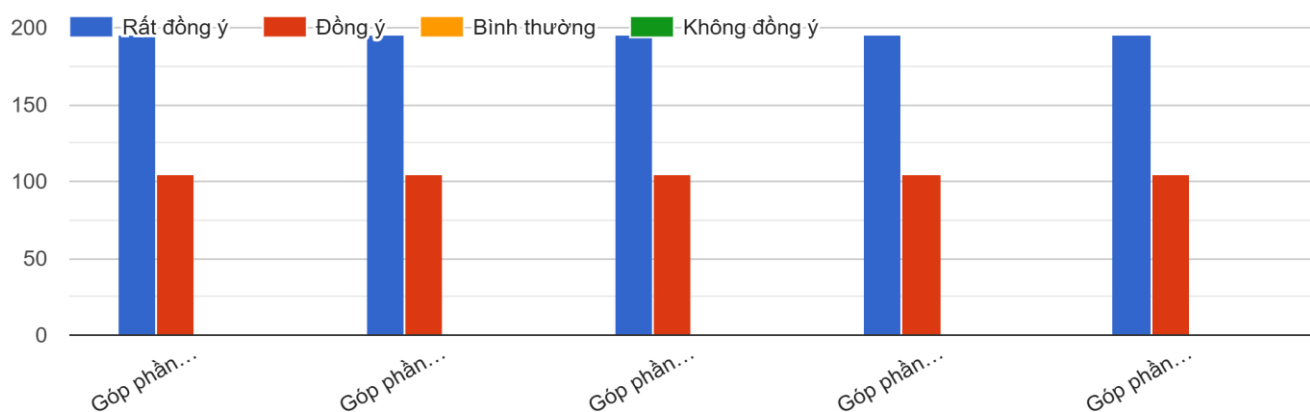
Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về nội dung, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 3. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Góp phần bảo đảm sự định hướng chính trị - tư tưởng thống nhất đối với thanh niên trong điều kiện phát triển đô thị đặc thù	65	35	0	0
2	Góp phần củng cố niềm tin chính trị và tăng cường sự gắn bó của thanh niên với đảng, nhà nước và chế độ XHCN	65	35	0	0
3	Góp phần định hướng quá trình hình thành động cơ, thái độ và hành vi xã hội của thanh niên đô thị theo các giá trị cách mạng	65	35	0	0
4	Góp phần uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong thanh niên ở các đô thị lớn	65	35	0	0
5	Góp phần chuẩn bị nền tảng tư tưởng, chính trị cho nguồn nhân lực trẻ và đội ngũ kế cận của các thành phố trực thuộc trung ương	65	35	0	0

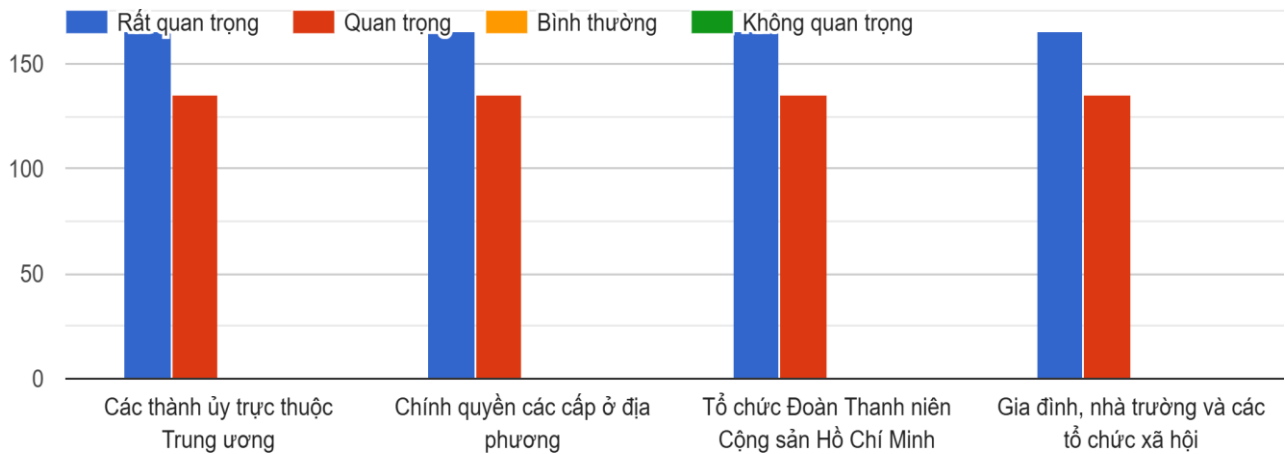
Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 4. Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của các chủ thể sau đây đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
1	Các thành ủy trực thuộc Trung ương	55	45	0	0
2	Chính quyền các cấp ở địa phương	55	45	0	0
3	Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	55	45	0	0
4	Gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội	55	45	0	0

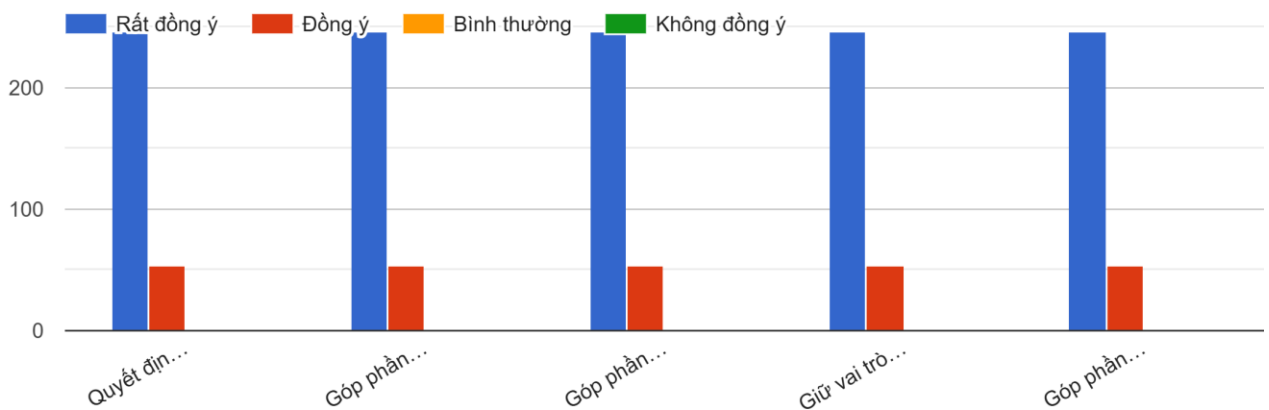
Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của các chủ thể sau đây đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 5. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Quyết định trong việc bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho CTGD LTCM cho thanh niên	82	18	0	0
2	Góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị đối với CTGD LTCM cho thanh niên	82	18	0	0
3	Góp phần nâng cao tính chủ động, linh hoạt và sát thực tiễn của CTGD LTCM cho thanh niên	82	18	0	0
4	Giữ vai trò quyết định trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm CTGD LTCM cho thanh niên	82	18	0	0
5	Góp phần bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu quả và không ngừng hoàn thiện của CTGD LTCM cho thanh niên	82	18	0	0

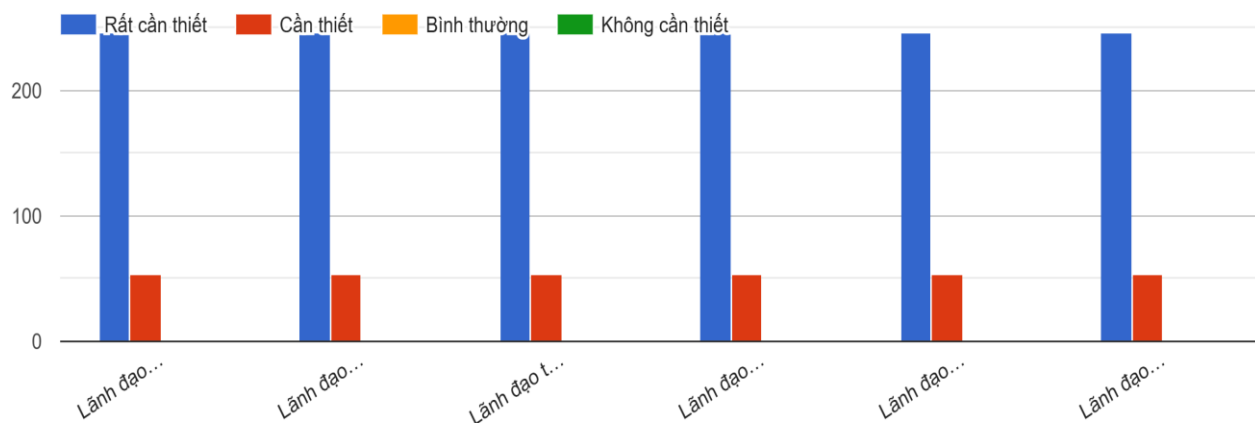
Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các ý kiến sau về vai trò của sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 6. Đồng chí cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục LTCM cho thanh niên	82	18	0	0
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án	82	18	0	0
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp	82	18	0	0
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền	82	18	0	0
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong HTCT	82	18	0	0
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm	82	18	0	0

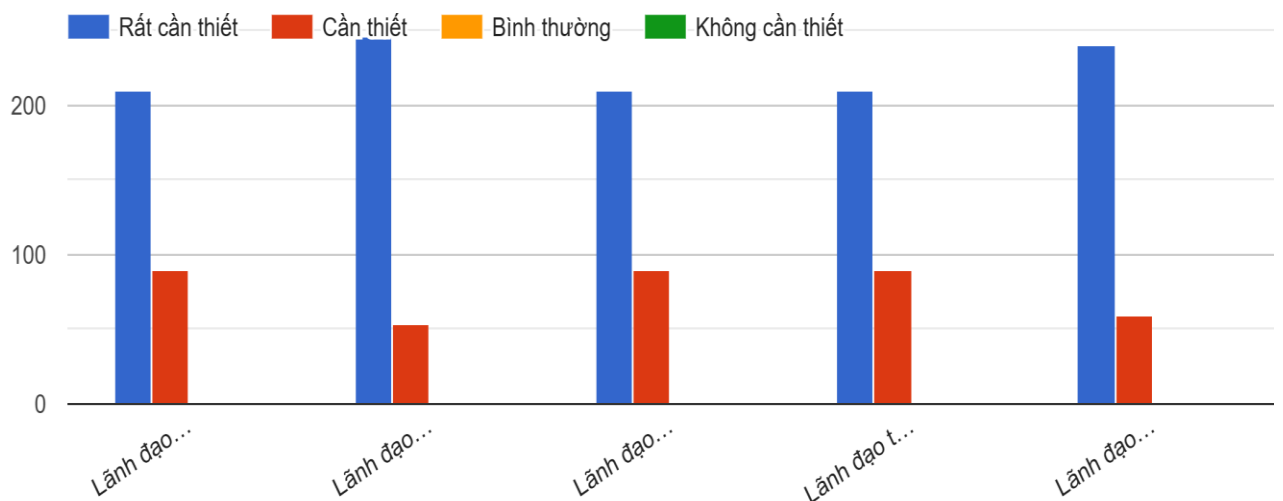
Đồng chí cho mức độ cần thiết của các nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 7. Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt	70	30	0	0
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa	82	18	0	0
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ	70	30	0	0
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên	70	30	0	0
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát	80	20	0	0

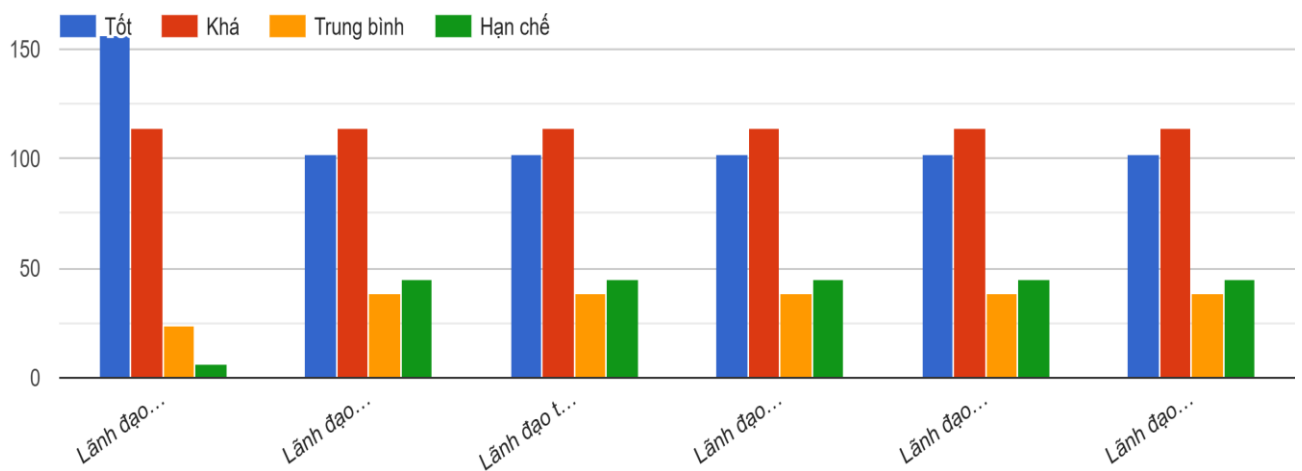
Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 8. Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn về giáo dục LTCM cho thanh niên	52	38	8	2
2	Lãnh đạo chính quyền cụ thể hóa nghị quyết của thành ủy thành chương trình, kế hoạch, đề án	34	38	13	15
3	Lãnh đạo triển khai thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng với nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp	34	38	13	15
4	Lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền	34	38	13	15
5	Lãnh đạo phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong HTCT	34	38	13	15
6	Lãnh đạo công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm	34	38	13	15

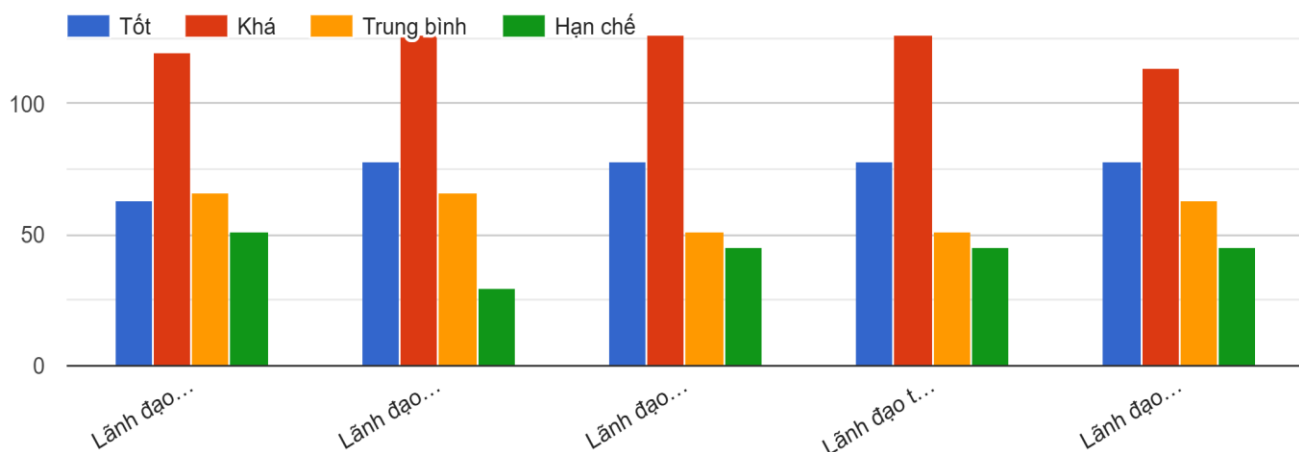
Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng nội dung lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 9. Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Tốt	Khá	Trung bình	Hạn chế
1	Lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch được thực hiện khá tốt	21	40	22	17
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động được thực hiện bài bản, sâu rộng và có sức lan tỏa	26	42	22	10
3	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ	26	42	17	15
4	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên	26	42	17	15
5	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát	26	38	21	15

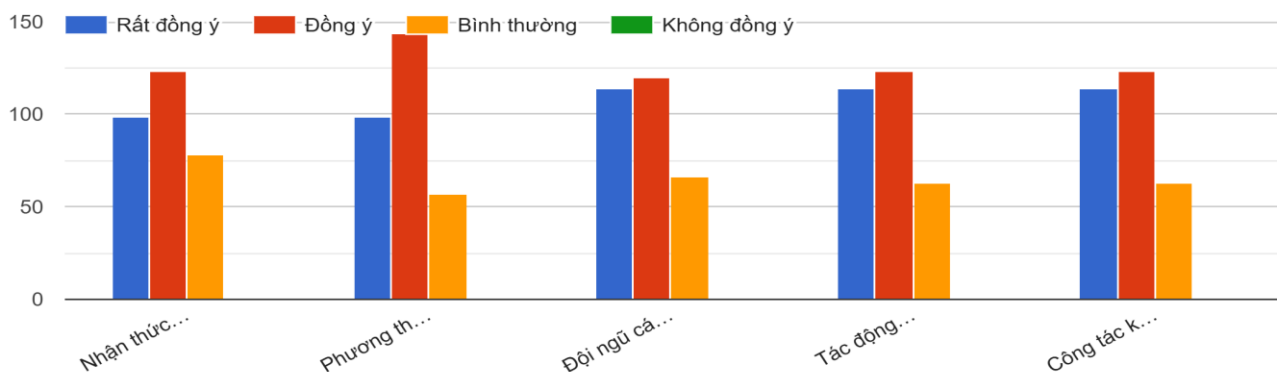
Đồng chí đánh giá thế nào về kết quả thực hiện của từng phương thức lãnh đạo của thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay?



Câu 10. Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý
1	Nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thành ủy về CTGD LTCM cho thanh niên còn chưa thật đầy đủ, sâu sắc	33	41	26	0
2	Phương thức lãnh đạo của các thành ủy đối với CTGD LTCM cho thanh niên chậm được đổi mới, chưa theo kịp những biến đổi nhanh chóng của thanh niên trong bối cảnh mới	33	48	19	0
3	Đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên, công tác tuyên giáo và giáo dục chính trị ở cơ sở còn bộc lộ nhiều bất cập	38	40	22	0
4	Tác động phức tạp của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và không gian mạng đặt ra thách thức lớn đối với CTGD LTCM cho thanh niên	38	41	21	0
5	Công tác KT,GS, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục LTCM cho thanh niên còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao	38	41	21	0

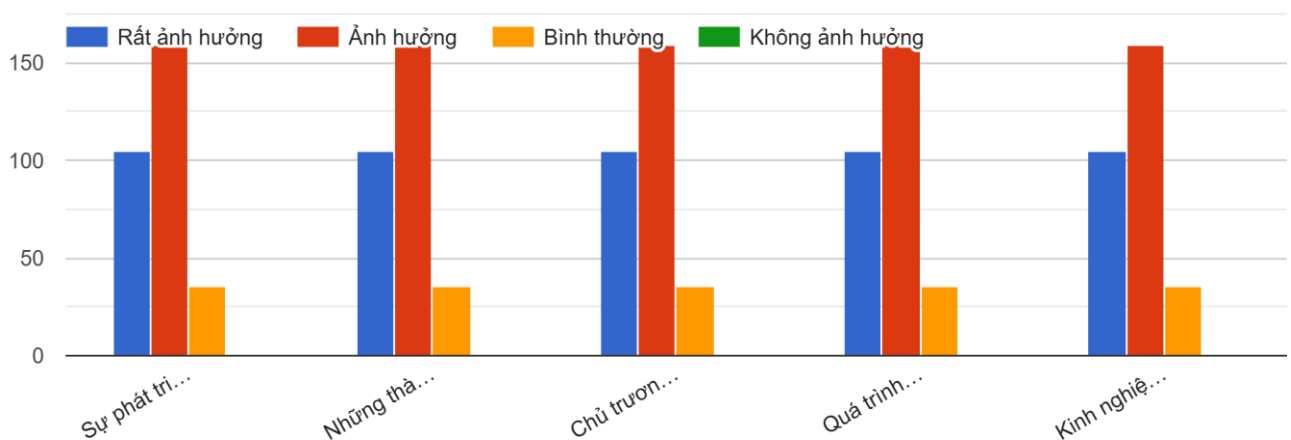
Đồng chí cho biết mức độ đồng ý đối với các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế trong lãnh đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên...của thành ủy trực thuộc Trung ương thời gian qua?



Câu 11. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời gian tới?

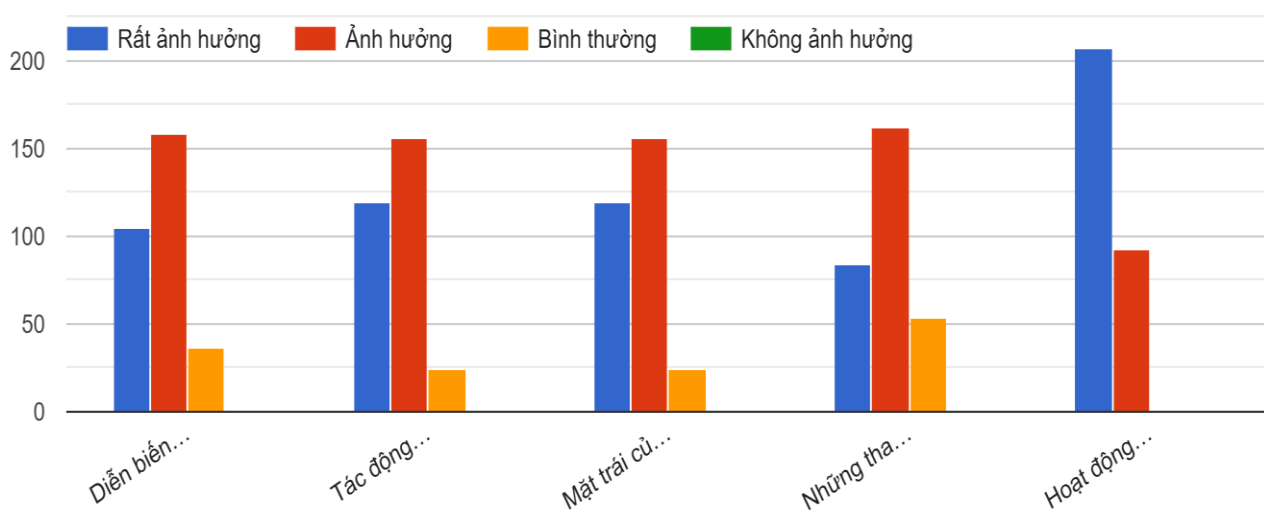
STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Bình thường	Không ảnh hưởng
Nhóm yếu tố thuận lợi					
1	Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	35	53	12	0
2	Những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước sau gần 40 năm đổi mới	35	53	12	0
3	Chủ trương đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của các tổ chức đảng	35	53	12	0
4	Quá trình phát triển nhanh của các đô thị trực thuộc Trung ương, tạo điều kiện mở rộng không gian và phương thức giáo dục thanh niên	35	53	12	0
5	Kinh nghiệm thực tiễn tích lũy của các thành ủy trong công tác tư tưởng, công tác thanh niên và giáo dục LTCM	35	53	12	0

Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng... niên trong thời gian tới? (Những yếu tố thuận lợi)



STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Bình thường	Không ảnh hưởng
Nhóm yếu tố khó khăn, thách thức					
1	Diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và các thách thức an ninh phi truyền thống	35	53	12	0
2	Tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, truyền thông số và trí tuệ nhân tạo đến nhận thức, lối sống của thanh niên	40	52	8	0
3	Mặt trái của kinh tế thị trường và sự du nhập các yếu tố văn hóa ngoại lai	40	52	8	0
4	Những thay đổi về tổ chức bộ máy, mô hình chính quyền đô thị và phương thức lãnh đạo của HTCT	28	54	18	0
5	Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa	69	31	0	0

Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đến sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách m...thời gian tới? (Những yếu tố khó khăn, thách thức)



Câu 12. Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?

STT	Nội dung đánh giá	Thang đánh giá (tỉ lệ %)			
		<i>Rất cần thiết</i>	<i>Cần thiết</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không cần thiết</i>
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	69	31	0	0
2	Nâng cao năng lực xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết của thành ủy về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	69	31	0	0
3	Tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trong xây dựng môi trường chính trị - văn hóa - xã hội lành mạnh, tạo thuận lợi cho giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	69	31	0	0
4	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên về phẩm chất, năng lực và uy tín	69	31	0	0
5	Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	69	31	0	0
6	Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, lý tưởng sống và khát vọng cống hiến của thanh niên	69	31	0	0

7	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các thành ủy đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	69	31	0	0
---	---	----	----	---	---

Đồng chí cho biết mức độ cần thiết của các giải pháp sau nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các thành ủy trực thuộc Trung ương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời gian tới?

